

TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

› 2024

**DẪN ĐẦU THÉP CÔNG NGHỆ CAO
SẴN SÀNG CHO KỶ NGUYÊN MỚI**





Với cam kết dẫn đầu về chất lượng
Hòa Phát vươn cao tầm vóc mới

MỤC LỤC

Định hướng phát triển	4
Thông điệp của Chủ tịch Hội đồng Quản trị	5
Những điểm nhấn của Tập đoàn Hòa Phát năm 2024	7

4 QUẢN TRỊ CÔNG TY

1 Danh sách thành viên HĐQT và tỷ lệ sở hữu	69
2 Đánh giá của HĐQT về các mặt hoạt động	72
3 Báo cáo của Thành viên HĐQT Độc lập	75
4 Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc	75
5 Các hoạt động chính của HĐQT trong năm	75
6 Kế hoạch và định hướng	76

1 THÔNG TIN CHUNG

1 Thông tin cơ bản	9
2 Thông tin cổ phiếu	9
3 Ngành nghề Kinh doanh	9
4 Sơ đồ Tổ chức	10
5 Mô hình Hoạt động	11
6 Tóm tắt các chỉ số Tài chính	12
7 Danh sách các Công ty con	13
8 Tổng quan về Hòa Phát	17
9 Lịch sử hình thành & phát triển	18
10 Các rủi ro trong quá trình hoạt động	20

2 BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

1 Danh sách Ban điều hành & Kế toán trưởng	27
2 Báo cáo Ban giám đốc	28
3 Đánh giá kết quả hoạt động Sản xuất kinh doanh	29
4 Tình hình tài chính	31
5 Cơ cấu tài sản	35
6 Cơ cấu nguồn vốn	37
7 Hiệu quả kinh doanh	38
8 Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý	40
9 Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025	41

3 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1 Hoạt động của các Công ty con	
1.1 Tổng công ty Gang thép	43
1.2 Tổng công ty Sản phẩm thép	47
1.3 Tổng công ty Nông nghiệp	50
1.4 Tổng công ty Bất động sản	53
1.5 Tổng công ty Điện máy Gia dụng	45
2 Tổ chức nhân sự	58
3 Chính sách dành cho người lao động	59
4 Tình hình đầu tư dự án lớn	61
5 Cơ cấu cổ đông	62
6 Quan hệ cổ đông	66

5 BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

1 Danh sách thành viên Ban Kiểm soát, tỷ lệ sở hữu	78
2 Báo cáo Ban Kiểm soát	79
3 Báo cáo hoạt động Kiểm toán nội bộ 2024	80

6 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

1 Hòa Phát hoàn thành kiểm kê khí nhà kính toàn tập đoàn	81
2 Sáng kiến cải tiến kỹ thuật góp phần tiết kiệm hàng trăm tỷ đồng	82
3 Tự chủ 90% điện sản xuất thép	85
4 Phát triển sản phẩm mới	86
5 Chuyển đổi số tại Tập đoàn Hòa Phát năm 2024	88
6 Trách nhiệm xã hội - cộng đồng	90

7 BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN

1 Báo cáo của Ban giám đốc	
2 Báo cáo kiểm toán độc lập	
3 Bảng cân đối kế toán hợp nhất	
4 Báo cáo kết quả kinh doanh hợp nhất	
5 Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất	
6 Thuyết minh báo cáo tài chính	



ĐỊNH HƯỚNG PHÁT TRIỂN

HÒA PHÁT SẼ LỌT VÀO TOP 20 DOANH NGHIỆP THÉP LỚN NHẤT THẾ GIỚI TỪ NĂM 2030



TÂM NHÌN:

Trở thành Tập đoàn sản xuất công nghiệp với chất lượng dẫn đầu, trong đó Thép là lĩnh vực cốt lõi.



SỨ MỆNH:

Cung cấp sản phẩm dẫn đầu, góp phần nâng cao chất lượng cuộc sống, đạt được sự tin yêu của khách hàng.



ĐỊNH VỊ:

Hòa Phát – Thương hiệu Việt Nam, đẳng cấp toàn cầu.
Tập đoàn Hòa Phát – Hòa hợp cùng phát triển



GIÁ TRỊ CỐT LÕI:

Giá trị cốt lõi của Tập đoàn Hòa Phát là triết lý Hòa hợp cùng phát triển. Điều này thể hiện trong mối quan hệ giữa các cán bộ công nhân viên, giữa Tập đoàn và đối tác, đại lý, cổ đông và cộng đồng xã hội, đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên liên quan trên cùng một con thuyền, hướng tới sự phát triển bền vững. Đặc biệt, Tập đoàn Hòa Phát đã xây dựng được mối quan hệ đối tác bền vững, lâu dài, tin tưởng như người một nhà với các đại lý bán hàng song hành cùng Tập đoàn từ những ngày đầu thành lập.

THÔNG ĐIỆP CỦA CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



ÔNG
TRẦN ĐÌNH LONG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính gửi các Quý vị cổ đông,

Năm 2024, nền kinh tế thế giới trong đó có Việt Nam tiếp tục chịu ảnh hưởng do các xung đột địa chính trị và chủ nghĩa bảo hộ ngày càng gia tăng. Tập đoàn Hòa Phát lựa chọn chiến lược sản xuất kinh doanh thận trọng, linh hoạt với diễn biến thị trường. Tập đoàn kiên định con đường sản xuất quy mô lớn theo hướng tinh gọn, hiện đại, công nghệ cao để vươn tầm thế giới.

DẪN ĐẦU THÉP CÔNG NGHỆ CAO - SẴN SÀNG CHO KỶ NGUYÊN MỚI

Chiến lược của Hòa Phát là luôn chú trọng đầu tư sản xuất và cung cấp các sản phẩm chất lượng cao, sản xuất theo sát diễn biến thị trường, tối ưu hóa chi phí từ tất cả các khâu.

Năm vừa qua, Tập đoàn Hòa Phát đạt hơn 140.000 tỷ đồng doanh thu và đạt lợi nhuận ròng trên 12.000 tỷ đồng, tăng lần lượt 17% và 77% so với năm 2023. Lĩnh vực Thép (bao gồm Gang thép và Sản phẩm thép) tiếp tục đóng vai trò chủ đạo và khẳng định là mảng kinh doanh cốt lõi của Tập đoàn. Doanh thu và lợi nhuận sau thuế của mảng này lần lượt chiếm 93% và 86% của toàn Tập đoàn. Lợi nhuận lĩnh vực nông nghiệp tăng trưởng 4,6 lần so với 2023.

Hoạt động xuất khẩu góp phần quan trọng với 31% doanh thu toàn Tập đoàn. Trong đó, sản lượng xuất khẩu phôi thép, thép xây dựng, thép chất lượng cao và HRC của Hòa Phát đạt 2,63 triệu tấn. Thị trường xuất khẩu của Hòa Phát rất đa dạng với trên 40 quốc gia, vùng lãnh thổ như khu vực Đông Nam Á, Nhật Bản, Hàn Quốc, Mỹ, Canada, các nước Châu Âu.... Hoạt động xuất khẩu giúp đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, đồng thời góp phần thu ngoại tệ và cân bằng cán cân thương mại của Việt Nam.

Hòa Phát là nhà sản xuất thép số 1 Việt Nam, tương đương Top 50 DN thép của thế giới. Với năng lực hiện có, Tập đoàn đang hướng mạnh vào sản xuất các loại thép chất lượng cao góp phần thay thế hàng nhập khẩu. Hòa Phát tự tin đủ năng lực nghiên cứu sản xuất thép đường ray, thép làm trực bánh xe tàu hỏa, tàu cao tốc theo đặt hàng của Chính phủ cũng như các loại thép chất lượng cao phục vụ cho các dự án trọng điểm quốc gia nói trên và xuất khẩu ra thế giới.

Theo đó, Hòa Phát tập trung toàn bộ nguồn lực nhằm hoàn thành dự án Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 trong năm 2025, tạo nền tảng cho mục tiêu tăng trưởng hai con số trong những năm tiếp theo. Tập đoàn định hướng phát triển các sản phẩm có hàm lượng kỹ thuật cao, tối ưu hóa giá trị chuỗi sản xuất khép kín. Khi dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 hoàn thành, năng lực sản xuất thép của Tập đoàn đạt 15 triệu tấn/năm, dự kiến đưa Hòa Phát vào Top 30 doanh nghiệp thép lớn nhất thế giới.

KỶ LỤC VỀ SỐ NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

Với quy mô hoạt động ngày càng lớn, Tập đoàn Hòa Phát đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế xã hội của cả nước. Tổng nộp ngân sách Nhà nước trong năm 2024 đạt gần 13.500 tỷ đồng, cao nhất trong lịch sử 32 năm hoạt động và tăng 48% so với 2023. Theo báo Tuổi trẻ, số nộp ngân sách của Hòa Phát gần bằng tổng thu của 6 tỉnh, cao hơn 34 tỉnh thành trong năm vừa qua.

Đáng chú ý, Tập đoàn Hòa Phát giữ vị trí Top 2 DN tư nhân lớn nhất Việt Nam và là doanh nghiệp lớn thứ 12 cả nước (theo VNR500). Hòa Phát được bình chọn là Thương hiệu quốc gia; Top 3 DN tư nhân nộp thuế lớn nhất Việt Nam; Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam,...

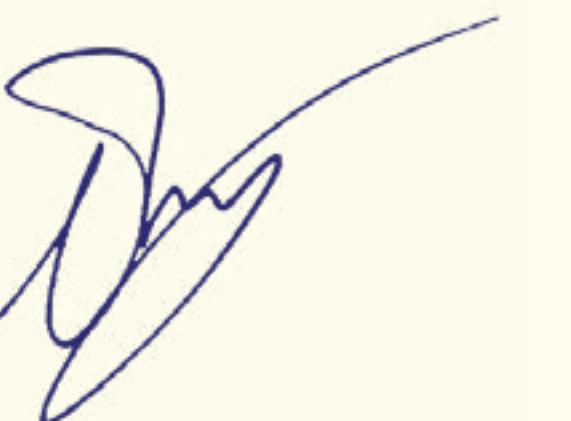
Gắn sự phát triển của mình với cộng đồng, Tập đoàn đã dành hơn 100 tỷ đồng thực hiện hàng loạt hoạt động xã hội, cộng đồng ý nghĩa như: Chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên toàn quốc; "Nhịp đập yêu thương", "Xuân yêu thương", "Hòa Phát cùng em tới trường",...

Năm 2025, Chính phủ đặt mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên, tạo nền tảng vững chắc để đạt tốc độ tăng trưởng hai con số trong giai đoạn 2026-2030. Hàng loạt dự án đầu tư trọng điểm quốc gia trong các lĩnh vực cơ sở hạ tầng, năng lượng, đường sắt,... sẽ được triển khai trong thời gian tới, tạo ra nhiều cơ hội phát triển cho các doanh nghiệp trong nước.

Hội đồng Quản trị định hướng Hòa Phát sẽ luôn ở trong tâm thế tiến về phía trước. Tập đoàn cam kết giai đoạn 2025 - 2030 sẽ duy trì mức tăng trưởng không dưới 15% mỗi năm, đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của nền kinh tế Việt Nam.

Thay mặt Hội đồng Quản trị, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tín nhiệm và ủng hộ của Quý vị cổ đông, cảm ơn sự hợp tác tích cực của khách hàng, đối tác. Tôi cũng đặc biệt dành lời cảm ơn chân thành tới toàn thể CBCNV Tập đoàn Hòa Phát, những người đã cùng tôi vượt qua nhiều khó khăn, trở ngại để Hòa Phát có được nền tảng vững mạnh như ngày hôm nay.

Chủ tịch HĐQT



TRẦN ĐÌNH LONG





NHỮNG ĐIỂM NHẤN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT 2024

1

Đẩy mạnh sản xuất thép kỹ thuật cao, đưa sản phẩm vào các dự án hạ tầng lớn

2

Dự án Hòa Phát Dung Quất 2 triển khai đúng tiến độ, chạy thử phân kỳ I trong quý 1/2025

3

Ống thép Hòa Phát cung cấp vào hàng loạt các dự án trọng điểm quốc gia, Sản lượng tôn tại thị trường nội địa vượt kế hoạch đề ra

4

Đầu tư mở rộng sản xuất cáp thép dự ứng lực PC Strand

5

Hoàn thành kiểm kê khí nhà kính theo ISO 14064-1:2018 và ISO 14067:2018

6

Kỷ lục 330 triệu quả trứng, cung cấp hơn 90.000 heo giống năm 2024

7

Tổng quỹ đất Khu công nghiệp được quy hoạch gần 1.500 ha, tập trung thu hút FDI

8

Điện máy gia dụng ra mắt hàng loạt sản phẩm mới, lần đầu xuất khẩu tủ lạnh vào Hoa Kỳ

9

Top 10 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam 10 năm liên tiếp, đẩy mạnh chuyển đổi số

10

Nộp ngân sách Nhà nước gần 13.500 tỷ đồng, cao nhất từ trước đến nay
Dành hơn 100 tỷ thực hiện hoạt động an sinh xã hội

PHẦN 1 THÔNG TIN CHUNG

- 1 THÔNG TIN CƠ BẢN
- 2 THÔNG TIN CỔ PHIẾU
- 3 NGÀNH NGHỀ KINH DOANH
- 4 SƠ ĐỒ TỔ CHỨC / MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG
- 5 TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH
- 6 DANH SÁCH CÁC CÔNG TY CON
- 7 TỔNG QUAN VỀ HÒA PHÁT
- 8 LỊCH SỬ HÌNH THÀNH & PHÁT TRIỂN
- 9 CÁC RỦI RO TRONG QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG



PHẦN 1
**THÔNG TIN
CHUNG**

Thông tin cơ bản

Thông tin cổ phiếu

Ngành nghề kinh doanh

Sơ đồ tổ chức

Mô hình hoạt động

Tóm tắt các chỉ số tài chính

Danh sách các Công ty con

Tổng quan về Hòa Phát

Lịch sử hình thành & phát triển

Các rủi ro trong quá trình hoạt động



THÔNG TIN CƠ BẢN

- **Tên giao dịch:** Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát
- **Giấy chứng nhận ĐKDN số:** 0900189284
- **Vốn điều lệ:** 63.962.502.000.000 đồng
- **Địa chỉ trụ sở:** KCN Phố Nối A, Xã Nguyễn Văn Linh, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam
- **Văn phòng TP Hà Nội:** Số 66 Nguyễn Du, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội
- **Điện thoại:** 024. 6284 8666 | **Fax:** 024. 6283 3456
- **Chi nhánh TP Đà Nẵng:** Số 171 Trường Chinh, Phường An Khê, Quận Thanh Khê, Thành phố Đà Nẵng
- **Điện thoại:** 023. 6372 1232 | **Fax:** 023. 6372 2833
- **Chi nhánh TP Hồ Chí Minh:** Số 22 Võ Văn Kiệt, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
- **Điện thoại:** 028. 6298 5599 | **Fax:** 028. 6298 7799
- **Website:** www.hoaphat.com.vn

THÔNG TIN CỔ PHIẾU

- **Mã chứng khoán:** HPG
- **Sàn niêm yết:** HOSE
- **Ngày bắt đầu niêm yết:** 15/11/2007
- **Mệnh giá cổ phiếu:** 10.000 đồng/cổ phiếu
- **Số lượng cổ phiếu đang lưu hành:** 6.396.250.200 cổ phiếu

NGÀNH NGHỀ KINH DOANH

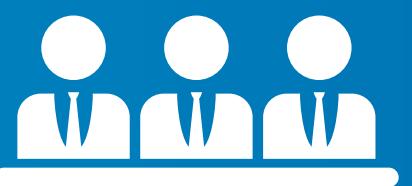
1. Sản xuất thép xây dựng, thép cuộn cán nóng;
2. Buôn bán và xuất nhập khẩu sắt thép, vật tư thiết bị luyện, cán thép;
3. Sản xuất cán kéo thép, sản xuất tôn lợp, tôn mạ kẽm, tôn mạ lạnh, tôn mạ màu;
4. Sản xuất ống thép không mạ và có mạ;
5. Sản xuất và mua bán kim loại màu các loại, phế liệu kim loại màu;
6. Luyện gang, thép; Đúc gang, sắt, thép;
7. Sản xuất và bán buôn than cốc;
8. Khai thác quặng kim loại; Mua bán kim loại, quặng kim loại, sắt thép phế liệu;
9. Sản xuất, kinh doanh, lắp ráp, lắp đặt, sửa chữa, bảo hành hàng điện, điện tử, điện lạnh; điện dân dụng, điều hòa không khí, máy lọc nước, bếp từ;
10. Đầu tư và xây dựng đồng bộ hạ tầng, kỹ thuật khu công nghiệp và khu đô thị;
11. Đầu tư, kinh doanh bất động sản;
12. Sản xuất, kinh doanh thức ăn chăn nuôi gia súc gia cầm, chăn nuôi gia súc, chế biến thịt và các sản phẩm từ thịt, trứng gà,...
13. Vận tải đường thủy nội địa, ven biển, viễn dương;
14. Sản xuất, buôn bán container.

**PHẦN 1
THÔNG TIN
CHUNG**

- Thông tin cơ bản
- Thông tin cổ phiếu
- Ngành nghề kinh doanh
- Sơ đồ tổ chức
- Mô hình hoạt động
- Tóm tắt các chỉ số tài chính
- Danh sách các Công ty con
- Tổng quan về Hòa Phát
- Lịch sử hình thành & phát triển
- Các rủi ro trong quá trình hoạt động



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NGƯỜI PHỤ TRÁCH
KIỂM TOÁN NỘI BỘ



BAN KIỂM SOÁT



BAN TỔNG GIÁM ĐỐC



VĂN PHÒNG TẬP ĐOÀN



CÔNG TY CON

- TỔNG CÔNG TY GANG THÉP
- TỔNG CÔNG TY SẢN PHẨM THÉP
- TỔNG CÔNG TY NÔNG NGHIỆP
- TỔNG CÔNG TY BẤT ĐỘNG SẢN
- TỔNG CÔNG TY ĐIỆN MÁY GIA DỤNG

**PHẦN 1
THÔNG TIN
CHUNG**

- Thông tin cơ bản
- Thông tin cổ phiếu
- Ngành nghề kinh doanh
- Sơ đồ tổ chức
- Mô hình hoạt động
- Tóm tắt các chỉ số tài chính
- Danh sách các Công ty con
- Tổng quan về Hòa Phát
- Lịch sử hình thành & phát triển
- Các rủi ro trong quá trình hoạt động

➤ MÔ HÌNH HOẠT ĐỘNG



TỔNG CÔNG TY GANG THÉP

- › Công ty TNHH Thép Hòa Phát Hưng Yên
- › Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương
- › Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất
- › Công ty CP Đầu tư Khoáng sản An Thông
- › Công ty CP Vận tải Biển Hòa Phát

TỔNG CÔNG TY SẢN PHẨM THÉP

- › Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát
- › Công ty TNHH Tôn Hòa Phát
- › Công ty TNHH Chế tạo kim loại Hòa Phát
- › Công ty CP Sản xuất Container Hòa Phát

TỔNG CÔNG TY NÔNG NGHIỆP

- › Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên
- › Công ty CP Phát triển Chăn nuôi Hòa Phát
- › Công ty TNHH Thương mại Hòa Phát
- › Công ty TNHH MTV Gia cầm Hòa Phát Phú Thọ

TỔNG CÔNG TY BẤT ĐỘNG SẢN

- › Công ty CP Xây dựng & Phát triển Đô thị Hòa Phát
- › Công ty CP Bất động sản Hòa Phát Hà Nội
- › Công ty CP Bất động sản Hòa Phát Sài Gòn

TỔNG CÔNG TY ĐIỆN MÁY GIA DỤNG

- › Công ty TNHH Điện lạnh Hòa Phát
- › Công ty CP Điện máy Gia dụng Hòa Phát Hà Nam

**PHẦN 1
THÔNG TIN
CHUNG**

Thông tin cơ bản

Thông tin cổ phiếu

Ngành nghề kinh doanh

Sơ đồ tổ chức

Mô hình hoạt động

Tóm tắt các chỉ số tài chính

Danh sách các Công ty con

Tổng quan về Hòa Phát

Lịch sử hình thành & phát triển

Các rủi ro trong quá trình hoạt động

TÓM TẮT CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Chỉ tiêu (Đơn vị: Tỷ đồng)	2022	2023	2024
KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
Doanh thu bán hàng & cung cấp dịch vụ	142.771	120.355	140.561
Doanh thu thuần	141.409	118.953	138.855
Lợi nhuận gộp	16.763	12.938	18.498
Chi phí tài chính ròng	(3.283)	(2.018)	(1.348)
Chi phí bán hàng	2.666	1.961	2.337
Chi phí quản lý doanh nghiệp	1.019	1.307	1.546
Lợi nhuận khác	129	142	426
Lợi nhuận trước thuế	9.923	7.793	13.694
Thuế TNDN	1.479	992	1.673
Lợi nhuận sau thuế	8.444	6.800	12.020
Lợi nhuận Cổ đông công ty mẹ	8.484	6.835	12.021
Chi phí khấu hao	6.772	6.773	6.928
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN			
Tổng Tài sản	170.336	187.783	224.490
Tài sản ngắn hạn	80.515	82.716	87.079
Tài sản dài hạn	89.821	105.066	137.411
Nợ phải trả	74.223	84.946	109.842
Vốn chủ sở hữu	96.113	102.836	114.647
Vốn điều lệ	58.148	58.148	63.963
BẢNG LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ			
Tiền thuần từ hoạt động kinh doanh	12.278	9.472	6.608
Tiền thuần từ hoạt động đầu tư	(24.626)	(12.801)	(29.788)
Tiền thuần từ hoạt động tài chính	(1.778)	7.273	17.815
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	(14.127)	3.944	(5.365)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	22.471	8.325	12.252
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	8.325	12.252	6.888
CÁC CHỈ SỐ TÀI CHÍNH CƠ BẢN			
Tỷ suất Lợi nhuận gộp/Doanh thu thuần	12%	11%	13%
Tỷ suất Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	6%	5,7%	8,7%
ROA	5%	3,6%	5,4%
ROE	8,8%	6,6%	10,5%
Lợi nhuận kế toán trước thuế, chi phí tài chính	16.950	12.984	17.660
Lợi nhuận kế toán trước thuế, chi phí tài chính và khấu hao	23.722	19.758	24.588

**PHẦN 1
THÔNG TIN
CHUNG**

- Thông tin cơ bản
- Thông tin cổ phiếu
- Ngành nghề kinh doanh
- Sơ đồ tổ chức
- Mô hình hoạt động
- Tóm tắt các chỉ số tài chính
- Danh sách các Công ty con
- Tổng quan về Hòa Phát
- Lịch sử hình thành & phát triển
- Các rủi ro trong quá trình hoạt động

DANH SÁCH CÔNG TY CON VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2024

No.	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC SẢN XUẤT, KINH DOANH CHÍNH	VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ GÓP (TỶ ĐỒNG)	TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA HPG
1	Công ty Cổ phần Gang Thép Hòa Phát	Số 66 Nguyễn Du, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh thép xây dựng và các hoạt động phụ trợ.	61.610	99,9987%
2	Công ty Cổ phần Đầu tư Khoáng sản An Thông	Số 415, đường Trần Phú, Phường Trần Phú, Thành Phố Hà Giang, Tỉnh Hà Giang, Việt Nam	Thăm dò, khai thác, tuyển luyện, chế biến, xuất nhập khẩu khoáng sản nói chung trong đó chủ yếu là quặng sắt.	500	99,9587%
3	Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Hải Dương	Khu dân cư Hiệp Thượng, Phường Hiệp Sơn, Thị Xã Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Sản xuất thép, gang, khai thác quặng sắt, khai thác và thu gom than non; bán buôn kim loại và quặng kim loại; và sản xuất, mua bán than cốc.	6.000	99,9970%
4	Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Dung Quất	Khu kinh tế Dung Quất, Xã Bình Đông, Huyện Bình Sơn, Tỉnh Quảng Ngãi, Việt Nam	Sản xuất sắt, thép, gang; sản xuất truyền tải và phân phối điện; bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan; vận tải hàng hóa ven biển và viễn dương, vận tải hàng hóa đường thủy nội địa...	55.000	99,9987%
5	Công ty TNHH Thép Hòa Phát Hưng Yên	Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Nguyễn Văn Linh, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Sản xuất sắt, thép, gang; bán buôn kim loại và quặng kim loại.	1.000	99,9987%
6	Công ty Cổ phần Vận tải biển Hòa Phát	Khu dân cư Hiệp Thượng, Phường Hiệp Sơn, Thị xã Kinh Môn, Tỉnh Hải Dương, Việt Nam	Vận tải hàng hóa ven biển, đường thủy nội địa và viễn dương.	500	99,5187%
7	Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát Phú Yên	Thôn Phước Tân, xã Hòa Tâm, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, Việt Nam	Sản xuất sắt, thép, gang	50	99,9987%
8	Công ty Cổ phần Cảng Bãi Gốc Phú Yên	Thôn Phước Tân, xã Hòa Tâm, thị xã Đông Hòa, tỉnh Phú Yên, Việt Nam	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thuỷ	50	99,9987%

DANH SÁCH CÔNG TY CON VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2024

No.	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC SẢN XUẤT, KINH DOANH CHÍNH	VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ GÓP (TỶ ĐỒNG)	TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA HPG
9	Công ty Cổ phần Sản phẩm thép Hòa Phát	Số 39 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh ống thép, tôn mạ màu và các hoạt động phụ trợ.	8.380	99,9958%
10	Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát	Số 39 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép	2.500	99,9758%
11	Công ty TNHH Tôn Hòa Phát	Đường E1, Khu E, Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Lạc Đạo, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Sản xuất tấm lợp bằng thép mạ kẽm, hợp kim nhôm mạ kẽm, phủ sơn và mạ các loại hợp kim khác; sản xuất sắt, thép, gang.	2.000	99,9958%
12	Công ty TNHH Chế tạo kim loại Hòa Phát	Số 39 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Sản xuất thiết bị xây dựng; kinh doanh thương mại máy móc và thiết bị xây dựng và khai thác khoáng sản loại nhỏ và vừa.	480	99,9125%
13	Công ty Cổ phần Sản xuất Container Hòa Phát	Lô B5, đường D9, khu công nghiệp Phú Mỹ II mở rộng, phường Tân Phước, TP Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, Việt Nam	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	3.500	99,8244%
14	Công ty Cổ phần Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát	Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Nguyễn Văn Linh, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Sản xuất phân bón và hợp chất nitơ. Chăn nuôi lợn, chăn nuôi gia cầm, và hoạt động dịch vụ chăn nuôi. Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt. Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.	2.800	99,9992%

DANH SÁCH CÔNG TY CON VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2024

No.	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC SẢN XUẤT, KINH DOANH CHÍNH	VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ GÓP (TỶ ĐỒNG)	TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA HPG
15	Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên	Đường A2, Khu A, Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Lạc Hồng, Huyện Văn Lâm, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Sản xuất, buôn bán thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.	400	99,9992%
16	Công ty TNHH Thương mại Hòa Phát	Số 39, đường Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Chăn nuôi trâu, bò; hoạt động dịch vụ trồng trọt, chăn nuôi và sau thu hoạch	800	99,9367%
17	Công ty Cổ phần Phát triển chăn nuôi Hòa Phát	Khu Công nghiệp Phố Nối A, Xã Nguyễn Văn Linh, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Chăn nuôi, cung cấp heo giống, heo thịt	1.200	99,9742%
18	Công ty TNHH MTV Gia cầm Hòa Phát Phú Thọ	Khu 16, Xã Đồng Lương, Huyện Cẩm Khê, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	Chăn nuôi gia cầm	350	99,9992%
19	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Hòa Phát	Số 66 Nguyễn Du, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, xây dựng, kinh doanh bất động sản và các hoạt động phụ trợ.	6.800	99.9706%
20	Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát	Số 39 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Xây dựng dân dụng; xây dựng công nghiệp, kinh doanh bất động sản; đầu tư và xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật.	4.800	99,9398%

DANH SÁCH CÔNG TY CON VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU TÍNH ĐẾN NGÀY 31/12/2024

No.	TÊN CÔNG TY	ĐỊA CHỈ	LĨNH VỰC SẢN XUẤT, KINH DOANH CHÍNH	VỐN ĐIỀU LỆ ĐÃ GÓP (TỶ ĐỒNG)	TỶ LỆ SỞ HỮU CỦA HPG
21	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Hòa Phát Hà Nội	Số 66 Nguyễn Du, Phường Nguyễn Du, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	550	99,9342%
22	Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Hòa Phát Sài Gòn	Số 22 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	335,5	99,8218%
23	Công ty TNHH Đầu tư Phát triển Thành phố mới	Số 22 Võ Văn Kiệt, Phường Nguyễn Thái Bình, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	150	99,9706%
24	Công ty Cổ phần Phát triển Hạ tầng Khu công nghiệp Hòa Tâm	Thôn Phước Tân, Xã Hòa Tâm, Thị xã Đông Hoà, Tỉnh Phú Yên, Việt Nam	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê Chi tiết: Kinh doanh bất động sản.	680	99,9506%
25	Công ty Cổ phần Điện máy gia dụng Hòa Phát	Số 39 Nguyễn Đình Chiểu, Phường Lê Đại Hành, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm điện máy, gia dụng.	1.000	99,9000%
26	Công ty TNHH Điện lạnh Hòa Phát	Khu công nghiệp Phố Nối A, Xã Nguyễn Văn Linh, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam	Sản xuất và kinh doanh thương mại sản phẩm điện lạnh.	500	99,8001%
27	Công ty Cổ phần Điện máy gia dụng Hòa Phát Hà Nam	Khu công nghiệp Hòa Mạc, Phường Hòa Mạc, Thị xã Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam, Việt Nam	Sản xuất và kinh doanh thương mại sản phẩm điện lạnh.	500	99,8201%

PHẦN 1 THÔNG TIN CHUNG

- Thông tin cơ bản
- Thông tin cổ phiếu
- Ngành nghề kinh doanh
- Sơ đồ tổ chức
- Mô hình hoạt động
- Tóm tắt các chỉ số tài chính
- Danh sách các Công ty con
- Tổng quan về Hòa Phát
- Lịch sử hình thành & phát triển
- Các rủi ro trong quá trình hoạt động

PHẦN 1 **THÔNG TIN CHUNG**

- Thông tin cơ bản
- Thông tin cổ phiếu
- Ngành nghề kinh doanh
- Sơ đồ tổ chức
- Mô hình hoạt động
- Tóm tắt các chỉ số tài chính
- Danh sách các Công ty con
- Tổng quan về Hòa Phát

Lịch sử hình thành & phát triển
Các rủi ro trong quá trình hoạt động

TỔNG QUAN VỀ HÒA PHÁT

Hòa Phát là Tập đoàn sản xuất công nghiệp hàng đầu Việt Nam. Khởi đầu từ một công ty chuyên buôn bán các loại máy xây dựng từ tháng 8/1992, Hòa Phát lần lượt mở rộng sang các lĩnh vực Nội thất (1995), Ống thép (1996), Thép xây dựng (2000), Điện lạnh (2001), Bất động sản (2001). Năm 2007, Hòa Phát tái cấu trúc theo mô hình Tập đoàn, trong đó Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát giữ vai trò là Công ty mẹ cùng các Công ty thành viên. Ngày 15/11/2007, Hòa Phát chính thức niêm yết cổ phiếu trên thị trường chứng khoán Việt Nam với mã chứng khoán HPG.

Hiện nay, Tập đoàn hoạt động trong 05 lĩnh vực: **Gang thép** (thép xây dựng, thép cuộn cán nóng) - **Sản phẩm thép** (gồm ống thép, tôn mạ, thép rút dây, vỏ container, thép dự ứng lực) - **Nông nghiệp - Bất động sản – Điện máy gia dụng**. Sản xuất thép là lĩnh vực cốt lõi chiếm tỷ trọng 90% doanh thu và lợi nhuận toàn Tập đoàn. Với công suất thiết kế 15 triệu tấn thép thô/năm, Hòa Phát là doanh nghiệp sản xuất thép lớn nhất khu vực Đông Nam Á.

Tập đoàn giữ thị phần số 1 Việt Nam về thép dài xây dựng, ống thép, Top 5 nhà sản xuất tôn mạ lớn nhất Việt Nam. Trứng gà Hòa Phát dẫn đầu thị phần tại miền Bắc. Chăn nuôi heo an toàn sinh học Hòa Phát cũng nằm trong Top những doanh nghiệp hàng đầu.

Trong chiến lược dài hạn, Tập đoàn Hòa Phát hướng mạnh vào **sản xuất thép chất lượng cao, các loại thép kỹ thuật cao cho công nghiệp đường sắt, cơ khí chế tạo, công nghiệp ô tô, đóng tàu,..** Hiện tại, Tập đoàn đang tập trung hoàn thành dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 vào cuối năm 2025. Khi hoàn thành, năng lực sản xuất thép của Hòa Phát sẽ đạt 15 triệu tấn/năm, tương đương Top 30 DN thép lớn nhất thế giới, trong đó 70% là thép cuộn cán nóng, thép chất lượng cao mỗi năm.

Nhiều năm liền, Hòa Phát được công nhận là Thương hiệu Quốc gia, nằm trong Top 10 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam 10 năm liên tiếp, Top 10 DN lợi nhuận tốt nhất, Top 10 DN niêm yết kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam, Top 30 DN nộp thuế tiêu biểu,...

Với triết lý kinh doanh "**Hòa hợp cùng phát triển**", Hòa Phát dành ngân sách hàng chục tỷ đồng mỗi năm để thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp với cộng đồng, thông qua hàng loạt các chương trình từ thiện, xã hội thiết thực tại các địa phương trên toàn quốc, nơi Tập đoàn và các Công ty thành viên có văn phòng, nhà máy.



PHẦN 1 **THÔNG TIN CHUNG**

Thông tin cơ bản
Thông tin cổ phiếu
Ngành nghề kinh doanh
Sơ đồ tổ chức
Mô hình hoạt động
Tóm tắt các chỉ số tài chính
Danh sách các Công ty con
Tổng quan về Hòa Phát
Lịch sử hình thành & phát triển
Các rủi ro trong quá trình hoạt động

LỊCH SỬ HÌNH THÀNH VÀ PHÁT TRIỂN

THÁNG 8/1992

Thành lập Công ty TNHH Thiết bị Phụ tùng Hòa Phát, nay là Công ty TNHH Chế tạo kim loại Hòa Phát.



THÁNG 8/1996

Thành lập Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát.



THÁNG 1/2007

Tái cấu trúc theo mô hình Tập đoàn, với Công ty mẹ là Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát và các Công ty thành viên.



NGÀY 15/11/2007

Niêm yết Cổ phiếu mã HPG trên thị trường chứng khoán Việt Nam.



THÁNG 11/1995

Thành lập Công ty CP Nội thất Hòa Phát.

NĂM 2001

Thành lập Công ty CP Thép Hòa Phát, nay là Công ty TNHH Thép Hòa Phát Hưng Yên; Công ty TNHH Điện lạnh Hòa Phát; Công ty CP Xây dựng và Phát triển đô thị Hòa Phát



THÁNG 1/2009

Công ty CP Đầu tư khoáng sản An Thông trở thành Công ty thành viên Hòa Phát.

THÁNG 12/2009

Khu Liên hợp gang thép Hòa Phát Hải Dương hoàn thành đầu tư giai đoạn 1.

THÁNG 8/2012

Hòa Phát tròn 20 năm hình thành và phát triển, đón nhận Huân chương Lao động Hạng Ba của Chủ tịch nước.

THÁNG 3/2015

Ra mắt Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên, đánh dấu bước phát triển mới trong lịch sử Tập đoàn khi đầu tư vào lĩnh vực nông nghiệp.

PHẦN 1 **THÔNG TIN CHUNG**

- Thông tin cơ bản
- Thông tin cổ phiếu
- Ngành nghề kinh doanh
- Sơ đồ tổ chức
- Mô hình hoạt động
- Tóm tắt các chỉ số tài chính
- Danh sách các Công ty con
- Tổng quan về Hòa Phát
- Lịch sử hình thành & phát triển
- Các rủi ro trong quá trình hoạt động

THÁNG 2/2016

- Thành lập Công ty CP Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát, quản lý, chi phối hoạt động của tất cả các Công ty trong nhóm nông nghiệp (gồm thức ăn chăn nuôi, chăn nuôi).
- Hoàn thành đầu tư giai đoạn 3 – Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Hải Dương, nâng công suất thép xây dựng Hòa Phát lên hơn 2 triệu tấn/năm.



THÁNG 2/2017

- Thành lập Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất, triển khai Khu Liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất tại tỉnh Quảng Ngãi, quy mô 4 triệu tấn/năm với tổng vốn đầu tư 52.000 tỷ đồng, đánh dấu bước ngoặt phát triển mới của Tập đoàn Hòa Phát.



THÁNG 12/2020

- Tập đoàn Hòa Phát tái cấu mô hình hoạt động với việc thoái vốn khỏi lĩnh vực nội thất, thành lập các Tổng Công ty phụ trách từng lĩnh vực hoạt động của Tập đoàn.



NĂM 2021

- Tổng Công ty Bất động sản Hòa Phát, Tổng Công ty Điện máy Gia dụng Hòa Phát lần lượt được thành lập, hoàn thành quá trình tái cấu trúc mô hình hoạt động của Tập đoàn theo 05 Tổng Công ty phụ trách từng lĩnh vực: Gang thép – Sản phẩm thép – Nông nghiệp – Bất động sản – Điện máy Gia dụng.



NĂM 2023

- **THÁNG 8:** Hòa Phát chính thức cung cấp sản phẩm vỏ container ra thị trường.
- **THÁNG 11:** Hòa Phát tiếp tục được xếp hạng Top 1 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam năm thứ hai liên tiếp.



THÁNG 4/2016

- Thành lập Công ty TNHH Tôn Hòa Phát, triển khai dự án Tôn mạ màu, tôn mạ kẽm, mạ lạnh các loại công suất 400.000 tấn/năm.

NĂM 2019

- Hai lò cao đầu tiên của Dự án Hòa Phát Dung Quất chính thức được đưa vào vận hành, đưa tổng công suất thép xây dựng của Hòa Phát lên 4,4 triệu tấn/năm.

THÁNG 11/2020

- Tập đoàn Hòa Phát bắt đầu cung cấp sản phẩm thép cuộn cán nóng thương mại ra thị trường. Sản phẩm giúp tối ưu hệ sinh thái thép Hòa Phát.

THÁNG 1/2021

- Lò cao số 4 – Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất được đưa vào hoạt động, đánh dấu việc hoàn thành toàn bộ dự án, nâng tổng công suất thép thô của Hòa Phát lên 8,5 triệu tấn/năm, lớn nhất khu vực Đông Nam Á.

QUÝ 1/2022

- Khởi công dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2, công suất 5,6 triệu tấn thép cuộn cán nóng/năm, tổng vốn đầu tư dự kiến 85.000 tỷ đồng.

THÁNG 8/2022

- Tập đoàn Hòa Phát kỉ niệm 30 năm hình thành và phát triển, đón nhận Huân chương lao động hạng Nhì của Chủ tịch nước.

NĂM 2024

- THÁNG 12:** Phân kỳ 1, dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 hoàn thành lắp đặt, chuẩn bị đưa vào hoạt động thử nghiệm trong quý 1/2025. Phân kỳ 2 dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2025.

PHẦN 1 **THÔNG TIN CHUNG**

- Thông tin cơ bản
- Thông tin cổ phiếu
- Ngành nghề kinh doanh
- Sơ đồ tổ chức
- Mô hình hoạt động
- Tóm tắt các chỉ số tài chính
- Danh sách các Công ty con
- Tổng quan về Hòa Phát
- Lịch sử hình thành & phát triển
- Các rủi ro trong quá trình hoạt động

CÁC RỦI RO TRONG QUÁ TRÌNH HOẠT ĐỘNG

Với đặc thù của doanh nghiệp sản xuất đa ngành, đa lĩnh vực, quy mô hoạt động rộng khắp lãnh thổ Việt Nam, Tập đoàn Hòa Phát không thể tránh khỏi những rủi ro phát sinh trong quá trình hoạt động. Để phòng ngừa hiệu quả các rủi ro này, Tập đoàn đề ra những biện pháp cụ thể với từng nhóm rủi ro trọng yếu, đặc biệt là trong phòng ngừa rủi ro về biến động giá nguyên liệu, chính sách, pháp lý và nhân sự.

➤ RỦI RO BIẾN ĐỘNG GIÁ NGUYÊN NHIÊN LIỆU

Sản xuất và kinh doanh mặt hàng thép là chủ lực của hoạt động kinh doanh của Hòa Phát. Ngành thép đang được phát triển cả chiều sâu và chiều rộng. Chiều sâu hướng tới sản xuất từ thượng nguồn và các chuỗi logistic. Chiều rộng hướng tới đa dạng thêm các chủng loại mặt hàng liên quan tới thép và các sản phẩm sau thép. Để sản xuất ra thép, chi phí nguyên liệu chiếm 72-75% trong giá thành sản xuất. Vì vậy chỉ cần 1% biến động giá các mặt hàng nguyên liệu vật liệu đầu vào cho sản xuất như quặng sắt, than, phế... thì sẽ tác động rất lớn tới giá thành thành phẩm. Cùng với đó, các rủi ro về biến động chất lượng nguyên vật liệu đầu vào; rủi ro gián đoạn nguồn cung của chuỗi cung ứng cũng là những yếu tố ảnh hưởng trực tiếp đến giá thành sản xuất.

BIỆN PHÁP

Hòa Phát theo dõi sát thông tin vĩ mô từ các thị trường có sức ảnh hưởng lớn tới diễn biến giá thép hàng ngày, luôn cập nhật tin tức đa chiều để kịp thời ứng phó; xây dựng các kịch bản tín dụng cho phòng ngừa rủi ro giá hàng hóa; quản trị tốt hơn kho nguyên liệu về mặt lượng, kịp thời thích ứng với biến động giá. Hòa Phát thực hiện đa dạng hóa nguồn cung ứng ở các khu vực và thị trường khác nhau, ký hợp đồng mua dài hạn để đảm bảo đủ nguyên liệu cho sản xuất.



PHẦN 1

THÔNG TIN CHUNG

Thông tin cơ bản

Thông tin cổ phiếu

Ngành nghề kinh doanh

Sơ đồ tổ chức

Mô hình hoạt động

Tóm tắt các chỉ số tài chính

Danh sách các Công ty con

Tổng quan về Hòa Phát

Lịch sử hình thành & phát triển

Các rủi ro trong

quá trình hoạt động

➤ RỦI RO CHÍNH SÁCH

Tính riêng trong năm 2024, Quốc hội đã thông qua 31 Luật, trong đó có nhiều chính sách pháp luật mới phản ánh tình hình của đất nước trong kỷ nguyên mới. Hệ thống pháp luật cập nhật liên tục, cùng với việc sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức của Chính phủ mang lại những lợi ích dài hạn như giảm bớt thủ tục hành chính và nâng cao tính thống nhất trong quản lý. Trong giai đoạn chuyển đổi, sự thay đổi về cơ cấu tổ chức có thể gây ra những gián đoạn nhất thời trong quá trình thực thi các thủ tục hành chính mà Hòa Phát đang triển khai.

Hòa Phát đặc biệt quan tâm đến các quy định về quản lý chất lượng sản phẩm thép. Các công ty thành viên của Hòa Phát khi xuất khẩu thép phải tuân thủ quy trình kiểm định chất lượng nghiêm ngặt do cơ quan có thẩm quyền tại nước nhập khẩu thực hiện, đồng thời phải được cấp Giấy chứng nhận chất lượng trước khi xuất khẩu hàng hóa.

Tuy nhiên, tại Việt Nam, thép nhập khẩu không thuộc diện bắt buộc kiểm tra chuyên ngành về chất lượng sản phẩm. Điều này tạo ra sự bất cân đối khi thép từ nhiều nguồn khác nhau với chất lượng không đồng đều vẫn có thể dễ dàng xâm nhập thị trường trong nước mà không qua quy trình đánh giá hay kiểm soát chất lượng. Hệ quả là sự đa dạng về chủng loại nhưng thiếu tiêu chuẩn thống nhất, tạo điều kiện cho thép kém chất lượng len lỏi vào chuỗi cung ứng, gây ảnh hưởng tiêu cực đến ngành sản xuất thép nội địa cũng như quyền lợi của người tiêu dùng.

BIỆN PHÁP

Nhận thức được những khó khăn bộc lộ từ chính sách pháp luật, trong khả năng của mình, Hòa Phát luôn chủ động thực hiện các biện pháp khắc phục và hạn chế rủi ro:

- Bố trí bộ phận chuyên trách theo dõi, tóm tắt và cập nhật các quy định pháp luật có liên quan đến ngành nghề kinh doanh. Thông tin được gửi tới các Công ty trong Tập đoàn hàng tuần hoặc ngay khi có thay đổi quan trọng.
- Tích cực tìm hiểu và chủ động góp ý, nêu ý kiến về Dự thảo các văn bản pháp luật có liên quan.
- Hòa Phát chủ động phân công các nhân sự chuyên trách theo dõi và tích cực phối hợp với Hiệp hội Thép Việt Nam, các doanh nghiệp trong ngành để cùng nhau rà soát các quy định pháp luật, tiêu chuẩn quốc gia chưa đầy đủ, không còn phù hợp, làm căn cứ đề xuất các cơ quan nhà nước có thẩm quyền xem xét bổ sung.
- Chủ động cung cấp thông tin đầy đủ, minh bạch và nhanh chóng tới các cơ quan nhà nước khi có yêu cầu phối hợp.
- Tích cực nghiên cứu, tìm hiểu các quy định quản lý chất lượng sản phẩm từ các quốc gia khác trên thế giới.

PHẦN 1 **THÔNG TIN CHUNG**

- Thông tin cơ bản
- Thông tin cổ phiếu
- Ngành nghề kinh doanh
- Sơ đồ tổ chức
- Mô hình hoạt động
- Tóm tắt các chỉ số tài chính
- Danh sách các Công ty con
- Tổng quan về Hòa Phát
- Lịch sử hình thành & phát triển
- Các rủi ro trong quá trình hoạt động

➤ RỦI RO CÁC BIỆN PHÁP PHÒNG VỆ THƯƠNG MẠI

Việt Nam ngày càng trở thành mắt xích quan trọng trong chuỗi cung ứng toàn cầu, thể hiện thông qua việc gia tăng về tổng giá trị xuất khẩu và mở rộng sang các thị trường tiềm năng mới. Tuy nhiên, xu hướng bảo hộ thương mại mạnh mẽ tại các quốc gia hiện nay cũng đang đặt ra nhiều thách thức cho các sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam.

Trong thời gian qua, các chính sách bảo hộ tại các thị trường xuất khẩu như Hoa Kỳ, Nhật Bản, EU, Mexico, Australia, Canada, Ấn Độ.... đã tạo ra sức ép và có những tác động đáng kể đến xuất khẩu của Việt Nam, trong đó có các sản phẩm của Hòa Phát.

Với bối cảnh trên, những vụ việc phòng vệ thương mại đối với các sản phẩm xuất khẩu của Hòa Phát ngày càng xuất hiện nhiều hơn với tính chất phức tạp gia tăng. Những rủi ro mà các doanh nghiệp xuất khẩu như Hòa Phát đã, đang và sẽ gặp phải khi các quốc gia áp dụng các biện pháp phòng vệ thương mại có thể kể đến như sau:

Thứ nhất, nhằm mục đích bảo hộ sản phẩm trong nước, hàng loạt quốc gia đã áp dụng nhiều loại thuế lên các mặt hàng của Việt Nam như thuế chống bán phá giá, thuế tự vệ, thuế chống trợ cấp, thuế chống lẩn tránh.

Thứ hai, do áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại, các quốc gia sẽ tăng cường siết chặt tiêu chuẩn kỹ thuật khi thông quan hàng nhập khẩu, điều này là trở ngại đối với hàng hóa xuất khẩu của Việt Nam.

Thứ ba, các doanh nghiệp thuộc quốc gia bị điều tra sẽ chịu thiệt hại về kinh tế, uy tín kể từ thời điểm các cuộc điều tra về phòng vệ thương mại được khởi xướng. Các cuộc điều tra này thường kéo dài thậm chí đến vài năm, trong khi đó các doanh nghiệp vừa phải hao tổn chi phí, thời gian để tham gia điều tra, vừa phải tạm thời dừng xuất khẩu.

BIỆN PHÁP

Đối diện với nhiều vụ việc phòng vệ thương mại tại các thị trường quốc tế, Hòa Phát luôn chủ động đưa ra các biện pháp ứng phó hoặc phòng tránh rủi ro:

- Chủ động cung cấp thông tin, tham gia tích cực vào quá trình điều tra, mức thuế áp dụng thường thấp hơn đáng kể so với đối thủ cạnh tranh. Điều này không chỉ giúp giảm thiểu tổn thất mà còn tạo lợi thế so sánh, cạnh tranh trên thị trường.
- Tích cực tìm hiểu và nâng cao hiểu biết về công cụ phòng vệ thương mại tại các quốc gia nhập khẩu đang vận hành, nguyên tắc và điều kiện áp dụng. Kịp thời trao đổi, cập nhật các thông tin về chính sách phòng vệ thương mại của các nước; phối hợp xây dựng các phương án ứng phó vụ việc hiệu quả.
- Hệ thống tài chính sổ sách kế toán của Hòa Phát luôn minh bạch, rõ ràng thông tin, chuẩn bị sẵn sàng và phối hợp cung cấp dữ liệu khi cơ quan có thẩm quyền của quốc gia khởi xướng điều tra đề nghị.
- Tăng cường tiếp cận đa dạng nhiều thị trường khác nhau, đồng thời cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Tăng cường sử dụng các nguyên liệu nội địa, đa dạng hóa đầu vào, minh bạch hóa xuất xứ giúp Hòa Phát giảm nguy cơ bị áp thuế chống lẩn tránh, giúp doanh nghiệp vượt qua các rào cản pháp lý và tạo dựng niềm tin với người tiêu dùng và đối tác tại thị trường nhập khẩu.
- Chủ động chuẩn bị thông tin, hồ sơ đề nghị Cục Phòng vệ thương mại – Bộ Công Thương xem xét, khởi xướng và áp dụng biện pháp phòng vệ thương mại đối với các hàng hóa nhập khẩu từ các quốc gia có hành vi phá giá và gây thiệt hại cho ngành sản xuất trong nước.

PHẦN 1 **THÔNG TIN CHUNG**

- Thông tin cơ bản
- Thông tin cổ phiếu
- Ngành nghề kinh doanh
- Sơ đồ tổ chức
- Mô hình hoạt động
- Tóm tắt các chỉ số tài chính
- Danh sách các Công ty con
- Tổng quan về Hòa Phát
- Lịch sử hình thành & phát triển
- Các rủi ro trong
- quá trình hoạt động

➤ KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH VÀ RỦI RO TỪ CƠ CHẾ ĐIỀU CHỈNH BIÊN GIỚI CARBON (CBAM)

Tháng 8/2024, Thủ tướng Chính phủ đã chính thức ký Quyết định số 13/2024/QĐ-TTg ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính và nộp báo cáo kiểm kê khí nhà kính cấp cơ sở về cơ quan có thẩm quyền từ tháng 3/2025.

Theo Quyết định này, có 6 lĩnh vực thuộc diện phải kiểm kê khí nhà kính là năng lượng, giao thông vận tải, xây dựng, công nghiệp, nông nghiệp, và xử lý chất thải. Là một tập đoàn đa ngành, Tập đoàn Hòa Phát có hơn 10 Công ty thành viên nằm trong danh mục các doanh nghiệp phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính bắt buộc.

Tiếp đó, tháng 01/2025, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục ban hành Quyết định số 232/QĐ-TTg Phê duyệt Đề án thành lập và phát triển thị trường các-bon tại Việt Nam. Theo đó Việt Nam đặt mục tiêu thí điểm sàn giao dịch các-bon từ năm 2025 và vận hành chính thức vào năm 2029. Thị trường tín chỉ các-bon tại Việt Nam vẫn đang trong quá trình xây dựng và thử nghiệm, nên chưa xác định rõ cơ chế cụ thể cho việc mua bán, trao đổi hoặc bù trừ tín chỉ các-bon.

Cơ chế điều chỉnh biên giới Carbon (CBAM) do Liên minh châu Âu (EU) ban hành cũng là thách thức không nhỏ khi Hòa Phát đang xuất khẩu vào thị trường này. Cơ chế này đặt ra yêu cầu các nhà nhập khẩu tại EU phải mua chứng chỉ CBAM tương ứng với lượng khí thải các-bon phát sinh trong quá trình sản xuất hàng hóa nhập khẩu, bao gồm các sản phẩm thép. CBAM sắp kết thúc giai đoạn chuyển tiếp vào cuối năm 2025 và dự kiến sẽ chính thức áp dụng vào năm 2026. Việc áp dụng chính thức CBAM từ đầu năm 2026 sẽ làm gia tăng đáng kể chi phí xuất khẩu do phải mua chứng chỉ phát thải các-bon. Điều này không chỉ ảnh hưởng đến lợi nhuận mà còn tạo áp lực lớn trong việc duy trì thị phần tại thị trường EU – một trong những thị trường xuất khẩu quan trọng của Hòa Phát.

BIỆN PHÁP

Tập đoàn Hòa Phát đã phối hợp với BSI – Tổ chức chứng nhận quốc tế hàng đầu của Vương quốc Anh để đào tạo kiểm kê khí nhà kính cho các công ty thành viên trong Tập đoàn.

Đến tháng 01/2025, BSI đã trao giấy kiểm tra, xác nhận, công bố khí nhà kính theo tiêu chuẩn ISO 14064-1:2018 cho các công ty thành viên của Tập đoàn Hòa Phát tham gia kiểm kê. Việc hoàn thành kiểm kê khí nhà kính là bước đi quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững của Tập đoàn. Chủ trương của Hòa Phát là chủ động áp dụng những tiêu chuẩn chất lượng, công nghệ, vận hành mới nhất vào sản xuất kinh doanh. Trong lộ trình tiếp theo, Hòa Phát sẽ tiếp tục tối ưu sản xuất để kiểm soát khí nhà kính, đáp ứng những yêu cầu phát triển giai đoạn mới.

Đồng thời, Tập đoàn Hòa Phát nghiên cứu về cách tính và phân bổ hạn ngạch nêu tại dự thảo nghị định của Chính phủ và tìm hiểu về thị trường tín chỉ các-bon để xây dựng các bước đi thích hợp nhằm đảm bảo tuân thủ quy định pháp luật và tối ưu chi phí.



PHẦN 1 **THÔNG TIN CHUNG**

Thông tin cơ bản

Thông tin cổ phiếu

Ngành nghề kinh doanh

Sơ đồ tổ chức

Mô hình hoạt động

Tóm tắt các chỉ số tài chính

Danh sách các Công ty con

Tổng quan về Hòa Phát

Lịch sử hình thành & phát triển

Các rủi ro trong

quá trình hoạt động

➤ RỦI RO CHÍNH SÁCH TIỀN TỆ

Lạm phát đang là thách thức vĩ mô lớn nhất và nguy cơ dai dẳng trong một vài năm tới. Điều này khiến hầu hết các ngân hàng trung ương trên thế giới đều lựa chọn thắt chặt chính sách tiền tệ để kiềm chế lạm phát. Tỷ giá là một công cụ để kiềm chế lạm phát. Vì vậy, Ngân hàng Nhà nước sẽ sử dụng công cụ này để điều tiết nhằm ổn định các chỉ số vĩ mô của nền kinh tế.

Với Hòa Phát, tỷ trọng nhập khẩu chiếm hơn 70% tổng giá vốn toàn Tập đoàn năm 2024 cho thấy lượng nguyên vật liệu đầu vào của Tập đoàn như than, quặng,... phụ thuộc khá nhiều vào nguồn cung cấp hàng từ nước ngoài. Giá trị nhập khẩu nhiều hơn xuất khẩu, vì vậy tỷ giá ảnh hưởng rất lớn tới chi phí sản xuất. Tỷ giá tăng dẫn tới chi phí mua nguyên liệu tăng, chi phí tài chính tăng. Do vậy quản trị rủi ro tỷ giá là công việc cần được xử lý hàng ngày.

Bên cạnh đó, với việc sử dụng các khoản vay, công cụ tài chính, sản phẩm phái sinh có lãi suất, đặt ra những thách thức cho Hòa Phát về quản trị rủi ro lãi suất, đặc biệt là trong bối cảnh lạm phát tăng cao, nền kinh tế chịu tác động bởi những ảnh hưởng của việc thực thi chính sách tiền tệ thắt chặt. Việc quản trị tốt rủi ro lãi suất giúp đảm bảo quản lý hiệu quả chi phí lãi vay.

BIỆN PHÁP

Hòa Phát quản trị rủi ro tài chính bao gồm rủi ro tỷ giá và rủi ro lãi suất bằng nhiều biện pháp, công cụ khác nhau. Đầu tiên là cân đối tín dụng với sử dụng đồng VNĐ hay ngoại tệ. Tập đoàn yêu cầu các đơn vị thành viên khi mua bán hay dự kiến cần mua ngoại tệ thì phải trao đổi với trưởng nhóm tỷ giá và cập nhật giá thị trường. Tiếp đó, với đặc thù tỷ trọng nguyên vật liệu nhập khẩu cao, trong bối cảnh tỷ giá có nhiều biến động như năm 2023, Hòa Phát thực hiện quản trị tốt hàng tồn kho, giảm thiểu lượng dự trữ nguyên vật liệu trong những thời điểm tỷ giá tăng cao giúp làm giảm áp lực của tỷ giá lên vốn lưu động của Tập đoàn. Ngoài ra, Hòa Phát thường xuyên thu thập thông tin, nhận định, dự báo thị trường, xây dựng các hạn mức và công cụ phòng ngừa tỷ giá với các tổ chức tín dụng.

Hòa Phát cũng luôn chủ động đánh giá tình hình thị trường vốn và tài chính để kịp thời đưa ra các biện pháp giảm thiểu tối đa rủi ro lãi suất bằng cách điều chỉnh danh mục tổng nợ vay và nghĩa vụ phải trả hợp lý.

Với các biện pháp, công cụ này, Hòa Phát đang quản lý rất tốt nguồn nguyên vật liệu đầu vào, đảm bảo quản trị tốt chi phí giúp đạt biên lợi nhuận cao.



PHẦN 1 **THÔNG TIN CHUNG**

- Thông tin cơ bản
- Thông tin cổ phiếu
- Ngành nghề kinh doanh
- Sơ đồ tổ chức
- Mô hình hoạt động
- Tóm tắt các chỉ số tài chính
- Danh sách các Công ty con
- Tổng quan về Hòa Phát
- Lịch sử hình thành & phát triển
- Các rủi ro trong
- quá trình hoạt động



➤ **RỦI RO NHÂN SỰ**

Với 33.000 CBCNV đến từ các vùng miền trên cả nước, tuổi đời lao động trẻ, biến động về nhân sự luôn là vấn đề cần đặc biệt quan tâm giải quyết. Trong khi lĩnh vực sản xuất thép luôn đòi hỏi lượng lớn lao động kỹ thuật có chuyên môn và tay nghề cao, hệ thống đào tạo của Việt Nam trong lĩnh vực cơ khí chế tạo lại chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế.

BIỆN PHÁP

Hòa Phát coi con người là yếu tố trung tâm làm nên thành công, luôn chú trọng công tác đào tạo, nâng cao trình độ chuyên môn, tay nghề cho người lao động. Năm qua, Hòa Phát kiện toàn lại bộ máy nhân sự, cấu trúc lại cấp độ quản lý xuyên suốt ngành dọc từ trên Tập đoàn xuống tới các đơn vị thành viên.

Các công ty thành viên liên tục tổ chức các lớp đào tạo chuyên ngành, phối hợp chặt chẽ với các trường đại học, cao đẳng, trường đào tạo nghề cơ khí, kỹ thuật trong đào tạo, tuyển dụng nhằm thu hút lực lượng nhân sự có trình độ phù hợp với yêu cầu phát triển sản xuất kinh doanh. Chính sách phát triển nhân sự cả về mặt lượng và chất luôn được triển khai đồng đều. Hòa Phát đã triển khai hệ thống đánh giá cấp bậc nhân sự để chuẩn hóa hệ thống nhân sự trên quy mô toàn Tập đoàn và từng bước áp dụng trong cách tính và chi trả lương thưởng xứng đáng để tạo động lực cho người lao động.

PHẦN 2 BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

- 1 DANH SÁCH BAN ĐIỀU HÀNH & KẾ TOÁN TRƯỞNG
- 2 BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC
- 3 ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG
SẢN XUẤT KINH DOANH
- 4 TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH
- 5 CƠ CẤU TÀI SẢN
- 6 CƠ CẤU NGUỒN VỐN
- 7 HIỆU QUẢ KINH DOANH
- 8 CẢI TIẾN CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ
- 9 KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025



PHẦN 2 **BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC**

Danh sách Ban điều hành
& kế toán trưởng

Báo cáo Ban giám đốc
Đánh giá kết quả hoạt động
Sản xuất kinh doanh
Tình hình tài chính
Cơ cấu tài sản
Cơ cấu nguồn vốn
Hiệu quả kinh doanh
Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý
Kế hoạch sản xuất kinh doanh
năm 2025



NGUYỄN VIỆT THẮNG
Tổng Giám đốc

➤ **Trình độ chuyên môn:**

- Kỹ sư Xây dựng
- Đại học Xây dựng Hà Nội.

Ngày vào Công ty: Năm 2003

Ông Nguyễn Việt Thắng có 20 năm kinh nghiệm lãnh đạo tại Tập đoàn Hòa Phát với các vị trí Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn, Phó Giám đốc Công ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát, Giám đốc Công ty Thức ăn Chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên, Giám đốc Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương. Ngày 26/4/2021, ông Thắng được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc Tập đoàn Hòa Phát.

Tỷ lệ sở hữu CP tại ngày 17/03/2025

0,32%



NGUYỄN T. THẢO NGUYÊN
Phó Tổng Giám đốc

➤ **Trình độ chuyên môn:**

- Cử nhân Kinh tế
- Đại học Tài chính Kế toán Hà Nội.

Ngày vào Công ty: Năm 1998

Trước khi giữ vị trí Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát (từ 01/09/2010), bà Nguyễn Thị Thảo Nguyên đã giữ các chức vụ như Kế toán trưởng Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát; Trưởng Ban Kiểm soát và Pháp chế Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát.

Tỷ lệ sở hữu CP tại ngày 17/03/2025

0,01%



TRẦN T. THU HIỀN
Phó Tổng Giám đốc

➤ **Trình độ chuyên môn:**

- Cử nhân Luật
- Đại học Luật Hà Nội.

Ngày vào Công ty: Năm 2008

Trước khi giữ vị trí Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát, bà Trần Thị Thu Hiền đã giữ các chức vụ như Trưởng Ban Pháp chế Tập đoàn Hòa Phát, Phó Giám đốc Công ty CP Phát triển Bất động sản Hòa Phát Hà Nội. Tháng 12/2023, bà Trần Thị Thu Hiền được bổ nhiệm giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc Tập đoàn Hòa Phát.

Tỷ lệ sở hữu CP tại ngày 17/03/2025

0,00%



PHẠM T. KIM OANH
Kế toán trưởng
kiêm Giám đốc Tài chính

➤ **Trình độ chuyên môn:**

- Thạc sỹ Kinh tế
- Đại học Kinh tế Quốc dân.

Ngày vào Công ty: Năm 2008

Bà Phạm Thị Kim Oanh giữ vị trí Kế toán trưởng Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát kể từ ngày 28/04/2016.

Tỷ lệ sở hữu CP tại ngày 17/03/2025

0,00%

PHẦN 2 **BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC**

Danh sách Ban điều hành
& kế toán trưởng

Báo cáo Ban giám đốc

Đánh giá kết quả hoạt động

Sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Cơ cấu tài sản

Cơ cấu nguồn vốn

Hiệu quả kinh doanh

Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý

Kế hoạch sản xuất kinh doanh
năm 2025

BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

Năm 2024, kinh tế thế giới phục hồi chậm và không đồng đều. Hoạt động kinh tế toàn cầu tuy không rơi vào suy thoái, nhưng vẫn ở mức thấp hơn tiềm năng. Lạm phát dù đã hạ nhiệt so với năm 2023, nhưng vẫn ở mức cao hơn mục tiêu tại nhiều quốc gia. Tình trạng căng thẳng trong thương mại quốc tế, đặc biệt là giữa Mỹ và Trung Quốc, Nga và phương Tây, đang gây ảnh hưởng tiêu cực lên tăng trưởng kinh tế toàn cầu. Tăng trưởng toàn cầu dự kiến sẽ ổn định ở mức 3,2% trong các năm 2024 và 2025 (IMF, 2024). Đối với các nền kinh tế phát triển, tăng trưởng chung năm 2024 đạt mức 1,8%, tăng 0,1% so với mức tăng 1,7% năm 2023.

Tình hình kinh tế - xã hội nước ta năm qua ổn định, lạm phát được kiểm soát, các cân đối lớn của nền kinh tế được bảo đảm. Việt Nam tiếp tục là điểm sáng về kinh tế trong khu vực và trên thế giới. GDP năm 2024 ước tính tăng 7,09% so với năm trước, chỉ thấp hơn tốc độ tăng của các năm 2018, 2019 và 2022. Trong mức tăng tổng giá trị tăng thêm toàn nền kinh tế, khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tăng 3,27%, đóng góp 5,37%; khu vực công nghiệp và xây dựng tăng 8,24%, đóng góp 45,17%; khu vực dịch vụ tăng 7,38%, đóng góp 49,46%. Sản xuất công nghiệp năm 2024 tiếp tục xu hướng tăng trưởng tích cực, các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất so với cùng kỳ năm trước. Tính chung năm 2024, chỉ số sản xuất ngành công nghiệp ước tăng 8,4% so với năm 2023, là mức tăng cao nhất kể từ năm 2020 đến nay. (Nguồn: mpi.gov.vn)

Thép là mặt hàng cơ bản của nền kinh tế, chịu tác động lớn bởi bối cảnh kinh tế thế giới và Việt Nam. Trong giai đoạn năm 2022-2023, ngành thép nước ta đã chứng kiến sự lao dốc mạnh do phải đối mặt với loạt thách thức như giá nguyên liệu đầu vào tăng cao và nhu cầu sụt giảm. Tuy nhiên, từ cuối năm 2023 đầu 2024, ngành thép đã đón nhận những tín hiệu phục hồi ban đầu, bao gồm cả sự cải thiện nhu cầu trong nước đến bức tranh lạc quan hơn của ngành thép thế giới. Cả năm, sản xuất thép thành phẩm các loại đạt 29,4 triệu tấn, tăng 6,1% so với năm 2023. Bán hàng thép thành phẩm đạt 29,09 triệu tấn, tăng 10,4% so với cùng kỳ. Trong đó, xuất khẩu đạt 8,04 triệu tấn, giảm nhẹ 0,6% so với cùng kỳ 2023.

Nhìn nhận từ góc độ tích cực, ngành thép Việt Nam đã đi qua giai đoạn khó khăn nhất và đang dần khôi phục lại sự ổn định. Năm 2024, ngành thép trong nước nói chung và Tập đoàn Hòa Phát nói riêng ghi nhận những tín hiệu phục hồi tích cực. Tập đoàn Hòa Phát đạt 140.561 tỷ đồng doanh thu và đạt lợi nhuận ròng 12.020 tỷ đồng, tăng lần lượt 17% và 77% so với năm 2023. Tổng nộp ngân sách Nhà nước trong năm đạt gần 13.500 tỷ đồng. Trong đó, Hòa Phát có đóng góp ngân sách nhiều nhất tại các tỉnh Quảng Ngãi, Hưng Yên và Hải Dương. Tập đoàn Hòa Phát tiếp tục giữ vững vị trí cao trong Top 10 DN tư nhân lớn nhất Việt Nam và là doanh nghiệp lớn thứ 12 cả nước. Đây là năm thứ 17 liên tiếp Hòa Phát được vinh danh trong bảng xếp hạng những Công ty lớn nhất Việt Nam (VNR 500).

CHỈ TIÊU	THỰC HIỆN 2023 (tỷ đồng)	THỰC HIỆN 2024 (tỷ đồng)	KẾ HOẠCH 2024 (tỷ đồng)	% SO VỚI 2024/2023	% ĐẠT ĐƯỢC KẾ HOẠCH
DOANH THU	120.355	140.561	140.000	17%	100%
LỢI NHUẬN	6.800	12.020	10.000	77%	120%

PHẦN 2

BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

Danh sách Ban điều hành

& kế toán trưởng

Báo cáo Ban giám đốc

Đánh giá kết quả hoạt động

Sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Cơ cấu tài sản

Cơ cấu nguồn vốn

Hiệu quả kinh doanh

Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý

Kế hoạch sản xuất kinh doanh

năm 2025

DOANH THU – LỢI NHUẬN

Doanh thu năm 2024 đạt 100% kế hoạch đề ra, tăng 17% so với năm 2023. Trong đó, thép đóng góp 93% doanh thu toàn Tập đoàn. Doanh thu của lĩnh vực thép tăng 16% do nhu cầu tiêu thụ thép của thị trường tăng cùng với giá bán thép ổn định so với cùng kỳ. Doanh thu lĩnh vực bất động sản tăng 123%. Lợi nhuận năm 2024 đạt 120% kế hoạch và tăng 77% so với cùng kỳ 2023, trong đó lĩnh vực tạo nên sự tăng trưởng này chủ yếu là nhờ ngành thép tăng 64% lợi nhuận so với cùng kỳ.

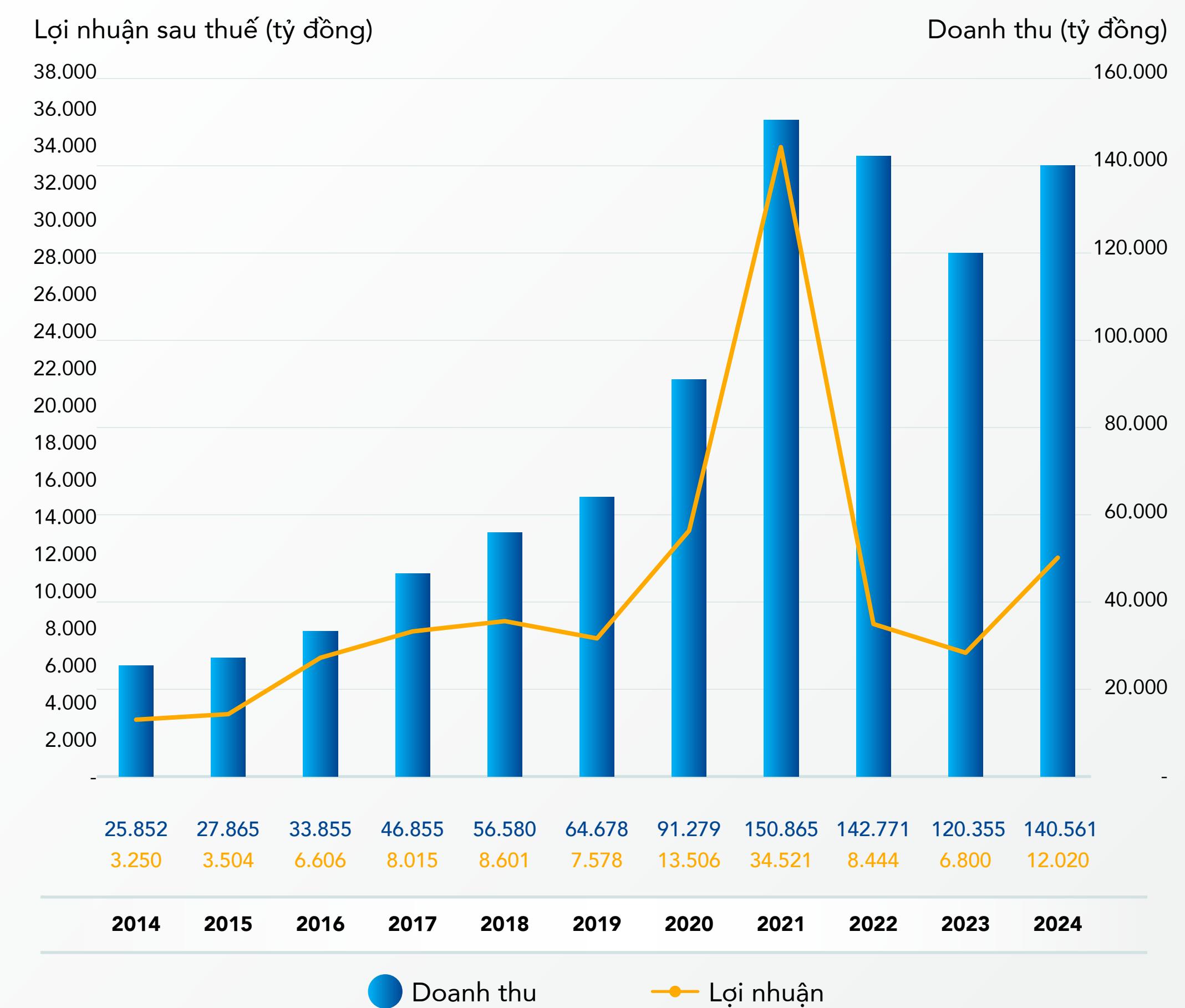
Năm 2024, ngành thép có sự khởi sắc cả về doanh thu và lợi nhuận đến từ sự cải thiện nhu cầu tiêu dùng trong nước và sự ổn định của giá nguyên vật liệu đầu vào. Sản lượng tiêu thụ thép trong năm ghi nhận sự tăng trưởng tốt hơn so với năm 2023. Giá nguyên vật liệu sản xuất thép giảm so với cùng kỳ năm trước. Bên cạnh đó, giá thép trong nước cũng hồi phục từ mức đáy 3 năm và giữ mức ổn định trong năm 2024.

Lĩnh vực Thép (bao gồm Gang thép và Sản phẩm thép) vẫn tiếp tục đóng vai trò chủ đạo và khẳng định là mảng kinh doanh cốt lõi của Tập đoàn. Doanh thu và lợi nhuận sau thuế của mảng này lần lượt chiếm 93% và 86% của toàn Tập đoàn. Năm 2024, sản lượng bán hàng các sản phẩm thép cuộn cán nóng (HRC), thép xây dựng, thép chất lượng cao và phôi thép đạt 8,11 triệu tấn, tăng 21%. Trong đó, Hòa Phát cung cấp ra thị trường 2,9 triệu tấn HRC, tăng 3% so với năm 2023. Thép xây dựng, thép chất lượng cao đạt 4,48 triệu tấn, tăng 18,5% so với cùng kỳ năm trước. Thị phần thép dài của Hòa Phát củng cố vị thế số 1 với 38%. Ngoài ra, Hòa Phát còn cung cấp 708.191 tấn ống thép, tăng 3% so với năm 2023. Tôn mạ các loại đạt 446.411 tấn, tăng 35,6% so với năm 2023. Thị phần ống thép vẫn tiếp tục là số 1 đạt 27,7% cuối năm 2024. Tôn Hòa Phát vững vàng trong Top 5 doanh nghiệp có thị phần lớn nhất.

Lĩnh vực nông nghiệp chiếm tỷ trọng 5% doanh thu và 8% lợi nhuận của Tập đoàn. Lợi nhuận nhóm này cao gấp 4,6 lần so với năm 2023. Sau gần 10 năm hoạt động trong lĩnh vực nông nghiệp, Hòa Phát đã khẳng định vị thế hàng đầu trong ngành và không ngừng tối ưu hóa hiệu quả hoạt động. Lĩnh vực thức ăn chăn nuôi ghi nhận mức tăng trưởng sản lượng 4% giúp Hòa Phát nằm trong top 15 doanh nghiệp cung cấp TACN lớn nhất Việt Nam. Trong lĩnh vực chăn nuôi gia cầm, Hòa Phát đạt sản lượng bán ra 330 triệu quả trứng, tăng gần 20 triệu quả so với cùng kỳ năm ngoái. Tập đoàn Hòa Phát hiện giữ thị phần số 1 về trứng gà sạch tại miền Bắc với hơn 900.000 quả/ngày.

Các trang trại chăn nuôi heo của Hòa Phát tạo việc làm cho 1.100 lao động, liên tục tối ưu hoạt động, cập nhật công nghệ tiên tiến nhất cho quy trình chăn nuôi. Hòa Phát hiện sở hữu gần 25.000 con heo nái, nằm trong top các doanh nghiệp chăn nuôi heo hàng đầu Việt Nam. Mạng lưới trang trại chăn nuôi khép kín giúp Hòa Phát kiểm soát chất lượng đầu ra, duy trì sự ổn định trong chuỗi cung ứng thịt lợn trong nước.

**BIỂU ĐỒ DOANH THU VÀ LỢI NHUẬN SAU THUẾ
CỦA TOÀN TẬP ĐOÀN QUA CÁC NĂM**



**PHẦN 2
BÁO CÁO
BAN GIÁM ĐỐC**

Danh sách Ban điều hành

& kế toán trưởng

Báo cáo Ban giám đốc

Đánh giá kết quả hoạt động

Sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Cơ cấu tài sản

Cơ cấu nguồn vốn

Hiệu quả kinh doanh

Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý

Kế hoạch sản xuất kinh doanh

năm 2025

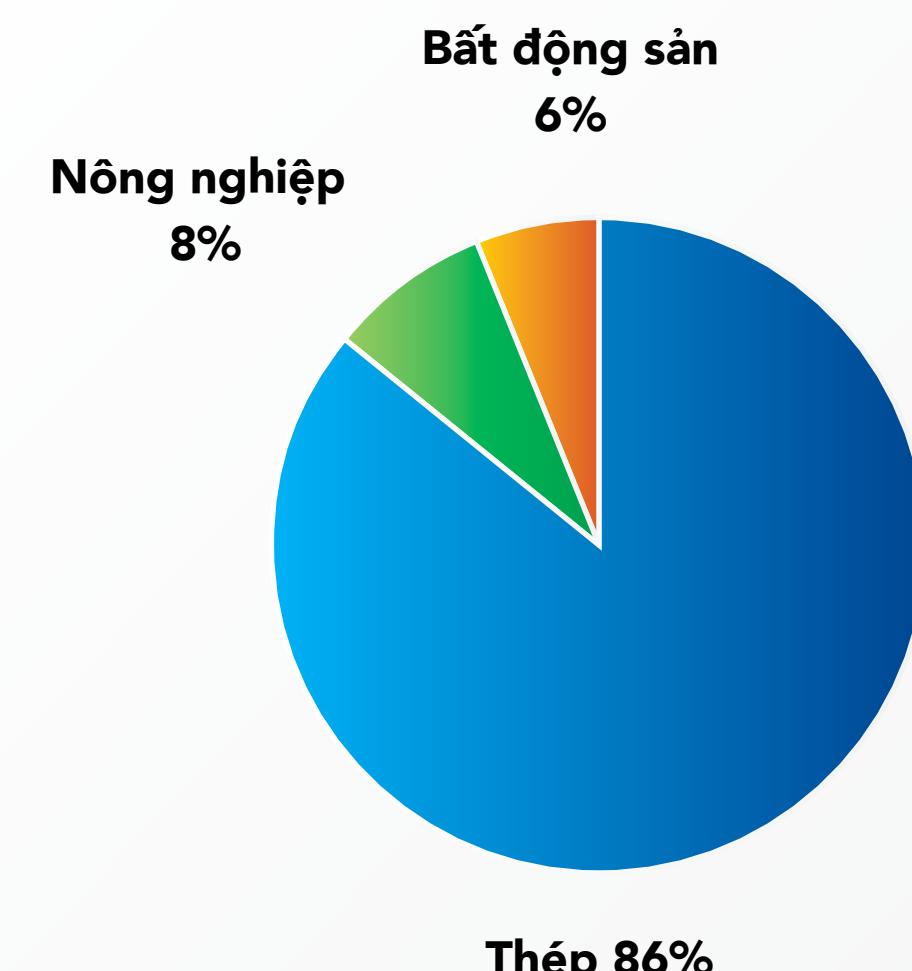
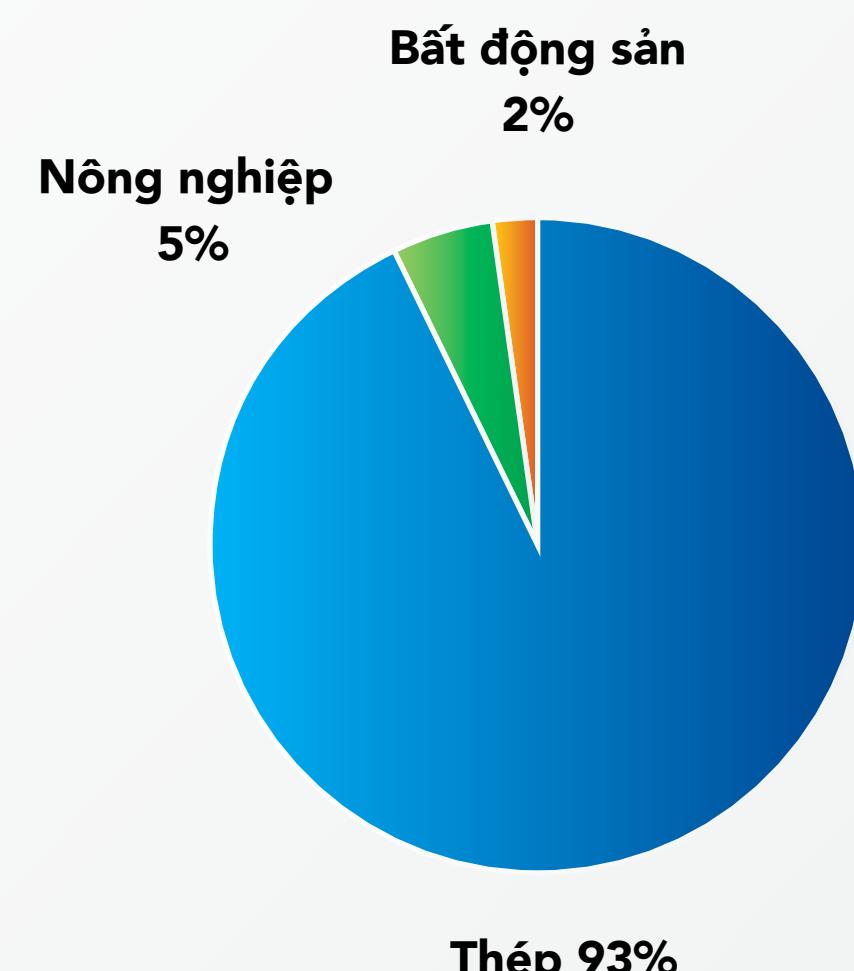
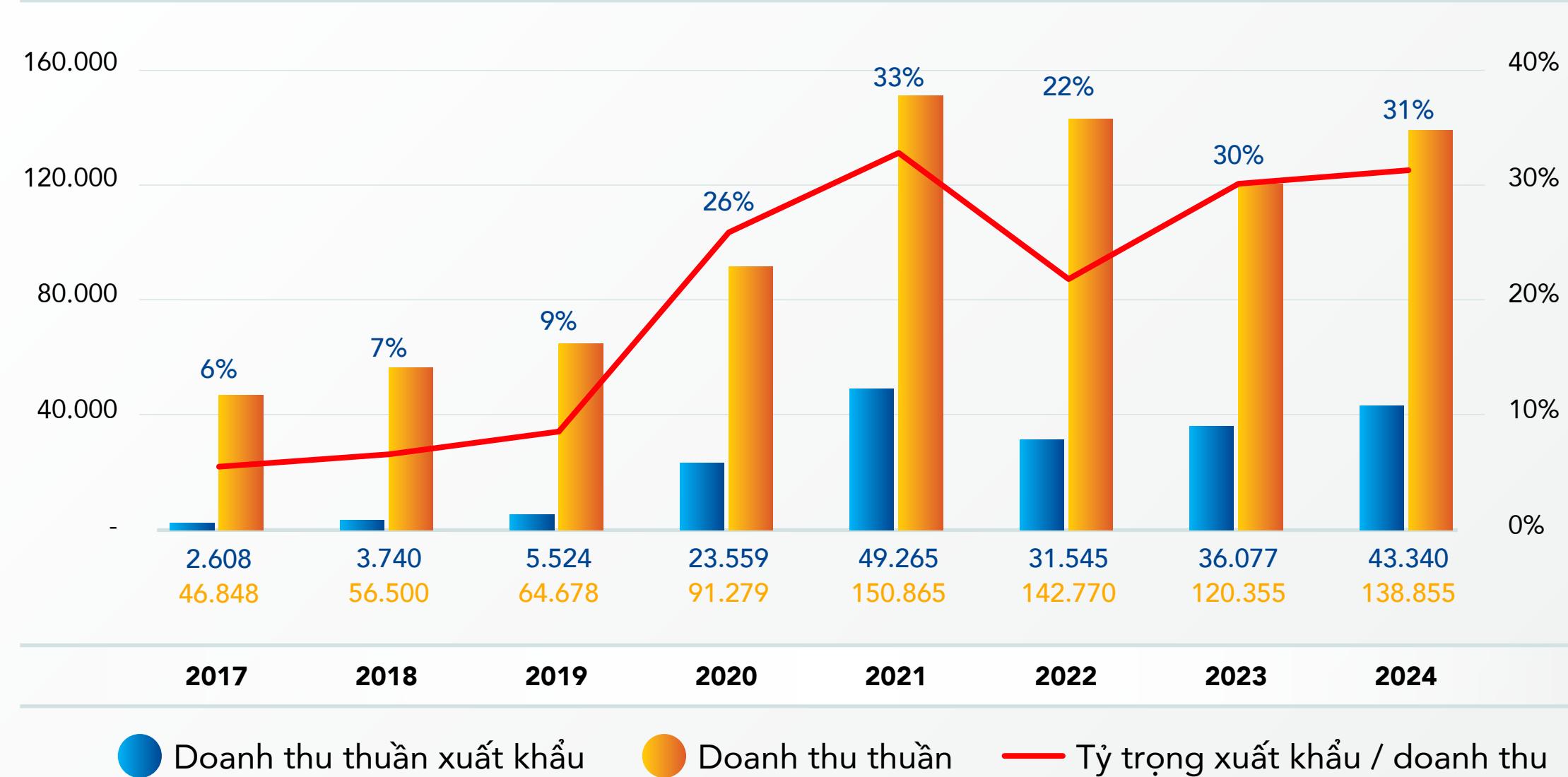
Lĩnh vực bất động sản hoàn thành vượt chỉ tiêu doanh thu và lợi nhuận sau thuế so với kế hoạch được giao. Năm 2024, doanh thu lĩnh vực bất động sản tăng 123%, lợi nhuận sau thuế tăng 118% so với năm 2023. Các khu công nghiệp Hòa Phát đã bàn giao được hơn 57,3 ha đất, lấp đầy gần như toàn bộ diện tích đã đầu tư hạ tầng kỹ thuật.

Tổng quỹ đất khu công nghiệp (KCN) của Hòa Phát được quy hoạch hiện đạt gần 1.500 ha, tập trung tại các tỉnh Hưng Yên, Hà Nam và Bắc Giang. Tập đoàn hiện sở hữu và vận hành 4 KCN, bao gồm: KCN Phố Nối A có quy mô hơn 687 ha (Hưng Yên), KCN Hòa Mạc 131 ha (Hà Nam), KCN Yên Mỹ II 313,5 ha (Hưng Yên), KCN Đồng Phúc 354,6 ha (Bắc Giang). Trong đó, KCN Yên Mỹ II giai đoạn 1 tỷ lệ lấp đầy 99%, KCN Hòa Mạc đã được lấp đầy 96%, KCN Phố Nối A (Hưng Yên) đạt tỷ lệ lấp đầy khoảng 90%.

Hòa Phát dự kiến phát triển thêm 2 khu công nghiệp trong thời gian tới, tạo thêm quỹ đất sạch và hạ tầng kỹ thuật nhằm phục vụ nhu cầu đầu tư sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp trong và ngoài nước. Kế hoạch trong 10 năm tới, Tập đoàn sẽ phát triển 10 khu công nghiệp bao gồm cả các khu công nghiệp hiện nay đang có. Các dự án bất động sản nhà ở - khu đô thị đang được nghiên cứu và nộp hồ sơ đăng ký thực hiện.

TÌNH HÌNH XUẤT NHẬP KHẨU

Năm 2024, hoạt động xuất khẩu đóng góp quan trọng trong tổng sản lượng. Doanh thu thuần từ xuất khẩu đạt 43.340 tỷ đồng, chiếm 31% tổng doanh thu năm 2024 toàn Tập đoàn. Mặc dù nhu cầu tiêu thụ thép trên thị trường thế giới sụt giảm, sản lượng xuất khẩu phôi thép, thép xây dựng và thép HRC của Hòa Phát đạt 2,63 triệu tấn. Thị trường xuất khẩu của Hòa Phát rất đa dạng với trên 40 quốc gia, vùng lãnh thổ như khu vực Đông Nam Á, Nhật Bản, Hàn Quốc, Mỹ, Canada, các nước châu Âu... Sản phẩm ống thép, tôn mạ, thép dự ứng lực xuất khẩu đạt 330.799 tấn, đóng góp 25% tổng lượng sản phẩm thép Hòa Phát cung cấp cho thị trường. Những năm gần đây, Hòa Phát chú trọng đẩy mạnh xuất khẩu nhằm đa dạng hóa thị trường tiêu thụ, đồng thời góp phần thu ngoại tệ và cân bằng cán cân thương mại của Việt Nam.

**TỶ TRỌNG LỢI NHUẬN SAU THUẾ
NĂM 2024**

**TỶ TRỌNG DOANH THU BÁN HÀNG
NĂM 2024**

**BIỂU ĐỒ TỶ TRỌNG DOANH THU XUẤT KHẨU
TỔNG DOANH THU QUA CÁC NĂM**


**PHẦN 2
BÁO CÁO
BAN GIÁM ĐỐC**

- Danh sách Ban điều hành & kế toán trưởng
- Báo cáo Ban giám đốc
- Đánh giá kết quả hoạt động
- Sản xuất kinh doanh
- Tình hình tài chính
- Cơ cấu tài sản
- Cơ cấu nguồn vốn
- Hiệu quả kinh doanh
- Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

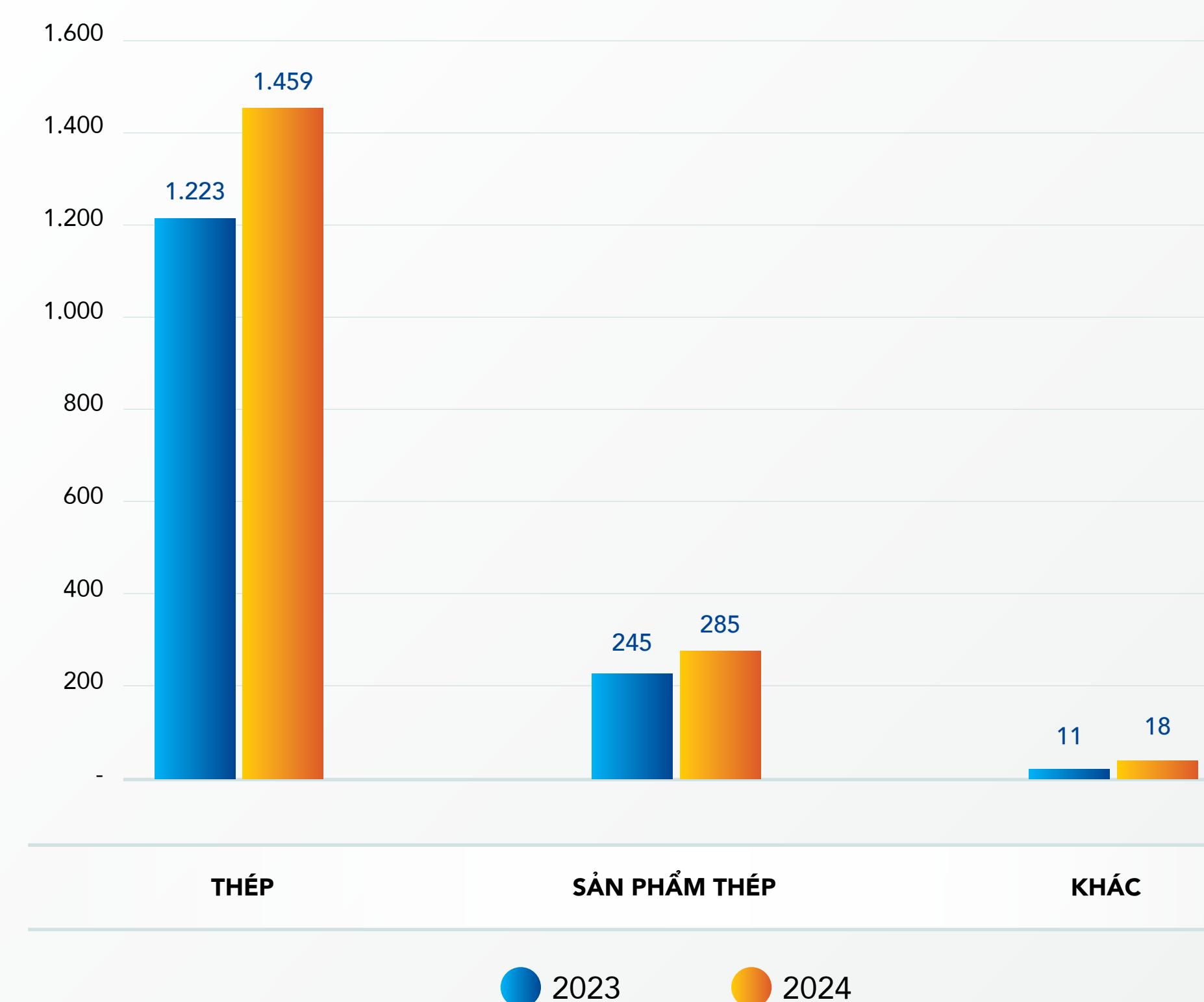
TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH

Lợi nhuận sau thuế của Tập đoàn đạt 120% kế hoạch đề ra, tăng 77% so với cùng kỳ 2023 khi đạt được 12.020 tỷ đồng. Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên doanh thu thuần năm 2024 đạt 8,7%. Trong bối cảnh thị trường vẫn còn nhiều khó khăn, tỷ suất lợi nhuận trên cho thấy những nỗ lực trong việc quản lý chi phí của Tập đoàn và lợi thế đến từ quy trình sản xuất khép kín sản xuất từ thượng nguồn.

Lợi nhuận kế toán trước thuế, chi phí tài chính và khấu hao năm 2024 là 24.588 tỷ đồng, tăng 25% so với 2023 cho thấy hiệu quả thuần từ hoạt động kinh doanh không tính chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp, chi phí tài chính và dòng khấu hao tăng so với năm trước. Con số tuyệt đối Ebitda theo quý đã được cải thiện so với các năm trước. Ebitda quý 4/2024 là 6.007 tỷ đồng gấp 1,7 lần so với thời điểm 3.511 tỷ đồng của quý 1/2023. Ebitda quý 2 năm 2024 đạt mức cao nhất năm 6.534 tỷ đồng, sau đó có sự suy giảm nhẹ trong các quý tiếp theo cho thấy sự phục hồi chậm của cung cầu và giá bán thép. Giá thép xây dựng tăng trở lại trong đầu năm nhưng giảm nhẹ trong suốt năm 2024.

Bên cạnh đó, giá nguyên vật liệu có xu hướng giảm trong suốt năm 2024 giúp hạ giá thành sản xuất, tăng biên lợi nhuận gộp so với năm trước. Tuy nhiên, nhu cầu thị trường trong nước và thế giới vẫn duy trì ở mức thấp, sức mua giảm ở hầu hết các nền kinh tế lớn tạo áp lực lên ngành thép trong nước. Để giảm thiểu những ảnh hưởng tiêu cực từ thị trường đến Ebitda, Tập đoàn vẫn tiếp tục thực hiện các biện pháp thắt chặt quản lý hàng tồn kho, quản trị chi phí bán hàng và chi phí quản lý nhằm giảm áp lực vốn lưu động.

CƠ CẤU SẢN PHẨM XUẤT KHẨU (Triệu USD)



PHẦN 2 **BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC**

Danh sách Ban điều hành

& kế toán trưởng

Báo cáo Ban giám đốc

Đánh giá kết quả hoạt động

Sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Cơ cấu tài sản

Cơ cấu nguồn vốn

Hiệu quả kinh doanh

Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý

Kế hoạch sản xuất kinh doanh

năm 2025

EBITDA VÀ TỶ SUẤT EBITDA TOÀN TẬP ĐOÀN THEO QUÝ 2018 - 2024



PHẦN 2 BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

Danh sách Ban điều hành

& kế toán trưởng

Báo cáo Ban giám đốc

Đánh giá kết quả hoạt động

Sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Cơ cấu tài sản

Cơ cấu nguồn vốn

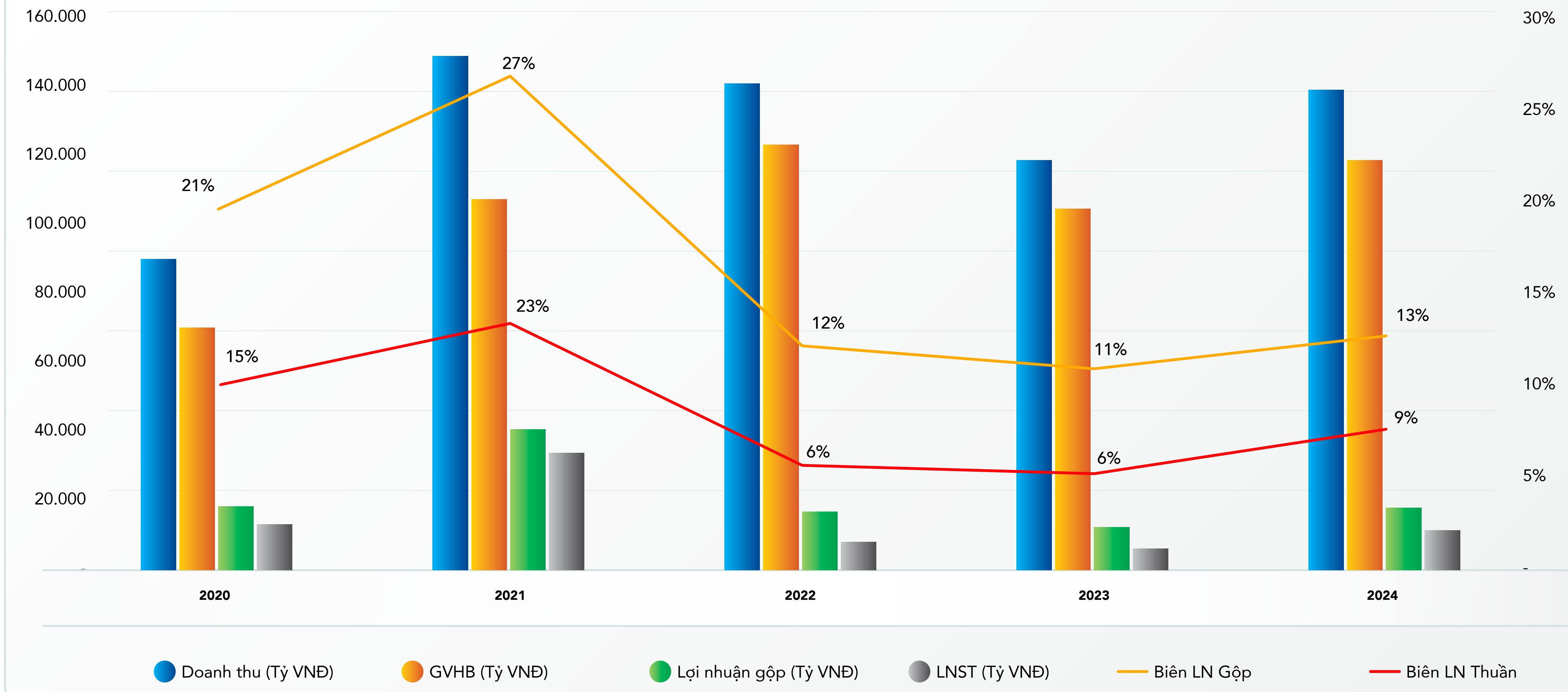
Hiệu quả kinh doanh

Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý

Kế hoạch sản xuất kinh doanh

năm 2025

DOANH THU, LỢI NHUẬN HÒA PHÁT 2020 - 2024



Năm 2024, chi phí lãi vay là 2.287 tỷ đồng, giảm 1.298 tỷ đồng so với 2023 trong khi dư nợ vay tăng 27% so với cùng kỳ. Lý do chính là Tập đoàn đang trong quá trình đầu tư các dự án lớn đặc biệt là dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2, phần lãi của các khoản vay đầu tư cho các dự án đang được vốn hóa dẫn đến chi phí tài chính giảm 36% so với 2023. Tập đoàn đã đầu tư vào các dự án hơn 35 nghìn tỷ đồng. Hòa Phát đảm bảo tỷ trọng chi phí tài chính ở mức ổn định cả năm 2024 nhờ mặt bằng lãi suất, tỷ giá ổn định. Tại thời điểm cuối năm, lãi suất vay ngắn hạn VNĐ của các công ty trong Tập đoàn dao động từ 3,25% đến 5%, trung dài hạn dao động từ 2,6% đến 7,2%.

**PHẦN 2
BÁO CÁO
BAN GIÁM ĐỐC**

Danh sách Ban điều hành

& kế toán trưởng

Báo cáo Ban giám đốc

Đánh giá kết quả hoạt động

Sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Cơ cấu tài sản

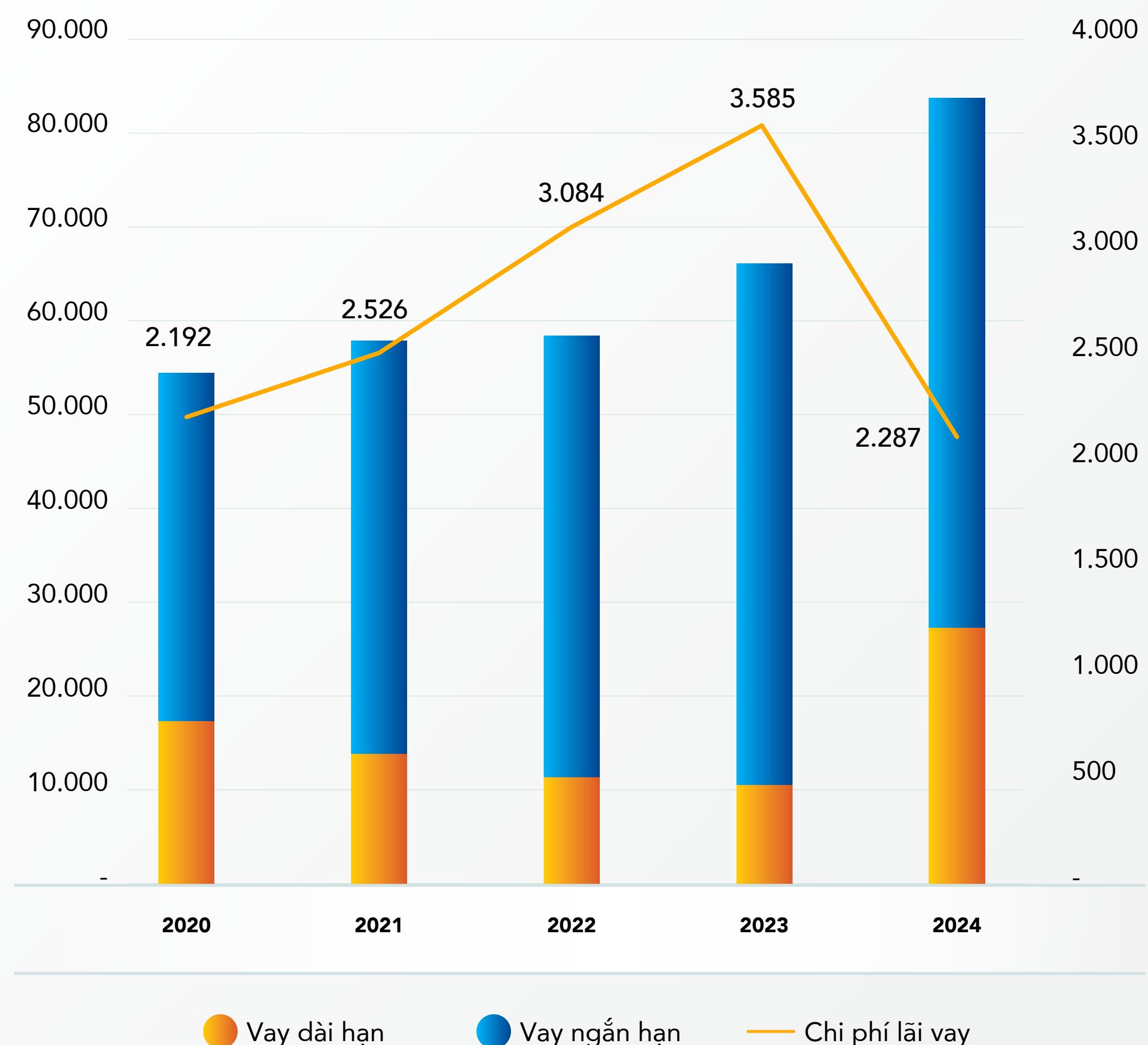
Cơ cấu nguồn vốn

Hiệu quả kinh doanh

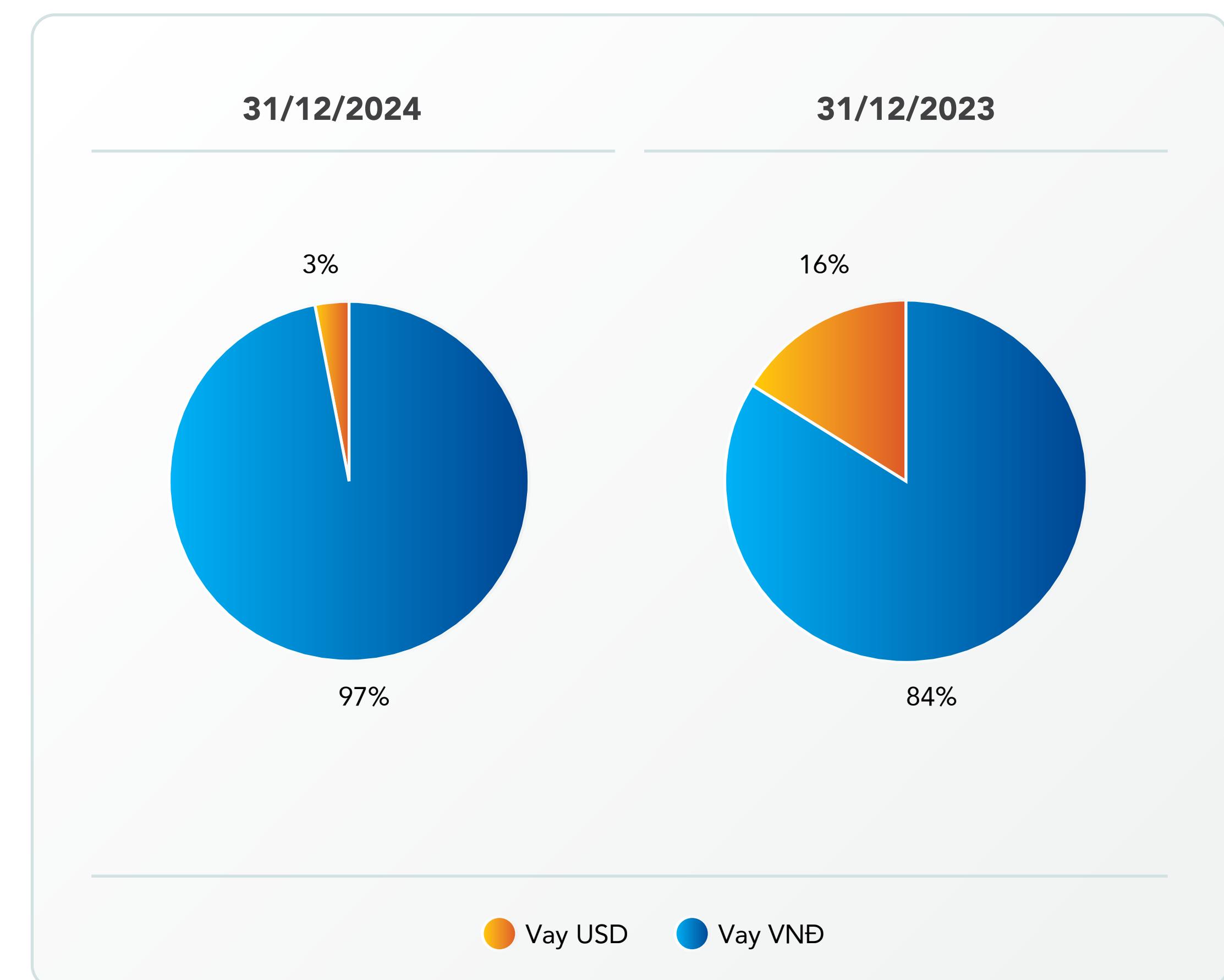
Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý

Kế hoạch sản xuất kinh doanh
năm 2025

BIẾN ĐỘNG DỰ NỢ VAY VÀ CHI PHÍ LÃI VAY 2020 - 2024



Do lãi suất vay USD năm 2024 không được cạnh tranh, Tập đoàn giảm tỷ trọng nhận nợ bằng đồng USD từ 16% năm 2023 xuống còn 3% trong năm 2024 để giảm thiểu rủi ro tỷ giá và lãi suất.



CƠ CẤU TÀI SẢN

Năm vừa qua, tổng tài sản của Tập đoàn tăng 20% so với 2023. Trong đó, tài sản dài hạn vẫn chiếm phần lớn khi tăng thêm 32.345 tỷ đồng, đạt mức 137.411 tỷ đồng. Quá trình đầu tư vào xây dựng cơ bản dở dang vẫn được Tập đoàn ghi nhận bổ sung đối với các dự án lớn như Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 và Nhà máy sản xuất container. Năm 2024 ghi nhận sự tăng lên của tài sản ngắn hạn

tăng 3.958 tỷ đồng, tương ứng tăng 5% so với cùng kỳ 2023. Tính đến cuối năm 2024, tài sản ngắn hạn chiếm 39%, tài sản dài hạn chiếm 61% tổng tài sản. Quy mô tổng tài sản tăng gấp năm lần sau 10 năm (tính từ năm 2014, mốc thời gian bắt đầu đầu tư xây dựng Dự án Khu liên hợp gang thép Hòa Phát tại Dung Quất). Đây vẫn là cơ cấu tài sản phù hợp và điển hình của ngành sản xuất công nghiệp.

PHẦN 2 BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

Danh sách Ban điều hành

& kế toán trưởng

Báo cáo Ban giám đốc

Đánh giá kết quả hoạt động

Sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Cơ cấu tài sản

Cơ cấu nguồn vốn

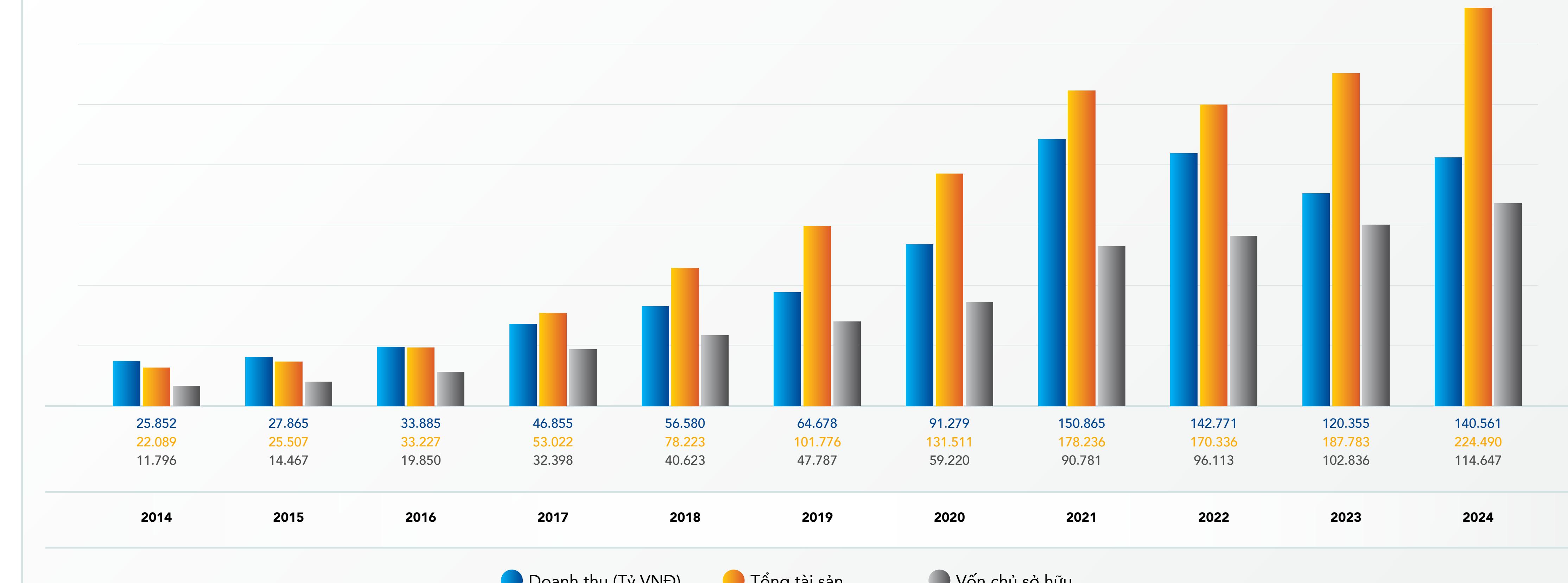
Hiệu quả kinh doanh

Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý

Kế hoạch sản xuất kinh doanh

năm 2025

DOANH THU BÁN HÀNG, TỔNG TÀI SẢN, VỐN CHỦ SỞ HỮU TOÀN TẬP ĐOÀN TỪ 2014 - 2024



PHẦN 2 **BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC**

Danh sách Ban điều hành

& kế toán trưởng

Báo cáo Ban giám đốc

Đánh giá kết quả hoạt động

Sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Cơ cấu tài sản

Cơ cấu nguồn vốn

Hiệu quả kinh doanh

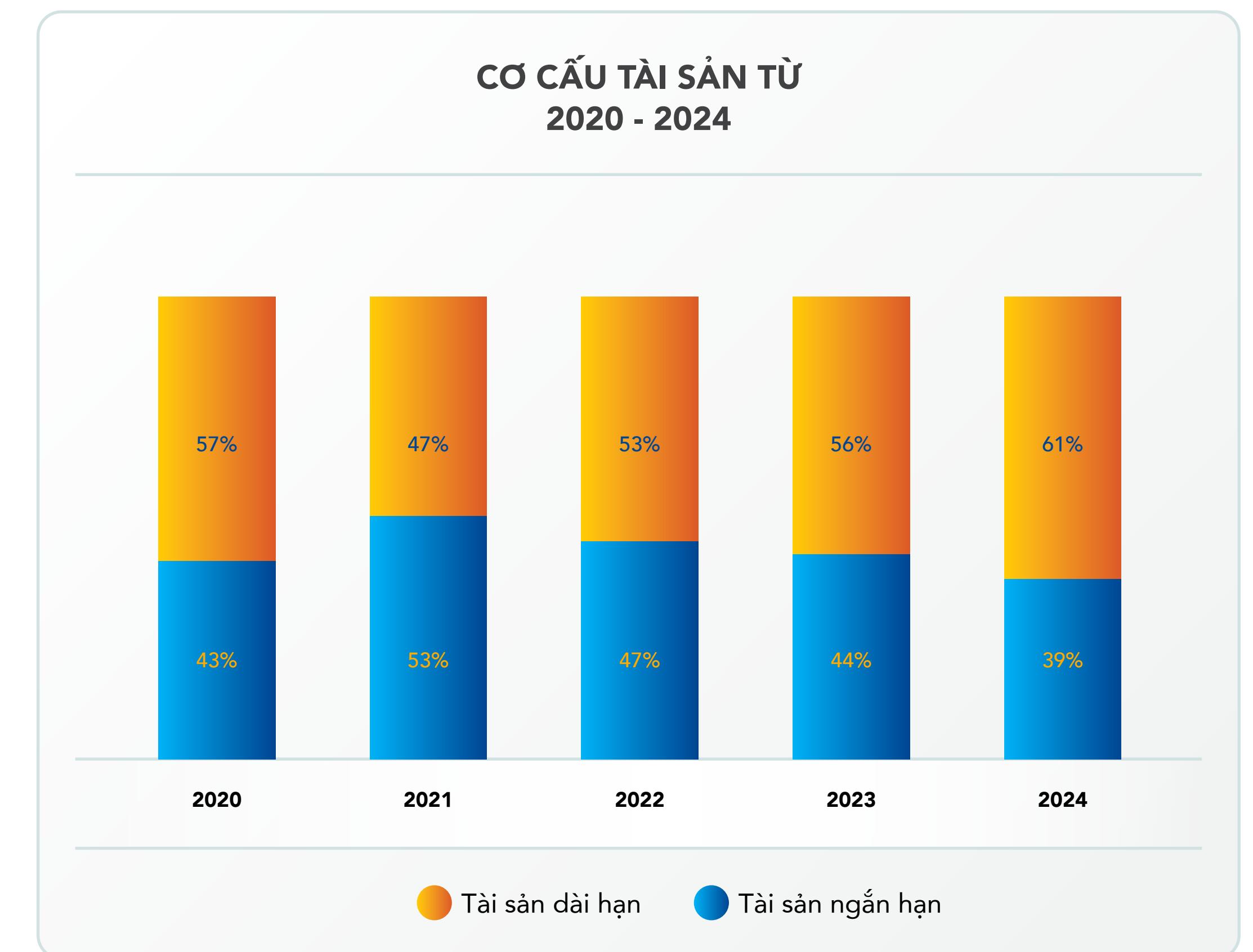
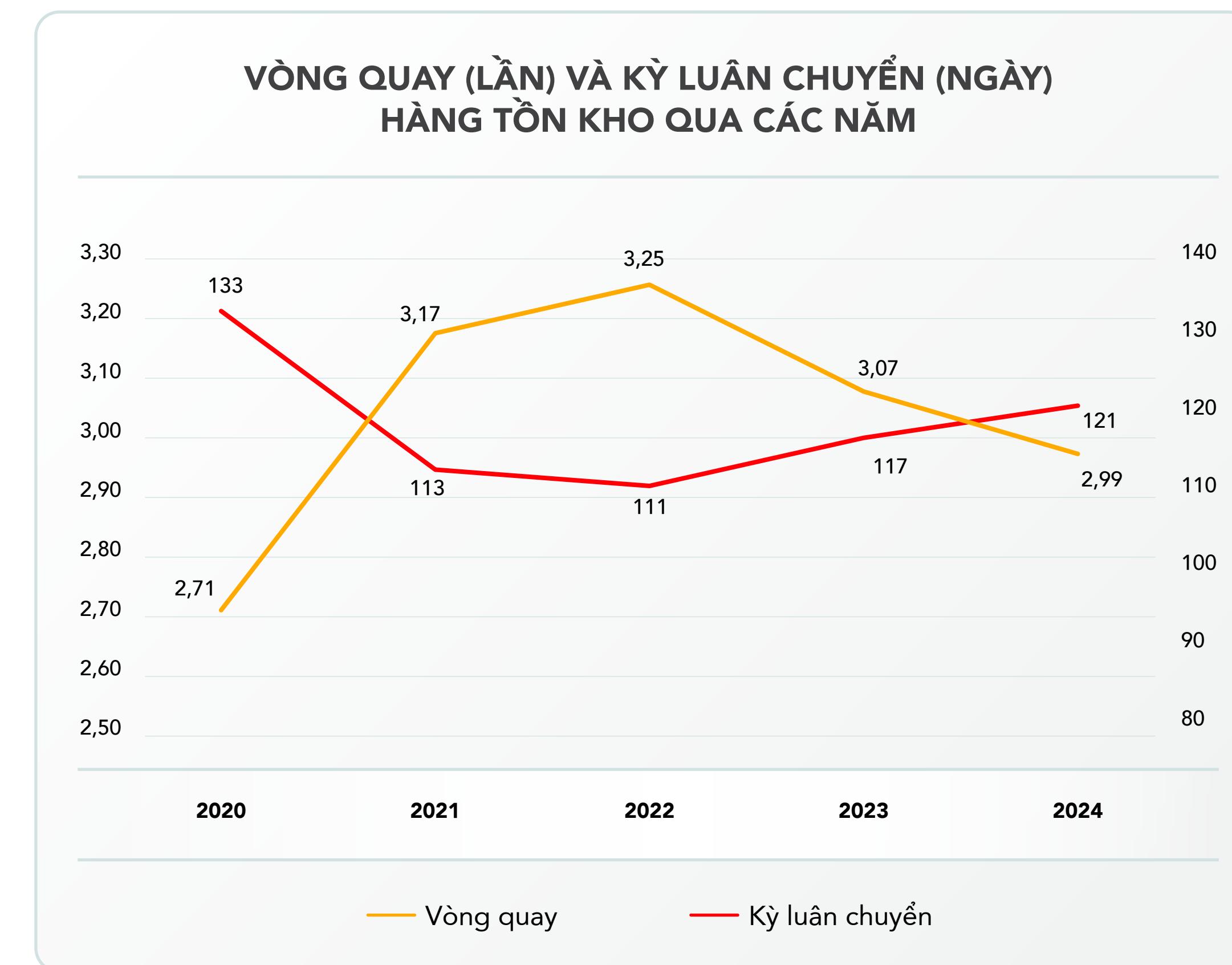
Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý

Kế hoạch sản xuất kinh doanh

năm 2025

Trong tài sản ngắn hạn, hàng tồn kho chiếm 53%, vòng quay hàng tồn kho tại 31/12/2024 là 2,99 lần, tương ứng tăng 4 ngày so với số ngày quay vòng hàng tồn kho năm 2023. Hàng tồn kho tăng so với cùng kỳ đến từ việc chuẩn bị hàng cho giai đoạn chạy thử dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2. Dưới áp lực của giá bán thép vẫn còn xu hướng điều chỉnh giảm trong năm, Hòa Phát luôn đề cao việc thực hiện quản lý chặt cơ cấu hàng tồn kho nhằm giảm lượng thành phẩm sản xuất với giá thành cao, đồng thời, làm giảm gánh nặng về vốn lưu động và chi phí tài chính.

Tập đoàn tập trung toàn bộ nguồn lực cho KLH Gang thép Hòa Phát Dung Quất 2. Tài sản dài hạn tăng do các hạng mục tài sản được ghi nhận trong năm. Giá trị lớn là phần tăng của xây dựng cơ bản dở dang đối với các dự án lớn như Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 và Nhà máy sản xuất container tăng 1,5 lần so với 31/12/2023 góp phần đẩy giá trị tài sản dài hạn tăng mạnh. Tại 31/12/2024, tài sản dài hạn đạt 137.815 tỷ đồng, tăng 31% so với cùng kỳ năm trước. Tài sản cố định, bất động sản đầu tư và tài sản dở dang dài hạn chiếm 96% tổng tài sản dài hạn của Tập đoàn.



CƠ CẤU NGUỒN VỐN

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN - 2024

PHẦN 2 BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

Danh sách Ban điều hành

& kế toán trưởng

Báo cáo Ban giám đốc

Đánh giá kết quả hoạt động

Sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Cơ cấu tài sản

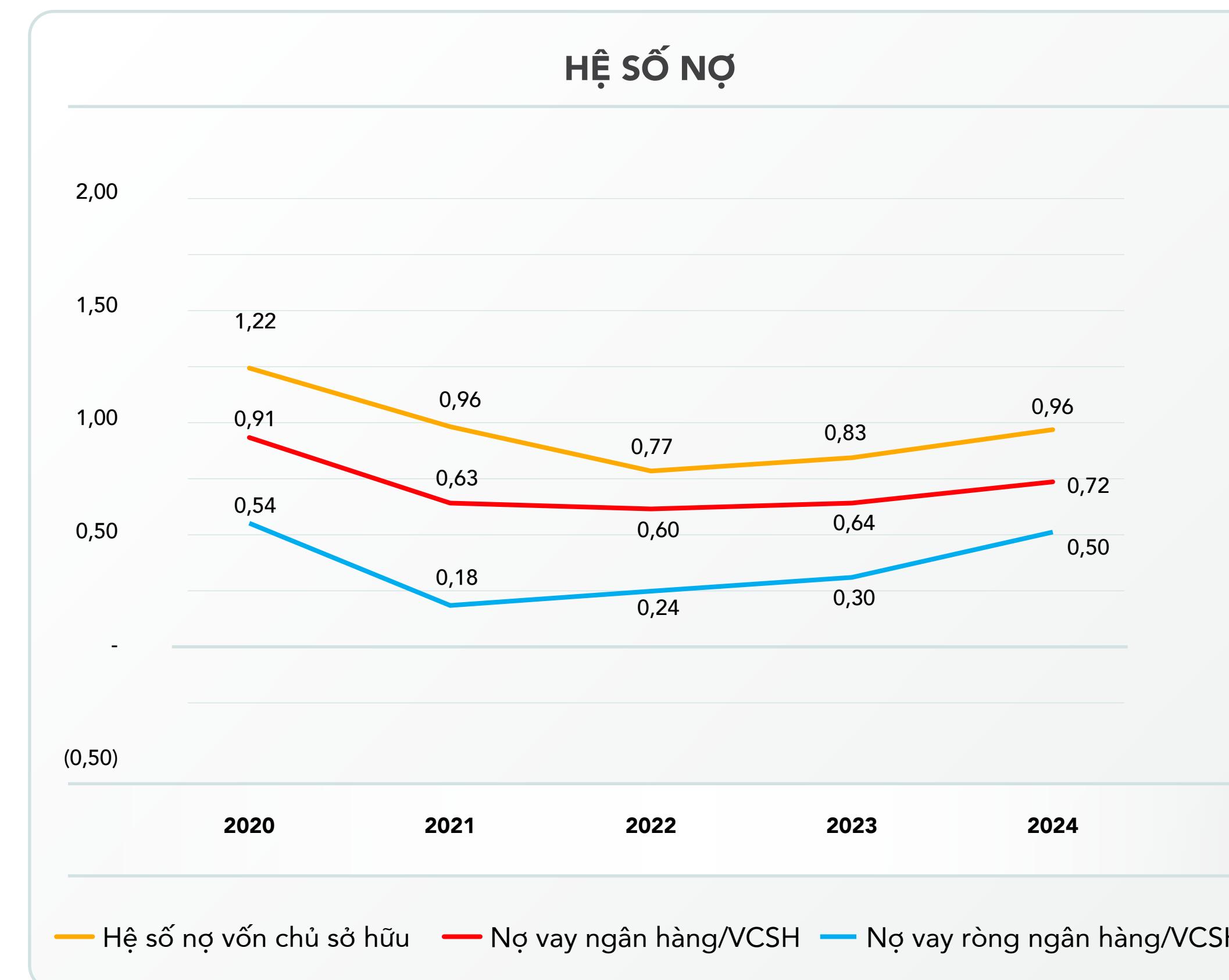
Cơ cấu nguồn vốn

Hiệu quả kinh doanh

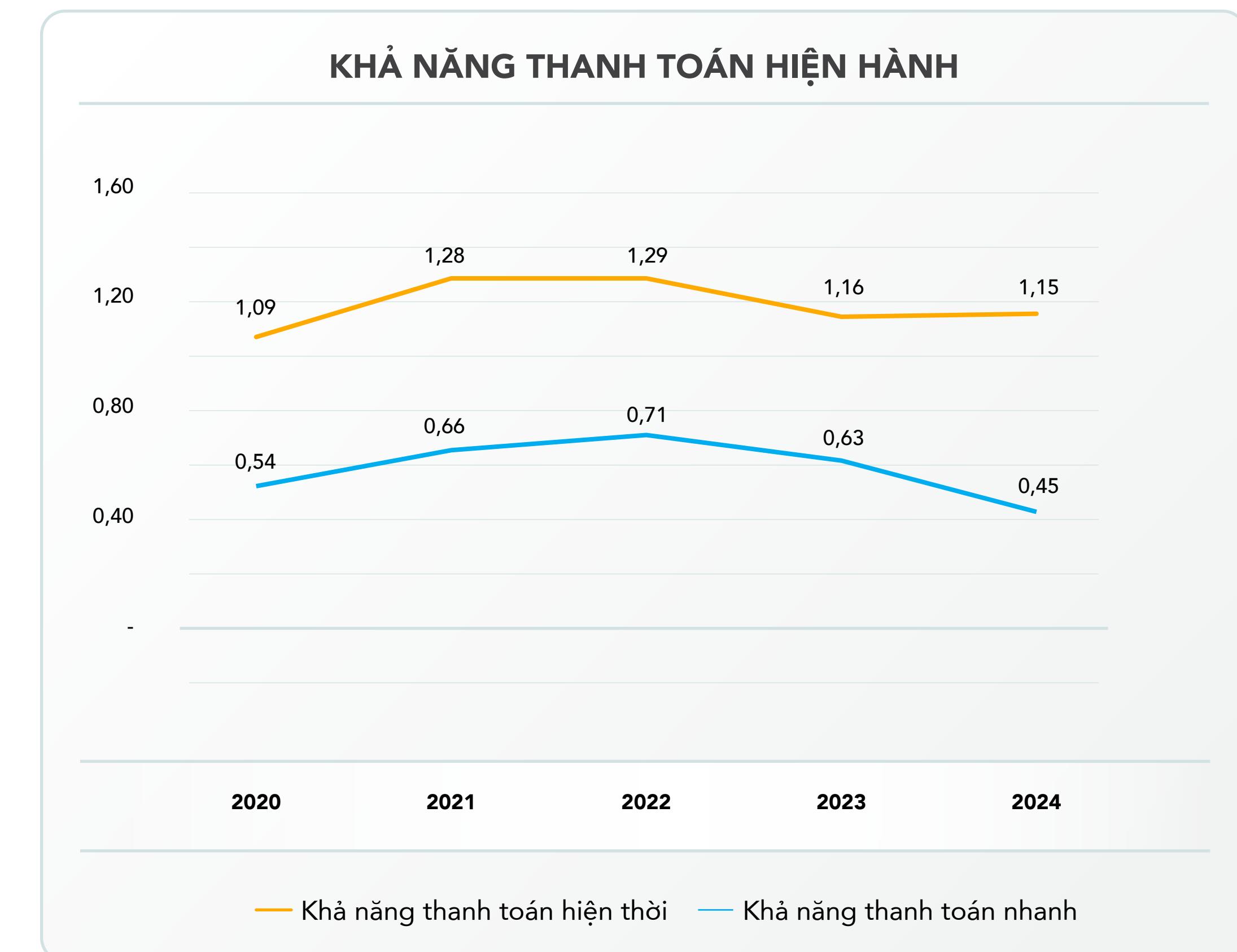
Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý

Kế hoạch sản xuất kinh doanh

năm 2025



Trong năm 2024, cơ cấu tài chính của Tập đoàn được duy trì ở mức ổn định. Vốn chủ sở hữu tăng 11%, từ 102.836 tỷ đồng lên 114.647 tỷ đồng nhờ dòng lợi nhuận làm ra trong năm. Hệ số nợ phải trả trên vốn chủ sở hữu giảm dưới mức 1, hệ số nợ vay ngân hàng trên vốn chủ sở hữu tăng lên 0,72 lần, hệ số nợ vay ròng trên vốn chủ sở hữu là 0,5 lần. Việc tăng các hệ số vay nợ là phù hợp trong bối cảnh dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 đang được gấp rút hoàn thành theo đúng kế hoạch đề ra. Hệ số nợ vẫn được đảm bảo duy trì ở mức an toàn cho thấy khả năng tự chủ tài chính, ổn định về tài chính của Tập đoàn.



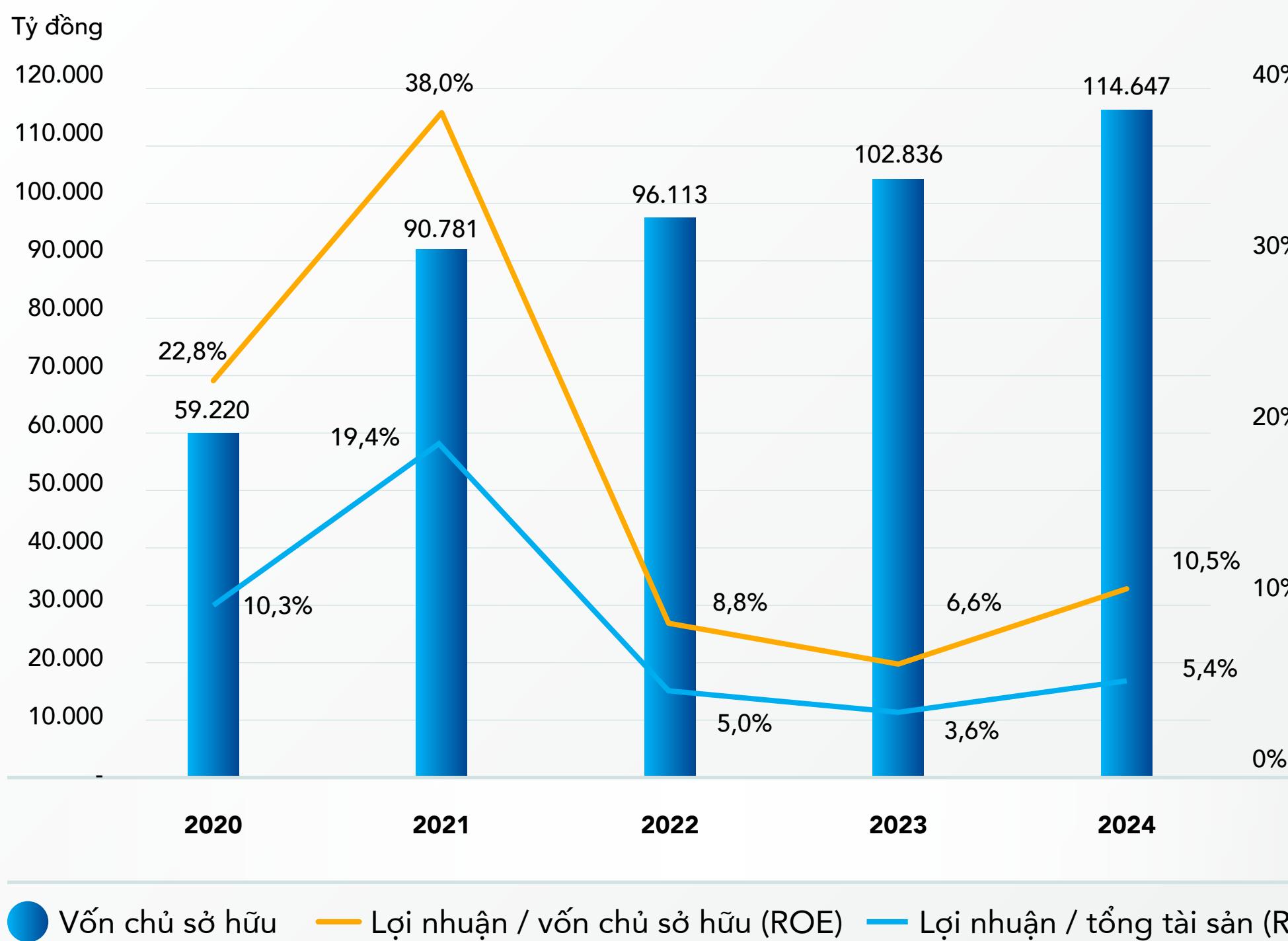
Khả năng thanh toán hiện hành tại thời điểm cuối năm 2024 là 1,15 lần và khả năng thanh toán nhanh 0,45 lần. Hệ số thanh toán hiện hành luôn duy trì trên 1 cho thấy khả năng thanh toán các khoản nợ phải trả ngắn hạn của Tập đoàn là tốt.

PHẦN 2 BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC

- Danh sách Ban điều hành & kế toán trưởng
- Báo cáo Ban giám đốc
- Đánh giá kết quả hoạt động
- Sản xuất kinh doanh
- Tình hình tài chính
- Cơ cấu tài sản
- Cơ cấu nguồn vốn
- Hiệu quả kinh doanh
- Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

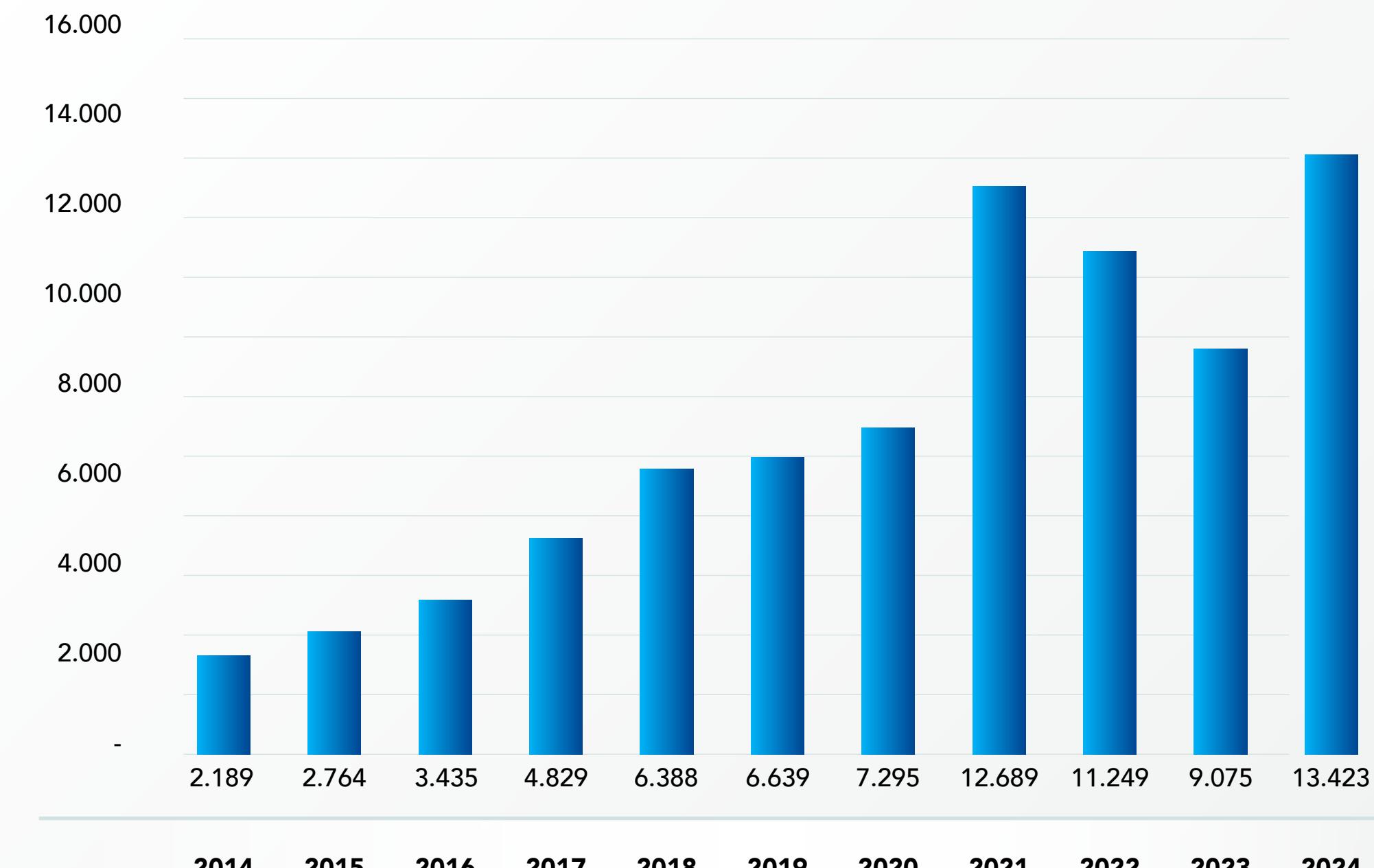
HIỆU QUẢ KINH DOANH

VỐN CHỦ SỞ HỮU, ROE VÀ ROA CỦA TẬP ĐOÀN QUA CÁC NĂM



Các chỉ số quan trọng khi đánh giá hiệu quả là ROE (tỷ số lợi nhuận ròng trên vốn chủ sở hữu) và ROA (tỷ số lợi nhuận ròng trên tổng tài sản). Trong năm 2024, chỉ số ROE của Hòa Phát đạt 10,5%, tăng so với mức 6,6% của năm 2023. Chỉ số ROE tăng phản ánh những nỗ lực trong quản lý và vận hành mang lại sự phục hồi trong tăng trưởng lợi nhuận ròng của Tập đoàn. Cùng với đó, chỉ số ROA của Tập đoàn cũng tăng đạt 5,4% trong khi hệ số này ở cùng kỳ năm 2023 là 3,6%. Trong khi tài sản tăng 20% mà chỉ số ROA được cải thiện so với cùng kỳ năm 2023, cho thấy tăng trưởng của lợi nhuận sau thuế, là yếu tố chính để cải thiện chỉ số này. Trong tương lai, chắc chắn rằng, chỉ số này sẽ tốt hơn do khối tài sản đầu tư bắt đầu phát huy vận hành hiệu quả.

BIỂU ĐỒ NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 2014 - 2024



Năm 2024, Hòa Phát đã nộp vào ngân sách Nhà nước gần 13.423 tỷ đồng cao nhất trong lịch sử 32 năm hoạt động của Tập đoàn. Số nộp ngân sách năm 2024 tăng gần 4.400 tỷ đồng tương đương 48% so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, các công ty thành viên có đóng góp ngân sách nhiều nhất là Thép Hòa Phát Dung Quất, Thép Hòa Phát Hải Dương, Ống thép Hòa Phát, Điện lạnh Hòa Phát, Xây dựng & Phát triển Đô thị Hòa Phát. Tập đoàn đang hoạt động và đóng góp ngân sách nhà nước tại 26 tỉnh, thành phố trên cả nước. Gắn sự phát triển của mình với lợi ích của cộng đồng, Hòa Phát tích cực thực hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp tập trung vào 4 nhóm chính: Y tế - Giáo dục – Giao thông và Cộng đồng.

PHẦN 2 **BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC**

Danh sách Ban điều hành

& kế toán trưởng

Báo cáo Ban giám đốc

Đánh giá kết quả hoạt động

Sản xuất kinh doanh

Tình hình tài chính

Cơ cấu tài sản

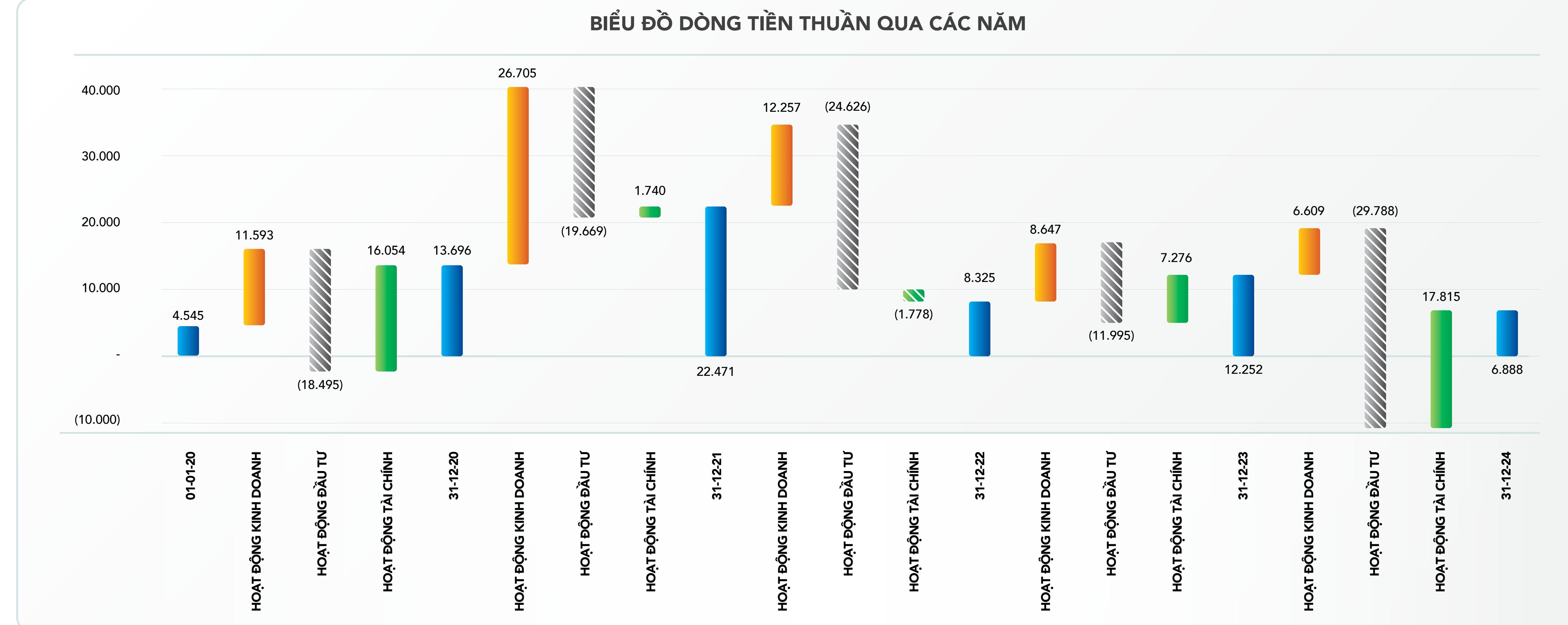
Cơ cấu nguồn vốn

Hiệu quả kinh doanh

Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý

Kế hoạch sản xuất kinh doanh

năm 2025



Trong suốt những năm qua, Tập đoàn liên tiếp thực hiện đầu tư vào các dự án lớn. Năm 2017, Hòa Phát thực hiện triển khai dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 1 có quy mô gần 400 ha, tổng vốn đầu tư 86.000 tỷ đồng, công suất thiết kế 6 triệu tấn/năm, bao gồm 3 triệu tấn thép cuộn cán nóng và 3 triệu tấn thép xây dựng, thép chất lượng cao. Quý I/2021, dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 1 đi vào hoạt động đồng bộ.

Năm 2022, Hòa Phát tiếp tục triển khai dự án Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 (nằm cạnh dự án Dung Quất 1) có quy mô trên 280 ha, tổng vốn đầu tư là 85.000 tỷ đồng, công suất thiết kế của dự án là 5,6 triệu tấn thép cuộn cán

nóng, thép chất lượng cao/năm. Dự kiến khi hoàn thành vào cuối năm 2025, năng lực sản xuất thép thô của Hòa Phát đạt 15 triệu tấn mỗi năm, trong đó có 8,6 triệu tấn HRC, góp phần giúp ngành công nghiệp cơ khí chế tạo của Việt Nam tự chủ được nguồn nguyên liệu ngay tại thị trường trong nước.

Việc liên tục đầu tư vào các dự án lớn chính là điểm tựa cho sự tăng trưởng mạnh và bền vững trong tương lai. Hòa Phát sẽ tiếp tục đẩy mạnh đầu tư sản xuất các loại thép có hàm lượng kỹ thuật cao, khẳng định vị thế Tập đoàn sản xuất thép hàng đầu khu vực Đông Nam Á.

**PHẦN 2
BÁO CÁO
BAN GIÁM ĐỐC**

- Danh sách Ban điều hành & kế toán trưởng
- Báo cáo Ban giám đốc
- Đánh giá kết quả hoạt động
- Sản xuất kinh doanh
- Tình hình tài chính
- Cơ cấu tài sản
- Cơ cấu nguồn vốn
- Hiệu quả kinh doanh
- Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý
- Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025

CẢI TIẾN CƠ CẤU TỔ CHỨC QUẢN LÝ

Năm 2024, Tập đoàn Hòa Phát tiếp tục kiện toàn mô hình tổ chức gồm 5 Tổng công ty phụ trách 5 lĩnh vực hoạt động, đồng thời bổ nhiệm một số vị trí quản lý tại Tập đoàn và các công ty thành viên. Hòa Phát cũng áp dụng các giải pháp quản trị hiện đại như văn phòng điện tử e-office, ERP, nhà máy thông minh, quản trị nhân sự... phục vụ quản lý tốt hơn.

Hiện nay, Tập đoàn Hòa Phát có 5 Tổng công ty hoạt động trong 05 lĩnh vực: Gang thép (thép xây dựng, thép cuộn cán nóng, khoáng sản, vận tải biển) - Sản phẩm thép (Ống thép, tôn mạ, chế tạo kim loại - thép rút dây, thép dự ứng lực và sản xuất container) - Nông nghiệp - Bất động sản - Điện máy gia dụng.

Ban Tổng Giám đốc Tập đoàn hiện tại có 3 thành viên gồm ông Nguyễn Việt Thắng – Tổng Giám đốc, hai Phó Tổng Giám đốc là bà Nguyễn Thị Thảo Nguyên và bà Trần Thị Thu Hiền.

Trong năm 2024, Ban lãnh đạo Tập đoàn bổ nhiệm nhiều vị trí quản lý tại các Tổng Công ty và Công ty thành viên. Bà Phạm Thị Hồng Vân được bổ nhiệm làm Tổng Giám đốc Tổng Công ty Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát; Ông Trần Kiên Cường – Giám đốc Công ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát; Ông Lê Tuấn Anh – Giám đốc Công ty CP Điện máy Gia dụng Hòa Phát Hà Nam; Bà Trịnh Thị Thu Trang – Giám đốc Công ty TNHH Gia cầm Hòa Phát; Ông Vũ Sơn Đông – Phó Giám đốc Công ty CP Điện máy Gia dụng Hòa Phát Hà Nam. Đầu tháng 02/2025, lãnh đạo Tập đoàn bổ nhiệm ông Hoàng Ngọc Phượng làm Phó Giám đốc Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất.

Theo Ban lãnh đạo Tập đoàn, điều này sẽ giúp cho Ban điều hành của Tập đoàn tối ưu hóa hoạt động, sâu sát các lĩnh vực kinh doanh hơn, đáp ứng tốt yêu cầu phát triển của Hòa Phát trong tương lai. Hòa Phát có chủ trương trẻ hóa đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý. Việc đào tạo nhân sự quản lý kế cận trong độ tuổi 30-35 là hoạt động được lãnh đạo Tập đoàn rất quan tâm chú trọng, trong đó ưu tiên những cán bộ gắn bó lâu dài, thấu hiểu văn hóa, cách thức vận hành của Hòa Phát. Việc bổ nhiệm nhân sự chủ chốt của các Tổng Công ty và Công ty thành viên sẽ giúp Tập đoàn hoạt động phát triển ổn định, hiệu quả hơn.

Bên cạnh đó, nhiều quyết định bổ nhiệm cũng được thực hiện tại cả khối văn phòng và nhà máy. Môi trường làm việc ổn định, thân thiện, chính sách đãi ngộ hấp dẫn cùng cơ hội thăng tiến rộng mở là nhân tố khiến người lao động tại Hòa Phát luôn sẵn sàng cống hiến lâu dài cho doanh nghiệp.

Tập đoàn đã ban hành Bộ quy chuẩn cơ cấu tổ chức, Sơ đồ mô hình quản trị Tập đoàn, cấp Tổng Công ty và chi tiết theo từng Công ty. Đồng thời, ban hành Quyết định phân quyền phê duyệt công tác quản trị nhân sự, quy định các nội dung phân quyền phê duyệt về tuyển dụng, bổ nhiệm, điều chuyển... và từng bước chuyển đổi số, nâng cao hiệu quả của hoạt động quản trị nhân sự trong Tập đoàn.

PHẦN 2 **BÁO CÁO BAN GIÁM ĐỐC**

Danh sách Ban điều hành
& kế toán trưởng
Báo cáo Ban giám đốc
Đánh giá kết quả hoạt động
Sản xuất kinh doanh
Tình hình tài chính
Cơ cấu tài sản
Cơ cấu nguồn vốn
Hiệu quả kinh doanh
Cải tiến cơ cấu tổ chức quản lý
Kế hoạch sản xuất kinh doanh
năm 2025

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2025

Ngày 27/12/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Công điện số 140/CĐ-TTg về việc phấn đấu năm 2025 tăng trưởng kinh tế hai con số. Ngày 09/02/2025, trong chuyến thăm và làm việc của Thủ tướng Phạm Minh Chính tại Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất, Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Hòa Phát Trần Đình Long báo cáo với Thủ tướng và lãnh đạo các Bộ ngành và tỉnh Quảng Ngãi: "Hòa Phát cam kết tăng trưởng 15% mỗi năm, hướng ứng mục tiêu tăng trưởng hai con số của đất nước giai đoạn 2025-2030".

Ban Tổng Giám đốc nhận thấy có nhiều thách thức trong năm 2025: (1) Chiến tranh thương mại vẫn tiếp tục đang gia tăng tại nhiều khu vực và quốc gia, hạn chế khả năng tiếp cận thị trường nước ngoài của thép Việt Nam, ảnh hưởng lớn đến tăng trưởng xuất khẩu; (2) Cuộc chiến giữa Nga - Ukraine vẫn tiếp diễn phức tạp dù có nhiều nỗ lực giữa Mỹ và Nga nhằm hạ nhiệt căng thẳng. Điều này dự báo làm tăng nguy cơ biến động bất thường của giá nguyên vật liệu; (3) Nền kinh tế Trung Quốc, đặc biệt là lĩnh vực bất động sản vẫn phục hồi rất chậm gây ảnh hưởng lớn đến cân bằng cung cầu thép của nước này. Trung Quốc đang nỗ lực giải quyết lượng thép dư thừa bằng việc xuất khẩu, làm gia tăng căng thẳng thương mại với các quốc gia khác, trong đó có Việt Nam; (4) Lạm phát trên thế giới đã hạ nhiệt nhưng chưa bền vững. Các ngân hàng trung ương các quốc gia vẫn duy trì chính sách tiền tệ thắt chặt, do vậy mặt bằng lãi suất tiếp tục duy trì mức cao.

Trong bối cảnh đó, Ban Tổng Giám đốc định hướng năm 2025 như sau:

- Vận hành ổn định phân kỳ 1 của dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 và tiếp tục đầu tư hoàn thành phân kỳ 2 của Dự án này vào quý 4 năm 2025;
- Nghiên cứu, đầu tư dự án sản xuất thép đường ray, thép làm trực bánh xe tàu hỏa, tàu cao tốc cũng như các loại thép chất lượng cao phục vụ cho các dự án trọng điểm quốc gia và xuất khẩu ra thế giới;
- Tiếp tục phát huy những thế mạnh trong quản trị sản xuất chăn nuôi để gia tăng kết quả kinh doanh;
- Đẩy mạnh triển khai các dự án như khu công nghiệp vừa được phê duyệt chủ trương đầu tư, các dự án nhà ở;
- Nhóm ngành điện máy gia dụng tập trung mở rộng danh mục sản phẩm, đổi mới công nghệ và phát triển thương hiệu.
- Đẩy mạnh chuyển đổi số, triển khai một số dự án khác như: Dự án E-office giai đoạn 2 - số hóa tài liệu và xây dựng kho quản lý tri thức;
- Chuẩn hóa quản trị nhân sự; Hệ thống MDM – nền tảng quản lý dữ liệu dùng chung toàn Tập đoàn.

Với những mục tiêu, nhận định trên, Ban Tổng Giám đốc trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch kinh doanh hợp nhất toàn Tập đoàn năm 2025 như sau:

Kế hoạch doanh thu: **170.000 tỷ đồng**

Kế hoạch lợi nhuận sau thuế: **15.000 tỷ đồng**



PHẦN 3 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

- 1 HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC CÔNG TY CON
 - 1.1. Tổng Công ty Gang thép
 - 1.2. Tổng Công ty Sản phẩm thép
 - 1.3. Tổng Công ty Nông nghiệp
 - 1.4. Tổng Công ty Bất động sản
 - 1.5. Tổng Công ty Điện máy Gia dụng
- 2 TỔ CHỨC NHÂN SỰ
- 3 CHÍNH SÁCH DÀNH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG
- 4 TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ DỰ ÁN LỚN
- 5 CƠ CẤU CỔ ĐÔNG
QUAN HỆ CỔ ĐÔNG





TỔNG CÔNG TY GANG THÉP HÒA PHÁT

Tổng Công ty Gang thép hiện quản lý toàn bộ lĩnh vực sản xuất kinh doanh gang thép và các hoạt động phụ trợ của Tập đoàn. Năm 2024, Hòa Phát đã sản xuất 8,7 triệu tấn thép thô. Sản lượng bán hàng thép cuộn cán nóng (HRC), thép xây dựng, thép chất lượng cao và phôi thép đạt 8,1 triệu tấn.

PHẦN 3 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Hoạt động của các Công ty con
Tổng công ty Gang thép

Tổng công ty Sản phẩm thép

Tổng công ty Nông nghiệp

Tổng công ty Bất động sản

Tổng công ty Điện máy Gia dụng

Tổ chức Nhân sự

Chính sách dành cho
người lao động

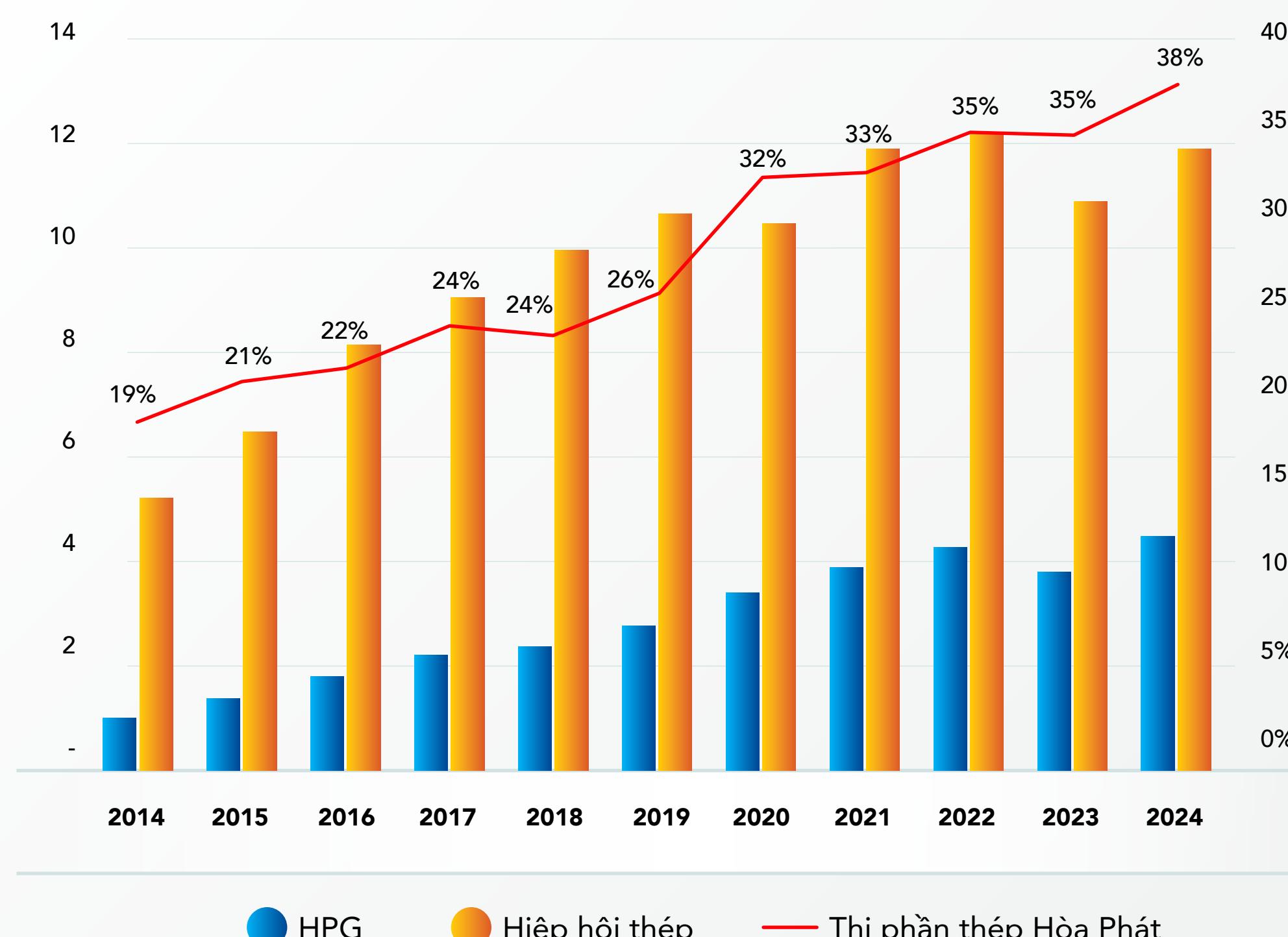
Tình hình đầu tư Dự án lớn

Cơ cấu Cổ đông

Quan hệ Cổ đông

➤ ĐẨY MẠNH SẢN XUẤT THÉP CHẤT LƯỢNG CAO, ĐƯA SẢN PHẨM VÀO HÀNG LOẠT CÁC DỰ ÁN HẠ TẦNG LỚN

SẢN LƯỢNG VÀ THỊ PHẦN THÉP XÂY DỰNG HÒA PHÁT 2014 - 2024



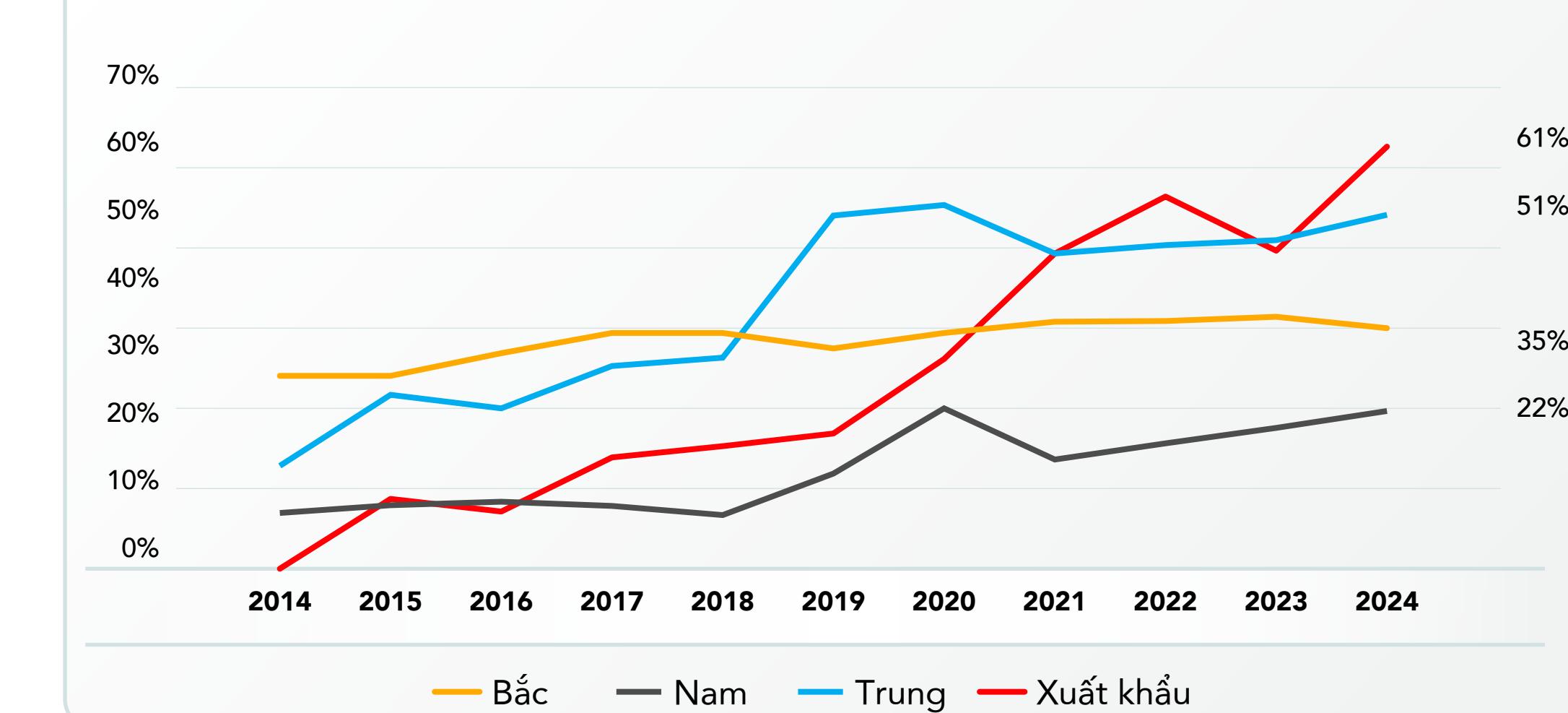
Với công suất 8,7 triệu tấn thép thô, tăng 30% so với năm 2023, Hòa Phát hiện là nhà sản xuất thép lớn nhất Việt Nam cũng như khu vực Đông Nam Á. Sản lượng bán hàng các sản phẩm HRC, thép xây dựng, thép chất lượng cao và phôi thép đạt 8,1 triệu tấn, tăng 20%. Trong đó, thép xây dựng, thép chất lượng cao đạt 4,48 triệu tấn, tăng 18% so với cùng kỳ năm trước. Thép cuộn cán nóng sản xuất hơn 3 triệu tấn, tăng 5% so với năm 2023.

Theo báo cáo của Hiệp hội Thép Việt Nam, tại thị trường trong nước, Hòa Phát củng cố vị thế thị phần số 1 cả nước về thép dài với 38%. Sản phẩm đã cung cấp vào hàng loạt dự án hạ tầng lớn như sân bay, các tuyến Metro tại Hà Nội, TP. HCM và nhiều dự án trọng điểm khác.

Tập đoàn đã sản xuất và cung cấp hàng trăm ngàn tấn thép có hàm lượng kỹ thuật cao, phức tạp như thép cuộn làm tanh lốp ô tô, đinh ốc vít, lõi que hàn, cáp thang máy, thép hợp kim cao dập nguội, thép làm cầu trúc, thép dự ứng lực cường độ cao...

Đối với thị trường xuất khẩu, thép Hòa Phát mở rộng tới gần 40 quốc gia và vùng lãnh thổ trên toàn thế giới. Năm 2024, hoạt động xuất khẩu đóng góp 31% doanh thu của toàn Tập đoàn.

THỊ PHẦN THÉP XÂY DỰNG HÒA PHÁT THEO VÙNG MIỀN



PHẦN 3 **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

Hoạt động của các Công ty con
Tổng công ty Gang thép

Tổng công ty Sản phẩm thép

Tổng công ty Nông nghiệp

Tổng công ty Bất động sản

Tổng công ty Điện máy Gia dụng

Tổ chức Nhân sự

Chính sách dành cho

người lao động

Tình hình đầu tư Dự án lớn

Cơ cấu Cổ đông

Quan hệ Cổ đông

► **DỰ ÁN HÒA PHÁT DUNG QUẤT 2 TRIỂN KHAI ĐÚNG TIẾN ĐỘ**

Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 được triển khai từ quý I/2022 với quy mô 280 ha, tổng vốn đầu tư 85.000 tỷ đồng, công suất thiết kế 5,6 triệu tấn thép cuộn cán nóng (HRC)/năm. Đây chuyên sản xuất thép cuộn cán nóng tại dự án sử dụng công nghệ châu Âu, luyện đúc cán liên tục, cho phép sản xuất đa dạng chủng loại và chất lượng cao, phục vụ cho ngành công nghiệp ô tô, thép hàm lượng carbon thấp sản xuất các sản phẩm như vỏ đồ hộp, đồ gia dụng, kết cấu thép, HRC cho sản xuất vỏ container cường độ cao, kháng thời tiết...

Ngày 7/2/2025, Khu liên hợp gang thép Hòa Phát Dung Quất đã chính thức cán mốc tấn thép thứ 25 triệu. Trong đó thép cuộn cán nóng chiếm 48%, đạt khoảng 12 triệu tấn.

Với sự nỗ lực thần tốc của hàng vạn CBCNV Công ty và hàng trăm nhà thầu, nhà cung cấp, dự án đã hoàn thành lắp đặt thiết bị phân kỳ 1, dự kiến đưa vào hoạt động thử nghiệm trong quý I/2025, đúng tiến độ đề ra. Phân kỳ 2 của dự án dự kiến được hoàn thành vào quý 3/2025.

Hòa Phát đã đầu tư vào Quảng Ngãi 7 tỷ USD ở KKT Dung Quất. Trong đó trọng điểm là dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất và Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 với tổng vốn đầu tư hơn 171 nghìn tỷ đồng.

Từ khi bắt đầu triển khai dự án từ 2017 đến năm 2024, Thép Hòa Phát Dung Quất đã đóng góp vào ngân sách Nhà nước gần 35.000 tỷ đồng. Các dự án của Hòa Phát trên địa bàn KKT Dung Quất giải quyết việc làm cho khoảng 17.000 lao động trực tiếp, trong đó lao động địa phương chiếm hơn 80% và hàng chục nghìn lao động của các nhà thầu, đối tác của Hòa Phát.

Dự án sẽ tạo thêm việc làm cho lao động địa phương, thúc đẩy mạnh mẽ các ngành công nghiệp cơ khí, phụ trợ của Việt Nam, đóng góp tích cực vào tăng trưởng giá trị sản xuất công nghiệp và nguồn thu ngân sách của tỉnh Quảng Ngãi trong dài hạn.

Hiện nay, Hòa Phát ưu tiên tập trung hoàn thành và đưa vào vận hành dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 và tiếp tục đầu tư phát triển chế biến sâu các sản phẩm thép chất lượng cao tại Khu kinh tế Dung Quất, mục tiêu tự chủ sản xuất phục vụ các dự án trọng điểm quốc gia, trong đó đặc biệt ưu tiên phục vụ Dự án đầu tư xây dựng tuyến đường sắt tốc độ cao trên trục Bắc – Nam giai đoạn 2026 – 2030.

Khi Dự án Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất 2 hoàn thành vào cuối năm 2025, năng lực sản xuất thép của Tập đoàn đạt 15 triệu tấn/năm, dự kiến đưa Hòa Phát vào Top 30 doanh nghiệp thép lớn nhất thế giới.

► **THÉP HÒA PHÁT HẢI DƯƠNG CẤP THÉP CHẤT LƯỢNG CAO CHO DỰ ÁN KHU PHỨC HỢP ĐẠI SỨ QUÁN HOA KỲ TẠI HÀ NỘI**

Trong năm 2024, Thép Hòa Phát Hải Dương đã cung cấp hơn 5.000 tấn thép thanh vằn mác ASTM A615/615M Grade 60 cơ lý tính cao vào Dự án Khu phức hợp Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội.

Để đảm bảo các yêu cầu cao về tiêu chuẩn kỹ thuật, chất lượng và mức độ an toàn từ Chính phủ Mỹ đối với Khu phức hợp Đại sứ quán Hoa Kỳ với quy mô đầu tư 1,2 tỷ USD, dự án đã lựa chọn sử dụng nhiều loại thép chất lượng cao của Hòa Phát.

Thép thanh vằn chất lượng cao mác ASTM A615/615M Grade 60 của Hòa Phát được sản xuất theo tiêu chuẩn Mỹ. Sản phẩm này đảm bảo yêu cầu kỹ thuật về tính ổn định trong môi trường làm việc đặc thù. Đây là loại thép đặc biệt với quy trình sản xuất không qua tôi và được làm nguội tự nhiên, có cơ tính cao, độ dẻo dai lớn. Bề mặt ngoại hình sản phẩm đáp ứng theo tiêu chuẩn kỹ thuật khắt khe của Chính phủ Mỹ, tổng thầu B.L Harbert International. Việc sản xuất thành công các sản phẩm thép thanh mác Grade 60 theo tiêu chuẩn Mỹ khẳng định vị thế vai trò của Hòa Phát, nhà sản xuất thép lớn nhất khu vực Đông Nam Á.

Trước khi được cấp vào dự án Đại sứ quán Hoa Kỳ, Hòa Phát đã làm chủ công nghệ sản xuất loại thép không qua tôi và xuất khẩu đi Mỹ, Mexico, Peru... nhận được phản hồi rất tích cực từ phía khách hàng. Tại thị trường trong nước, sản phẩm đã và đang cung cấp vào một số dự án như các tuyến Metro và nhiều dự án trọng điểm khác.

PHẦN 3

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Hoạt động của các Công ty con

Tổng công ty Gang thép

Tổng công ty Sản phẩm thép

Tổng công ty Nông nghiệp

Tổng công ty Bất động sản

Tổng công ty Điện máy Gia dụng

Tổ chức Nhân sự

Chính sách dành cho
người lao động

Tình hình đầu tư Dự án lớn

Cơ cấu Cổ đông

Quan hệ Cổ đông

➤ HOÀN THÀNH KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH THEO ISO 14064-1:2018 VÀ ISO 14067:2018

Tháng 04/2024, BSI - Tổ chức chứng nhận quốc tế hàng đầu của Vương quốc Anh đã trao giấy công bố kiểm tra, xác nhận kiểm kê khí nhà kính theo tiêu chuẩn ISO 14064-1:2018 và ISO 14067:2018 cho các dòng/mã sản phẩm đang sản xuất tại Thép Hòa Phát Dung Quất.

Hòa Phát áp dụng công nghệ sản xuất tuần hoàn khép kín, hiện đại của các nước G7 vào sản xuất tại tất cả các khu liên hợp sản xuất gang thép. Ngoài sử dụng nhiệt dư trong luyễn coke để phát điện, Khu liên hợp còn tận dụng khí than dư thừa trong luyễn gang, thép làm nhiên liệu cho nồi hơi để phát điện. Công nghệ này đã góp phần bảo vệ môi trường, giảm lượng phát thải CO₂, tự chủ tới 90% nhu cầu điện cho sản xuất.

Ngày 11/01/2025, BSI đã trao giấy kiểm tra, xác nhận, công bố khí nhà kính theo tiêu chuẩn ISO 14064-1:2018 cho các Công ty thành viên thuộc Tập đoàn Hòa Phát, trong đó có các công ty thuộc Tổng Công ty Gang thép.

Đây là một trong những hoạt động mà doanh nghiệp sản xuất thép cần triển khai, làm tiền đề đáp ứng các yêu cầu khác khi xuất khẩu hàng hóa ra thị trường thế giới, nhất là khu vực châu Âu; tuân thủ các quy định về ứng phó biến đổi khí hậu và Cơ chế điều chỉnh biên giới Carbon (CBAM).

➤ DUY TRÌ HOẠT ĐỘNG KHAI THÁC VÀ CHẾ BIẾN QUẶNG SẮT

Năm 2024, Công ty CP Đầu tư Khoáng sản An Thông có mức sản lượng 110.000 tấn quặng các loại, giúp Hòa Phát tự chủ một phần nguồn quặng trong nước.

Sản phẩm tinh quặng sắt và quặng sắt vê viên của Công ty An Thông chủ yếu cung cấp cho Khu liên hợp gang thép Hòa Phát tại Kinh Môn, Hải Dương. Nhà máy chế biến tinh quặng sắt Minh Sơn đã chủ động nghiên cứu, thay đổi công nghệ để phù hợp với tính chất của quặng nguyên khai theo phân kỳ khai thác của mỏ sắt Sàng Thần nhằm sản xuất ra tinh quặng sắt có chất lượng tốt, phù hợp với công nghệ sản xuất thép hiện nay Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Hải Dương.

➤ TÁI CƠ CẤU ĐỘI TÀU, MỞ RỘNG VẬN TẢI NỘI ĐỊA

Năm 2024, Hòa Phát tập trung tái cơ cấu đội tàu biển, điều chỉnh quy mô tàu để phù hợp với nhu cầu vận chuyển của Khu liên hợp Gang thép Hòa Phát Dung Quất, đặc biệt khi giai đoạn 2 của dự án đi vào hoạt động. Tập đoàn hướng đến loại tàu tải trọng lớn, đáp ứng năng lực xếp dỡ tại Cảng Hòa Phát Dung Quất để tối ưu chi phí cho mỗi tấn hàng hóa, đồng thời nâng cao hiệu quả hoạt động vận tải.

Cùng với đó, năng lực vận chuyển nội địa được mở rộng đáng kể. Hai tàu SB tải trọng 24.500 tấn, được thiết kế chuyên dụng cho chở thép HRC, chính thức đi vào khai thác từ đầu năm, đảm bảo yêu cầu an toàn cao trong vận chuyển. Dù là tàu SB nhưng tàu vẫn đáp ứng tốt các tiêu chuẩn thiết bị, quản lý vận hành nghiêm ngặt, đảm bảo tiêu chuẩn và độ an toàn cao.

Trong năm 2024, để tối ưu hiệu suất khai thác, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp kỹ thuật như điều tiết hoạt động máy chính nhằm giảm tiêu thụ nhiên liệu, giảm khí thải. Chân vịt phụ được bổ sung giúp nâng cao hiệu quả sử dụng công suất, sơn chống hà có hệ số ma sát thấp được áp dụng để giảm lực cản nước, tối ưu nhiên liệu. Ngoài ra, đội tàu được giám sát và tuân thủ chặt chẽ các quy định liên quan, hạn chế tác động đến môi trường biển, hướng đến vận hành khai thác bền vững.





TỔNG CÔNG TY SẢN PHẨM THÉP HÒA PHÁT

Những sản phẩm thép chế biến sâu như ống thép, tôn mạ, thép dự ứng lực, thép rút dây của Tập đoàn tiếp tục giữ vững thị phần hàng đầu trong ngành. Theo báo cáo của Hiệp hội Thép Việt Nam, tại thị trường trong nước, Hòa Phát giữ vững vị thế thị phần số 1 cả nước về ống thép với 27,7% và đứng trong Top 5 thị phần tôn mạ với 8,2%.

PHẦN 3 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Hoạt động của các Công ty con

Tổng công ty Gang thép

Tổng công ty Sản phẩm thép

Tổng công ty Nông nghiệp

Tổng công ty Bất động sản

Tổng công ty Điện máy Gia dụng

Tổ chức Nhân sự

Chính sách dành cho
người lao động

Tình hình đầu tư Dự án lớn

Cơ cấu Cổ đông

Quan hệ Cổ đông

ỐNG THÉP HÒA PHÁT CUNG CẤP VÀO HÀNG LOẠT CÁC DỰ ÁN TRỌNG ĐIỂM QUỐC GIA

Năm 2024, sản lượng Ống thép Hòa Phát đạt trên 708.000 tấn, tăng trên 3% so với năm 2023, chiếm thị phần 27,7%, tiếp tục khẳng định vị thế số 1 Việt Nam.

Với thông điệp “Trọng lượng đủ đầy – Dựng xây vững chắc”, Ống thép Hòa Phát đã cung cấp cho hàng loạt dự án, công trình lớn, trọng điểm quốc gia trên cả nước, trong đó nổi bật nhất là dự án Nhà ga T3 Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất và Sân bay quốc tế Long Thành, Trung tâm Hội chợ Triển lãm Quốc gia lớn nhất Đông Nam Á,...

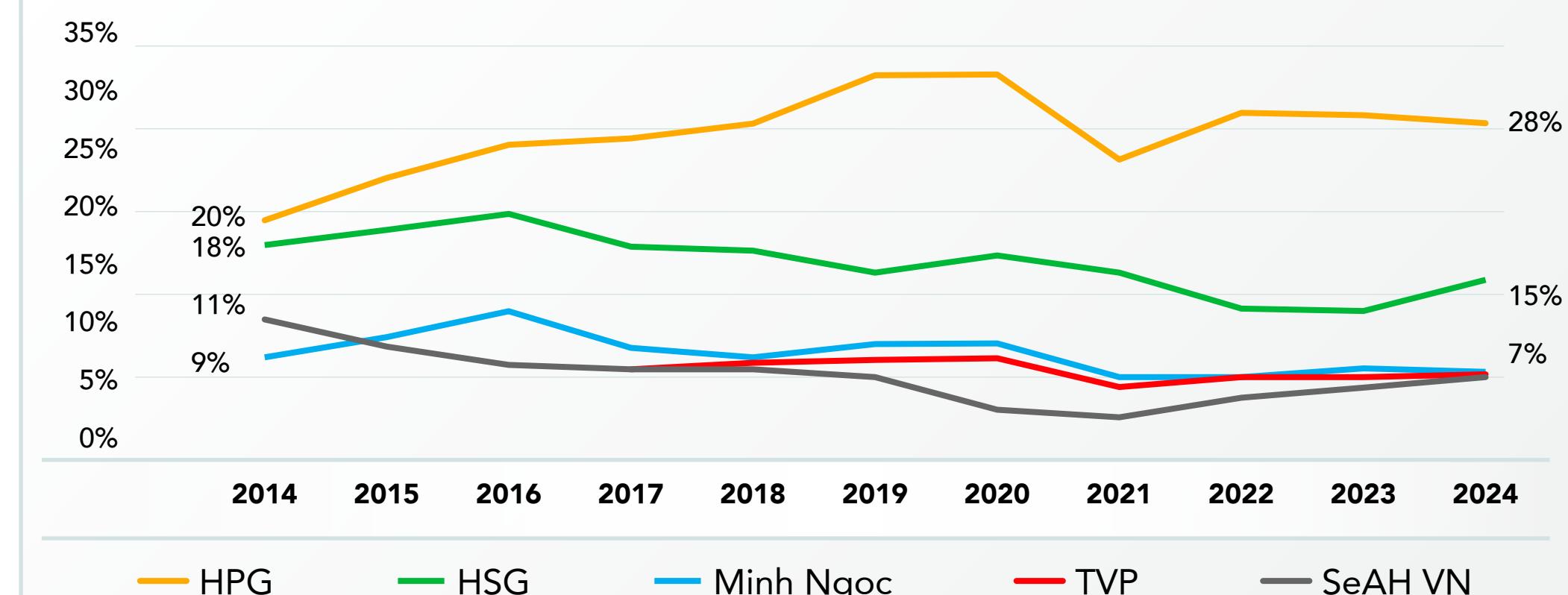
Ống thép Hòa Phát có vị trí số 1 ở cả thị trường dân dụng và dự án, công trình. Sản phẩm ống cõi lớn Hòa Phát được các công trình được sử dụng tại các công trình như: Ống thép siêu âm cọc khoan nhồi bê tông, hệ thống kết cấu, phòng cháy chữa cháy, hệ thống cơ điện lạnh, dẫn nước, luồn cáp, ống hộp làm đầm, giàn đỡ coppha, xà gồ...

Sản phẩm có chất lượng cao, đảm bảo về kỹ thuật, đặc biệt là dòng sản phẩm ống thép cõi lớn có thể thay thế hàng nhập khẩu, đáp ứng yêu cầu của các công trình hạ tầng trọng điểm quốc gia như sân bay, nhà ga. Các sản phẩm ống thép đạt chuẩn quốc tế, đáp ứng tất cả các tiêu chuẩn chất lượng khắt khe nhất như, ASTM A500, ASTM A53, JIS G 3302:2010, BS 1387/1985, hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn ISO 9001: 2015 và ISO 14001: 2015.

Về xuất khẩu, đầu năm 2024, Ống thép Hòa Phát đã xuất khẩu lô hàng đầu tiên theo hình thức “DIY” - sản phẩm tới tận tay người dân, vào chuỗi hệ thống bán lẻ có hơn 1.200 cửa hàng trên khắp Nhật Bản, phục vụ nhu cầu trực tiếp của người dân xứ sở hoa anh đào. Với chủng loại đa dạng, phù hợp các tiêu chuẩn nghiêm ngặt của thế giới, sản phẩm ống thép của Hòa Phát đã xuất khẩu sang các thị trường châu Úc, châu Mỹ và châu Á.

Hiện nay năng lực sản xuất ống thép của Hòa Phát là 1,2 triệu tấn/năm. Với chủng loại đa dạng, chất lượng ổn định, năng lực cung cấp hàng hóa nhanh chóng, Ống thép Hòa Phát là lựa chọn hàng đầu của các chủ đầu tư, cùng với các nhà thầu kết cấu để tham gia các dự án trong và ngoài nước.

TOP 5 THỊ PHẦN ỐNG THÉP 2014 - 2024



→ SẢN LƯỢNG BÁN HÀNG TÔN NỘI ĐỊA VƯỢT KẾ HOẠCH

Với sản lượng bán hàng năm 2024 đạt 446.000 tấn 36% so với cùng kỳ, Tôn Hòa Phát tiếp tục giữ vững thị phần, nằm trong Top 5 nhà sản xuất lớn nhất Việt Nam. Trong đó, sản lượng tôn bán tại thị trường nội địa vượt kế hoạch đề ra, xuất khẩu tăng trưởng mạnh mẽ, chủ yếu tới các thị trường Châu Âu, Châu Mỹ...

Đầu tháng 6/2024, Công ty TNHH Tôn Hòa Phát chính thức ra mắt thị trường dòng tôn mới G7 – Luxury có nhiều điểm ưu việt về chất lượng. G7 – Luxury là dòng tôn cao cấp với chất lượng vượt trội, độ dày lớp mạ AZ100 gấp đôi so với sản phẩm tôn thông thường khác, chế độ bảo hành 25 năm chống ăn mòn thửng. Sản phẩm sử dụng nguyên liệu sơn từ các nước G7 với màu sắc bắt mắt, độ dày sơn cao nhất trên thị trường hiện nay: đạt 20/7 micron, thời gian bảo hành màu 6 năm, giữ màu sắc lâu dài, bền màu vượt thời gian.

Với các dòng sản phẩm đa dạng, chất lượng cao như: Tôn lạnh mạ màu, Tôn Premium, Tôn mạ kẽm, Tôn Panel, Tôn lạnh trắng phủ Anti-finger... Tôn Hòa Phát đã khẳng định vị thế trên thị trường, đáp ứng tối đa nhu cầu của khách hàng trong nước.

Nhà máy Tôn Hòa Phát được đầu tư đồng bộ, hiện đại từ dây chuyền tẩy gi, cán nguội, mạ kẽm, mạ lạnh, sơn màu đến các thiết bị phụ trợ khác. Toàn bộ dây chuyền thiết bị được nhập khẩu từ các nước G7. Tôn Hòa Phát là doanh nghiệp sản xuất tôn đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam tự chủ được nguồn nguyên liệu thép cuộn cán nóng (HRC) từ Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất. Lợi thế này giúp Tôn Hòa Phát đảm bảo chất lượng sản phẩm và cung ứng hàng ổn định.

PHẦN 3 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Hoạt động của các Công ty con

Tổng công ty Gang thép

Tổng công ty Sản phẩm thép

Tổng công ty Nông nghiệp

Tổng công ty Bất động sản

Tổng công ty Điện máy Gia dụng

Tổ chức Nhân sự

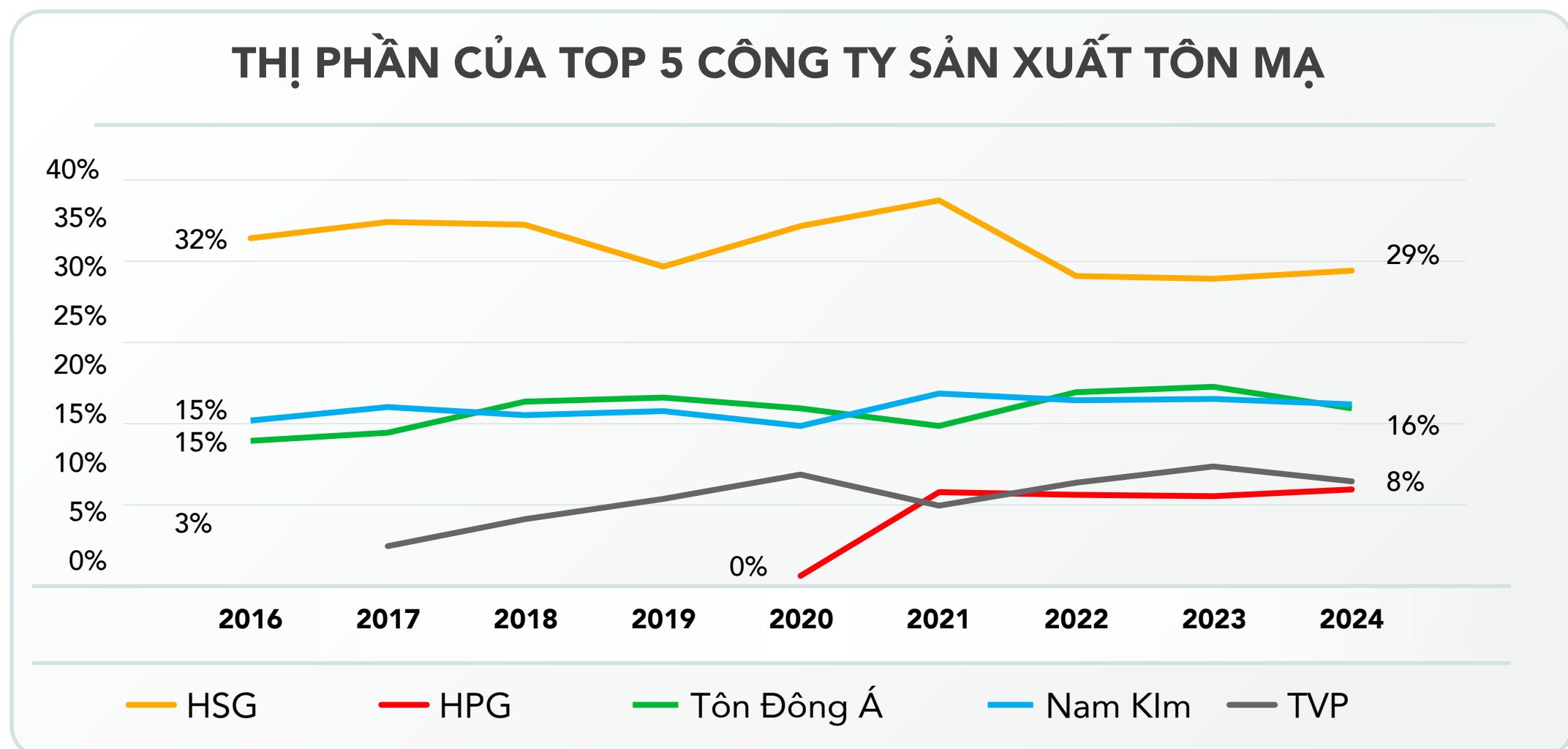
Chính sách dành cho

người lao động

Tình hình đầu tư Dự án lớn

Cơ cấu Cổ đông

Quan hệ Cổ đông



ĐẦU TƯ MỞ RỘNG SẢN XUẤT CÁP THÉP DỰ UNG LỰC PC STRAND

Trong năm 2024, Công ty Chế tạo kim loại Hòa Phát đã ký hợp đồng với Tập đoàn MFL Group (Italy) - nhà cung cấp thiết bị sản xuất cáp thép dự ứng lực (PC Strand) lớn nhất thế giới nhằm đầu tư nâng gấp đôi công suất so với hiện nay. Đây là bước chuẩn bị nhằm tăng công suất phục vụ dự án trọng điểm như đường sắt tốc độ cao Bắc – Nam, tuyến đường sắt Lào Cai – Hà Nội – Hải Phòng cũng như hoàn thành mục tiêu 3000km đường bộ cao tốc và Cảng hàng không quốc tế Long Thành vào năm 2025. Theo đó, MFL Group sẽ cung cấp cho Nhà máy sản xuất thép dự ứng lực Hòa Phát thêm 02 dây chuyền sản xuất PC Strand. Trước đó, Hòa Phát đã mua 02 dây chuyền sản xuất PC Strand của nhà cung cấp này từ năm 2019.

Việc đầu tư nâng gấp đôi công suất nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao của thị trường trong nước và mở rộng thị trường xuất khẩu. Với ưu thế chủ động được phôi nguyên liệu đầu vào do chính Tập đoàn sản xuất, Hòa Phát thực hiện khép kín chuỗi sản xuất, kiểm soát chất lượng tối đa và truy xuất được nguồn gốc sản phẩm. Dự kiến, Công ty sẽ hoàn thành lắp đặt các dây chuyền mới và ra sản phẩm vào quý 3/2025. Dây chuyền được nhập khẩu đồng bộ theo tiêu chuẩn G7 đảm bảo tính hiệu quả với chất lượng thành phẩm ổn định với hiệu suất sử dụng máy cao, ít tiêu tốn năng lượng. Hòa Phát có thể đáp ứng mọi nhu cầu của thị trường loại cáp 1x7 cấp bền 250ksi và 270 ksi đường kính định từ dòng cáp 9mm đến 16mm.

Nhà máy thép dự ứng lực Hòa Phát tại Khu kinh tế Dung Quất có thể sản xuất được cáp PC Strand 7 sợi, đáp ứng theo tiêu chuẩn Mỹ ASTM A416, Anh BS 5896, EU EN-10138-3... hoặc theo tiêu chuẩn khách hàng yêu cầu. Thép dự ứng lực Hòa Phát đã xuất khẩu tới các thị trường khó tính như: Mỹ, Canada, Brazil, Mexico, Colombia ... đến các nước và vùng lãnh thổ trong khu vực như Đài Loan, Malaysia, Cambodia, Singapore, Sri Lanka, Myanmar... Trong năm 2024, sản lượng thép dự ứng lực các loại đạt 134.000 tấn, tăng 28% so với năm trước.

Tại thị trường trong nước, thép PC Strand của Hòa Phát đã được sử dụng hàng loạt tại các công trình lớn như: Dự án cao tốc Bắc Nam – Dự án thành phần đoạn Vũng Áng – Bùng, Dự án thành phần đầu tư xây dựng Quốc lộ 45- Nghi Sơn; Dự án Trung tâm Hội chợ Triển lãm Quốc Gia; Dự án Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh cũng như các công trình như Trung tâm phát triển phần mềm ITERIA Hà Nội, Trung tâm thương mại AEON Mall Thanh Hóa, AEON Mall Hải Dương, các dự án nhà xưởng trong cụm khu công nghiệp như Johnson Bắc Ninh, Ehua Bắc Ninh, Mahang Dung Quất v.v...

Điểm nổi trội của thép PC Strand Hòa Phát là độ bền kéo cao và độ giãn dài được kiểm soát ổn định, đồng đều, cùng độ chùng ứng lực thấp, giúp giảm tổn hao ứng suất trong quá trình vận hành sử dụng và tăng khả năng chịu lực qua thời gian được các đơn vị tư vấn thiết kế và thi công thực tế đánh giá cao hơn so với sản phẩm nhập khẩu từ Trung Quốc hay Thái Lan, Malaysia,...

Thời gian tới, Hòa Phát sẽ tiếp tục nghiên cứu sản xuất PC Strand và PC Wire ma kẽm dùng làm cáp chịu lực trong xây dựng cầu dây văng, dây võng cũng như sản phẩm PC Strand cường độ cao nhằm phục vụ nhu cầu của dự án đường sắt tốc độ cao Bắc Nam.

► HOÀN THIỆN NHÀ MÁY CONTAINER 200.000 TEUS, HỢP TÁC VỚI HAPAG LLOYD

Năm 2024, Công ty Cổ phần Sản xuất Container Hòa Phát đã vận hành thử nghiệm giai đoạn 1 nhà máy tại KCN Phú Mỹ II (Bà Rịa - Vũng Tàu) với công suất 200.000 TEUS/năm. Dự án có quy mô gần 39 ha với tổng vốn đầu tư 3.000 tỷ đồng.

Sản phẩm container của Hòa Phát đã nhận được đơn hàng từ các hãng tàu lớn, trong đó nổi bật là hợp đồng sản xuất 2.000 container 20DC cho Hapag Lloyd - một trong năm hãng tàu hàng đầu thế giới. Nhiều đối tác vận tải logistic lớn trong nước cũng đặt hàng container Hòa Phát với số lượng lớn.

Trong năm 2024, Container Hòa Phát tích cực mở rộng kết nối qua các sự kiện thương mại. Công ty tham gia triển lãm Intermodal Asia tại Thượng Hải, VILOG tại TP.HCM và Intermodal Europe tại Rotterdam. Đồng thời, nhiều đối tác tiềm năng như Yang Ming, Maersk, CMA CGM, HMM đã đến tham quan, đánh giá nhà máy, mở ra cơ hội hợp tác dài hạn.



TỔNG CÔNG TY NÔNG NGHIỆP

Sau 9 năm tham gia vào mảng Nông nghiệp, Hòa Phát ghi nhận kết quả tích cực. Lợi nhuận tăng trưởng đột biến, gấp 4,6 lần so với năm 2023. Sản lượng heo thương phẩm vượt 8% kế hoạch, thức ăn chăn nuôi được thị trường đánh giá cao, trứng gà đạt mức kỷ lục 330 triệu quả, chăn nuôi bò Úc ghi nhận tín hiệu phục hồi tích cực.

PHẦN 3 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Hoạt động của các Công ty con
Tổng công ty Gang thép

Tổng công ty Sản phẩm thép

Tổng công ty Nông nghiệp

Tổng công ty Bất động sản

Tổng công ty Điện máy Gia dụng

Tổ chức Nhân sự

Chính sách dành cho
người lao động

Tình hình đầu tư Dự án lớn

Cơ cấu Cổ đông

Quan hệ Cổ đông

➤ HÒA PHÁT XUẤT BÁN HƠN 565.000 HEO THƯƠNG PHẨM, ĐÓNG GÓP 70% LỢI NHUẬN NÔNG NGHIỆP

Năm 2024, Công ty Phát triển Chăn nuôi Hòa Phát tiếp tục khẳng định vị thế vững mạnh trong ngành chăn nuôi heo, bất chấp những khó khăn do ảnh hưởng của siêu bão Yagi và các dịch bệnh. Sản lượng heo thành phẩm xuất bán vượt 8% so với kế hoạch, đạt hơn 565.000 con, bao gồm heo thịt, heo giống và heo hậu bị chất lượng cao. Giá bán duy trì ở mức cạnh tranh, nằm trong nhóm cao trên thị trường, đóng góp đến 70% vào lợi nhuận của Tổng Công ty Nông nghiệp.

Sau 9 năm tham gia vào lĩnh vực chăn nuôi heo, Hòa Phát hiện sở hữu hệ thống trang trại tại các tỉnh như Yên Bái, Hòa Bình, Bắc Giang, Thái Bình, Bình Phước, Hà Nội, Hưng Yên, Vĩnh Phúc và Hải Phòng. Mạng lưới trang trại rộng khắp này không chỉ giúp Công ty chủ động nguồn cung mà còn gia tăng năng lực cạnh tranh trong ngành.

Cụm trại Long Hà nái, mới đi vào hoạt động, đã ghi nhận kết quả tích cực với hơn 90.000 heo giống thương phẩm và gần 200 heo hậu bị giống được bán ra thị trường, góp phần củng cố vị thế tại khu vực miền Nam.

Công ty cũng chú trọng đẩy mạnh số hóa trong quản lý và vận hành. Phần mềm Bravo được áp dụng vào quản lý xuất bán heo và thiết bị chuồng trại, giúp nâng cao hiệu quả hoạt động. Cùng với đó, công tác quản lý nhân sự được cải thiện thông qua việc triển khai phần mềm chuyên biệt, chuyên nghiệp hóa bộ máy và tối ưu nguồn lực.

Hoạt động sản xuất của Công ty đã tạo việc làm cho 1.100 lao động, phần lớn là nhân sự tại địa phương. Bên cạnh chế độ đãi ngộ, Công ty cũng tổ chức các chương trình đào tạo chuyên sâu về chăn nuôi, an toàn lao động và phòng cháy chữa cháy. Việc xây dựng thư viện bài giảng bằng video giúp tiêu chuẩn hóa nội dung đào tạo và tạo nền tảng cho hệ thống E-learning trong tương lai.

➤ DUY TRÌ NGUỒN CUNG THỨC ĂN ỔN ĐỊNH, CHẤT LƯỢNG CAO, PHỤC VỤ TOÀN QUỐC

Năm 2024, Công ty Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát tiếp tục khẳng định vị thế vững chắc trên thị trường thông qua việc vận hành hiệu quả hai nhà máy tại Hưng Yên và Đồng Nai, phục vụ đa dạng các phân khúc gia súc - gia cầm với mạng lưới phân phối rộng khắp ba miền Bắc - Trung - Nam.

Trong năm, Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch doanh thu, sản lượng với mức tăng trưởng ấn tượng, góp phần củng cố kết quả kinh doanh chung.

Về cơ cấu sản phẩm, tỷ trọng cám heo trong danh mục thức ăn chăn nuôi chiếm gần 76%, trong đó, cám cho heo con chiếm hơn 10% tổng hỗn hợp cám heo bán ra thị trường. Bộ đôi "Cám và Heo Hòa Phát" được khách hàng đánh giá rất cao nhờ hiệu quả vượt trội trong việc cải thiện sức khỏe, tốc độ tăng trưởng và chất lượng thịt. Mặt khác, lượng heo giống đưa ra thị trường gần 200 nghìn con đã trở thành một lợi thế quan trọng, tạo cơ hội để đẩy mạnh đồng thời sản phẩm cám và heo Hòa Phát.

Về công nghệ sản xuất, Công ty đã triển khai thành công dòng cám heo cho Farm (heo thịt và heo nái) với công nghệ thiết lập khẩu phần cân bằng giữa đạm thấp và acid amin cao. Đồng thời tối ưu hóa quy trình với hệ thống phun acid hữu cơ lỏng, giúp tiết kiệm chi phí nguyên liệu và nhân công.

Công ty đẩy mạnh số hóa thông qua việc bổ sung các module phần mềm chuyên dụng, tăng cường công tác quản lý dữ liệu. Đặc biệt, nhà máy tại Đồng Nai đạt chứng nhận GlobalGap đã khẳng định cam kết của công ty trong việc áp dụng công nghệ tiên tiến và quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc tế.

PHẦN 3 **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

Hoạt động của các Công ty con

Tổng công ty Gang thép

Tổng công ty Sản phẩm thép

Tổng công ty Nông nghiệp

Tổng công ty Bất động sản

Tổng công ty Điện máy Gia dụng

Tổ chức Nhân sự

Chính sách dành cho
người lao động

Tình hình đầu tư Dự án lớn

Cơ cấu Cổ đông

Quan hệ Cổ đông

➤ **KỶ LỤC 330 TRIỆU QUẢ TRỨNG, CAO NHẤT TỪ TRƯỚC ĐẾN NAY**

Công ty TNHH Gia cầm Hòa Phát là thành viên thuộc Tổng Công ty Nông nghiệp Hòa Phát, phụ trách triển khai các dự án chăn nuôi gà giống, gà đẻ cung ứng trứng gà sạch ra thị trường. Năm 2024, sản lượng trứng gà thương phẩm đạt hơn 330 triệu quả, tăng gần 20 triệu quả so với năm trước, đánh dấu mức sản xuất cao nhất từ trước đến nay.

Sản phẩm trứng gà Hòa Phát hiện có mặt tại hơn 100 siêu thị, phủ rộng khu vực Hà Nội, Hưng Yên, Hải Dương, Hải Phòng và nhiều tỉnh, thành trên cả ba miền. Mạng lưới phân phối không ngừng mở rộng đã góp phần nâng cao nhận diện thương hiệu, đồng thời đảm bảo nguồn cung trứng sạch, ổn định cho thị trường.

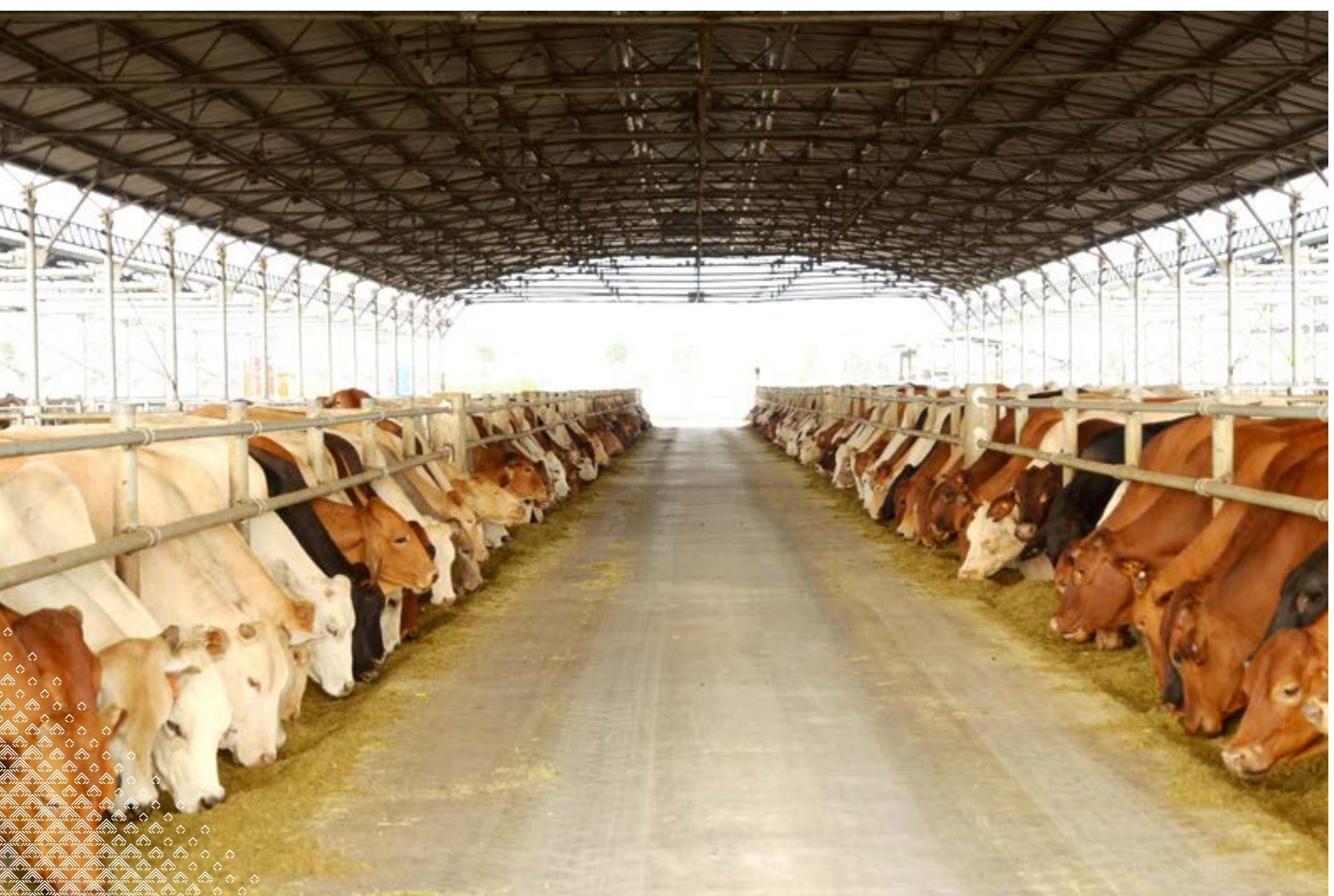
Hoạt động sản xuất tạo việc làm cho hơn 330 lao động, trong đó hơn 80% là người địa phương tại tỉnh Phú Thọ. Chính sách ưu tiên lao động bản địa góp phần duy trì nguồn nhân lực ổn định và thúc đẩy phát triển kinh tế khu vực.

Song song với mục tiêu kinh doanh, doanh nghiệp tích cực tham gia các hoạt động trách nhiệm xã hội như đóng góp quỹ khuyến học, hỗ trợ máy lọc nước cho trường học, thể hiện cam kết gắn kết lâu dài với cộng đồng và nâng cao chất lượng sống tại địa phương.

➤ **KINH DOANH BÒ ÚC PHỤC HỒI, SẢN LƯỢNG VƯỢT KẾ HOẠCH**

Mảng bò Úc của Hòa Phát ghi nhận sự hồi phục đáng kể về sản lượng kinh doanh trong năm 2024. Kết quả này đến từ việc tăng cường hợp tác với chuyên gia nước ngoài về dinh dưỡng và ứng dụng công nghệ số vào quản lý. Việc tối ưu hóa toàn diện hoạt động sản xuất, cơ cấu lại bộ máy nhân sự và kiểm soát chi phí giúp mảng này vượt kế hoạch đề ra.

Bước sang năm 2025, Hòa Phát tiếp tục đẩy mạnh cơ cấu tổ chức, phân công phân nhiệm, kiểm soát công việc tại trang trại và phòng ban. Mục tiêu trọng tâm hướng đến nâng cao tăng trọng trong chăn nuôi, cải thiện chất lượng thịt, đẩy mạnh cung ứng bò thịt ra thị trường với giá cả và chất lượng tốt nhất, từ đó nâng cao hiệu quả kinh doanh của công ty.





TỔNG CÔNG TY BẤT ĐỘNG SẢN

Năm 2024, Tổng công ty Bất động sản Hòa Phát ghi nhận nhiều bước tiến trong việc mở rộng quỹ đất công nghiệp, thu hút đầu tư nước ngoài và phát triển nhà ở xã hội. Tổng quỹ đất khu công nghiệp (KCN) của doanh nghiệp được quy hoạch hiện đạt gần 1.488 ha, tập trung tại ba tỉnh trọng điểm phía Bắc là Hưng Yên, Hà Nam và Bắc Giang.

PHẦN 3 **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

Hoạt động của các Công ty con

Tổng công ty Gang thép

Tổng công ty Sản phẩm thép

Tổng công ty Nông nghiệp

Tổng công ty Bất động sản

Tổng công ty Điện máy Gia dụng

Tổ chức Nhân sự

Chính sách dành cho

người lao động

Tình hình đầu tư Dự án lớn

Cơ cấu Cổ đông

Quan hệ Cổ đông

Dấu ấn quan trọng trong năm thể hiện qua việc Hòa Phát hoàn thiện xong các thủ tục chấp thuận làm Chủ đầu tư phát triển hạ tầng KCN Đồng Phúc tại tỉnh Bắc Giang. Dự án có quy mô gần 355 ha tại các xã Đồng Phúc và Tư Mại, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang, với tổng vốn đầu tư lên đến gần 3.732 tỷ đồng, trong đó vốn góp của nhà đầu tư đạt gần 560 tỷ đồng. Chủ đầu tư là Công ty cổ phần Phát triển Hạ tầng Khu công nghiệp Đồng Phúc - đơn vị thành viên của Tập đoàn Hòa Phát được thành lập từ tháng 4/2022.

Theo kế hoạch, Công ty sẽ triển khai ngay công tác giải phóng mặt bằng, dự kiến xây dựng hạ tầng vào cuối năm 2025 và bắt đầu xúc tiến đầu tư từ quý 1/2026. Khi đi vào hoạt động, dự án dự kiến tạo việc làm cho khoảng 41.000 lao động. Thời hạn hoạt động của dự án là 50 năm, tính từ ngày được cấp quyết định giao đất, cho thuê đất hoặc chuyển mục đích sử dụng đất.

Đối với các KCN hiện hữu, KCN Phố Nối A (Hưng Yên) với diện tích hơn 689 ha tiếp tục khẳng định vai trò là điểm đến hấp dẫn của nhiều tập đoàn lớn đến từ Mỹ, Nhật Bản, Hàn Quốc và châu Âu. Khu công nghiệp này hiện đạt tỷ lệ lấp đầy khoảng 97%, thu hút 222 dự án đầu tư trong nước (DDI) và đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đang hoạt động.

Tại KCN Hòa Mạc (Hà Nam), với quy mô 131 ha, là nơi hoạt động ổn định của 30 doanh nghiệp đầu tư, đặc biệt là các công ty đến từ Hàn Quốc và Nhật Bản, đạt tỷ lệ lấp đầy 100%.

KCN Yên Mỹ II (Hưng Yên) với tổng diện tích 313,5 ha được triển khai theo hai giai đoạn đã ghi nhận những kết quả tích cực. Giai đoạn 1 có diện tích 97,5 ha với tổng vốn đầu tư gần 900 tỷ đồng. Tiếp đà tăng trưởng, giai đoạn 2 của dự án KCN Yên Mỹ II mở rộng đã hoàn thành công tác giải phóng mặt bằng và cơ sở hạ tầng, các lô đất đã sẵn sàng bàn giao cho nhà đầu tư. Tỷ lệ lấp đầy khu công nghiệp Yên Mỹ II hiện đạt gần 50%, thu hút 49 dự án đầu tư trong nước (DDI) và đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) đang hoạt động...

KCN Yên Mỹ II mở rộng đang thu hút sự quan tâm mạnh mẽ từ cả nhà đầu tư trong và ngoài nước, bao gồm các doanh nghiệp đang hoạt động tại đây có nhu cầu mở rộng và các tập đoàn FDI mới từ Đức, Nhật Bản, Đài Loan, Trung Quốc, Hàn Quốc cùng các thương hiệu lớn của Việt Nam. Khu công nghiệp được đánh giá cao nhờ vị trí đắc địa kết nối giao thông vô cùng thuận lợi và nhanh chóng tới trung tâm Hà Nội, sân bay và cảng biển nhờ tuyến cao tốc Hà Nội – Hải Phòng.



Song song với phát triển công nghiệp, Hòa Phát đang tích cực triển khai dự án nhà ở xã hội quy mô 31 ha tại KCN Yên Mỹ II, hướng tới mục tiêu phát triển bền vững và đảm bảo an sinh xã hội cho người lao động. Dự án này sẽ cung cấp 9.000 căn hộ chung cư và 250 căn nhà liền kề, đáp ứng nhu cầu ở cho 11.500 người, dự kiến khởi công trong năm 2025. Việc phát triển nhà ở xã hội góp phần giải quyết nhu cầu nơi ở và tiện ích cho người lao động trong khu công nghiệp Yên Mỹ II nói riêng và tại địa phương nói chung, tạo động lực phát triển cho khu vực.

Tập đoàn Hòa Phát đang thực hiện thủ tục đầu tư phát triển thêm 3 khu công nghiệp mới trong thời gian tới.



TỔNG CÔNG TY ĐIỆN MÁY GIA DỤNG

Tổng Công ty Điện máy Gia dụng Hòa Phát mở rộng danh mục sản phẩm và thị trường tập trung đổi mới công nghệ và phát triển thương hiệu. Công ty đã cho ra mắt loạt sản phẩm mới, đồng thời đưa vào vận hành dây chuyền sản xuất bếp từ công suất 300.000 sản phẩm/năm.



PHẦN 3 **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

Hoạt động của các Công ty con

Tổng công ty Gang thép

Tổng công ty Sản phẩm thép

Tổng công ty Nông nghiệp

Tổng công ty Bất động sản

Tổng công ty Điện máy Gia dụng

Tổ chức Nhân sự

Chính sách dành cho
người lao động

Tình hình đầu tư Dự án lớn

Cơ cấu Cổ đông

Quan hệ Cổ đông

► **ĐIỆN LẠNH HÒA PHÁT MỞ RỘNG THỊ TRƯỜNG QUỐC TẾ, TUNG LOẠT SẢN PHẨM MỚI**

Năm 2024, Điện lạnh Hòa Phát đã ghi nhận nhiều bước tiến đáng kể với việc mở rộng thị trường xuất khẩu, ra mắt hàng loạt sản phẩm mới, doanh thu tăng trưởng 50% so với năm trước.

Công ty đã đưa sản phẩm tủ lạnh 286L công nghệ Double Inverter thành công chinh phục thị trường Mỹ. Sản phẩm này vượt qua các tiêu chuẩn khắt khe về an toàn, với linh kiện nhựa đạt chứng chỉ chống cháy UL94 và linh kiện điện tử đáp ứng đầy đủ chứng nhận quốc tế theo quy định của Mỹ và Canada.

Trong năm, Điện lạnh Hòa Phát cũng đưa ra thị trường nhiều sản phẩm mới. Dòng tủ lạnh Funiki thế hệ mới với ba model dung tích từ 46L đến 286L thu hút người tiêu dùng nhờ thiết kế mặt kính cường lực sang trọng và công nghệ tiên tiến. Model 286L tiệm cận phân khúc 300L, tích hợp công nghệ Double Inverter ở cả động cơ và quạt giúp vận hành êm ái, tiết kiệm điện. Công nghệ làm lạnh đa chiều kết hợp Silver Nano diệt khuẩn bảo quản thực phẩm luôn tươi ngon.

Máy sấy Funiki cũng được ra mắt trong năm với 2 dòng sản phẩm chính là máy sấy thông minh và máy sấy tiêu chuẩn. Theo đó, dòng máy sấy thông minh 10kg sở hữu công nghệ FineAI cùng cảm biến Smart Sensor, tự động điều chỉnh nhiệt độ phù hợp với từng loại vải. Còn với dòng tiêu chuẩn, sản phẩm có công nghệ sấy đảo chiều giúp quần áo không bị nhăn, thiết kế dễ sử dụng với cơ chế "Xoay là sấy".

Với chiến lược phát triển tập trung vào đổi mới sản phẩm và mở rộng thị trường xuất khẩu, Điện lạnh Hòa Phát đang từng bước khẳng định vị thế trong ngành điện lạnh Việt Nam và nâng cao uy tín trên thị trường quốc tế.



PHẦN 3

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Hoạt động của các Công ty con

Tổng công ty gang thép

Tổng công ty sản phẩm thép

Tổng công ty nông nghiệp

Tổng công ty bất động sản

Tổng công ty Điện máy Gia dụng

Tổ chức Nhân sự

Chính sách dành cho
người lao động

Tình hình đầu tư Dự án lớn

Cơ cấu Cổ đông

Quan hệ Cổ đông

MỞ RỘNG DANH MỤC SẢN PHẨM, NÂNG CAO TRẢI NGHIỆM NGƯỜI DÙNG

Năm 2024 là năm tiền đề để Điện máy Gia dụng Hòa Phát kiện toàn lại cấu trúc sản phẩm cũng như chiến lược phát triển sản phẩm mới. Trong đó, 3 nhóm sản phẩm chủ đạo sẽ tạo nên thế “kiềng ba chân” của Điện máy Gia dụng Hòa Phát Hà Nam trong năm tiếp theo là: Máy lọc nước, Máy làm mát không khí, bếp và thiết bị bếp.

Nhóm sản phẩm máy lọc nước Hòa Phát được cải tiến không ngừng để đưa ra những sản phẩm phù hợp với nhu cầu của thị trường. Tháng 08/2024, Hòa Phát ra mắt bộ sưu tập máy lọc nước 12 lõi với cụm lõi chức năng Hòa Phát thế hệ mới Ultra H8.0 nổi bật với khả năng duy trì hydrogen lâu gấp đôi, nâng cao chất lượng nước sau lọc, tăng lưu lượng chảy qua các lõi, chống rò rỉ và giúp người dùng thay lõi dễ dàng.

Hòa Phát cũng mở rộng dải sản phẩm nhằm đáp ứng đa dạng nhu cầu của người dùng. Dòng máy lọc nước RO bán công nghiệp công suất 80 lít/giờ và dung tích bình chứa 35 lít ra đời đảm bảo cung cấp đủ nước sạch cho những nơi đông người. Ngoài ra, sản phẩm máy lọc nước chuyên biệt cho nước lợ và nước đá vôi cũng được phát triển, đáp ứng nhu cầu đặc thù của nhiều khu vực khác nhau.

Là sản phẩm chủ lực, máy lọc nước Hòa Phát vinh dự trở thành thương hiệu máy lọc nước duy nhất đạt chứng nhận thương hiệu quốc gia 2024. Công ty đã xây dựng chiến dịch truyền thông với thông điệp “Bền bỉ trao nước sạch”, khẳng định hai giá trị cốt lõi “lọc sạch” và “bền bỉ” cho dòng sản phẩm này.

Với lợi thế về sự tự chủ trong sản xuất, máy làm mát không khí Hòa Phát đã xuất khẩu lô hàng thử nghiệm sang nước láng giềng, bước đầu hiện thực hóa mục tiêu xuất khẩu sản phẩm ra thị trường quốc tế của Điện máy Gia dụng Hòa Phát.

Cuối 2024, nhà máy sản xuất và lắp ráp các sản phẩm bếp từ chính thức đi vào hoạt động với quy mô 300.000 sản phẩm/năm. Nhà máy sở hữu 6 dây chuyền sản xuất, trình độ tự động hóa cao, sản phẩm được kiểm tra trực tiếp trên dây chuyền trước khi đóng gói sản xuất ra thị trường. Trong đó, hệ thống kiểm tra lão hóa tự động, tuần hoàn được đầu tư nhằm đáp ứng tiêu chuẩn xuất khẩu sản phẩm sang châu Âu và thế giới.

Cùng dịp cuối năm, Điện máy Gia dụng Hòa Phát kích hoạt chiến dịch truyền thông đa kênh “VUI TẾT NHẸ NHÀN” nhân dịp tung ra thị trường loạt sản phẩm mới như nồi chiên không dầu, nồi cơm điện cao tần.

Trong năm 2025, Hòa Phát đặt kế hoạch hoàn thành dự án dây chuyền sản xuất máy hút mùi và nồi cơm điện, với mong muốn mang tới cho khách hàng trong nước những sản phẩm chất lượng tốt trong phân khúc phổ thông.



TỔ CHỨC NHÂN SỰ

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN - 2024

PHẦN 3

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Hoạt động của các Công ty con

Tổng công ty Gang thép

Tổng công ty Sản phẩm thép

Tổng công ty Nông nghiệp

Tổng công ty Bất động sản

Tổng công ty Điện máy Gia dụng

Tổ chức Nhân sự

Chính sách dành cho
người lao động

Tình hình đầu tư Dự án lớn

Cơ cấu Cổ đông

Quan hệ Cổ đông

TÊN CÔNG TY	TỔNG SỐ	TRÌNH ĐỘ LAO ĐỘNG					GIỚI TÍNH	
		Trên ĐH	Đại học	Cao đẳng & Trung cấp	CN kỹ thuật	LĐPT	Nam	Nữ
Văn phòng Tập đoàn Hòa Phát	145	2	85	11	-	47	73	72
Tổng Công ty Gang Thép	24.467	39	4.372	6.680	8.592	4.784	22.703	1.764
Tổng Công ty Sản phẩm Thép	4.156	15	832	1.147	449	1.713	3.693	463
Tổng Công ty Nông Nghiệp	2.150	12	482	320	76	1.260	1.122	1.028
Tổng Công ty Bất động sản	579	6	160	56	51	306	418	161
Tổng Công ty Điện máy Gia dụng	1.283	2	269	194	76	742	881	402
Tổng cộng	32.780	76	6.200	8.408	9.244	8.852	28.890	3.890

PHẦN 3 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

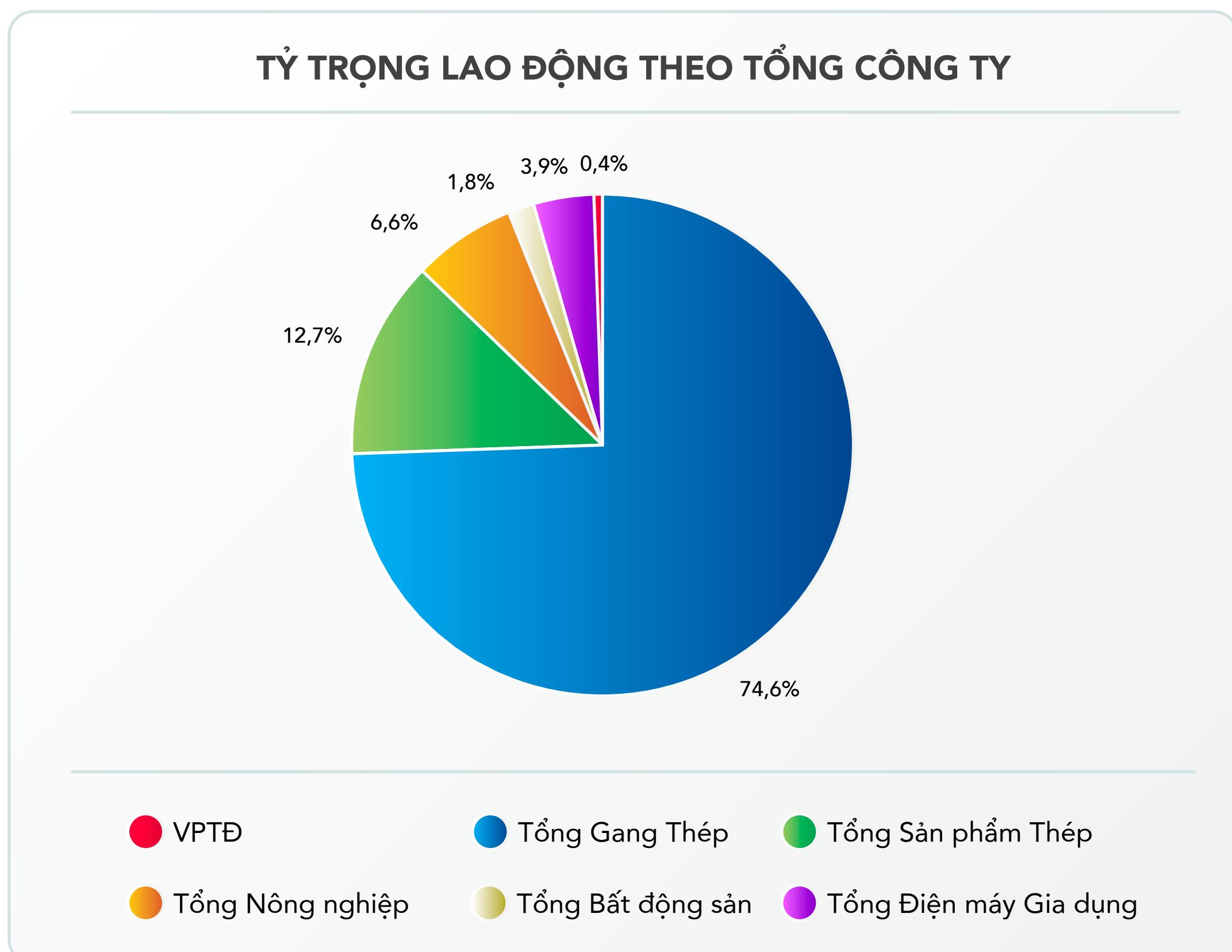
Hoạt động của các Công ty con
Tổng công ty Gang thép
Tổng công ty Sản phẩm thép
Tổng công ty Nông nghiệp
Tổng công ty Bất động sản
Tổng công ty Điện máy Gia dụng
Tổ chức Nhân sự

Chính sách dành cho
người lao động

Tình hình đầu tư Dự án lớn
Cơ cấu Cổ đông
Quan hệ Cổ đông

CHÍNH SÁCH DÀNH CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

Hòa Phát là Tập đoàn sản xuất công nghiệp quy mô lớn, phạm vi hoạt động rộng lớn với hệ thống nhà máy, khu liên hợp, khu công nghiệp, trang trại đặt tại nhiều tỉnh thành từ Bắc vào Nam. Với lực lượng lao động lên tới gần 33.000 nhân sự, Tập đoàn đã có chiến lược xây dựng và sử dụng nguồn nhân lực hướng đến mục tiêu mang đến môi trường làm việc văn minh, tạo sự gắn bó và cống hiến hết mình của người lao động với tổ chức.



► CHUẨN HÓA CHÍNH SÁCH NHÂN SỰ

Tiếp nối việc kiện toàn dự án chuẩn hóa hệ thống lương, thưởng và chế độ đãi ngộ tổng thể cho CBCNV toàn Tập đoàn, Hòa Phát đã thực hiện nhiều dự án liên quan đến nhân sự trong năm. Dự án về chuỗi giá trị công việc, hệ thống chức danh và phân nhiệm công việc tại công ty, phòng ban đã hoàn thành. Công tác đánh giá giá trị công việc trên phạm vi toàn Tập đoàn đã hoàn thành vào cuối năm 2024. Đây là nền tảng cho hệ thống các chính sách nhân sự được hoàn thiện, phù hợp chiến lược sản xuất kinh doanh của Tập đoàn. Việc đánh giá nhân sự theo năng suất - hiệu quả công việc và chế độ lương theo ngạch bậc, quản lý cũng được tiếp tục áp dụng.

Ở Hòa Phát, người lao động không chỉ được nhận lương, thưởng tháng lương thứ 13, thưởng A, B, C cuối năm mà còn được hưởng nhiều chính sách, chế độ khác. Diễn hình như trao thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc hoặc có sáng kiến cải tiến, áp dụng thành công trong sản xuất. Chính sách này đã tạo động lực cho CBCNV tận tâm với công việc, đồng thời không ngừng phát huy năng lực, nâng cao chất lượng công việc. Từ đó, hàng loạt sáng kiến cải tiến đã ra đời, giúp tối ưu hóa hoạt động vận hành sản xuất kinh doanh của Tập đoàn.

Hòa Phát cũng luôn thực hiện đầy đủ, nghiêm túc các quy định của Nhà nước đối với người lao động. Tất cả CBCNV ký hợp đồng lao động chính thức đều được tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, ... Các Công ty trong Tập đoàn còn phối hợp với tổ chức công đoàn cơ sở, xây dựng nhiều chương trình chăm lo, nâng cao đời sống tinh thần, vật chất cho CBCNV. Trường hợp người lao động có hoàn cảnh khó khăn, đau ốm hoặc người thân bị bệnh nặng luôn được kịp thời chia sẻ, thăm hỏi đồng thời có sự giúp đỡ, hỗ trợ về chi phí sinh hoạt và chữa bệnh. Đặc biệt, vào dịp Tết Nguyên đán, một số Công ty đã tổ chức xe đưa đón CBCNV về quê ăn Tết. Đây là những nét nổi bật trong chính sách với CBCNV, giúp người lao động gắn bó với Hòa Phát.

Theo kế hoạch, năm 2025, Tập đoàn sẽ triển khai tiếp các công tác quan trọng khác để hoàn thiện hệ thống chính sách nhân sự của Tập đoàn bao gồm: Hệ thống đánh giá nhân sự, định biên nhân sự....

PHẦN 3

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Hoạt động của các Công ty con

Tổng công ty Gang thép

Tổng công ty Sản phẩm thép

Tổng công ty Nông nghiệp

Tổng công ty Bất động sản

Tổng công ty Điện máy Gia dụng

Tổ chức Nhân sự

Chính sách dành cho
người lao động

Tình hình đầu tư Dự án lớn

Cơ cấu Cổ đông

Quan hệ Cổ đông

ĐÀO TẠO & PHÁT TRIỂN NGUỒN NHÂN LỰC

Năm 2024 toàn Tập đoàn có 32.780 lao động. Trong đó, Tổng Công ty Gang thép có số lao động cao nhất với hơn 24.000 người, đứng thứ hai về tổng số lao động là Tổng Công ty Sản phẩm Thép với hơn 4.000 người. Hiện nay, số lượng CBCNV có trình độ từ trung cấp trở lên là 14.684 người, tương đương với hơn 45% tổng số lao động. Là Tập đoàn sản xuất công nghiệp, lực lượng lao động nam giới chiếm phần lớn trong cơ cấu lao động với trên 88%.

Tập đoàn luôn xác định chất lượng nguồn nhân lực là yếu tố quyết định sự thành công của doanh nghiệp. Việc đào tạo, bồi dưỡng và phát triển nguồn nhân lực luôn được ưu tiên hàng đầu. Đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý kế cận tiếp tục được đào tạo và phát triển theo hướng ưu tiên nhân sự gắn bó tại Tập đoàn, có năng lực, trình độ chuyên môn cao, giàu kinh nghiệm, và thường xuyên được đào tạo, luân chuyển trong nội bộ, học hỏi kinh nghiệm quản lý trong và ngoài nước.

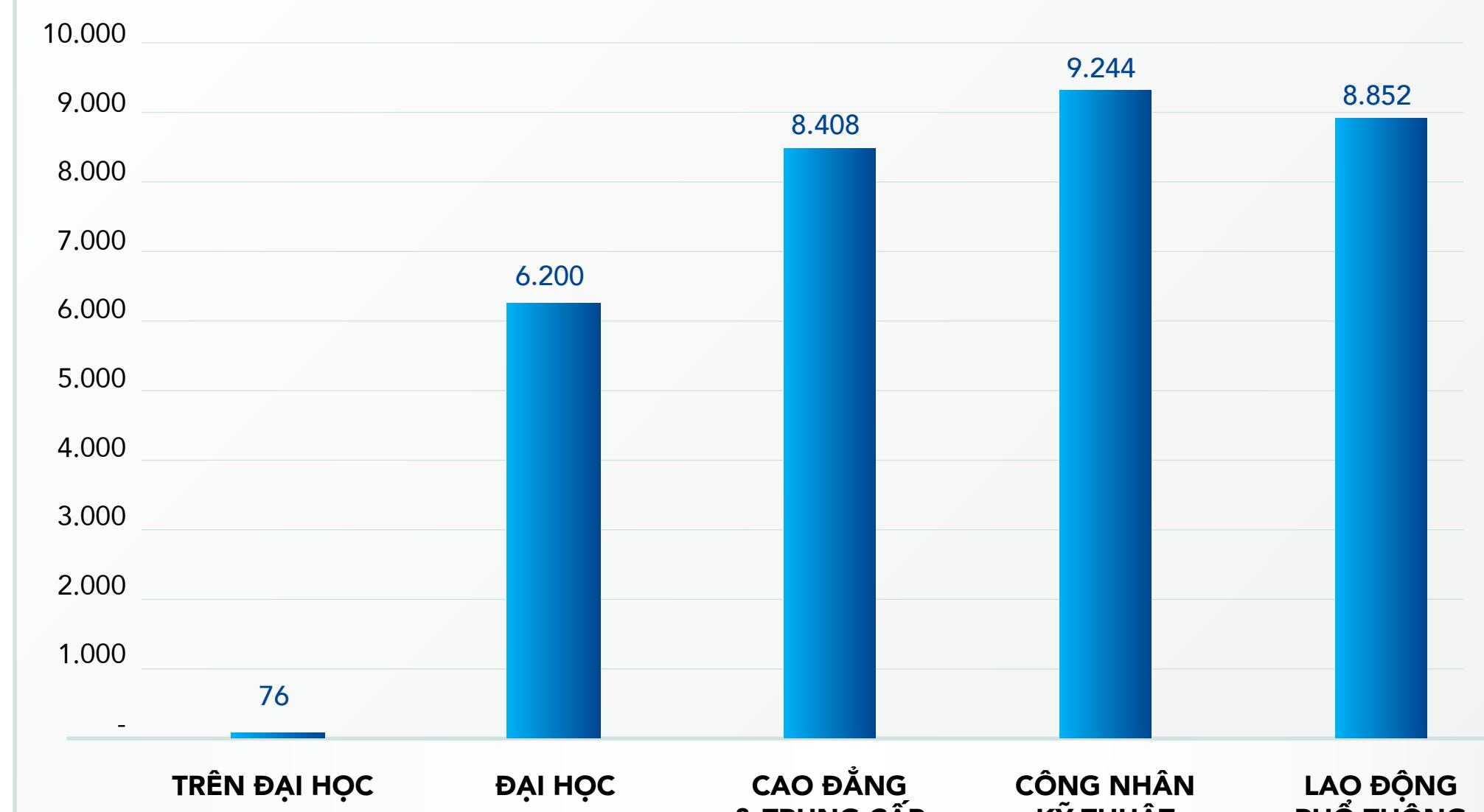
Công tác đào tạo được tổ chức linh hoạt, bám sát mục tiêu thông qua 05 hình thức: mở lớp đào tạo tập trung; kèm cặp chỉ dẫn; hội thảo/trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm; e-learning và học thông qua luân chuyển công việc.

Chương trình "Giảng viên Nội bộ" tiếp tục được triển khai tại các Tổng Công ty nhằm trang bị phương pháp luận về xây dựng tài liệu, cách thức truyền tải nội dung đến các cấp giúp nâng cao hiệu quả đào tạo. Các chương trình chuyên sâu sau đào tạo "Giảng viên nội bộ" đã được các Công ty thực hiện gồm: cải tiến quy trình làm việc, xây dựng quy trình phối hợp liên phòng ban, đóng gói hệ thống tài liệu đào tạo nội bộ bằng hình ảnh & video.

Hòa Phát đã phối hợp với nhiều trường đại học, cao đẳng xây dựng các chương trình phát triển năng lực dành cho Tập đoàn và các Tổng Công ty. Trong năm 2024, hàng chục nghìn lượt nhân sự của Hòa Phát đã được đào tạo bởi nhiều chuyên gia tới từ Đại học Bách Khoa Hà Nội, Trường Đại học Ngoại thương, Học viện Tư pháp, Trường CĐ Công nghệ & Thương mại, Trường CĐ Đường sắt, Trường CĐ Kỹ nghệ Dung Quất, Trường CĐ cơ giới, ... Các Ban chuyên môn của Tập đoàn cũng triển khai các chương trình tập huấn theo ngành dọc về công nghệ thông tin, nhân sự, tài chính, pháp chế, ... cho các Công ty thành viên.

Ngoài ra, Tập đoàn luôn tuân thủ quy định của pháp luật về việc thành lập bộ phận chuyên trách về an toàn, vệ sinh lao động và thường xuyên phối hợp với các đơn vị chức năng tổ chức đào tạo an toàn môi trường, phòng chống cháy nổ, cứu hộ cứu nạn cho CBCNV.

CƠ CẤU LAO ĐỘNG TOÀN TẬP ĐOÀN THEO TRÌNH ĐỘ (ĐƠN VỊ TÍNH: NGƯỜI)



SỐ HÓA HOẠT ĐỘNG QUẢN TRỊ NHÂN SỰ

Việc áp dụng công nghệ vào hoạt động quản trị nhân sự cũng được chú trọng. Hệ thống quản trị nhân sự đã chính thức đi vào vận hành trên toàn Tập đoàn từ tháng 04/2024. Hệ thống mang đến sự tối ưu trong công tác quản trị nhân sự, đảm bảo tính chính xác và minh bạch thông tin, đồng thời hỗ trợ hoạch định chiến lược nhân sự hiệu quả hơn. Đồng thời, Hòa Phát cũng đã áp dụng giải pháp số hóa, E-Learning trong hoạt động đào tạo của nhiều Công ty thành viên, tổ chức các cuộc thi về văn hóa doanh nghiệp.

Công tác số hóa vẫn đang được tiếp tục triển khai vào năm 2025 cho các phân hệ tiếp theo để tiến tới số hóa toàn bộ công tác quản trị nhân sự của Tập đoàn.

PHẦN 3 TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Hoạt động của các Công ty con
Tổng công ty Gang thép
Tổng công ty Sản phẩm thép
Tổng công ty Nông nghiệp
Tổng công ty Bất động sản
Tổng công ty Điện máy Gia dụng
Tổ chức Nhân sự
Chính sách dành cho
người lao động
Tình hình đầu tư Dự án lớn
Cơ cấu Cổ đông
Quan hệ Cổ đông

TÌNH HÌNH ĐẦU TƯ THỰC HIỆN CÁC DỰ ÁN LỚN

➤ DỰ ÁN KHU LIÊN HỢP SẢN XUẤT GANG THÉP HÒA PHÁT DUNG QUẤT 2

- **Địa chỉ:** Khu kinh tế Dung Quất, tỉnh Quảng Ngãi;
- **Tổng vốn đầu tư:** 85.000 tỷ đồng;
- **Tiến độ:** Bắt đầu khởi công xây dựng trong quý I/2022, thời gian thi công trong vòng 03 năm. Phân kỳ 1 của dự án dự kiến bắt đầu có sản phẩm vào quý I/2025. Phân kỳ 2 của dự án sẽ hoàn thành vào quý IV/2025.

➤ DỰ ÁN NHÀ MÁY SẢN XUẤT ỐNG THÉP HÒA PHÁT LONG AN

- **Địa chỉ:** KCN Thuận Đạo, huyện Cần Đước, tỉnh Long An;
- **Quy mô:** 14,5ha, công suất 400.000 tấn/năm;
- **Tổng vốn đầu tư:** 2.500 tỷ đồng. Nhà máy được xây dựng mới và nâng công suất đáp ứng thị trường phía Nam và xuất khẩu;
- **Sản phẩm của nhà máy:** Ống thép đen hàn, ống tôn mạ kẽm, ống mạ kẽm nhúng nóng, ống thép Grade B, API cung cấp cho các dự án công trình lớn;
- **Tiến độ:** Đã hoàn thiện các thủ tục pháp lý, đang triển khai thi công nhà xưởng. Dự kiến, Nhà máy sẽ đi vào hoạt động từ 2025.



PHẦN 3

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Hoạt động của các Công ty con

Tổng công ty Gang thép

Tổng công ty Sản phẩm thép

Tổng công ty Nông nghiệp

Tổng công ty Bất động sản

Tổng công ty Điện máy Gia dụng

Tổ chức Nhân sự

Chính sách dành cho
người lao động

Tình hình đầu tư Dự án lớn

Cơ cấu Cổ đông

Quan hệ Cổ đông

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG

QUÁ TRÌNH TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ CỦA TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT 2007 - 2024



THÔNG TIN CỔ PHIẾU:

- Mã chứng khoán: **HPG**
- Ngày bắt đầu niêm yết: **15/11/2007**
- Số cổ phần đang lưu hành: **6.396.250.200 cổ phần**
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: **6.396.250.200 cổ phần**
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: **0 cổ phần**
- Số lượng cổ phiếu quỹ: **Không có. Công ty không có giao dịch cổ phiếu quỹ.**

TÌNH HÌNH THAY ĐỔI VỐN ĐẦU TƯ CỦA CHỦ SỞ HỮU TRONG NĂM:

Ngày 03/06/2024, HPG thay đổi số lượng cổ phiếu đang lưu hành do phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2023:

- Vốn điều lệ trước khi phát hành: **58.147.857.000 đồng**
- Vốn điều lệ sau khi phát hành: **63.962.502.000.000 đồng**

PHẦN 3

TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

Hoạt động của các Công ty con

Tổng công ty Gang thép

Tổng công ty Sản phẩm thép

Tổng công ty Nông nghiệp

Tổng công ty Bất động sản

Tổng công ty Điện máy Gia dụng

Tổ chức Nhân sự

Chính sách dành cho
người lao động

Tình hình đầu tư Dự án lớn

Cơ cấu Cổ đông

Quan hệ Cổ đông

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG LỚN:

Tại ngày 17/03/2025

CÁ NHÂN	ĐỊA CHỈ	SỐ LƯỢNG CỔ PHIẾU NĂM GIỮ	TỶ LỆ SỞ HỮU %
Trần Đình Long	119 Bùi Thị Xuân Hai Bà Trưng, Hà Nội	1.650.000.000	25,80%
Vũ Thị Hiền	119 Bùi Thị Xuân Hai Bà Trưng, Hà Nội	440.000.000	6,88%
TỔNG		2.090.000.000	32,68%

GIAO DỊCH CỔ PHIẾU CỦA NGƯỜI NỘI BỘ VÀ NGƯỜI LIÊN QUAN CỦA NGƯỜI NỘI BỘ

Từ 01/01/2024 đến 31/12/2024

NGƯỜI THỰC HIỆN GIAO DỊCH	QUAN HỆ VỚI NGƯỜI NỘI BỘ	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU ĐẦU KỲ		SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU CUỐI KỲ		LÝ DO
		SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ	SỐ CỔ PHIẾU	TỶ LỆ	
Nguyễn Ngọc Quang	Thành viên HĐQT	103.792.209	1,78%	113.071.419	1,77%	Bán 1.000.000 cp, nhận 10.279.220 cp thưởng
Lê Ngọc Hồ	Người nhà của thành viên HĐQT	198.500	0,003%	-	0,00%	Nhận 20.100 cp, Bán 221.100 cp

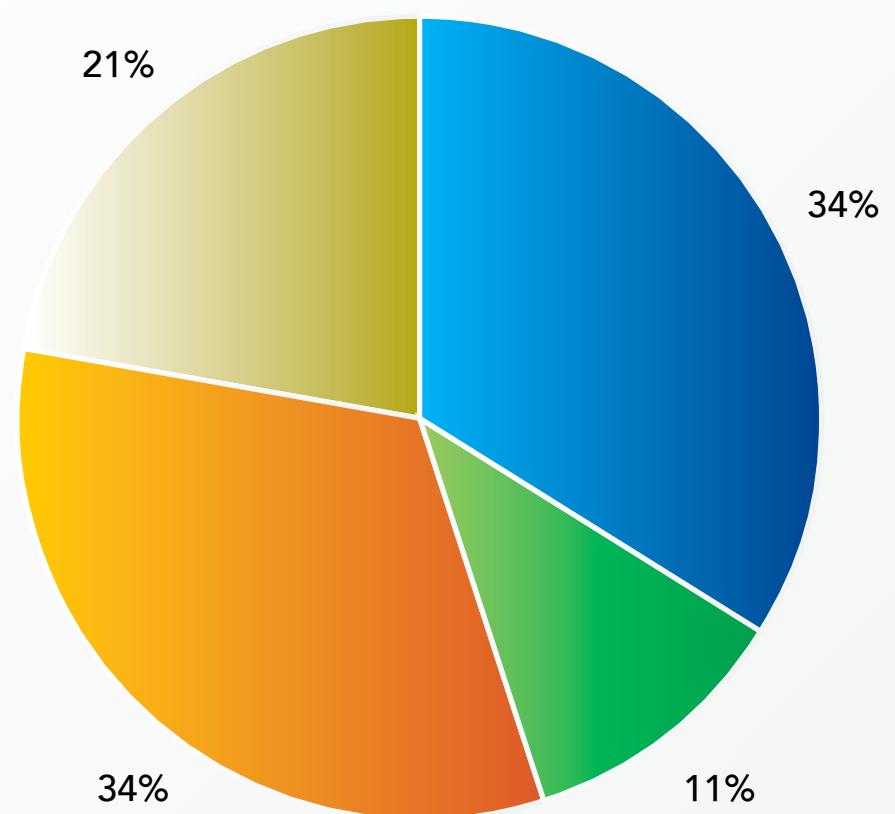
PHẦN 3
**TÌNH HÌNH
HOẠT ĐỘNG
TRONG NĂM**

Hoạt động của các Công ty con
Tổng công ty Gang thép
Tổng công ty Sản phẩm thép
Tổng công ty Nông nghiệp
Tổng công ty Bất động sản
Tổng công ty Điện máy Gia dụng
Tổ chức Nhân sự
Chính sách dành cho
người lao động
Tình hình đầu tư Dự án lớn
Cơ cấu Cổ đông
Quan hệ Cổ đông

► **BIỂU ĐỒ CƠ CẤU CỔ ĐÔNG**

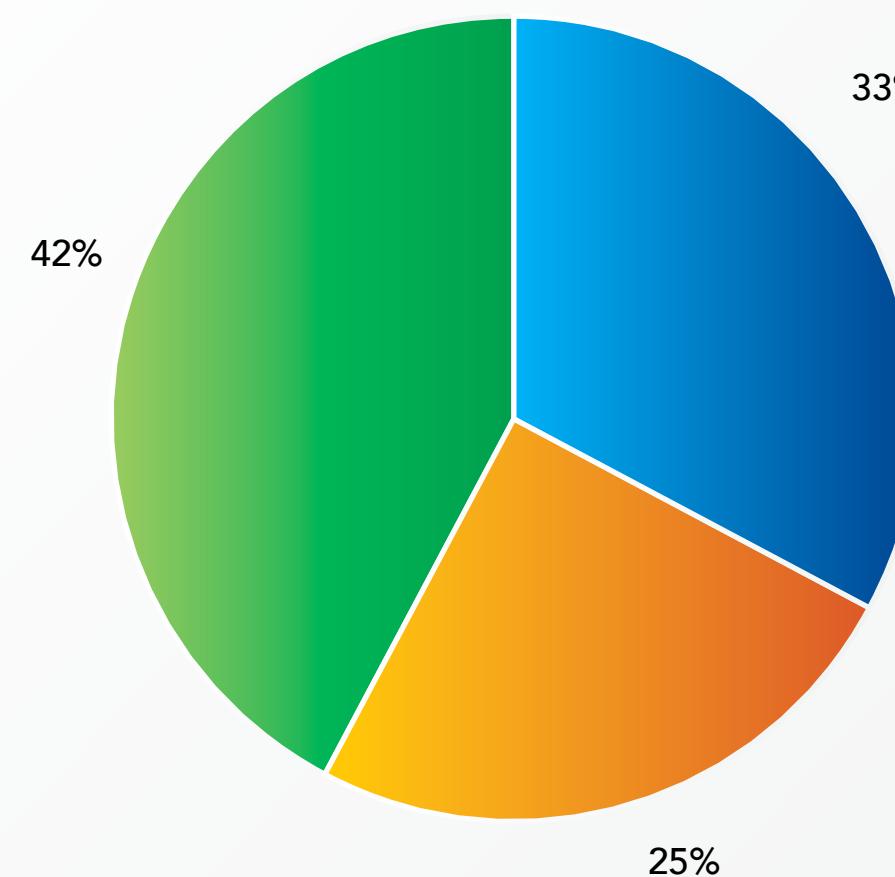
Tại ngày 17/03/2025

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG THEO NHÓM CỔ ĐÔNG



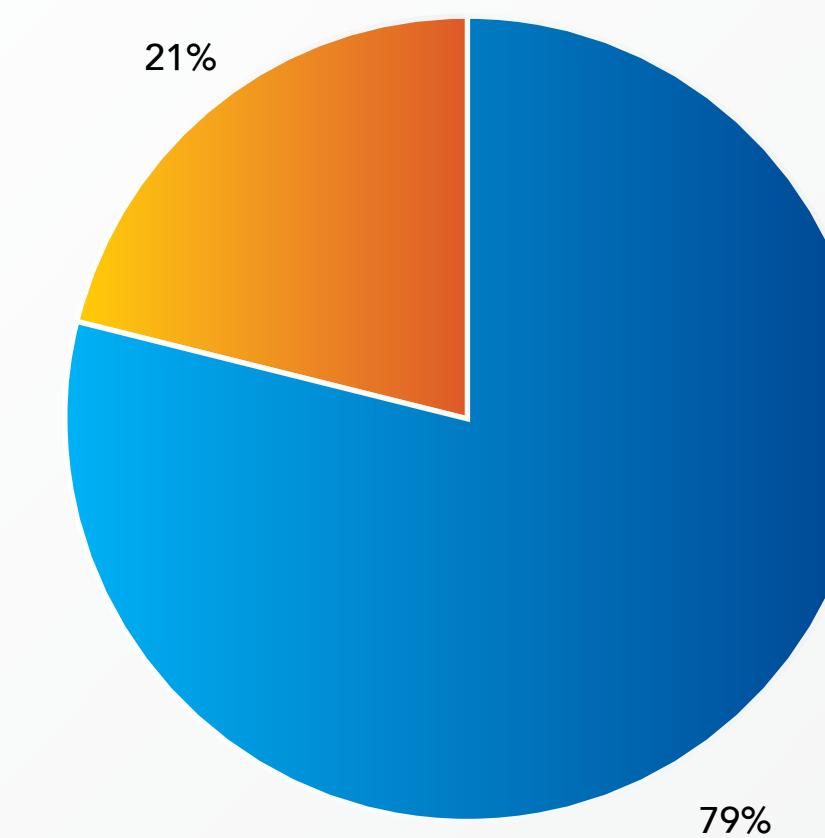
- HĐQT, BKS, BGD, KTT
- Cổ đông trong nước khác
- Cổ đông nước ngoài
- Người có liên quan

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG THEO TỶ LỆ SỞ HỮU



- Cổ đông sở hữu trên 5%
- Cổ đông sở hữu từ 1% đến 5%
- Cổ đông sở hữu dưới 1%

CƠ CẤU CỔ ĐÔNG TRONG NƯỚC & NGOÀI NƯỚC



- Cổ đông nước ngoài
- Cổ đông trong nước

PHẦN 3 **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

Hoạt động của các Công ty con

Tổng công ty Gang thép

Tổng công ty Sản phẩm thép

Tổng công ty Nông nghiệp

Tổng công ty Bất động sản

Tổng công ty Điện máy Gia dụng

Tổ chức Nhân sự

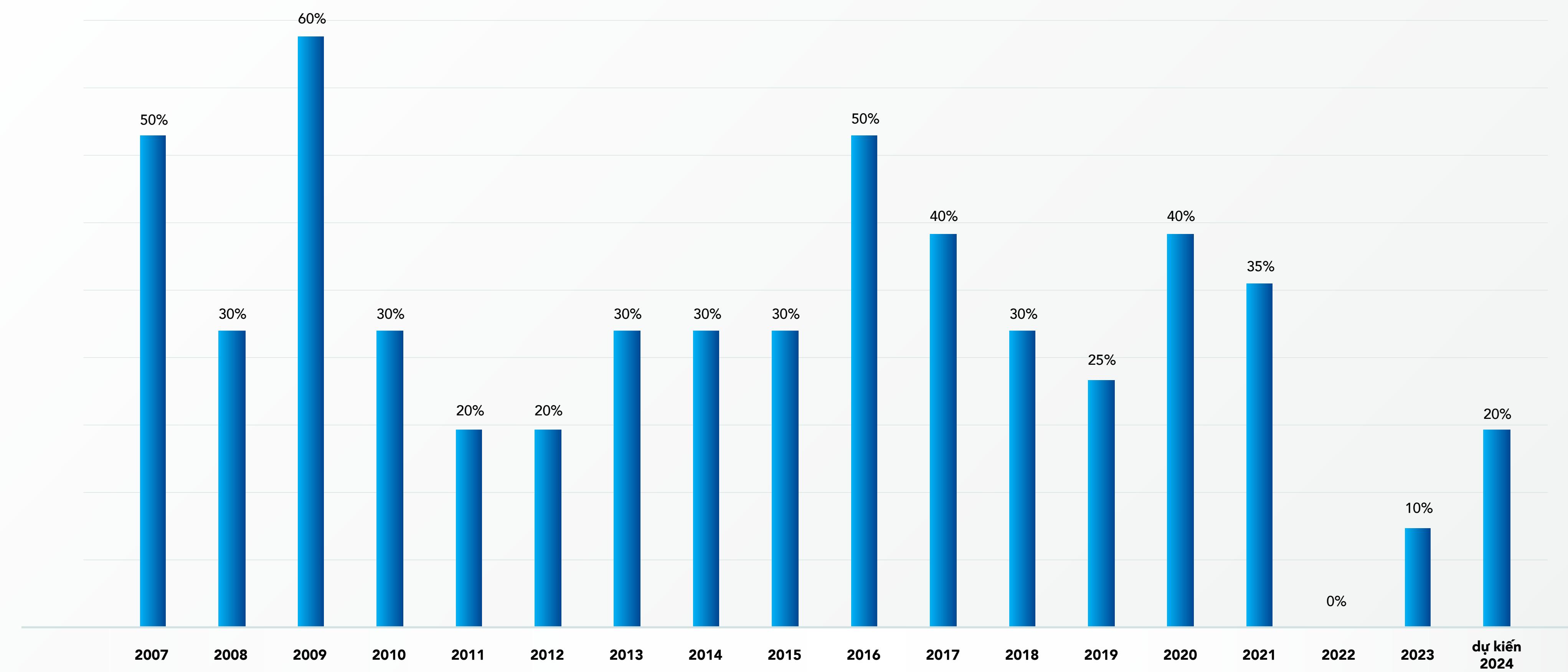
Chính sách dành cho
người lao động

Tình hình đầu tư Dự án lớn

Cơ cấu Cổ đông

Quan hệ Cổ đông

BẢNG THEO DÕI TỶ LỆ TRẢ CỔ TỨC CỦA HPG 2007 - 2024



PHẦN 3 **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

Hoạt động của các Công ty con
Tổng công ty Gang thép
Tổng công ty Sản phẩm thép
Tổng công ty Nông nghiệp
Tổng công ty Bất động sản
Tổng công ty Điện máy Gia dụng
Tổ chức Nhân sự
Chính sách dành cho
người lao động
Tình hình đầu tư Dự án lớn
Cơ cấu Cổ đông
Quan hệ Cổ đông

QUAN HỆ CỔ ĐÔNG

Hòa Phát cam kết luôn tuân thủ việc minh bạch và công bằng trong việc công bố thông tin, cung cấp thông tin đúng thời hạn, đầy đủ và kịp thời các quy định về công bố thông tin cho các nhà đầu tư, đảm bảo đầy đủ quyền cho cổ đông. Tất cả các thông tin công bố đều được cập nhật trong mục Quan hệ cổ đông tại website hoaphat.com.vn.

HPG là một trong các mã cổ phiếu thu hút sự quan tâm rất lớn từ các cổ đông, nhà đầu tư trên thị trường với hơn 190.000 cổ đông. Từ khi niêm yết tới nay, cổ phiếu HPG của Công ty cổ phần Tập đoàn Hòa Phát luôn nhận được sự quan tâm lớn từ các nhà đầu tư trong và ngoài nước còn được nhà đầu tư gọi là cổ phiếu "quốc dân". Công tác Quan hệ cổ đông (IR) luôn được Ban lãnh đạo chú trọng và sát sao, nhằm đảm bảo việc trao đổi thông tin minh bạch, công khai và tạo cơ hội ngang bằng cho mọi nhà đầu tư.

Hòa Phát luôn cập nhật thông tin về tình hình sản xuất, tiêu thụ các ngành hàng chính như thép, nông nghiệp, bất động sản, điện máy... tiến độ dự án Khu liên hợp gang thép tại Dung Quất 2, Container... và các hoạt động khác của Công ty tại website để các nhà đầu tư cập nhật và hiểu hơn về Hòa Phát.

Bộ phận Quan hệ cổ đông duy trì sự tương tác hàng ngày với các cổ đông, chuyên gia phân tích, tổ chức nhà đầu tư trong nước và ngoài nước thông qua hình thức gặp mặt trực tiếp, trực tuyến hoặc qua email, điện thoại. Hòa Phát thường xuyên có những buổi trao đổi và gặp mặt các nhà đầu tư như Dragon Capital, VinaCapital, Invesco, Schroder, Capital group, T.RowePrice, Redwheel ...



PHẦN 3 **TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM**

Hoạt động của các Công ty con
Tổng công ty Gang thép
Tổng công ty Sản phẩm thép
Tổng công ty Nông nghiệp
Tổng công ty Bất động sản
Tổng công ty Điện máy Gia dụng
Tổ chức Nhân sự
Chính sách dành cho
người lao động
Tình hình đầu tư Dự án lớn
Cơ cấu Cổ đông

Quan hệ Cổ đông



Bên cạnh đó, Tập đoàn cũng phối hợp với các công ty chứng khoán: HSC, SSI, Vietcap, BofA, Maybank,... để tiếp xúc các quỹ đầu tư và tham gia hội thảo do công ty chứng khoán tổ chức: Emerging Vietnam 2014, C2C

Trong năm, Công ty đã tổ chức chương trình tham quan Khu liên hợp Gang thép Hòa Phát Dung Quất cho nhà đầu tư diễn ra trong 3 ngày ngày 26, 27 và 28/3/2024. Kết thúc chuỗi 3 ngày liên tiếp, Tập đoàn đã đón 500 nhà đầu tư gồm các quỹ đầu tư, ngân hàng, công ty chứng khoán và nhà đầu tư cá nhân tham dự. Hòa Phát rất cởi mở, công khai chia sẻ các thông tin với nhà đầu tư về tình hình của KLH Dung Quất. Chương trình đã giúp nhà đầu tư hiểu rõ thêm về các hoạt động, cơ sở vật chất cũng như tiềm năng phát triển của Hòa Phát Dung Quất trong thời gian tới. Nhà đầu tư được tận mắt chứng kiến quy mô Khu liên hợp Gang thép của Nhà sản xuất thép lớn nhất Đông Nam Á với dây chuyền sản xuất thép cuộn cán nóng HRC, cảng chuyên dùng đón tàu 200.000 tấn.

Hòa Phát năm thứ 12 liên tiếp nằm trong danh sách 50 công ty niêm yết tốt nhất vinh danh bởi Forbes Việt Nam. Nhiều năm liên tục, thương hiệu Hòa Phát được lựa chọn là Thương hiệu Quốc gia; Sao Vàng Đất Việt, Top 50 Công ty kinh doanh hiệu quả nhất Việt Nam; Top 30 Doanh nghiệp nộp thuế lớn nhất Việt Nam; Top 3 Doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam;...

Trong năm tới, Tập đoàn sẽ tiếp tục đẩy mạnh các hoạt động quan hệ cổ đông nhằm cung cấp thông tin cho các nhà đầu tư tốt hơn cũng như nhanh chóng phản hồi, giải đáp thông tin cho các nhà đầu tư đảm bảo tính chính xác và kịp thời. Quý cổ đông, nhà đầu tư có thể liên hệ với bộ phận IR của Hòa Phát qua email: ir@hoaphat.com.vn.



PHẦN 4 QUẢN TRỊ CÔNG TY

- 1 DANH SÁCH THÀNH VIÊN HĐQT VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU
- 2 ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG
- 3 BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP
- 4 ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC
- 5 CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA HĐQT TRONG NĂM
- 6 KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG

**PHẦN 4
QUẢN TRỊ
CÔNG TY**

Danh sách thành viên
HĐQT và tỷ lệ sở hữu

Đánh giá của HĐQT
về các mặt hoạt động

Báo cáo của Thành viên
HĐQT Độc lập

Đánh giá của HĐQT về hoạt
động của Ban Tổng Giám đốc

Các hoạt động chính của HĐQT
trong năm

Kế hoạch và định hướng

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HĐQT VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU



TRẦN ĐÌNH LONG

Chủ tịch HĐQT



Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh
tế, Đại học Kinh tế Quốc dân
Ngày vào Công ty: Năm 1992

Ông Trần Đình Long là cổ đông sáng
lập, Chủ tịch HĐQT Tập đoàn Hòa
Phát. Ông đã xây dựng nền móng
đầu tiên của Công ty TNHH Thiết bị
Phụ tùng Hòa Phát, tiền thân Công ty
TNHH Chế tạo Kim loại Hòa Phát của
Tập đoàn Hòa Phát hiện nay. Ông quy
tụ được nhiều cán bộ giỏi về chuyên
môn, đồng tâm về chí hướng, có tinh
thần trách nhiệm cao. Trong quá trình
hình thành và phát triển của Tập đoàn
Hòa Phát, ông luôn là người định hướng
chiến lược cho từng Công ty.

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 17/03/2025

25,80%

TRẦN TUẤN DƯƠNG

Phó Chủ tịch HĐQT



Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh
tế, Đại học Kinh tế Quốc dân
Ngày vào Công ty: Năm 1992

Trước khi giữ vị trí Phó Chủ tịch HĐQT
Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát (từ
tháng 1/2007), ông Trần Tuấn Dương
đã giữ nhiều vị trí lãnh đạo tại nhiều
Công ty thành viên của Tập đoàn như:
Công ty TNHH Thiết bị Phụ tùng Hòa
Phát, Công ty CP Nội thất Hòa Phát,
Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát.
Với bề dày kinh nghiệm, ông đã góp
phần quan trọng vào việc nâng cao
vị thế của thương hiệu thép Hòa Phát
nói riêng cũng như toàn Tập đoàn nói
chung.

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 17/03/2025

2,31%

NGUYỄN MẠNH TUẤN

Phó Chủ tịch HĐQT



Trình độ chuyên môn: Cử nhân Kinh
tế, Đại học Kinh tế Quốc dân
Ngày vào Công ty: Năm 1996

Năm 1996, ông Nguyễn Mạnh Tuấn là
Phó Giám đốc Công ty TNHH Ống thép
Hòa Phát kiêm Trưởng phòng Kinh doanh.
Từ tháng 10/2004, ông Tuấn đảm
nhận vai trò Giám đốc Công ty TNHH
Ống thép Hòa Phát. Ông đã đưa Ống
thép Hòa Phát trở thành nhà sản xuất
ống thép hàng đầu tại Việt Nam.

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 17/03/2025

2,27%

**PHẦN 4
QUẢN TRỊ
CÔNG TY**

Danh sách thành viên
HĐQT và tỷ lệ sở hữu

Đánh giá của HĐQT
về các mặt hoạt động

Báo cáo của Thành viên
HĐQT Độc lập

Đánh giá của HĐQT về hoạt
động của Ban Tổng Giám đốc

Các hoạt động chính của HĐQT
trong năm

Kế hoạch và định hướng

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HĐQT VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU



DOÃN GIA CƯỜNG

Phó Chủ tịch HĐQT



Trình độ chuyên môn: Thạc sĩ Quản
trị Kinh doanh, Đại học Kinh tế Quốc
dân

Ngày vào Công ty: Năm 1999

Khi gia nhập Hòa Phát, ông Doãn Gia
Cường được bổ nhiệm là Phó Giám
đốc, sau đó là Giám đốc Công ty CP
Nội thất Hòa Phát. Từ tháng 1/2007,
ông kiêm vị trí Phó Chủ tịch HĐQT. Với
những định hướng rõ ràng và mục tiêu
cụ thể cho từng giai đoạn, ông góp
phần đưa thương hiệu Nội thất Hòa
Phát ngày càng trở nên gần gũi với mỗi
người dân Việt Nam.

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 17/03/2025

1,25%



NGUYỄN NGỌC QUANG

Thành viên HĐQT



Trình độ chuyên môn:
Trung cấp
Ngày vào Công ty: Năm 1992

Ông Nguyễn Ngọc Quang có 4 năm
(1992-1996) là Giám đốc Chi nhánh
Công ty TNHH Thiết bị Phụ tùng Hòa
Phát tại TP. Hồ Chí Minh. Từ năm 1997
đến nay, ông giữ vị trí Giám đốc Công
ty TNHH Thiết bị Phụ tùng Hòa Phát
(nay là Công ty TNHH Chế tạo Kim loại
Hòa Phát). Những sản phẩm của Công
ty do ông lãnh đạo đã chinh phục được
khách hàng trong và ngoài nước về cả
chất lượng sản phẩm, giá thành và dịch
vụ hậu mãi.

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 17/03/2025

1,77%



HOÀNG QUANG VIỆT

Thành viên HĐQT



Trình độ chuyên môn:
Tốt nghiệp Đại học An ninh
Ngày vào Công ty: Năm 2001

Ông Hoàng Quang Việt gia nhập Hòa
Phát với vị trí Phó Giám đốc Công
ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị
Hòa Phát. Với cương vị Giám đốc từ
năm 2001, ông đã cùng Công ty gặt
hai được nhiều thành công trong lĩnh
vực bất động sản, với khởi đầu là xây
dựng và kinh doanh hạ tầng Khu công
nghiệp Phố Nối A. Từ thành công đầu
tiên này, ông và Ban lãnh đạo Công ty
hoạch định nhiều dự án triển vọng về
nhà ở và khu công nghiệp khác.

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 17/03/2025

0,45%

**PHẦN 4
QUẢN TRỊ
CÔNG TY**

Danh sách thành viên
HĐQT và tỷ lệ sở hữu

Đánh giá của HĐQT
về các mặt hoạt động

Báo cáo của Thành viên
HĐQT Độc lập

Đánh giá của HĐQT về hoạt
động của Ban Tổng Giám đốc

Các hoạt động chính của HĐQT
trong năm

Kế hoạch và định hướng

DANH SÁCH THÀNH VIÊN HĐQT VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU



NGUYỄN VIỆT THẮNG

Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc



Trình độ chuyên môn: Kỹ sư Xây dựng
Ngày vào Công ty: Năm 2003

Ông Nguyễn Việt Thắng có 20 năm kinh nghiệm lãnh đạo tại Tập đoàn Hòa Phát với các vị trí Thành viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Tập đoàn, Phó Giám đốc Công ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát, Giám đốc Công ty Thức ăn Chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên, Giám đốc Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương. Ngày 26/4/2021, ông Thắng được bổ nhiệm giữ chức vụ Tổng giám đốc Tập đoàn Hòa Phát.



CHU QUANG VŨ

Thành viên HĐQT độc lập



Trình độ chuyên môn: Cử nhân,
Đại học Kinh tế Quốc dân
Ngày vào Công ty: Năm 2001

Ông Chu Quang Vũ có 25 năm làm việc tại Tập đoàn, có nhiều đóng góp cho lĩnh vực sản xuất thép của Hòa Phát từ những ngày đầu làm thép xây dựng. Ông Vũ từng đảm nhiệm vị trí Giám đốc tại nhiều Công ty thành viên của Tập đoàn. Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên tháng 4/2024, ông Vũ được bầu làm thành viên Hội đồng Quản trị Tập đoàn Hòa Phát.



ĐẶNG NGỌC KHÁNH

Thành viên HĐQT độc lập



Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh
tế, Đại học Ngoại Thương
Ngày vào Công ty: Năm 2024

Trước khi được bầu là thành viên HĐQT Tập đoàn Hòa Phát vào tháng 4/2024, ông Đặng Ngọc Khánh là Chủ tịch HĐQT Công ty CP Đầu tư Vĩnh Phát (từ năm 2002 đến nay); Tổng Giám đốc Công ty CP MSH Holdings (từ 2018 đến nay); Chủ tịch Công ty CP Megan Holdings (từ 2023 đến nay).

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 17/03/2025

0,32%

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 17/03/2025

0,00%

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 17/03/2025

0,00%

PHẦN 4
**QUẢN TRỊ
CÔNG TY**

Danh sách thành viên
HĐQT và tỷ lệ sở hữu

Đánh giá của HĐQT
về các mặt hoạt động

Báo cáo của Thành viên
HĐQT Độc lập

Đánh giá của HĐQT về hoạt
động của Ban Tổng Giám đốc

Các hoạt động chính của HĐQT
trong năm

Kế hoạch và định hướng

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ CÁC MẶT HOẠT ĐỘNG

Nền kinh tế thế giới trong năm 2024 bị chi phối sâu sắc bởi các cuộc xung đột, và sự cạnh tranh của các cường quốc trên thế giới. Một số nền kinh tế hàng đầu chứng kiến sự phục hồi trong năm như Mỹ, Trung Quốc trong khi châu Âu vẫn đang phải đổi mới với nhiều thách thức. Trong tình hình đó, một số quốc gia đang phát triển có sự tăng trưởng mạnh mẽ hơn so với những nền kinh tế hàng đầu. Việt Nam nằm trong nhóm các nước có tăng trưởng kinh tế cao nhất khu vực dù vẫn gặp nhiều khó khăn. Trong đó, Tập đoàn Hòa Phát có những đóng góp đáng kể với doanh thu trên 140.000 tỷ đồng, nộp ngân sách Nhà nước gần 13.500 tỷ đồng, cao nhất từ trước đến nay.

► LĨNH VỰC GANG THÉP

Có thể nói, ngành thép Việt Nam đã đi qua giai đoạn khó khăn nhất và đang dần phục hồi. Tuy nhiên, lĩnh vực Gang thép của Hòa Phát vẫn phải đổi mới với không ít thách thức đến từ cả thị trường nội địa và thị trường quốc tế.

Thứ nhất, thép giá rẻ của Trung Quốc và Ấn Độ tạo áp lực cạnh tranh lớn cho các doanh nghiệp thép trong nước nói chung, Hòa Phát nói riêng. Nhập khẩu sắt thép các loại tăng đột biến trong năm 2024.

Thứ hai, hoạt động xuất khẩu của Tập đoàn gặp nhiều khó khăn do vấp phải các vụ kiện phòng vệ thương mại, các hàng rào kỹ thuật chống bán phá giá, chống trợ cấp, tự vệ mà các thị trường nhập khẩu dựng lên. Nhiều quốc gia tiến hành các vụ kiện chống bán phá giá với thép của Việt Nam như EU, Australia, Ấn Độ, Mỹ...

Năm vừa qua, Hòa Phát đã sản xuất 8,7 triệu tấn thép thô, tăng 30% so với năm 2023. Bán hàng đạt hơn 8,1 triệu tấn, tăng 20%. Thị trường xuất khẩu thép Hòa Phát mở rộng tới gần 40 quốc gia và vùng lãnh thổ trên toàn thế giới. Năm 2024, hoạt động xuất khẩu đóng góp 31% doanh thu toàn Tập đoàn.

Hội đồng Quản trị định hướng các dự án tương lai của Hòa Phát sẽ tiếp tục phát triển các dòng thép đặc biệt như thép ray tàu cao tốc, thép kỹ thuật điện, thép tấm, thép hình, ... phục vụ cho các ngành công nghiệp ô tô, đường sắt, đóng tàu, gia công kết cấu,...



PHẦN 4 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**

Danh sách thành viên
HĐQT và tỷ lệ sở hữu

Đánh giá của HĐQT
về các mặt hoạt động

Báo cáo của Thành viên
HĐQT Độc lập

Đánh giá của HĐQT về hoạt
động của Ban Tổng Giám đốc

Các hoạt động chính của HĐQT
trong năm

Kế hoạch và định hướng

➤ LĨNH VỰC SẢN PHẨM THÉP

Về sản phẩm hạ nguồn, Hòa Phát đã cung cấp trên 708.000 tấn ống thép cho thị trường, tăng trên 3% so với năm 2023. Ống thép Hòa Phát đã cung cấp cho hàng loạt dự án, công trình lớn, trọng điểm quốc gia trên cả nước, trong đó nổi bật nhất là dự án Nhà ga T3 Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất và Sân bay quốc tế Long Thành, Trung tâm Hội chợ Triển lãm Quốc gia lớn nhất Đông Nam Á,...

Tôn mạ các loại đạt hơn 446.000 tấn, tăng 36% so với cùng kỳ. Trong đó, sản lượng tôn tại thị trường nội địa vượt kế hoạch đề ra, xuất khẩu tăng trưởng mạnh mẽ, chủ yếu tới các thị trường Châu Âu, Châu Mỹ...

Thép dự ứng lực các loại đạt 134.000 tấn, tăng 36% so với năm trước. Thép dự ứng lực Hòa Phát đã xuất khẩu tới các thị trường khó tính như: Mỹ, Canada, Brazil, Mexico đến các nước và vùng lãnh thổ trong khu vực như Đài Loan, Malaysia, Cambodia, Singapore, Srilanka, Myanmar... Tại thị trường trong nước, thép PC Strand của Hòa Phát đã được sử dụng hàng loạt tại các công trình, dự án lớn, cao tốc, cầu, kè biển... Thời gian tới, Hòa Phát chú trọng đầu tư mở rộng sản xuất PC Strand, đa dạng dải sản phẩm, đẩy mạnh xuất khẩu ra các nước. Đồng thời tiếp tục nghiên cứu sản xuất PC Strand mạ kẽm dùng làm dây văng trong xây dựng cầu đường.



➤ LĨNH VỰC NÔNG NGHIỆP

Năm 2024, ngành chăn nuôi phải đối mặt với nhiều khó khăn, bão Yagi gây thiệt hại lớn, dịch bệnh vẫn xuất hiện gây tổn thất cho ngành chăn nuôi. Tuy nhiên, ngành chăn nuôi cũng có những thuận lợi như giá thức ăn chăn nuôi giảm, trong khi giá thịt lợn hơi có xu hướng tăng nhẹ đã tạo động lực cho doanh nghiệp duy trì và tiếp tục mở rộng sản xuất.

Nông nghiệp Hòa Phát có nhiều chỉ tiêu vượt kế hoạch, trong đó ấn tượng nhất là sản lượng trứng gà đạt 330 triệu quả. Mạng lưới phân phối trứng gà Hòa Phát hiện có mặt tại hơn 100 siêu thị khu vực phía Bắc và rộng khắp ba miền. Trong lĩnh vực chăn nuôi heo, sản lượng heo thành phẩm vượt kế hoạch đề ra. Lĩnh vực chăn nuôi bò Úc có chuyển biến tích cực so với năm 2023 khi sản lượng chăn nuôi cao hơn năm trước.

PHẦN 4 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**

Danh sách thành viên
HĐQT và tỷ lệ sở hữu

Đánh giá của HĐQT
về các mặt hoạt động

Báo cáo của Thành viên
HĐQT Độc lập

Đánh giá của HĐQT về hoạt
động của Ban Tổng Giám đốc

Các hoạt động chính của HĐQT
trong năm

Kế hoạch và định hướng



➤ **LĨNH VỰC ĐIỆN MÁY GIA DỤNG**

Sức mua yếu đã khiến cho thị trường điện máy gia dụng gặp khó khăn trong giai đoạn hậu Covid-19. Bước sang năm 2024, thị trường điện máy gia dụng đã có những dấu hiệu phục hồi tích cực.

Trong năm vừa qua, lĩnh vực Điện máy gia dụng luôn được Hội đồng Quản trị dành sự quan tâm đặc biệt thông qua việc phát triển đa dạng danh mục sản phẩm. Cuối năm, dây chuyền sản xuất bếp từ công suất 300.000 sản phẩm/năm đi vào hoạt động đã mở ra cơ hội phát triển mới trong phân khúc thiết bị nhà bếp cao cấp. Không chỉ bếp từ, máy lọc nước, tủ lạnh, Hòa Phát còn tiếp tục mở rộng danh mục sản phẩm với dòng tủ đông ứng dụng công nghệ chống ăn mòn CR Tech từ Nhật Bản.



➤ **LĨNH VỰC BẤT ĐỘNG SẢN**

Lĩnh vực bất động sản trong nước đang dần phục hồi tích cực nhờ các bước tiến lớn trong việc hoàn thiện hành lang pháp lý. Luật Nhà ở 2023, Luật Kinh doanh bất động sản 2023, Luật Đất đai 2024 chính thức có hiệu lực từ ngày 01/8/2024 có nhiều quy định mới, có tác động trực tiếp đến nhiều dự án bất động sản Tập đoàn đang triển khai.

Tiếp tục thế mạnh trong phát triển bất động sản khu công nghiệp, trong năm 2024 Tập đoàn đẩy mạnh hoàn thiện các thủ tục pháp lý để đến ngày 10/02/2025, Công ty thành viên của Tập đoàn chính thức trở thành chủ đầu tư Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh kết cấu hạ tầng khu công nghiệp Đồng Phúc, tỉnh Bắc Giang.

Với mục tiêu phát triển bền vững và đảm bảo an sinh xã hội, Tập đoàn đang tích cực triển khai dự án nhà ở xã hội quy mô 31 ha tại KCN Yên Mỹ II. Dự án này sẽ góp phần quan trọng trong việc giải quyết nhu cầu nhà ở cho người lao động thu nhập thấp tại địa phương, đồng thời tạo động lực phát triển cho khu công nghiệp.

PHẦN 4 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**

Danh sách thành viên
HĐQT và tỷ lệ sở hữu

Đánh giá của HĐQT
về các mặt hoạt động

Báo cáo của Thành viên
HĐQT Độc lập

Đánh giá của HĐQT về hoạt
động của Ban Tổng Giám đốc

Các hoạt động chính của HĐQT
trong năm

Kế hoạch và định hướng

BÁO CÁO CỦA THÀNH VIÊN HĐQT ĐỘC LẬP

Trong năm 2024, HĐQT có tất cả 09 thành viên, trong đó có 02 thành viên HĐQT độc lập. Thành viên HĐQT độc lập đã duy trì hoạt động thường xuyên, tham gia đầy đủ các cuộc họp của HĐQT. Đánh giá kết quả hoạt động của HĐQT trong năm 2024, các Thành viên HĐQT độc lập nhận thấy:

- Về tổng thể, HĐQT đã thực hiện tốt vai trò của mình trong việc triển khai các kế hoạch, chủ trương, định hướng chiến lược do ĐHĐCDĐ đề ra. Các thành viên HĐQT thực hiện chức năng, vai trò một cách chủ động và có tinh thần trách nhiệm cao.
- Bên cạnh việc thực hiện chức năng quản lý, giám sát công tác của Ban Tổng Giám đốc, HĐQT cũng đã trao đổi, phối hợp chặt chẽ với Ban Tổng Giám đốc thực hiện các nội dung đã được ĐHĐCDĐ và HĐQT thông qua, đảm bảo tuân thủ quy định của pháp luật, đồng thời hài hòa lợi ích của Công ty và các cổ đông.
- Các cuộc họp HĐQT được triệu tập kịp thời để giải quyết các công việc một cách xuyên suốt, đảm bảo không bị gián đoạn. Trình tự, thủ tục của từng cuộc họp HĐQT vẫn đảm bảo thực hiện theo quy định tại Điều lệ Công ty. Các nội dung trong cuộc họp được báo cáo, thảo luận và đánh giá đầy đủ trên tinh thần công khai, minh bạch và cẩn thận để đưa ra những định hướng và giải pháp tốt nhất.
- Các vấn đề liên quan đến chiến lược kinh doanh, đầu tư công nghệ và xây dựng hệ thống quản lý đều được HĐQT thường xuyên xem xét và đánh giá trong các cuộc họp.
- Quyết định của HĐQT tại các cuộc họp đều được HĐQT thông qua theo nguyên tắc đa số, biên bản cuộc họp được lập đầy đủ, có chữ ký của các thành viên HĐQT tham dự họp.

ĐÁNH GIÁ CỦA HĐQT VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC

Trong bối cảnh kinh tế có nhiều diễn biến khó lường, Ban Tổng Giám đốc đã có nhiều giải pháp điều hành linh hoạt, kịp thời, phù hợp với tình hình diễn biến phức tạp của thị trường và vẫn đảm bảo thực hiện chủ trương định hướng của Hội đồng Quản trị.

Trong quá trình hoạt động, Công ty đã tuân thủ nghiêm chỉnh các quy định pháp luật hiện hành và quy chế hoạt động của Công ty. Ban Tổng Giám đốc đã làm tốt công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh với kết quả rất đáng ghi nhận và khích lệ.

CÁC HOẠT ĐỘNG CHÍNH CỦA HĐQT TRONG NĂM

Trong năm 2024, Hội đồng Quản trị đã ban hành 11 Nghị quyết và thông qua nhiều nội dung quan trọng:

- Thông qua việc tăng vốn tại Công ty Cổ phần Gang thép Hòa Phát; Công ty Cổ phần Sản phẩm thép Hòa Phát, Công ty Cổ phần Phát triển Bất động sản Hòa Phát
- Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, sửa đổi ngành nghề đăng ký kinh doanh của Tập đoàn, sửa đổi Điều lệ Công ty,... để trình ĐHĐCDĐ quyết định;
- Thông qua nội dung liên quan đến việc trích lập các quỹ và sử dụng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối trình ĐHĐCDĐ;
- Thông qua phương án phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu trình ĐHĐCDĐ.
- Và nhiều quyết định quan trọng khác.

Ngoài ra, các giao dịch giữa Công ty, Công ty thành viên với thành viên HĐQT và những người liên quan đều tuân thủ quy định có liên quan về thẩm quyền phê duyệt. Các giao dịch này đã được công bố thông tin trong Báo cáo tình hình quản trị Công ty được đăng tải trên website của Tập đoàn tại www.hoaphat.com.vn.

PHẦN 4 **QUẢN TRỊ CÔNG TY**

Danh sách thành viên
HĐQT và tỷ lệ sở hữu

Đánh giá của HĐQT
về các mặt hoạt động

Báo cáo của Thành viên
HĐQT Độc lập

Đánh giá của HĐQT về hoạt
động của Ban Tổng Giám đốc

Các hoạt động chính của HĐQT
trong năm

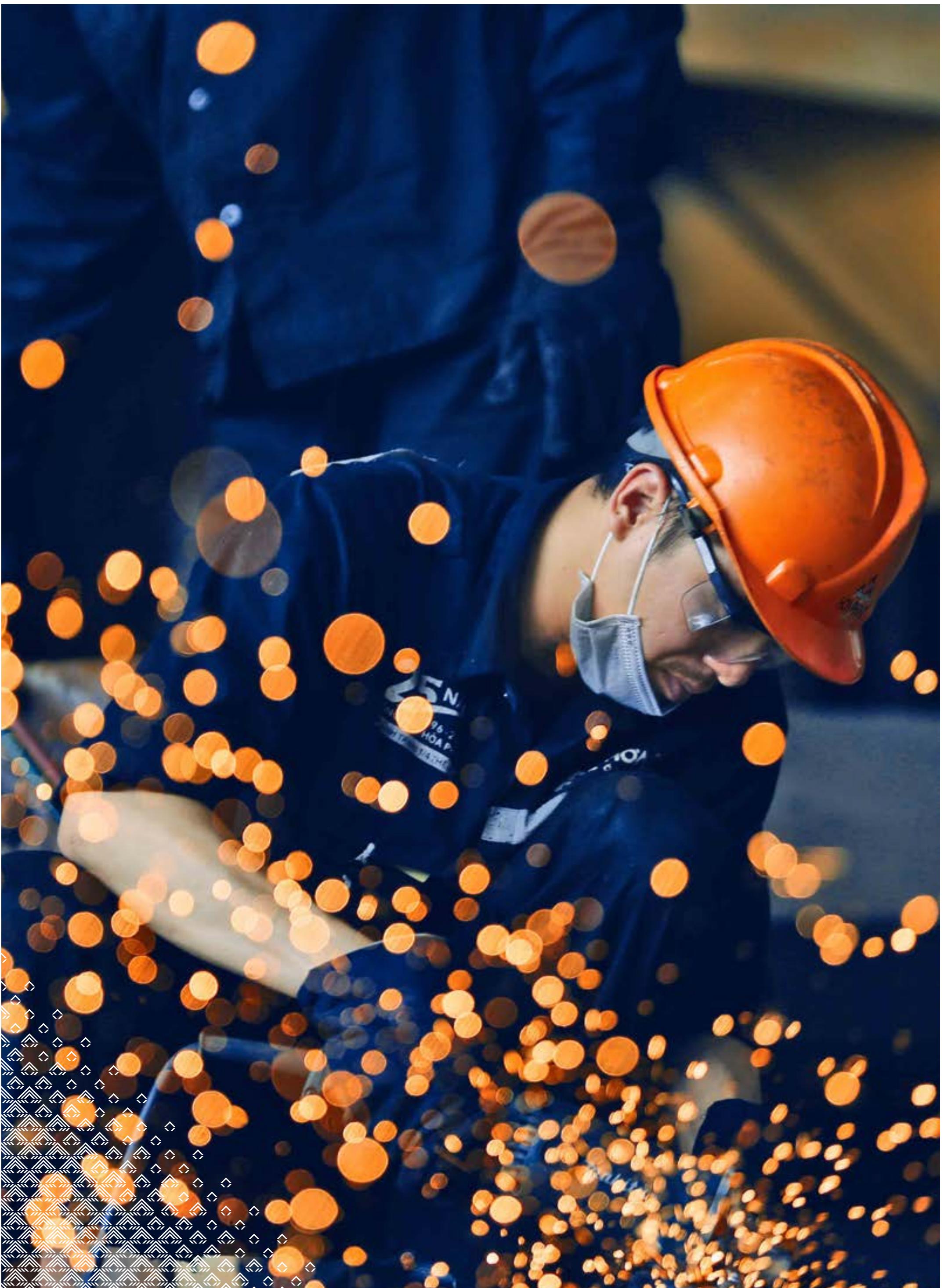
Kế hoạch và định hướng

KẾ HOẠCH VÀ ĐỊNH HƯỚNG

Ngày 27/12/2024, Thủ tướng Chính phủ đã ban hành Công điện số 140/CĐ-TTg về việc phấn đấu năm 2025 tăng trưởng kinh tế hai con số. Chủ tịch HĐQT Trần Đình Long đặt mục tiêu tăng trưởng ít nhất 15% mỗi năm trong giai đoạn 2025 - 2030, hướng ứng mục tiêu tăng trưởng hai con số của đất nước.

Với tâm thế đó, Hội đồng Quản trị Tập đoàn định hướng năm 2025 như sau:

- Nghiên cứu sản xuất thép đường ray, thép làm trực bánh xe tàu hỏa, tàu cao tốc cũng như các loại thép chất lượng cao phục vụ cho các dự án trọng điểm quốc gia và xuất khẩu ra thế giới;
- Đưa vào vận hành phân kỳ 1 dự án Dung Quất 2 trong quý I/2025 và hoàn thành phân kỳ 2 của dự án vào cuối năm 2025;
- Tập trung hoàn thiện các thủ tục đầu tư để phát triển thêm các khu công nghiệp mới trong thời gian tới;
- Đẩy mạnh chuyển đổi số, triển khai một số dự án khác như: Dự án E-office giai đoạn 2 - số hóa tài liệu và xây dựng kho quản lý tri thức;
- Chuẩn hóa quản trị nhân sự; Hệ thống MDM – nền tảng quản lý dữ liệu dùng chung toàn Tập đoàn.





PHẦN 5 BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

- 1 DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT, TỶ LỆ SỞ HỮU
- 2 BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT
- 3 BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ

**PHẦN 5
BÁO CÁO
BAN KIỂM SOÁT**

Danh sách thành viên
ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu

Báo cáo Ban Kiểm soát

Báo cáo hoạt động kiểm toán
nội bộ 2024

DANH SÁCH THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT VÀ TỶ LỆ SỞ HỮU



BÙI THỊ HẢI VÂN

Trưởng Ban Kiểm soát



Trình độ chuyên môn: Cử nhân Tài
chính kế toán

Ngày vào Công ty: Năm 2008

Trước khi giữ chức vụ Trưởng ban Kiểm
soát, Bà Bùi Thị Hải Vân đã từng giữ
chức vụ Phó Phòng Kế toán - Công ty
CP Thép Hòa Phát Hải Dương (2008-
2016); Trưởng Ban Kiểm soát nội bộ
Công ty CP Tập đoàn Hòa Phát (2016-
nay).

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 17/03/2025

0,00%

NGÔ LAN ANH

Thành viên Ban Kiểm soát



Trình độ chuyên môn: Cử nhân luật

Ngày vào Công ty: Năm 2015

Trước khi được bầu làm thành viên Ban
Kiểm soát, bà Ngô Lan Anh đã từng
giữ chức vụ Trưởng Ban Kiểm soát -
Công ty CP Phát triển Nông nghiệp
Hòa Phát (2016 đến nay); Chuyên viên
Ban Pháp chế Công ty CP Tập đoàn
Hòa Phát (2015 - nay).

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 17/03/2025

0,00%

THÁI THỊ LỘC

Thành viên Ban Kiểm soát



Trình độ chuyên môn: Cử nhân Luật

Thương mại Quốc tế

Ngày vào Công ty: Năm 2015

Trước khi trở thành thành viên của Ban
Kiểm soát, bà Thái Thị Lộc là chuyên
viên Ban Pháp chế của Công ty CP Tập
đoàn Hòa Phát (từ năm 2015 đến nay).

Tỷ lệ sở hữu CP
tại ngày 17/03/2025

0,00%

PHẦN 5 **BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT**

Danh sách Thành viên
Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu

Báo cáo Ban Kiểm soát

Báo cáo hoạt động kiểm toán
nội bộ 2024

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

► CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ

Trong năm, Ban Kiểm soát (BKS) có sự thay đổi về số lượng thành viên khi bà Lê Minh Thúy từ nhiệm vị trí thành viên Ban Kiểm soát từ ngày 11/4/2024.

NHƯ VẬY, BKS HIỆN TẠI CÓ 03 THÀNH VIÊN, BAO GỒM:

- Trưởng Ban Kiểm soát: Bà Bùi Hải Vân;
- Thành viên: Bà Ngô Lan Anh, Bà Thái Thị Lộc.

HOẠT ĐỘNG GIÁM SÁT CỦA BAN KIỂM SOÁT

Trong năm 2024, HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý tại các phòng ban chức năng đã cung cấp kịp thời, đầy đủ các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT cho Ban Kiểm soát (BKS). Ban Tổng Giám đốc đã tạo điều kiện cho BKS trong việc thu thập thông tin, tài liệu liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của Tập đoàn khi có yêu cầu. Đồng thời BKS đã có ý kiến phản hồi và trao đổi nhằm đảm bảo quá trình điều hành thực hiện đúng định hướng theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty, Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.

CÁC CUỘC HỌP BKS ĐƯỢC TỔ CHỨC ĐỊNH KỲ, VỚI SỰ THAM GIA ĐẦY ĐỦ CỦA CÁC THÀNH VIÊN ĐỂ THỰC HIỆN CÁC CÔNG VIỆC NHƯ SAU:

- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT.
- Giám sát việc tuân thủ quy định pháp luật của Tập đoàn; Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty; Tham dự các cuộc họp HĐQT, Ban điều hành, đưa ra kiến nghị phù hợp trong phạm vi chức năng, quyền hạn.
- Thẩm định Báo cáo tài chính năm 2024; xem xét tính hợp pháp, hợp lý, tính trung thực và mức độ cẩn trọng trong công tác tổ chức hạch toán kế toán và trình bày báo cáo tài chính.
- Giám sát các giao dịch với các bên có liên quan, các Công ty liên kết và công tác công bố thông tin theo quy định của Luật chứng khoán.
- Phối hợp với Ban Kiểm toán nội bộ, đánh giá và góp ý về các quy trình đang thực hiện.
- Tư vấn, đánh giá hiệu quả các dự án trọng điểm như dự án chuẩn hóa hệ thống nhân sự, tiền lương và văn phòng điện tử.
- Giám sát việc thực hiện hoạt động mua sắm chung toàn Tập đoàn theo từng Tổng Công ty.

BKS đánh giá cao nỗ lực của HĐQT và Ban Điều hành trong việc ứng phó với tình hình thị trường, thúc đẩy kinh doanh, tối ưu dòng tiền và nâng cao năng lực quản trị.

► ĐỊNH HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2025

BKS SẼ TIẾP TỤC THỰC HIỆN TỐT VAI TRÒ GIÁM SÁT THEO QUY ĐỊNH, TẬP TRUNG VÀO CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM:

- Thẩm định Báo cáo tài chính năm và báo cáo tài chính giữa niên độ 2025.
- Giám sát việc tuân thủ pháp luật, Điều lệ Tập đoàn trong quản trị, điều hành của HĐQT, Tổng Giám đốc và các cấp quản lý.
- Theo dõi, cập nhật danh sách cổ đông lớn và người có liên quan của thành viên HĐQT, BKS, Tổng Giám đốc.
- Tham gia nghiên cứu và triển khai các dự án nâng cao hiệu quả sản xuất, tối ưu và tinh gọn bộ máy hoạt động, hướng tới mục tiêu cắt giảm chi phí, tránh lãng phí,...

KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT

Nhằm nâng cao hiệu quả giám sát, BKS kiến nghị HĐQT và Ban Điều hành một số nội dung trọng tâm:

- Xây dựng, hoàn thiện quy chế, quy trình kiểm soát nội bộ.
- Mở rộng phạm vi hoạt động kiểm soát nội bộ, cung cấp đánh giá độc lập về quản trị doanh nghiệp, kiểm soát nội bộ theo định hướng rủi ro.
- Chuẩn hóa chính sách, quy trình, nâng cao hiệu quả kiểm soát nội bộ, quản trị rủi ro tại các Công ty thành viên.
- Tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của BKS theo chức năng, nhiệm vụ được quy định.
- Tư vấn lựa chọn đơn vị có năng lực, uy tín kiểm toán Báo cáo tài chính của Tập đoàn và các Công ty thành viên.

BKS cam kết tiếp tục thực hiện vai trò giám sát hiệu quả, góp phần vào sự phát triển bền vững của Tập đoàn.

PHẦN 5
BÁO CÁO
BAN KIỂM SOÁT

Danh sách Thành viên

Ban kiểm soát, tỷ lệ sở hữu

Báo cáo Ban Kiểm soát

Báo cáo hoạt động kiểm toán
nội bộ 2024

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG KIỂM TOÁN NỘI BỘ 2024

Hoạt động Kiểm toán nội bộ có nhiệm vụ cung cấp cho Hội đồng Quản trị và Ban điều hành những sự đảm bảo, kết luận tư vấn và kiến nghị độc lập và khách quan. Những kết luận, tư vấn, kiến nghị này được đưa ra trên cơ sở thực hiện các hoạt động kiểm tra, đánh giá về các nội dung sau đây:

- Hệ thống kiểm soát nội bộ của Hòa Phát đã được thiết lập và vận hành một cách phù hợp nhằm phòng ngừa, phát hiện, xử lý các rủi ro;
- Các quy trình quản trị doanh nghiệp và quy trình quản lý rủi ro của Tập đoàn đảm bảo tính hiệu quả và có hiệu suất cao;

Những hoạt động trên đã góp phần hỗ trợ Tập đoàn đạt được các mục tiêu, chiến lược, kế hoạch và nhiệm vụ công tác mà Hòa Phát đề ra bao gồm:

- Sử dụng tối ưu, hiệu quả các nguồn lực
- Sự tin cậy và toàn vẹn của thông tin
- Bảo vệ tài sản
- Tuân thủ với các quy định pháp luật có liên quan
- Tuân thủ với các chính sách và quy trình nội bộ có liên quan

Người phụ trách hoạt động Kiểm toán nội bộ báo cáo các vấn đề về chuyên môn cho Hội đồng Quản trị về các đề xuất liên quan đến kế hoạch kiểm toán nội bộ năm, báo cáo các phát hiện kiểm toán, theo dõi việc thực hiện các kiến nghị kiểm toán, báo cáo các vấn đề vi phạm, sai sót, gian lận và các thông tin quan trọng khác; báo cáo về mặt hành chính cho Ban Điều Hành Tập đoàn.

Trong năm 2024, bộ phận Kiểm toán nội bộ thuộc HĐQT quản lý đã phối hợp với các tuyến kiểm soát thực hiện tốt các nhiệm vụ và hoàn thành các mục tiêu đề ra theo đúng quy chế, kế hoạch kiểm toán năm cũng như quy định pháp luật, cụ thể như sau:

- Thực hiện cuộc kiểm tra tuân thủ tại các phòng ban, bộ phận tại đơn vị thành viên đảm bảo việc chấp hành quy định pháp luật hiện hành, điều lệ Công ty, quy chế hoạt động và các nghĩa vụ bắt buộc về chính sách thuế, bảo hiểm xã hội...
- Kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các chính sách, quy định, quy trình đã xây dựng tại đơn vị thành viên. Qua đó, đánh giá tính phù hợp, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ nhằm phát hiện những rủi ro tiềm ẩn để kịp thời phòng ngừa và xử lý;
- Đánh giá đầy đủ, hiệu quả thiết kế và vận hành của hệ thống chính sách – quy trình của một số đơn vị thành viên mới đi vào hoạt động;
- Rà soát hiện trạng và đánh giá hiệu quả thực hiện các dự án của Tập đoàn đang trong giai đoạn xây dựng cơ bản;
- Rà soát quy trình mua vật tư hàng hóa tại các đơn vị thành viên; Đưa ra đánh giá tính đầy đủ và hiệu quả trong hoạt động mua vật tư hàng hóa tại các đơn vị;
- Kiến nghị xử lý những vi phạm, khắc phục những sai sót còn tồn tại trong các cuộc kiểm toán tại đơn vị. Đồng thời, đề xuất những biện pháp cải tiến giảm thiểu rủi ro, sai sót.
- Thực hiện tư vấn trong hoạt động mua chung vật tư hàng hóa tại các Tổng công ty trong toàn Tập đoàn.
- Định kỳ gửi các báo cáo được yêu cầu theo Quy chế Kiểm toán nội bộ cho Hội đồng Quản trị và Ban điều hành.

Với những nỗ lực cải tiến, đổi mới và không ngừng học hỏi, Kiểm toán nội bộ trong năm 2025 sẽ tiếp tục nâng cao chất lượng kiểm toán, đưa ra những tư vấn và kiến nghị một cách độc lập khách quan liên quan đến quy trình quản trị, quản lý rủi ro và kiểm soát nội bộ phù hợp, giúp cho Tập đoàn đạt được mục tiêu đã đề ra.

PHẦN 6 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

- 1 HÒA PHÁT HOÀN THÀNH KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH TOÀN TẬP ĐOÀN
- 2 SÁNG KIẾN CẢI TIẾN KỸ THUẬT GÓP PHẦN TIẾT KIỆM HÀNG TRĂM TỶ ĐỒNG
- 3 TỰ CHỦ 90% ĐIỆN SẢN XUẤT THÉP
- 4 PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM MỚI
- 5 CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT NĂM 2024
- 6 TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI - CỘNG ĐỒNG



PHẦN 6 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

Hòa Phát hoàn thành kiểm kê khí nhà kính toàn tập đoàn

Sáng kiến cải tiến kỹ thuật góp phần tiết kiệm hàng trăm tỷ đồng

Tự chủ 90% điện sản xuất thép

Phát triển sản phẩm mới

Chuyển đổi số tại tập đoàn Hòa Phát năm 2024

Trách nhiệm xã hội - cộng đồng

HÒA PHÁT HOÀN THÀNH KIỂM KÊ KHÍ NHÀ KÍNH TOÀN TẬP ĐOÀN

Ngày 11/1/2025, BSI - Tổ chức chứng nhận quốc tế hàng đầu của Vương quốc Anh đã trao giấy kiểm tra, xác nhận, công bố khí nhà kính theo tiêu chuẩn ISO 14064-1:2018 cho Tập đoàn Hòa Phát và các Công ty thành viên.

Ông Lê Duyên Anh, Tổng Giám đốc BSI Việt Nam chúc mừng Tập đoàn Hòa Phát đã hoàn thành kiểm kê phát thải khí nhà kính cấp Tập đoàn với 18 đơn vị thuộc 5 tổng công ty. Sự kiện này đánh dấu cột mốc quan trọng, đáp ứng các tiêu chuẩn quốc tế của Tập đoàn. "Tôi rất ấn tượng với quyết tâm của Ban lãnh đạo Tập đoàn tới các công ty thành viên trong việc tiên phong triển khai và đạt được kết quả tích cực về kiểm kê khí nhà kính theo tiêu chuẩn quốc tế ISO 14064-1:2018", đại diện BSI cho biết.

Tổng Giám đốc Tập đoàn Hòa Phát Nguyễn Việt Thắng chia sẻ: Hòa Phát là Tập đoàn sản xuất công nghiệp hàng đầu Việt Nam. Việc hoàn thành kiểm kê khí nhà kính là bước đi quan trọng trong chiến lược phát triển bền vững của Tập đoàn. Chủ trương của Hòa Phát là chủ động áp dụng những tiêu chuẩn chất lượng, công nghệ, vận hành mới nhất vào sản xuất kinh doanh. Trong lộ trình tiếp theo, Hòa Phát sẽ tiếp tục tối ưu sản xuất để kiểm soát khí nhà kính, đáp ứng những yêu cầu phát triển giai đoạn mới.

ISO 14064-1:2018 là tiêu chuẩn liên quan đến lĩnh vực môi trường và hướng tới chương trình chống biến đổi khí hậu cũng như các mục tiêu phát triển bền vững toàn cầu. Tiêu chuẩn này là một khuôn khổ chắc chắn để thực hiện định lượng, tính toán và báo cáo phát thải, loại bỏ khí nhà kính của một doanh nghiệp hay một tổ chức. Đây cũng là một trong những chương trình mà doanh nghiệp sản xuất đặc biệt là thép, tôn, ống... phải triển khai, làm tiền đề đáp ứng các yêu cầu khác khi xuất khẩu hàng hóa ra thị trường thế giới, nhất là khu vực EU.

Là nhà sản xuất thép lớn nhất khu vực Đông Nam Á, ngay từ đầu, Tập đoàn đã áp dụng áp dụng công nghệ sản xuất tuần hoàn khép kín, hiện đại của các nước G7 để tối ưu sản xuất, tiết kiệm năng lượng, giảm phát thải khí nhà kính tại tất cả các khu liên hợp sản xuất gang thép. Hòa Phát đã tính toán kỹ lưỡng và dành tới 30% vốn đầu tư cho các hạng mục môi trường. Hàng loạt các giải pháp và công nghệ mới nhất được Hòa Phát ứng dụng để tối ưu sản xuất cũng như tiết kiệm năng lượng, tự chủ điện năng cho sản xuất với sản lượng phát điện hàng năm đạt hàng tỷ kWh.



PHẦN 6 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Hòa Phát hoàn thành kiểm kê khí
nhà kính toàn tập đoàn

Sáng kiến cải tiến kỹ thuật
góp phần tiết kiệm hàng trăm
tỷ đồng

Tự chủ 90% điện sản xuất thép

Phát triển sản phẩm mới

Chuyển đổi số tại tập đoàn
Hòa Phát năm 2024

Trách nhiệm xã hội - cộng đồng

SÁNG KIẾN CẢI TIẾN KỸ THUẬT GÓP PHẦN TIẾT KIỆM HÀNG TRĂM TỶ ĐỒNG

Đối với các nhà máy sản xuất, việc cải tiến kỹ thuật, cập nhật công nghệ mới cho các dây chuyền thiết bị luôn được Hòa Phát chú trọng thực hiện trên phạm vi toàn Tập đoàn. Vì vậy, phong trào sáng kiến cải tiến tại các nhà máy diễn ra sôi nổi và mang lại những hiệu quả thiết thực.

THÉP HÒA PHÁT DUNG QUẤT LÀM LỢI 91 TỶ ĐỒNG TỪ 30 NỘI DUNG ĐỔI MỚI SÁNG TẠO

Năm 2024, Thép Hòa Phát Dung Quất có 30 nội dung cải tiến đổi mới sáng tạo được triển khai với giá trị làm lợi trên 91 tỷ đồng.

Một số cải tiến quan trọng làm giảm tiêu hao nhiên liệu, mang lại lợi nhuận cũng như góp phần giảm phát thải như: Nghiên cứu, ứng dụng, phối hợp và thực hiện tốt trong việc giảm tiêu hao than phun vào Lò vôi quay, giảm chi phí sản xuất vô nung Lò vôi quay; Nghiên cứu, đề xuất, lên phương án thực hiện phương án tận dụng nước xả đáy hệ thống nước làm mát tuần hoàn Nhà máy Nhiệt điện cấp sang làm mát CDQ Nhà máy Luyện Cốc giúp ổn định sản xuất mang lại hiệu quả về kinh tế cũng như tiết kiệm nguồn tài nguyên nước.

Công ty tìm kiếm, thử nghiệm các loại vật tư, nguyên liệu phụ liệu mới cho sản xuất ở tất cả các công đoạn. Việc này được triển khai nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm, tối ưu chi phí sản xuất. Nổi bật là các đề tài: Sử dụng HC-FeMn75 cho một số mác thép đúc TSC đã tiết giảm được chi phí hợp kim sản xuất; Tận dụng lại xỉ thải của các mác thép khử nhôm để làm phụ gia cho luyện thép mang lại hiệu quả cao về tiết kiệm chi phí sản xuất và bảo vệ môi trường.

Các kỹ sư của Công ty cũng nghiên cứu, cải tiến quy trình tinh luyện và lựa chọn hệ xỉ phù hợp cải tiến chất lượng thép lỏng mác 30 MnSi; Cải tạo hệ thống trộn xỉ tro nhiệt điện vào xỉ nghiền S95; Kết hợp sử dụng hợp kim SiMn6517 trong sản xuất các mác thép khử nhôm.

Các đề tài còn tập trung vào vấn đề tiết kiệm, sử dụng năng lượng hiệu quả: Cải tạo hệ thống dầu thủy lực Nhà máy HRC1 nhằm tối ưu hóa thiết bị trong sản xuất và tiết kiệm điện năng tiêu thụ. Hay như đề tài Cải tiến hệ thống bơm QW trạm



xử lý nước Nhà máy HRC1 giúp tối ưu hóa thiết bị trong sản xuất và tiết kiệm điện năng tiêu thụ.

Một số đề tài của cơ điện được Công ty công nhận và khen thưởng về đổi mới sáng tạo là: Cải tạo thêm bộ điều khiển dòng chảy 13QC/A cho máy đúc BCM#03; Cải tạo ép đuôi phôi V-shape thành biên dạng phẳng TSC-Nhà máy HRC 1 giúp tiết kiệm chi phí, tối ưu hóa thiết bị trong sản xuất và nâng cao chất lượng sản phẩm. Theo thống kê, các nội dung cải tiến, đổi mới sáng tạo của 62 cá nhân và 8 tập thể được khen thưởng đã giúp công ty tiết kiệm chi phí hàng chục tỷ đồng/năm. Qua đó lan tỏa khuyến khích cán bộ nhân viên Công ty tăng cường sáng kiến, cải tiến áp dụng trong sản xuất.

PHẦN 6 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

Hòa Phát hoàn thành kiểm kê khí
nhà kính toàn tập đoàn

Sáng kiến cải tiến kỹ thuật
góp phần tiết kiệm hàng trăm
tỷ đồng

Tự chủ 90% điện sản xuất thép

Phát triển sản phẩm mới

Chuyển đổi số tại tập đoàn
Hòa Phát năm 2024

Trách nhiệm xã hội - cộng đồng

THÉP HÒA PHÁT HẢI DƯƠNG VỚI 13 SÁNG KIẾN CẢI TIẾN HIỆU QUẢ

Với những phát hiện, cải tiến ngay trong thực tế sản xuất, CBNV của Thép Hòa Phát Hải Dương đã có nhiều sáng kiến hiệu quả giúp quá trình vận hành máy móc, thiết bị trơn tru, tăng sản lượng thép. Qua đó, tiết giảm chi phí cho Công ty, khắc phục lỗi xảy ra khi hoạt động, nâng cao năng suất.

Có thể kể đến sáng kiến Sử dụng quặng tinh có hàm lượng %FeO rất thấp làm nguyên liệu cho lò vôi viên của anh Đặng Việt Thanh, Trưởng phòng Công nghệ với giá trị làm lợi lên đến 68 tỷ đồng/năm.

Đề tài Lắp biến tần, cải tiến chương trình tối ưu hóa điều khiển tốc độ quạt lọc bụi lần 2 lò thổi 1, 2, 3 giúp tăng cường khả năng hút bụi, tiết kiệm điện năng, tăng tuổi thọ của thiết bị làm lợi cho Công ty trên 20 tỷ đồng/năm.

Ngoài ra, Công ty còn nghiên cứu sử dụng coke vụn thay thế than 5a1 trong quá trình hợp kim hóa nấu luyện lò thổi 45T Nhà máy Luyện thép mang lại hiệu quả sản xuất tốt do tận dụng được nguồn nguyên liệu có sẵn của Công ty, giảm bớt giá thành mua than 5a1 từ bên ngoài mà vẫn đảm bảo được năng suất và chất lượng của dây chuyền sản xuất phôi. Sáng kiến này tiết kiệm được chi phí khi sử dụng máy nghiền than của nhà máy so với khi sử dụng 100% than 5a1, giảm lượng nghiền than cục 5a1 từ 15-20T/ngày trước đây xuống còn 3-4T/ngày như hiện nay. Tổng giá trị làm lợi cho Công ty ước tính đạt trên 23 tỷ đồng

Một số đề tài đã góp phần tăng sản lượng thép như Thiết kế chương trình điều khiển PLC để khắc phục lỗi bàn con lăn sàn aprons gây sự cố chặt phôi, đình trệ sản xuất. Qua đó tăng sản lượng thép thành phẩm 450 tấn/ năm.

41 SÁNG KIẾN CẢI TIẾN TẠI ỐNG THÉP HÒA PHÁT ĐƯỢC KHEN THƯỞNG

Năm 2024, Nhà máy Ống thép Hòa Phát Hưng Yên có 22 đề tài sáng kiến cải tiến kỹ thuật, tối ưu hóa sản xuất được Công ty Ống thép Hòa Phát khen thưởng.

Những sáng kiến tăng năng suất lao động đã được áp dụng tại nhà máy như: Thiết kế, chế tạo và lắp đặt giàn chuyển ống MU11 từ N33 sang N35 tăng năng suất và sản lượng của anh Hoàng Ngọc Thạch, Phó Giám đốc Nhà máy; sáng kiến Thiết kế, chế tạo giá để ống Ø219.1mm đến Ø323.8mm tại giàn chứa ống trước hầm sấy dây chuyền Mạ ống 1 để nâng cao năng suất, sản lượng của anh Đỗ Minh Can – Quản đốc Xưởng Cán mạ.

Ngoài ra, còn có các đề tài "Cải tiến tăng tốc độ MC 10+11" do anh Nguyễn Trọng Tú – Phó Bộ phận Kỹ thuật – Công nghệ chủ trì hay các sáng kiến về an toàn: Thiết kế, chế tạo giá để tôn cuộn cho xe Sơ mi rơ moóc đảm bảo an toàn khi chở tôn cuộn ở chiều đi mà vẫn thuận tiện cho việc vận chuyển ống thép chiều về.

Các sáng kiến góp phần tiết giảm tiêu hao, tiết kiệm chi phí cho nhà máy có thể kể đến: Giảm tiêu hao điện năng dây chuyền cán 2; và Tiết giảm tiêu hao Amoniac (NH₃) các dây chuyền Mạ dài và Ủ chuông. Nhà máy còn có một số cải tiến khác, tập trung vào các thiết kế kỹ thuật, cải tạo máy móc thiết bị, nâng cao tuổi thọ, năng suất của thiết bị.

Nhà máy Ống thép Hòa Phát Đà Nẵng đóng góp 8 sáng kiến cải tiến với một số sáng kiến nổi bật: Điều khiển tự động xếp bó ống khu E; Hệ thống thu hồi bụi kẽm sử dụng túi lọc; Cụm đẩy liệu máy cắt 700; Thiết kế thay đổi khuôn hàn dạng 2 quả cho máy uốn khu E.

Trong đó, đề tài "Cải tiến quy trình vận hành đầu đốt bể kẽm và nồi hơi Phân xưởng Mạ ống" của anh Phạm Thành Huy đã góp phần giảm tiêu hao, mang lại hiệu quả kinh tế cao. Sau khi áp dụng cải tiến, tỷ lệ giảm tiêu hao dầu là 23.82%. Tính về hiệu quả kinh tế, Công ty giảm được chi phí khoảng 250 triệu đồng mỗi tháng, giảm tiêu hao nhiên liệu, góp phần bảo vệ môi trường. Với đề tài sáng kiến cải tiến này, anh Phạm Thành Huy đã được nhận Bằng khen của Chủ tịch UBND thành phố Đà Nẵng trao tặng vì có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua "Lao động giỏi, lao động sáng tạo" năm 2024.

PHẦN 6 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

Hòa Phát hoàn thành kiểm kê khí
nhà kính toàn tập đoàn

Sáng kiến cải tiến kỹ thuật
góp phần tiết kiệm hàng trăm
tỷ đồng

Tự chủ 90% điện sản xuất thép

Phát triển sản phẩm mới

Chuyển đổi số tại tập đoàn
Hòa Phát năm 2024

Trách nhiệm xã hội - cộng đồng

Nhà máy Ống thép Hòa Phát Bình Dương có 11 sáng kiến với nhiều đề tài cải tiến giúp vận hành máy móc trơn tru liên tục như: Cải tiến mạch cảnh báo tình trạng hoạt động của các động cơ lồng trù liệu Tẩy; Cải tiến giàn đóng bó của máy đóng bó tự động Máy Uốn 7- Xưởng Uốn 2; Cải tiến mạch điện điều khiển động cơ dây chuyền Mạ dài; Cải tiến xích hầm sấy line 1 Mạ Ống 2. Nhờ đó, máy móc hoạt động ổn định, không xảy ra các sự cố hư hỏng, phải dừng máy, không làm ảnh hưởng đến hoạt động dây chuyền sản xuất.



► **TÔN HÒA PHÁT - SÁNG KIẾN NHỎ, HIỆU QUẢ LỚN**

Tại Công ty Tôn Hòa Phát, với 10 sáng kiến cải tiến kỹ thuật trong năm 2024 đã mang lại giá trị thiết thực, hiệu quả, góp phần giảm tiêu hao, tiết kiệm chi phí trong sản xuất.

Nổi bật là đề tài "Giải pháp loại bỏ nguyên nhân gây lỗi bề mặt của con lăn lò ủ Dây chuyền Mạ" giúp loại bỏ được sự bám dính vật thể lạ (vảy ô xít, mạt sắt...), giữ được bề mặt bóng đẹp, không gây ra vết trên dài tôn chạy qua.

Đề tài Chế tạo đồ gá kẹp để thao tác dễ dàng khi thực hiện sửa chữa các trục phủ hoá chất dây chuyền mạ cho phép giảm thời gian rà chỉnh độ đồng tâm không vượt quá 0.025 mm từ 15-30 phút xuống còn 5 phút. Loại bỏ được thao tác sửa cổ trục bị lệch trước khi mài, tăng năng suất làm việc, đáp ứng nhu cầu về tiến độ công việc.

Đặc biệt sáng kiến Khắc phục lỗi sóng cung khi sản xuất có nguyên liệu với mác thép mềm được áp dụng đã cho kết quả khả quan, có thể áp dụng rộng rãi cho sản xuất tại dây chuyền Sơn, Xưởng Mạ sơn.

Với mục đích tiết giảm chi phí trong sản xuất, đề tài Cải tạo đường thoát nước ngung từ hệ thống gia nhiệt hơi nước bể dầu cán để giảm chi phí đã tiết kiệm lượng nước DEMI, giá trị làm lợi mỗi năm ước tính khoảng 100-150 triệu đồng.

Các CBNV của Công ty còn chế tạo thành công Tổ hợp cơ cấu thiết bị để thay thế máy vớt váng dầu nhập khẩu, với giá thành chỉ bằng 10% giá mua thiết bị nguyên chiếc nhập khẩu, thiết bị hoạt động ổn định, thông số kỹ thuật tương đương máy chính hãng.

Với những giá trị thiết thực, hiệu quả cho sản xuất, sự ghi nhận khen thưởng kịp thời của Công ty đã góp phần tạo động lực cho CBCNV thêm hăng say lao động, tích cực đóng góp thêm nhiều sáng kiến cải tiến trong thời gian tới.

PHẦN 6 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Hòa Phát hoàn thành kiểm kê khí
nhà kính toàn tập đoàn

Sáng kiến cải tiến kỹ thuật góp
phần tiết kiệm hàng trăm tỷ đồng

Tự chủ 90% điện sản xuất thép

Phát triển sản phẩm mới

Chuyển đổi số tại tập đoàn
Hòa Phát năm 2024

Trách nhiệm xã hội - cộng đồng

TỰ CHỦ 90% ĐIỆN SẢN XUẤT THÉP

Năm 2024, các nhà máy điện nhiệt dư thuộc hai Khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát tại Hải Dương và Dung Quất có tổng lượng điện phát đạt 3,18 tỷ kWh, tăng 29% so với cùng kỳ, giúp Hòa Phát tự chủ trên 90% lượng điện cho sản xuất. Riêng tại Dung Quất, ngày 05/02/2025, Nhà máy Nhiệt điện – Công ty Thép Hòa Phát Dung Quất chính thức cán mốc sản lượng điện lũy kế từ khi hoạt động đến nay là 10 tỷ kWh, góp phần tối ưu hóa chi phí sản xuất.

► TỰ CHỦ HƠN 90% ĐIỆN CHO SẢN XUẤT, GIẢM PHÁT THẢI KHÍ NHÀ KÍNH, MANG LẠI LỢI ÍCH KINH TẾ LỚN

Trong năm qua, sản lượng điện tự phát của Hòa Phát Dung Quất đạt 2,39 tỷ kWh, tự chủ hơn 90% nhu cầu sản xuất gang thép toàn Khu liên hợp. Sản lượng phát điện tự dùng cung cấp cho Khu liên hợp Thép Hòa Phát Hải Dương đạt 788 triệu kWh. Tổng lượng điện phát tự chủ được của Hòa Phát tại hai Khu liên hợp Hải Dương và Dung Quất tương đương một nhà máy nhiệt điện tầm trung, quy đổi theo giá điện hiện hành, sản lượng phát điện năm 2024 có giá trị khoảng 5.400 tỷ đồng.

Việc thu hồi và sử dụng nhiệt dư, khí dư để phát điện là giải pháp tiết kiệm năng lượng hiệu quả, tăng tính cạnh tranh cho giá thành sản phẩm, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, đồng thời giảm tải áp lực điều độ hệ thống điện lưới quốc gia.

Các Khu liên hợp gang thép của Hòa Phát được đầu tư dây chuyền thiết bị hiện đại của các nước G7 giúp tối ưu hóa sản xuất, tận dụng mọi nguồn nhiệt, khí dư thừa trong quá trình luyện gang thép để nâng cao hiệu suất phát điện, tiết kiệm chi phí sản xuất, phát triển bền vững.

Hiện nay, Hòa Phát đang áp dụng 5 giải pháp sản xuất thép tiết kiệm năng lượng. Giải pháp thứ nhất là thu hồi nhiệt dư, khí nóng lò cốc, lò cao, lò thổi sản xuất điện. Nhiệt dư phát sinh từ quá trình sản xuất than cốc, khí dư từ quá trình luyện gang, luyện thép được thu hồi, tận dụng phục vụ cho phát điện để cung cấp cho sản xuất.

Hai là sử dụng công nghệ dập cốc khô thân thiện với môi trường để sản xuất điện. Ba là công nghệ tuabin thu hồi năng lượng Quạt gió lò cao (BPRT), vận hành các quạt gió công suất lớn, giúp tiết kiệm đến 50% lượng điện tiêu thụ so với phương pháp truyền thống.

Bốn là sử dụng nhiệt dư để sản xuất điện trong quá trình thiêu kết quặng. Năm là công nghệ Đúc – Cán liên tục, tận dụng nhiệt từ phôi nóng, phôi nóng sau đúc có nhiệt độ 750-900 độ C sẽ được chuyển ngay sang dây chuyền cán để sản xuất thép thành phẩm. Giải pháp này đã tiết giảm tối đa sử dụng năng lượng, làm giảm chi phí sản xuất, đồng thời giảm phát thải CO2/tấn sản phẩm.

► NHÀ MÁY NHIỆT ĐIỆN, THÉP HÒA PHÁT DUNG QUẤT CHÍNH THỨC CÁN MỐC 10 TỶ KWH

Anh Bùi Văn Hữu, Giám đốc Nhà máy Nhiệt điện, Công ty Thép Hòa Phát Dung Quất cho biết: "Hạng mục phát điện nhiệt dư không chỉ giúp tiết kiệm năng lượng mà còn góp phần quan trọng trong chiến lược giảm phát thải khí nhà kính, hướng đến mục tiêu trung hòa carbon. Đây là giải pháp bền vững, tận dụng nguồn nhiệt dư trong quá trình sản xuất gang thép để tạo ra điện mà không cần sử dụng nhiên liệu hóa thạch".

Từ tháng 7/2019, một năm sau khi lắp đặt tổ máy phát đầu tiên, sản lượng phát điện của Nhà máy đã đáp ứng nhu cầu sản xuất gang thép tổng khu liên hợp Hòa Phát Dung Quất. Từ đó đến nay, sản lượng phát điện của Nhà máy tăng trưởng hàng năm, đạt mốc 5 tỷ kWh vào ngày 19/9/2022 và cán mốc 10 tỷ kWh ngày 05/02/2025.

Với sự mở rộng của dự án Hòa Phát Dung Quất 2, công ty tiếp tục đầu tư mạnh mẽ vào dây chuyền phát điện nhiệt dư thứ hai. Theo đó, Nhà máy Nhiệt điện số 2 sở hữu công suất 240MW, gồm 04 tổ máy phát 60MW, nâng tổng công suất phát điện của toàn khu liên hợp lên 600MW.

**PHẦN 6
PHÁT TRIỂN
BỀN VỮNG**

Hòa Phát hoàn thành kiểm kê khí
nhà kính toàn tập đoàn

Sáng kiến cải tiến kỹ thuật góp
phần tiết kiệm hàng trăm tỷ đồng

Tự chủ 90% điện sản xuất thép

Phát triển sản phẩm mới

Chuyển đổi số tại tập đoàn
Hòa Phát năm 2024

Trách nhiệm xã hội - cộng đồng

PHÁT TRIỂN SẢN PHẨM MỚI

Sản phẩm của Tập đoàn Hòa Phát hiện đã khẳng định vị thế vững chắc tại thị trường Việt Nam và được xuất khẩu tới hàng chục quốc gia, vùng lãnh thổ khắp năm châu. Để đáp ứng nhu cầu ngày càng đa dạng của thị trường, Hòa Phát luôn coi trọng phát triển sản phẩm mới, không ngừng nâng cao chất lượng theo các tiêu chuẩn khắt khe nhất.

ĐẨY MẠNH NGHIÊN CỨU PHÁT TRIỂN CÁC MÁC THÉP CHẤT LƯỢNG CAO

Hòa Phát đẩy mạnh đầu tư chiều sâu, nghiên cứu phát triển sản xuất và cung cấp hàng trăm ngàn tấn thép có hàm lượng kỹ thuật cao, phức tạp như thép cuộn làm tinh và bối lốp ô tô, đinh ốc vít, lõi que hàn, cáp thang máy, thép hợp kim cao dập nguội, thép làm cầu trục, thép dự ứng lực cường độ cao... phục vụ nhu cầu thị trường trong nước và xuất khẩu.

Thời gian qua, hai khu liên hợp của Hòa Phát tại Dung Quất và Hải Dương đã cung ứng hàng loạt các mác chất lượng cao khác nhau cho đối tác, khách hàng bao gồm: 30MnSi, SWRH82B, SWRH62A, SWRH72A, SWRH82A, SWRH82ACr, DBIC B500B, SWRY11, ER70S-6, EM12K ...

Các mác thép này được sản xuất theo tiêu chuẩn: GB/T24587-2009, JIS G 3506 -2017, JIS G 3503-2006, AWSAS5.18/A5.18M-2005, GB24587-2009, BS4449, đảm bảo các yêu cầu khắt khe về chất lượng trong quá trình nấu luyện, tinh luyện, đúc thép. Toàn bộ quá trình sản xuất thép từ đầu vào đến đầu ra đều được các kỹ sư công nghệ của Hòa Phát kiểm soát nghiêm ngặt.

Việc sản xuất thành công sản phẩm thép cuộn chất lượng cao làm tinh và bối lốp xe ô tô đã khẳng định sự ưu việt của hệ thống dây chuyền công nghệ của Thép Hòa Phát. Đội ngũ kỹ thuật của Công ty đã làm chủ tốt công nghệ để cho ra đời những sản phẩm khó, có chất lượng cao. Trên thế giới chỉ có một số công ty lớn đầu ngành có thể sản xuất được mặt hàng này.

Hòa Phát đã nghiên cứu sản xuất thành công thép dây cuộn, mác EM12K sử dụng làm dây hàn hồ quang. Hiện nay tại Việt Nam chỉ có Thép Hòa Phát Dung Quất và Formosa có thể sản xuất được mác thép này. Sau khi nghiên cứu sản xuất thành công mác EM12K, Hòa Phát đã nhận ngay được đơn đặt hàng của đối tác trong và ngoài nước, mỗi tháng đều đặn 3.000-5.000 tấn.

Ngoài ra, các kỹ sư công nghệ của Thép Hòa Phát Dung Quất còn nghiên cứu sản xuất mác ER70S6 và ER70S3. Đây cũng là các mác thép cho sản xuất dây hàn, sản phẩm chất lượng cao đòi hỏi kỹ thuật, quy trình công nghệ nấu luyện thép chặt chẽ.

Tại Thép Hòa Phát Hải Dương, trong năm 2024 đã nghiên cứu và sản xuất mác thép SS400 và S45C. Trong đó, thép tròn trơn S45C thường dùng trong chế tạo chi tiết máy (trục, bánh răng, bulong cường lực) và các phụ tùng cơ khí chịu lực cao khác. Sản phẩm được sản xuất theo công nghệ cán nóng và gia công nhiệt luyện, theo tiêu chuẩn JIS G4051- Nhật Bản. Hòa Phát là một trong số rất ít doanh nghiệp sản xuất được mặt hàng chất lượng cao này, cả về ngoại quan và kích thước, góp phần thay thế hàng nhập khẩu.

Đối với mác thép tròn trơn SS400 là dòng thép carbon thấp, thường dùng trong xây dựng công trình, kết cấu khung thép, chế tạo. Hòa Phát đã sản xuất thép SS400 với chất lượng tốt xuất bán trong nước và thị trường Campuchia. Với năng lực hiện có, Tập đoàn đang hướng mạnh vào sản xuất các loại thép chất lượng cao góp phần thay thế hàng nhập khẩu. Hiện tại, Hòa Phát đã chuẩn bị sẵn sàng các điều kiện cần thiết để triển khai sản xuất thép đường ray, thép làm trực bánh xe tàu hỏa, tàu cao tốc theo đặt hàng của Chính phủ cũng như các loại thép chất lượng cao phục vụ cho các dự án trọng điểm quốc gia và xuất khẩu ra thế giới.



PHẦN 6 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Hòa Phát hoàn thành kiểm kê khí nhà kính toàn tập đoàn

Sáng kiến cải tiến kỹ thuật góp phần tiết kiệm hàng trăm tỷ đồng

Tự chủ 90% điện sản xuất thép

Phát triển sản phẩm mới

Chuyển đổi số tại tập đoàn Hòa Phát năm 2024

Trách nhiệm xã hội - cộng đồng



➤ ĐIỆN LẠNH HÒA PHÁT RA MẮT MÁY SẤY FUNIKI VÀ TỦ ĐÔNG CHỐNG ĂN MÒN

Năm 2024, Điện lạnh Hòa Phát tiếp tục chiến lược đa dạng hóa sản phẩm với việc ra mắt hai dòng máy sấy Funiki và tủ đông công nghệ chống ăn mòn. Các sản phẩm mới tập trung vào ứng dụng công nghệ tiên tiến, nâng cao trải nghiệm người dùng và tính bền vững.

Máy sấy Funiki được phát triển với hai dòng sản phẩm là máy sấy thông minh và tiêu chuẩn. Sản phẩm có khối lượng sấy 8-10kg phù hợp cho gia đình 4-6 thành viên. Theo đó, máy sấy thông minh nổi bật với công nghệ Fine AI kết hợp cảm biến Smart Sensor, tự động điều chỉnh nhiệt độ sấy để bảo vệ tối ưu sợi vải.

Ở dòng sản phẩm tiêu chuẩn, máy đã đơn giản hóa quy trình sử dụng với cơ chế "Xoay là sấy", giúp người dùng vận hành dễ dàng. Cả hai dòng sản phẩm đều có hai lựa chọn màu sắc phổ biến là ghi đậm, phù hợp với đa dạng không gian nội thất.

Song song đó, ngành hàng tủ đông đánh dấu bước tiến mới với dòng sản phẩm ứng dụng công nghệ thép ZAM. Công nghệ này giúp tủ đông chống rỉ sét và ăn mòn hiệu quả, hạn chế tác động của môi trường lên bề mặt sản phẩm, từ đó nâng cao gấp đôi tuổi thọ so với sản phẩm thông thường. Đây là giải pháp thiết thực giúp người tiêu dùng tiết kiệm chi phí dài hạn và góp phần bảo vệ môi trường.

➤ ĐIỆN MÁY GIA DỤNG HÒA PHÁT HƯỚNG TỚI KỶ NGUYÊN XANH VÀ SỐNG KHỎE BỀN VỮNG

Điện máy Gia dụng Hòa Phát đã thể hiện tầm nhìn chiến lược với định hướng "Tiến vào kỷ nguyên xanh - Sống khỏe bền vững" trong năm 2025. Công ty tiếp tục chiến lược phát triển sản phẩm theo 3 tiêu chí: kỷ nguyên xanh, sống khỏe và bền vững.

Tháng 01/2025, Hòa Phát giới thiệu bộ sưu tập máy lọc nước Hydrogen ion kiềm HyperS, dòng sản phẩm tích hợp công nghệ điện phân có màng ngăn với điện cực Titan phủ Platinum, tăng gấp đôi hàm lượng hydrogen trong nước, mở ra giải pháp nước sạch chất lượng cao cho người tiêu dùng. Công nghệ điện phân trong sản phẩm giúp cân bằng độ pH, trung hòa lượng axit trong cơ thể, tăng cường khả năng chống oxy hóa, giúp cải thiện sức khỏe người dùng.

Công nghệ xanh và quy trình sản xuất tối ưu hóa được áp dụng trên nhiều dòng sản phẩm của Điện máy Gia dụng Hòa Phát. Máy lọc nước Hòa Phát sử dụng công nghệ làm lạnh bằng BLOCK với Gas R600a, giúp tiết kiệm điện năng và giảm thiểu tác động tới tầng ozone.

Các sản phẩm máy làm mát không khí mới đầu năm 2025 cũng được cải tiến về thiết kế cánh đảo gió, thân thiện hơn với người dùng. Tấm làm mát sử dụng chất liệu gỗ bền bỉ và thấm hút tốt hơn, hướng đến người dùng mong muốn giải pháp làm mát tiết kiệm điện, thân thiện với môi trường.

Quy trình sản xuất tại nhà máy cũng được cải tiến để hạn chế khí thải gây hiệu ứng nhà kính, trong đó dây chuyền sơn tự động sử dụng công nghệ xử lý bề mặt nano photphat và bột sơn tĩnh điện, giúp giảm 90% lượng bùn thải ra môi trường.

Điện máy gia dụng Hòa Phát đã được chứng nhận hoàn thành kiểm kê khí nhà kính.

PHẦN 6 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Hòa Phát hoàn thành kiểm kê khí
nhà kính toàn tập đoàn

Sáng kiến cải tiến kỹ thuật góp
phần tiết kiệm hàng trăm tỷ đồng

Tự chủ 90% điện sản xuất thép

Phát triển sản phẩm mới

Chuyển đổi số tại tập đoàn
Hòa Phát năm 2024

Trách nhiệm xã hội - cộng đồng

CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT NĂM 2024

Năm 2024 đánh dấu bước tiến mạnh mẽ trong hành trình chuyển đổi số tại Tập đoàn Hòa Phát với nhiều dự án quan trọng được triển khai thành công, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động.

► NHIỀU DỰ ÁN CHUYỂN ĐỔI SỐ QUY MÔ TẬP ĐOÀN

Luôn coi con người là tài sản quý giá nhất, Tập đoàn Hòa Phát tiếp tục đẩy mạnh các dự án trọng điểm về chuẩn hóa và số hóa trong công tác quản trị nhân sự năm 2024. Quá trình chuẩn hóa tập trung vào hai hạng mục chính:

Chuẩn hóa hệ thống chức danh và đánh giá vị trí công việc:

Ban Dự án phối hợp với Phòng Tổ chức/Nhân sự các công ty thành viên và đối tác tư vấn để hoàn thành đánh giá các vị trí chức danh cấp C3 và C4 trên toàn Tập đoàn.

100%

ĐƠN VỊ TRONG TẬP ĐOÀN
THAM GIA ĐÁNH GIÁ

380

VỊ TRÍ CHỨC DANH
HOÀN THÀNH ĐÁNH GIÁ

Chuẩn hóa lương, thưởng và chính sách đãi ngộ:

Nhằm xây dựng hệ thống phúc lợi, phụ cấp, cùng cơ chế phân bổ quỹ lương, thưởng minh bạch và khoa học, đảm bảo công bằng nội bộ và tạo động lực làm việc hiệu quả.

Công tác số hóa quản trị nhân sự cũng đạt được những bước tiến quan trọng. Từ tháng 04/2024, hệ thống Quản trị Nhân sự chính thức vận hành trên toàn Tập đoàn, giúp tối ưu hóa công tác quản trị nhân sự, nâng cao tính chính xác và minh bạch thông tin, đồng thời hỗ trợ hoạch định chiến lược nhân sự hiệu quả. Trong năm 2025, các giai đoạn tiếp theo sẽ tiếp tục triển khai, bao gồm số hóa quy trình nhân sự, tuyển dụng, đào tạo và từng bước triển khai tính năng chấm công, tính lương sau giai đoạn chuẩn hóa tại các Công ty thành viên.

100%

ĐƠN VỊ TRONG TẬP ĐOÀN
THAM GIA CUỘC THI

>3400

CÁN BỘ NHÂN VIÊN
THAM GIA CUỘC THI

95%

CÁN BỘ NHÂN VIÊN
HÀI LÒNG KHI THAM GIA

Bên cạnh đó, Tập đoàn cũng chú trọng xây dựng và lan tỏa văn hóa doanh nghiệp. Tháng 8/2024, cuộc thi tìm hiểu văn hóa doanh nghiệp được tổ chức thành công trên nền tảng học và thi trực tuyến, thu hút hơn 3.400 cán bộ nhân viên tham gia. Cuộc thi không chỉ giúp củng cố kiến thức về Tập đoàn mà còn ứng dụng công nghệ vào đào tạo nội bộ.

Dự án Văn phòng điện tử (E-Office) bước sang giai đoạn 2 với trọng tâm số hóa tài liệu và xây dựng kho quản lý tri thức toàn Tập đoàn từ tháng 8/2024. Hệ thống được tích hợp các tính năng như tra cứu văn bản đa chiều, tìm kiếm theo từ khóa, liên kết nội dung liên quan, thiết lập câu hỏi đáp (Q&A) thường gặp,... nhằm tối ưu hóa khả năng khai thác và chia sẻ thông tin nội bộ. Dự kiến hệ thống sẽ vận hành chính thức toàn Tập đoàn trong năm 2025.

Trong năm 2024, Tập đoàn cũng thử nghiệm thành công hệ thống quản trị dữ liệu dùng chung (MDM) với mức độ đạt 96% các tiêu chí đề ra, hướng tới việc chuẩn hóa, đồng bộ, nâng cao chất lượng dữ liệu và hỗ trợ Ban lãnh đạo ra quyết định hiệu quả.

PHẦN 6 **PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG**

Hòa Phát hoàn thành kiểm kê khí
nhà kính toàn tập đoàn

Sáng kiến cải tiến kỹ thuật góp
phần tiết kiệm hàng trăm tỷ đồng

Tự chủ 90% điện sản xuất thép

Phát triển sản phẩm mới

Chuyển đổi số tại tập đoàn
Hòa Phát năm 2024

Trách nhiệm xã hội - cộng đồng

➤ ĐẨY MẠNH CHUYỂN ĐỔI SỐ TẠI CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN

Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất tiếp tục tiên phong trong lộ trình chuyển đổi số với nhiều dự án nổi bật:

- Salesforce CRM: Giúp đội ngũ kinh doanh chuẩn hóa quy trình bán hàng, tối ưu hoạt động và tăng cường hợp tác với đại lý, nhà phân phối, nâng cao hiệu quả kinh doanh và giảm chi phí vận hành.

- SAP S/4HANA tại Hòa Phát Dung Quất 2: Triển khai các phân hệ quan trọng như Kế toán, Mua hàng, Kho, Sản xuất, Chất lượng, Bảo trì, Bán hàng, kết hợp báo cáo quản trị SAC BI. Chính thức vận hành từ ngày 15/11/2024, hệ thống giúp tối ưu hóa quy trình vận hành, đồng bộ dữ liệu và hỗ trợ phân tích & ra quyết định nhanh chóng, chính xác. Đáng chú ý, thời gian triển khai hệ thống chỉ bằng 50% so với trước.

- Phần mềm Quản lý và điều hành khai thác Cảng: Chính thức vận hành hai giai đoạn đầu từ tháng 12/2024, hệ thống giúp số hóa dữ liệu khai thác cảng, rút ngắn thời gian chờ đợi và tối ưu hiệu suất làm việc. Dự kiến sẽ nâng cấp với các tính năng tiên tiến như lập kế hoạch nâng cao & ứng dụng AI trong thời gian tới.

- Hệ thống quản lý điều hành sản xuất cho dây chuyền thép cuộn cán nóng HRC 2: Hệ thống đóng vai trò quan trọng trong việc giám sát, điều khiển, tối ưu hóa quy trình sản xuất và đảm bảo chất lượng sản phẩm.

- Trung tâm dữ liệu vận hành sản xuất: Xây dựng Trung tâm dữ liệu tập trung các giải pháp vận hành sản xuất của toàn khu liên hợp sản xuất gang thép Hòa Phát Dung Quất.

Các công ty thành viên khác của Tập đoàn cũng tăng cường số hóa trong quản trị sản xuất kinh doanh theo định hướng chung. Trong đó, Công ty TNHH Điện lạnh Hòa Phát đã áp dụng Quản trị Tinh gọn (LEAN) tại nhà máy Điện lạnh Hưng Yên, giúp năng suất sản xuất tủ lạnh tăng 71%, đáp ứng tiêu chuẩn đơn hàng xuất khẩu sang Mỹ. Nhờ áp dụng cải tiến liên tục, loại bỏ lãng phí và tối ưu hóa từng bước, nhà máy đã cải thiện đáng kể chất lượng vận hành. Dựa trên những kết quả khả quan này, mô hình Quản trị tinh gọn sẽ được nhân rộng tại các Công ty khác trong Tập Đoàn trong năm 2025.

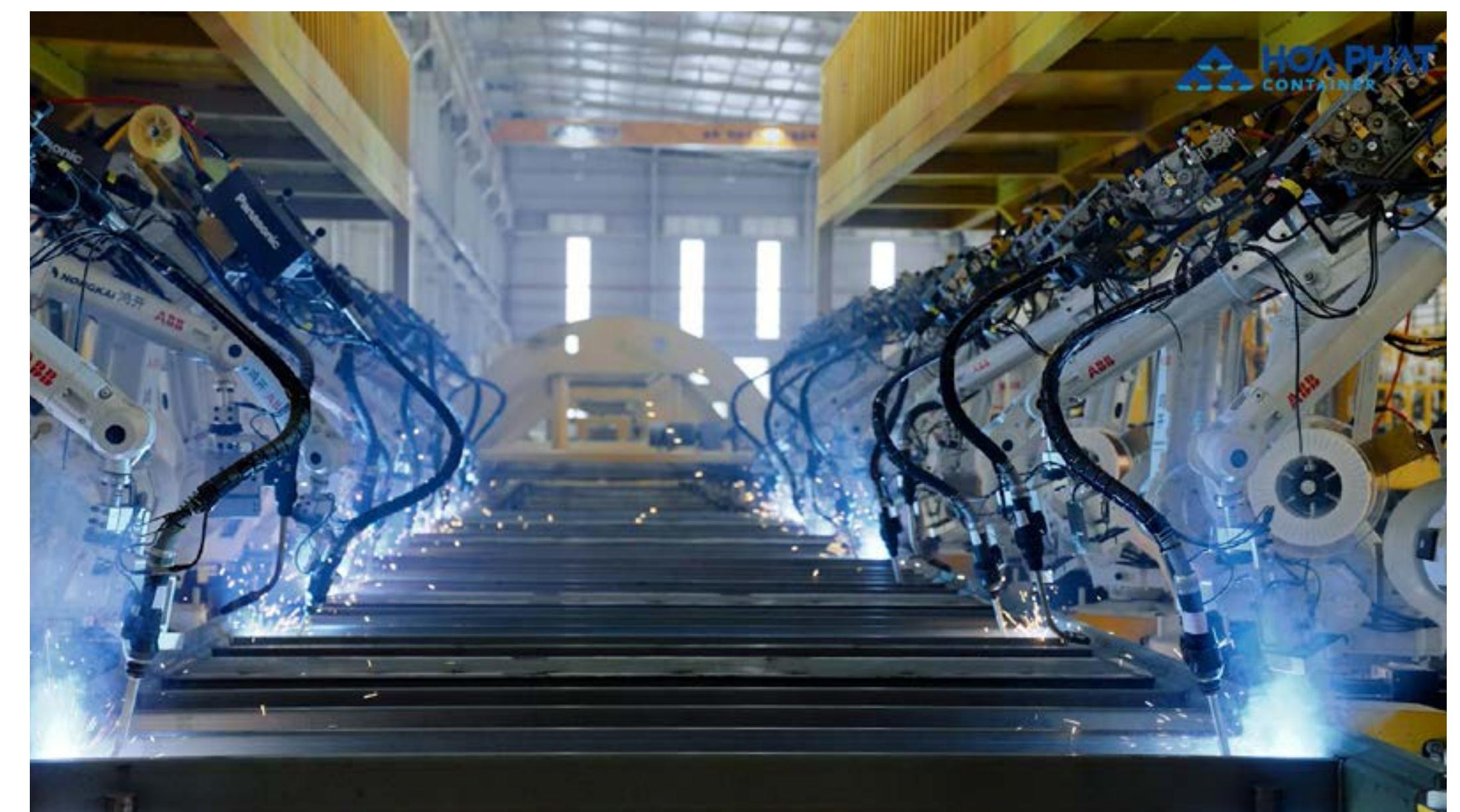
➤ TRUYỀN THÔNG VÀ ĐÀO TẠO CHUYỂN ĐỔI SỐ

Bên cạnh triển khai các dự án phần mềm, Tập đoàn Hòa Phát chú trọng truyền thông và đào tạo nhằm nâng cao nhận thức và kỹ năng số cho nhân viên:

- Chuyên trang truyền thông nội bộ về Chuyển đổi số đã đăng tải các bài viết cập nhật thông tin dự án, chia sẻ từ duy tiên tiến và phương pháp chuyển đổi số, thu hút sự quan tâm của hàng ngàn cán bộ nhân viên. Những nội dung này góp phần lan tỏa thông tin và thúc đẩy tinh thần đổi mới toàn Tập đoàn.

- Chương trình đào tạo Công nghệ thông tin cơ bản giúp cán bộ nhân viên nâng cao kiến thức về hệ thống máy chủ, mạng và ngôn ngữ truy vấn có cấu trúc SQL (Structured Query Language). Dự kiến các chương trình đào tạo công nghệ & dữ liệu tiếp tục mở rộng trong thời gian tới tại Tập đoàn.

- Chia sẻ kinh nghiệm Chuyển đổi số: Tháng 11/2024, đại diện AWS cùng đối tác đã có buổi làm việc với Hòa Phát, mở ra cơ hội thử nghiệm giải pháp bản sao kỹ thuật số tại các Nhà máy tại Tập đoàn trong tương lai.



PHẦN 6

PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Hòa Phát hoàn thành kiểm kê khí
nhà kính toàn tập đoàn

Sáng kiến cải tiến kỹ thuật góp
phần tiết kiệm hàng trăm tỷ đồng

Tự chủ 90% điện sản xuất thép

Phát triển sản phẩm mới

Chuyển đổi số tại tập đoàn
Hòa Phát năm 2024

Trách nhiệm xã hội - cộng đồng

TRÁCH NHIỆM XÃ HỘI – CỘNG ĐỒNG

Giá trị cốt lõi của Tập đoàn Hòa Phát là triết lý Hòa hợp cùng Phát triển. Điều này thể hiện trong mối quan hệ giữa các cán bộ công nhân viên, giữa Tập đoàn và đối tác, đại lý, cổ đông và cộng đồng xã hội, hướng tới sự phát triển bền vững. Gắn hoạt động của mình với lợi ích xã hội, Tập đoàn Hòa Phát triển khai nhiều chương trình hỗ trợ thiết thực, tập trung vào 4 nhóm chính: Y tế - Giáo dục - Giao thông và Cộng đồng.

Tập đoàn đang hoạt động và đóng góp ngân sách Nhà nước tại 26 tỉnh, thành phố trên cả nước. Năm qua, Hòa Phát đã nộp vào ngân sách gần 13.400 tỷ đồng, cao nhất từ trước đến nay.

Năm 2024, Tập đoàn Hòa Phát dành hơn 100 tỷ đồng cho các hoạt động an sinh xã hội như: xóa nhà tạm, xây 1.500 căn nhà cho người có hoàn cảnh khó khăn tại nhiều tỉnh, thành, tài trợ xây mới trường học tại Bình Đông, Quảng Ngãi với tổng kinh phí hơn 40 tỷ đồng; Tặng hơn 300 máy lọc nước cho các trường học, cơ sở y tế trên toàn quốc; Tặng quà cho người nghèo, tài trợ phẫu thuật cho trẻ em mắc bệnh tim bẩm sinh, hỗ trợ trẻ mồ côi...tài trợ đồng bào bị ảnh hưởng bởi bão số 3 (Yagi) tái thiết, khắc phục hậu quả sau bão lũ.

► NHỊP ĐẬP YÊU THƯƠNG – TÀI TRỢ PHẪU THUẬT CHO TRẺ EM NGHÈO MẮC BỆNH TIM BẨM SINH

Xuất phát từ mong muốn mang lại cho trẻ em Việt Nam một trái tim khỏe mạnh, chương trình “Nhịp đập yêu thương” của Hòa Phát chính thức được triển khai từ năm 2015 tới nay, cam kết tiếp tục duy trì trong tương lai. “Nhịp đập yêu thương” được xây dựng nhằm mục đích hỗ trợ chi phí phẫu thuật tim miễn phí cho trẻ em mắc bệnh tim bẩm sinh có hoàn cảnh khó khăn. Đây là chương trình được Tập đoàn Hòa Phát dành nhiều tâm huyết để thực hiện.

Trái tim của các bệnh nhi có hoàn cảnh khó khăn đã được chữa lành thông qua chương trình “Nhịp đập yêu thương” của Tập đoàn năm 2024 với số tiền tài trợ trên 1,3 tỷ đồng. Đến thời điểm hiện tại, “Nhịp đập yêu thương” đã trở thành địa chỉ uy tín được bệnh nhân cũng như cán bộ phòng Công tác xã hội các bệnh viện lớn gửi gắm hy vọng.

► CHẶNG ĐƯỜNG NỐI YÊU THƯƠNG: MẸ ĐỖ ĐẦU

Năm trong chuỗi hoạt động “Chặng đường nối yêu thương”, “Mẹ đỡ đầu” là chương trình được xây dựng nhằm hỗ trợ nuôi dưỡng trẻ mồ côi có hoàn cảnh khó khăn. Chương trình được Hòa Phát phối hợp thực hiện cùng Hội Liên hiệp Phụ nữ tại các địa phương.

Gần 200 trẻ em mồ côi tại các tỉnh Quảng Ngãi, Hải Dương, Thái Bình, Bắc Giang, Hòa Bình, Phú Thọ, Bình Phước đã được Hòa Phát tiếp nhận hỗ trợ với mức 500.000 đồng/em/tháng. Với cam kết thực hiện tối thiểu 5 năm, Hòa Phát mong muốn sẽ đồng hành và góp phần trở thành điểm tựa của các em trong hành trình bước tiếp tương lai.



PHẦN 6 PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Các giải pháp sản xuất

Tiết kiệm năng lượng, hướng tới
thép xanh

Phát triển sản phẩm mới

Sáng kiến, cải tiến kỹ thuật

Hòa phát với Chuyển đổi số

Trách nhiệm xã hội - cộng đồng



➤ XÓA NHÀ TẠM, HỖ TRỢ ĐỒNG BÀO TÁI THIẾT SÀU BÃO YAGI

Hưởng ứng chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát của Chính phủ, Tập đoàn dành hơn 80 tỷ đồng các địa phương xây 1.500 căn nhà cho người có hoàn cảnh khó khăn tại nhiều tỉnh như Quảng Ngãi, Phú Yên, Hưng Yên, Sóc Trăng, Trà Vinh,...

Trong đó, Hòa Phát đã hỗ trợ 50 tỷ đồng, gồm Phú Yên là 20 tỷ và Quảng Ngãi là 30 tỷ để xây dựng 1.000 căn nhà, còn tại Trà Vinh 15 tỷ và Sóc Trăng 10 tỷ đồng. Tập đoàn cũng hỗ trợ tỉnh Hưng Yên 8 tỷ đồng hỗ trợ xây dựng nhà cho người nghèo và nạn nhân chất độc da cam.

Nhằm chung tay giúp người dân ổn định cuộc sống sau số 3 (Yagi), Tập đoàn Hòa Phát đã tài trợ 10 tỷ đồng cho tỉnh Lào Cai hỗ trợ người dân khắc phục hậu quả, tái thiết, xây dựng lại nhà cửa. Tập đoàn giúp đỡ bà con với nhiều hình thức: Tài trợ xây mới kiên cố 28 căn nhà tại xã A Lù, huyện Bát Xát với tổng trị giá 5,6 tỷ đồng; Tài trợ tôn lợp mái cho cho 55 căn nhà của người dân cũng như một số điểm trường, nhà sinh hoạt cộng đồng tại Làng Nú và Nậm Tông với tổng trị giá 2,6 tỷ đồng.

Ngoài ra, CBCNV Tập đoàn trao tặng 2.000 suất quà trị giá 2 tỷ đồng tận tay bà con ở các huyện Bát Xát, Bắc Hà và Bảo Yên, tỉnh Lào Cai. Trao trực tiếp 1.194 suất quà tới người dân các huyện Bảo Lâm, Bảo Lạc, Thạch An, Hòa An, Nguyên Bình, Trùng Khánh, Hà Quảng và TP. Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, mỗi suất quà trị giá 1 triệu đồng. Đây là hoạt động nằm trong chuỗi thiện nguyện của Hòa Phát hỗ trợ đồng bào các tỉnh bị ảnh hưởng bởi bão Yagi.



➤ XUÂN YÊU THƯƠNG: TẾT VÌ NGƯỜI NGHÈO

Là hoạt động thường niên được Tập đoàn thực hiện trước thềm Tết nguyên đán, nhằm mang lại một cái Tết ấm áp, đủ đầy hơn cho các gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Chương trình "Xuân yêu thương" đã tặng quà Tết cho những hộ gia đình khó khăn, chính sách trên địa bàn có đặt nhà máy, trại chăn nuôi của Hòa Phát trên toàn quốc.

Trước thềm Xuân Ất Ty 2025, Hòa Phát đã trao hơn 3.000 suất quà Tết cho người nghèo, hộ gia đình có hoàn cảnh khó khăn tại 11 tỉnh thành trên cả nước như: Quảng Ngãi, Hải Dương, Bắc Giang, Phú Thọ, Thái Bình, Yên Bái, Hà Giang, Hòa Bình, Đà Nẵng, Phú Yên, Đồng Nai, Bình Phước, TP. Hồ Chí Minh...

Mỗi suất quà trị giá 400 nghìn đồng, bao gồm 200 nghìn đồng tiền mặt, còn lại là bánh, dầu ăn, bột nêm... đã được CBNV Hòa Phát trao tận tay bà con. Tổng giá trị thực hiện hoạt động này khoảng 1,2 tỷ đồng.

"Xuân yêu thương - Tết vì người nghèo" là chương trình thường niên được Tập đoàn Hòa Phát triển khai trước thềm Tết Nguyên đán từ đầu những năm 2000, nhằm thể hiện trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp với cộng đồng, phần nào giúp người nghèo, các đối tượng yếu thế tại các địa phương với đi khó khăn, đón Tết ấm áp, đủ đầy.

PHẦN 7 BCTC HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN

- 1 BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
- 2 BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP
- 3 BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT
- 4 BÁO CÁO KẾT QUẢ KINH DOANH HỢP NHẤT
- 5 BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT
- 6 THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính hợp nhất và Báo cáo tài chính Công ty mẹ năm 2024 đã kiểm toán được đăng tải trên website của Công ty tại địa chỉ: www.hoaphat.com.vn



PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối Kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả
Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát ("Công ty") trình bày báo cáo này và báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con (được gọi chung là "Tập đoàn") cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024.

Các thành viên của Hội đồng Quản trị và Ban Giám đốc đã điều hành Công ty và Tập đoàn trong năm và tại ngày lập báo cáo này như sau:

Hội đồng Quản trị	Ông Trần Đình Long Ông Trần Tuấn Dương Ông Nguyễn Mạnh Tuấn Ông Doãn Gia Cường Ông Nguyễn Ngọc Quang Ông Hoàng Quang Việt Ông Nguyễn Việt Thắng Ông Chu Quang Vũ Ông Đặng Ngọc Khánh	Chủ tịch Phó Chủ tịch Phó Chủ tịch Phó Chủ tịch Thành viên Thành viên Thành viên Thành viên (từ ngày 11/4/2024) Thành viên (từ ngày 11/4/2024)
Ban Giám đốc	Ông Nguyễn Việt Thắng Bà Nguyễn Thị Thảo Nguyên Bà Trần Thị Thu Hiền	Tổng Giám đốc Phó Tổng Giám đốc Phó Tổng Giám đốc

THÔNG TIN VỀ CÔNG TY

Công ty có tiền thân là Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát được thành lập theo Luật Doanh nghiệp của Việt Nam và hoạt động theo Giấy Chứng nhận Đăng ký Kinh doanh lần đầu số 0503000008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hưng Yên cấp ngày 26 tháng 10 năm 2001. Theo Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh thay đổi lần thứ 8 số 0503000008 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hưng Yên cấp ngày 9 tháng 1 năm 2007, Công ty Cổ phần Thép Hòa Phát đã chuyển đổi thành Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát.

Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp của Công ty đã được điều chỉnh nhiều lần và lần điều chỉnh mới nhất là Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp số 0900189284 ngày 27 tháng 7 năm 2022. Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư Tỉnh Hưng Yên cấp.

Công ty có trụ sở đăng ký tại Khu Công nghiệp Phố Nối A, Xã Nguyễn Văn Linh, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam.

Các công ty con của Công ty được trình bày tại Thuyết minh 1.4 trong báo cáo tài chính hợp nhất.

**PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối Kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển

Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH VÀ CỔ TỨC

Lợi nhuận thuần hợp nhất thuộc về các cổ đông của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 là 12.021 tỷ VND (2023: 6.835 tỷ VND).

CÁC SỰ KIỆN SAU NGÀY KẾT THÚC KỲ KẾ TOÁN

Không có sự kiện trọng yếu nào xảy ra sau ngày kết thúc kỳ kế toán năm cần phải điều chỉnh hay thuyết minh trong báo cáo tài chính hợp nhất.

ĐƠN VỊ KIỂM TOÁN

Đơn vị kiểm toán của Công ty và Tập đoàn là Công ty TNHH KPMG.

CÔNG BỐ TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC CÔNG TY ĐỐI VỚI BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất để phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Trong quá trình lập báo cáo tài chính hợp nhất này, Ban Giám đốc Công ty cần phải:

- lựa chọn các chính sách kế toán thích hợp và áp dụng các chính sách này một cách nhất quán;
- thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý và thận trọng;
- nêu rõ các chuẩn mực kế toán áp dụng cho Tập đoàn có được tuân thủ hay không và tất cả những sai lệch trọng yếu so với những chuẩn mực này được trình bày và giải thích trong báo cáo tài chính hợp nhất; và
- lập báo cáo tài chính hợp nhất trên cơ sở nguyên tắc hoạt động liên tục trừ trường hợp không thể cho rằng Tập đoàn sẽ tiếp tục hoạt động.

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm đảm bảo việc các sổ sách kế toán được lập và lưu giữ để phản ánh tình hình tài chính của Tập đoàn, với mức độ chính xác hợp lý, tại bất kỳ thời điểm nào và đảm bảo rằng các sổ sách kế toán tuân thủ với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính. Ban Giám đốc Công ty cũng chịu trách nhiệm về việc quản lý các tài sản của Tập đoàn và do đó phải thực hiện các biện pháp thích hợp để ngăn chặn và phát hiện các hành vi gian lận và những vi phạm khác.

Ban Giám đốc Công ty cam kết với Hội đồng Quản trị và các Cổ đông của Công ty rằng Tập đoàn đã tuân thủ những yêu cầu nêu trên trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất.

PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối Kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả
Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC

PHÊ DUYỆT BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

Chúng tôi phê duyệt báo cáo tài chính hợp nhất cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 đính kèm. Báo cáo này đã phản ánh trung thực và hợp lý tình hình tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm kết thúc cùng ngày phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thay mặt và đại diện Ban Giám đốc



Nguyễn Việt Thắng
Tổng Giám đốc

Hưng Yên, ngày 24 tháng 3 năm 2025

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN - 2024

PHẦN 7

BCTC HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển

Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

KÍNH GỬI CÁC CỔ ĐÔNG VÀ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất đính kèm của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát ("Công ty") và các công ty con, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất liên quan cho năm kết thúc cùng ngày và các thuyết minh kèm theo được Ban Giám đốc Công ty phê duyệt phát hành ngày 24 tháng 3 năm 2025, được trình bày từ trang 6 đến trang 65.

TRÁCH NHIỆM CỦA BAN GIÁM ĐỐC

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất này theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính, và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hay nhầm lẫn.

TRÁCH NHIỆM CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất này dựa trên kết quả kiểm toán của chúng tôi. Chúng tôi đã thực hiện công việc kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp và lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm việc thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và các thuyết minh trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện các đánh giá rủi ro này, kiểm toán viên xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan tới việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc Công ty, cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi thu được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý KIẾN CỦA KIỂM TOÁN VIÊN

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Công ty và các công ty con cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển

Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Công ty TNHH KPMG

Việt Nam

Báo cáo kiểm toán số: 22-02-00117-25-2



PHẠM THỊ THÙY LINH

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 3065-2024-007-1

Phó Tổng Giám đốc

PHAN MỸ LINH

Giấy chứng nhận đăng ký hành nghề
kiểm toán số: 3064-2024-007-1

Hà Nội, ngày 24 tháng 3 năm 2025

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

Mẫu B 01a – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
TÀI SẢN				
TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		86.674.276.272.995	82.716.439.173.043
(100 = 110 + 120 + 130 + 140 + 150)				
Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	6.887.646.139.852	12.252.001.160.884
Tiền	111		2.919.531.945.908	3.771.595.160.884
Các khoản tương đương tiền	112		3.968.114.193.944	8.480.406.000.000
Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		18.974.716.730.905	22.177.303.502.481
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6	18.974.716.730.905	22.177.303.502.481
Các khoản phải thu ngắn hạn	130		7.647.800.286.988	10.702.136.439.996
Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	4.352.135.419.872	5.999.539.831.497
Trả trước cho người bán ngắn hạn	132	8	2.118.824.427.004	2.583.940.446.585
Phải thu về cho vay ngắn hạn	135		87.461.616.439	203.600.000.000
Phải thu ngắn hạn khác	136	9.1	1.248.992.845.378	1.961.601.875.298
Dự phòng các khoản phải thu ngắn hạn khó đòi	137		(159.993.736.285)	(46.628.415.158)
Tài sản thiểu chờ xử lý	139		379.714.580	82.701.774
Hàng tồn kho	140	10.1	46.091.222.189.472	34.504.487.406.261
Hàng tồn kho	141		46.192.292.081.813	34.628.367.844.950
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(101.069.892.341)	(123.880.438.689)
Tài sản ngắn hạn khác	150		7.072.890.925.778	3.080.510.663.421
Chi phí trả trước ngắn hạn	151	15.1	426.149.499.088	330.834.978.197
Thuế giá trị gia tăng được khấu trừ	152		6.636.666.459.154	2.737.971.196.700
Thuế và các khoản khác phải thu	153	20	10.074.967.536	11.704.488.524
Nhà nước				

**PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển

Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)**

Mẫu B 01a – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
TÀI SẢN DÀI HẠN (200 = 210 + 220 + 230 + 240 + 250 + 260)	200		137.815.431.280.986	105.066.147.390.758
Các khoản phải thu dài hạn	210		923.400.123.614	1.880.922.130.348
Trả trước cho người bán dài hạn	212	8	82.805.287.792	1.004.491.555.731
Phải thu về cho vay dài hạn	215		-	95.351.026.613
Phải thu dài hạn khác	216	9.2	840.594.835.822	781.079.548.004
Tài sản cố định	220		67.428.366.953.514	71.998.370.737.871
Tài sản cố định hữu hình	221	11	67.244.150.975.048	71.787.251.586.301
Nguyên giá	222		108.146.566.348.954	106.923.132.503.430
Giá trị hao mòn lũy kế	223		(40.902.415.373.906)	(35.135.880.917.129)
Tài sản cố định vô hình	227	12	184.215.978.466	211.119.151.570
Nguyên giá	228		367.057.604.707	357.031.331.749
Giá trị hao mòn lũy kế	229		(182.841.626.241)	(145.912.180.179)
Bất động sản đầu tư	230	13	559.598.463.093	593.920.277.320
Nguyên giá	231		860.549.015.615	859.667.015.615
Giá trị hao mòn lũy kế	232		(300.950.552.522)	(265.746.738.295)
Tài sản dở dang dài hạn	240		63.750.717.325.406	26.098.929.377.501
Chi phí sản xuất, kinh doanh dở dang dài hạn	241	10.2	94.859.885.024	46.356.652.469
Xây dựng cơ bản dở dang	242	14	63.655.857.440.382	26.052.572.725.032
Đầu tư tài chính dài hạn	250		136.500.000.000	40.000.000.000
Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	255	6	136.500.000.000	40.000.000.000

**PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển

Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)**

Mẫu B 01a – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Tài sản dài hạn khác	260		5.016.848.415.359	4.454.004.867.718
Chi phí trả trước dài hạn	261	15.2	4.269.141.694.868	4.215.007.972.679
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại	262	16	254.671.208.385	163.087.876.347
Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	263	10.2	429.422.385.383	-
Lợi thế thương mại	269	17	63.613.126.723	75.909.018.692
TỔNG TÀI SẢN (270 = 100 + 200)	270		224.489.707.553.981	187.782.586.563.801
NGUỒN VỐN				
NỢ PHẢI TRẢ (300 = 310 + 330)	300		109.842.249.570.282	84.946.167.324.422
Nợ ngắn hạn	310	18	75.225.243.262.689	71.513.492.904.733
Phải trả người bán ngắn hạn	311	19	14.046.841.160.127	12.387.496.434.147
Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312	20	739.178.306.553	741.733.890.580
Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313		1.743.411.429.415	945.404.457.633
Phải trả người lao động	314		890.893.543.298	403.391.467.732
Chi phí phải trả ngắn hạn	315	21.1	682.112.072.502	477.102.216.071
Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		11.060.479.431	9.979.596.501
Phải trả ngắn hạn khác	319	22.1	188.076.845.190	182.970.590.524
Vay ngắn hạn	320	23.1	55.882.686.213.459	54.981.883.180.636
Dự phòng phải trả ngắn hạn	321	24	13.672.830.889	8.054.106.025
Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322	25	1.027.310.381.825	1.375.476.964.884
Nợ dài hạn	330		34.617.006.307.593	13.432.674.419.689
Phải trả người bán dài hạn	331	18	6.283.630.279.040	2.324.285.289.468
Chi phí phải trả dài hạn	333	21.2	1.143.692.237.207	610.552.512.045

**PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển

Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN HỢP NHẤT TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)**

Mẫu B 01a – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Doanh thu chưa thực hiện dài hạn	336		-	174.647.128
Phải trả dài hạn khác	337	22.2	12.476.505.170	13.361.520.783
Vay dài hạn	338	23.2	27.080.443.256.096	10.399.119.292.481
Thuế thu nhập hoãn lại phải trả	341		29.268.483.140	30.012.518.415
Dự phòng phải trả dài hạn	342	24	67.495.546.940	55.168.639.369
VỐN CHỦ SỞ HỮU (400 = 410)	300		114.647.457.983.699	102.836.419.239.379
Vốn chủ sở hữu	410	26	114.647.457.983.699	102.836.419.239.379
Vốn cổ phần	411	27	63.962.502.000.000	58.147.857.000.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	411a		63.962.502.000.000	58.147.857.000.000
Thặng dư vốn cổ phần	412		-	3.211.560.416.270
Quỹ đầu tư phát triển	418		794.841.242.128	818.200.313.964
Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		49.599.124.109.203	40.593.031.662.654
- LNST chưa phân phối đến cuối năm trước	421a		37.624.250.548.129	33.796.166.741.483
- LNST năm nay	421b		11.974.873.561.074	6.796.864.921.171
Lợi ích cổ đông không kiểm soát	429		290.990.632.368	65.769.846.491
TỔNG NGUỒN VỐN (440 = 300 + 400)	440		224.489.707.553.981	187.782.586.563.801

Ngày 24 tháng 3 năm 2025

Người lập:



Trần Xuân Mai
Kế toán tổng hợp



Phạm Thị Kim Oanh
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Nguyễn Việt Thắng
Tổng Giám đốc

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

**PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển

Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024**

Mẫu B 02 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2024 VND	2023 VND
DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ	01	30	140.561.387.448.572	120.355.231.616.139
CÁC KHOẢN GIẢM TRỪ DOANH THU	02	30	1.706.275.317.185	1.402.203.722.485
DOANH THU THUẦN VỀ BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ (10 = 01 - 02)	10	30	138.855.112.131.387	118.953.027.893.654
GIÁ VỐN HÀNG BÁN VÀ DỊCH VỤ CUNG CẤP	11	31	120.357.563.003.703	106.015.187.198.082
LỢI NHUẬN GỘP (20 = 10 - 11)	20		18.497.549.127.684	12.937.840.695.572
Doanh thu hoạt động tài chính	21	32	2.618.917.240.287	3.173.086.404.949
Chi phí tài chính	22	33	3.966.636.074.605	5.191.511.844.389
Trong đó: Chi phí đi vay	23		2.287.360.810.880	3.585.077.683.881
Chi phí bán hàng	25	34	2.337.308.685.264	1.961.362.129.952
Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	35	1.545.516.022.772	1.307.290.336.873
LỢI NHUẬN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH {30 = 20 + (21 - 22) - (25 + 26)}	30		13.267.005.585.330	7.650.762.789.307
Thu nhập khác	31	36	1.159.769.685.093	771.973.465.495
Chi phí khác	32	37	733.273.009.245	630.007.511.629
KẾT QUẢ TỪ HOẠT ĐỘNG KHÁC (40 = 31 - 32)	40		426.496.675.848	141.965.953.866
LỢI NHUẬN KẾ TOÁN TRƯỚC THUẾ (50 = 30 + 40)	50		13.693.502.261.178	7.792.728.743.173
CHI PHÍ THUẾ TNDN HIỆN HÀNH	51	39	1.765.806.007.240	1.073.551.888.059
LỢI ÍCH THUẾ TNDN HOÃN LẠI	52	39	(92.327.367.333)	(81.211.459.967)
LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN (MANG SANG TRANG SAU) (60 = 50 - 51 - 52)	60		12.020.023.621.271	6.800.388.315.081

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 02 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2024 VND	2023 VND
LỢI NHUẬN SAU THUẾ TNDN (MANG TỪ TRANG TRƯỚC SANG) (60 = 50 - 51 - 52)	60		12.020.023.621.271	6.800.388.315.081
Phân bổ cho:				
Cổ đông của công ty mẹ	61		12.021.443.836.074	6.835.064.334.356
Cổ đông không kiểm soát	62		(1.420.214.803)	(34.676.019.275)
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	40.2	1.751	Đã điều chỉnh lại 1.005

Ngày 24 tháng 3 năm 2025

Người lập:



Trần Xuân Mai
Kế toán tổng hợp



Phạm Thị Kim Oanh
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Nguyễn Việt Thắng
Tổng Giám đốc

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024
(PHƯƠNG PHÁP GIÁN TIẾP)

Mẫu B 03 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2024 VND	2023 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
LỢI NHUẬN TRƯỚC THUẾ	01		13.693.502.261.178	7.792.728.743.173
ĐIỀU CHỈNH CHO CÁC KHOẢN				
Khấu hao và phân bổ	02		6.915.671.331.197	6.761.933.539.397
Phân bổ lợi thế thương mại	02		12.295.891.969	12.099.941.304
Các khoản dự phòng	03		108.500.407.214	(1.094.201.952.159)
Lỗ chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04		173.470.579.978	291.243.752.578
Lãi từ hoạt động đầu tư	05		(1.718.310.403.845)	(1.927.836.792.719)
Chi phí đi vay	06		2.287.360.810.880	3.585.077.683.881
LỢI NHUẬN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRƯỚC NHỮNG THAY ĐỔI VỐN LƯU ĐỘNG	08		21.472.490.878.571	15.421.044.915.455
Biến động các khoản phải thu	09		(1.818.671.846.432)	(5.601.896.103.470)
Biến động hàng tồn kho	10		(10.759.800.904.696)	1.026.315.216.371
Biến động các khoản phải trả và nợ phải trả khác	11		1.994.355.381.518	2.609.540.999.740
Biến động chi phí trả trước	12		(227.706.209.603)	(87.803.327.985)
Tiền lãi vay đã trả	14		10.660.667.299.358	13.367.201.700.111
Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15		(2.332.422.296.347)	(3.647.295.875.670)
Tiền thu khác từ hoạt động kinh doanh	16		(936.764.513.356)	(559.992.514.733)
Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17		447.272.727	-
			(783.607.107.167)	(516.882.532.682)
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH	20		6.608.320.655.215	8.643.030.777.026

**PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển

Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024
(PHƯƠNG PHÁP GIÁN TIẾP - TIẾP THEO)

Mẫu B 03 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2024 VND	2023 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ				
Tiền chi mua sắm, xây dựng tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	21		(35.495.026.797.327)	(17.373.946.475.964)
Tiền thu từ thanh lý tài sản cố định và tài sản dài hạn khác	22		1.253.593.566.574	206.461.627.829
Tiền chi mua các công cụ nợ của các đơn vị khác	23		(28.505.457.880.646)	(39.803.522.821.759)
Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của các đơn vị khác	24		31.587.656.044.222	43.279.753.995.632
Thanh lý công ty con (đã trừ đi số dư tiền của công ty con đã thanh lý)	26		31.246.619.001	(526.054.585.230)
Tiền thu lãi tiền gửi và cho vay	27		1.339.850.195.728	2.222.218.737.225
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			(29.788.138.252.448)	(11.995.089.522.267)
	30			

Các thuyết minh đính kèm là bộ phận hợp thành của báo cáo tài chính hợp nhất này

PHẦN 7 **BCTC HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (PHƯƠNG PHÁP GIÁN TIẾP - TIẾP THEO)

Mẫu B 03 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Mã số	Thuyết minh	2024 VND	2023 VND
LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
Tiền thu từ phát hành cổ phiếu, nhận vốn góp từ cổ đông không kiểm soát	31		233.136.000.000	700.000.000
Tiền trả lại vốn góp cho cổ đông thiểu số	32		(119.560.000)	(2.343.640.000)
Tiền thu từ đòn vay	33		174.465.587.837.075	127.232.900.840.872
Tiền trả nợ gốc vay	34		(156.878.935.679.240)	(119.947.631.065.468)
Tiền trả cổ tức	36		(4.971.010.891)	(8.013.794.632)
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH				
LƯU CHUYỂN TIỀN THUẦN TRONG NĂM (50 = 20 + 30 + 40)	40		17.814.697.586.944	7.275.612.340.772
TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN ĐẦU NĂM	50		(5.365.120.010.289)	3.923.553.595.531
ẢNH HƯỞNG CỦA THAY ĐỔI TỶ GIÁ QUY ĐỔI NGOẠI TỆ	60		12.252.001.160.884	8.324.588.920.227
TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN CUỐI NĂM (70 = 50 + 60 + 61)	61		764.989.257	3.858.645.126
	70	5	6.887.646.139.852	12.252.001.160.884

Ngày 24 tháng 3 năm 2025

Người lập:



Trần Xuân Mai
Kế toán tổng hợp



Phạm Thị Kim Oanh
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Nguyễn Việt Thắng
Tổng Giám đốc

PHẦN 7

BCTC HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả
Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

1. ĐƠN VỊ BÁO CÁO

1.1 Hình thức sở hữu vốn

Công ty Cổ phần Tập đoàn Hòa Phát ("Công ty") là một công ty cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 bao gồm Công ty và các công ty con (được gọi chung là "Tập đoàn") và các lợi ích của Tập đoàn trong các công ty liên kết.

1.2 Hoạt động chính

Các hoạt động chính của Tập đoàn là:

- Cho thuê văn phòng;
- Đầu tư tài chính;
- Đầu tư và xây dựng đồng bộ hạ tầng, kỹ thuật khu công nghiệp và khu đô thị;
- Sản xuất thùng, bể chứa và các dụng cụ chứa đựng bằng kim loại;
- Sản xuất các cấu kiện bằng kim loại;
- Thăm dò, khai thác khoáng sản;
- Dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị và phương tiện;
- Buôn bán ôtô, xe máy, thiết bị phụ tùng, ngành công nghiệp vận tải, khai thác mỏ và phương tiện vận tải;
- Sản xuất và kinh doanh các loại máy xây dựng và máy khai thác mỏ;
- Buôn bán đồ điện, điện tử, các thiết bị y tế và quang học;
- Sản xuất, kinh doanh, lắp ráp, lắp đặt, sửa chữa và bảo hành hàng điện, điện tử, điện lạnh, điện dân dụng và điều hòa không khí;
- Sản xuất và kinh doanh nguyên vật liệu và các sản phẩm nhựa plastic;
- Các hoạt động quảng cáo;
- Xây dựng công nghiệp và dân dụng;
- Khai thác cát, đá và sỏi;
- Sản xuất, kinh doanh và lắp ráp các sản phẩm nội thất và thiết bị xây dựng;
- Kinh doanh bất động sản (không bao gồm hoạt động tư vấn về giá đất);
- Tư vấn đầu tư trong và ngoài nước (không bao gồm tư vấn pháp luật);
- Sản xuất và mua bán kim loại màu các loại, phế liệu kim loại màu;
- Buôn bán và xuất nhập khẩu thép, vật tư thiết bị luyện và cán thép;
- Sản xuất cán kéo thép và sản xuất tôn lợp;
- Khai thác quặng kim loại;
- Mua bán kim loại, quặng kim loại và sắt thép phế liệu;
- Luyện gang thép, đúc gang và sắt, thép;

PHẦN 7 **BCTC HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả
Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT **THUYẾT MINH BÁO CẢO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)**

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

- Sản xuất ống thép không mạ và có mạ, ống inox;
- Sản xuất và kinh doanh các loại tôn mạ kẽm, tôn mạ màu và tôn mạ lạnh;
- Dịch vụ thể dục, thể thao (đào tạo, tổ chức thi đấu và chuyển giao vận động viên);
- Xây dựng, cho thuê sân tập và sân thi đấu thể thao;
- Ủy thác xuất – nhập khẩu;
- Chăn nuôi lợn;
- Chăn nuôi bò;
- Chăn nuôi gia cầm;
- Chăn nuôi khác;
- Hoạt động dịch vụ chăn nuôi;
- Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt;
- Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản;
- Sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ;
- Buôn bán máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp;
- Vận tải hàng hóa ven biển, đường thủy nội địa và viễn dương; và
- Xuất, nhập khẩu, mua bán, phân phối hàng hóa không thuộc danh mục hàng hóa cấm kinh doanh theo quy định của Pháp luật.

1.3 Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường

Chu kỳ sản xuất kinh doanh thông thường của Tập đoàn nằm trong phạm vi 12 tháng.

1.4 Cấu trúc Tập đoàn

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Tập đoàn có các công ty con sau:

Mã số	Công ty con	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích và quyền biểu quyết của Tập đoàn	
			31/12/2024	1/1/2024
1	Công ty CP Gang thép Hòa Phát (i)	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh thép xây dựng và các hoạt động phụ trợ.	99,999%	99,999%
2	Công ty CP Sản phẩm thép Hòa Phát (ii)	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh ống thép, tôn mạ màu và các hoạt động phụ trợ.	99,996%	99,988%
3	Công ty CP Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát (iii)	Chăn nuôi gia súc, gia cầm; trồng trọt; các hoạt động dịch vụ trồng trọt, chăn nuôi, sau thu hoạch; sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.	99,999%	99,999%

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Mã số	Công ty con	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích và quyền biểu quyết của Tập đoàn	
			31/12/2024	1/1/2024
4	Công ty CP Phát triển Bất động sản Hòa Phát (iv)	Đầu tư, xây dựng, kinh doanh bất động sản và các hoạt động phụ trợ.	99,971%	99,967%
5	Công ty CP Điện máy Gia dụng Hòa Phát	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm điện máy – gia dụng.	99,900%	99,900%
6	Công ty CP Đầu tư Khoáng sản An Thông	Thăm dò, khai thác, tuyển luyện, chế biến, xuất nhập khẩu khoáng sản nói chung trong đó chủ yếu là quặng sắt.	99,958%	99,958%
7	Công ty CP Thép Hòa Phát Hải Dương	Sản xuất thép, gang, khai thác quặng sắt, khai thác và thu gom than non; bán buôn kim loại và quặng kim loại; và sản xuất, mua bán than cốc.	99,997%	99,997%
8	Công ty CP Thép Hòa Phát Dung Quất	Sản xuất sắt, thép, gang, khai thác quặng sắt; bán buôn kim loại và quặng kim loại; sản xuất mua bán than cốc và các ngành nghề liên quan khác.	99,999%	99,999%
9	Công ty TNHH Thép Hòa Phát Hưng Yên	Sản xuất sắt, thép, gang; bán buôn kim loại và quặng kim loại.	99,999%	99,999%
10	Công ty CP Vận tải biển Hòa Phát	Vận tải hàng hóa ven biển, đường thủy nội địa và viễn dương.	99,519%	99,519%
11	Công ty CP Thép Hòa Phát Phú Yên	Sản xuất và kinh doanh thép	99,999%	0%
12	Công ty CP Cảng Bãi Gốc Phú Yên	Vận tải hàng hóa ven biển, đường thủy nội địa và viễn dương.	99,999%	0%
13	Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát	Sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép.	99,976%	99,969%
14	Công ty TNHH Tôn Hòa Phát	Sản xuất và kinh doanh các loại tôn mạ kẽm, tôn mạ màu và tôn mạ lạnh.	99,996%	99,994%
15	Công ty TNHH Điện lạnh Hòa Phát	Sản xuất và kinh doanh thương mại sản phẩm điện lạnh.	99,800%	99,734%
16	Công ty TNHH Chế tạo Kim loại Hòa Phát	Sản xuất thiết bị xây dựng; kinh doanh thương mại máy móc và thiết bị xây dựng và khai thác khoáng sản loại nhỏ và vừa.	99,913%	99,910%
17	Công ty CP Sản xuất Container Hòa Phát	Sản xuất và kinh doanh Container.	99,824%	99,794%
18	Công ty TNHH Thương mại Hòa Phát	Chăn nuôi trâu, bò; hoạt động dịch vụ trồng trọt, chăn nuôi và sau thu hoạch.	99,937%	99,916%
19	Công ty CP Phát triển Chăn nuôi Hòa Phát	Chăn nuôi, cung cấp heo giống, heo thịt.	99,974%	99,974%
20	Công ty TNHH Thức ăn Chăn nuôi Hòa Phát Hưng Yên	Sản xuất, buôn bán thức ăn và nguyên liệu làm thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.	99,999%	99,999%
21	Công ty TNHH Gia cầm Hòa Phát	Chăn nuôi gia cầm.	0%	99,999%
22	Công ty CP Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát	Xây dựng dân dụng; xây dựng công nghiệp, kinh doanh bất động sản thuộc quyền sở hữu hoặc đi thuê, cho thuê nhà, văn phòng; đầu tư và xây đồng bộ hạ tầng kỹ thuật.	99,940%	99,936%
23	Công ty CP Phát triển Bất động sản Hòa Phát Sài Gòn	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	99,870%	99,867%
24	Công ty CP Phát triển Bất động sản Hòa Phát Hà Nội	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	99,930%	99,930%

PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển

Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CẢO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Mã số	Công ty con	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích và quyền biểu quyết của Tập đoàn	
			31/12/2024	1/1/2024
25	Công ty TNHH Đầu tư phát triển Thành phố mới	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	99,970%	99,967%
26	Công ty CP Phát triển Hạ tầng KCN Hòa Tâm	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, kinh doanh bất động sản.	99,950%	0%
27	Công ty CP phát triển đô thị Hòa Phát Yên Mỹ	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê, kinh doanh bất động sản.	99,840%	99,836%
28	Công ty CP phát triển hạ tầng khu công nghiệp Đồng Phúc	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	93,070%	99,836%
29	Công ty CP Điện máy Gia dụng Hòa Phát Hà Nam	Đầu tư, sản xuất, kinh doanh các sản phẩm điện máy, gia dụng.	99,820%	99,800%
30	Công ty CP Điện lạnh Hòa Phát Phú Mỹ	Sản xuất tủ đông, tủ mát.	99,800%	99,800%
31	Công ty TNHH MTV Bình Vàng	Khai thác quặng sắt, khai thác kim loại khác không chứa sắt, sản xuất kim loại màu và kim loại quý, khai thác quặng kim loại quý hiếm.	0%	99,959%
32	Công ty CP Khoáng sản Hòa Phát Mitraco	Khai thác và sản xuất quặng sắt, bô xít và các kim loại quý hiếm; bán buôn kim loại và quặng kim loại.	98,379%	98,379%
33	Công ty CP Năng lượng Hòa Phát	Sản xuất và bán buôn than cốc, khai thác và thu gom than cứng; sản xuất sản phẩm dầu mỏ tinh chế; bán buôn kim loại và quặng kim loại; và buôn bán than luyện cốc và than các loại.	99,924%	99,887%
34	Công ty CP Hợp kim sắt Hòa Phát Dung Quất	Sản xuất sắt, thép, gang.	99,988%	99,988%
35	Công ty CP Ống thép Hòa Phát Dung Quất	Sản xuất sắt, thép, gang.	99,985%	99,985%
36	Công ty CP Tôn Hòa Phát Dung Quất	Sản xuất sắt, thép, gang.	99,988%	99,988%
37	Công ty CP Cảng Tổng hợp Hòa Phát	Dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy.	99,999%	99,998%
38	Công ty TNHH Harmonia	Dịch vụ khách sạn.	99,999%	99,998%
39	Công ty TNHH MTV Hòa Phát Bình Định	Sản xuất sắt, thép, gang; bán buôn kim loại và quặng kim loại.	99,999%	99,999%
40	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Nhơn Trạch	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa; bốc xếp hàng hóa.	99,987%	99,969%
41	Công ty TNHH Thép Cán nguội Hòa Phát	Sản xuất sản phẩm thép cán nguội.	99,976%	99,969%
42	Công ty TNHH MTV Ống thép Hòa Phát Bình Dương	Sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép.	99,976%	99,969%
43	Công ty TNHH Ống thép Hòa Phát Đà Nẵng	Sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép.	99,953%	99,946%
44	Công ty TNHH MTV Ống thép Hòa Phát Long An	Sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép.	99,976%	99,969%
45	Công ty CP Sản phẩm thép Hòa Phát Long An	Sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép.	99,966%	99,959%

PHẦN 7

**BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CẢO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Mã số	Công ty con	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích và quyền biểu quyết của Tập đoàn	
			31/12/2024	1/1/2024
46	Công ty TNHH Thép dây Hòa Phát	Sản xuất, kinh doanh các loại máy xây dựng và khai thác mỏ; sản xuất động cơ, tua bin.	99,912%	99,910%
47	Công ty TNHH Chế tạo Cơ khí Hòa Phát	Sửa chữa và sản xuất các sản phẩm cơ khí; dịch vụ cho thuê máy móc, thiết bị, phương tiện.	99,893%	99,923%
48	Công ty TNHH MTV Thép dự ứng lực Hòa Phát	Sản xuất sắt, thép, gang.	99,912%	99,910%
49	Công ty TNHH Phụ kiện Cơ khí Hòa Phát	Sản xuất phụ kiện cơ khí.	99,824%	99,910%
50	Công ty TNHH Phát triển Hạ tầng KCN Hòa Phát Hưng Yên	Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, kinh doanh bất động sản thuộc quyền sở hữu hoặc đi thuê, cho thuê nhà xưởng, văn phòng, đầu tư và xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, kinh doanh nước sạch, thu gom rác thải, khai thác, xử lý và cung cấp nước và nhà hàng.	99,940%	99,936%
51	Công ty TNHH Quản lý Khai thác Khu công nghiệp Hòa Mạc	Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, kinh doanh bất động sản thuộc quyền sở hữu hoặc đi thuê, cho thuê nhà xưởng, văn phòng, đầu tư và xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, kinh doanh nước sạch, thu gom rác thải, khai thác, xử lý và cung cấp nước.	99,940%	99,936%
52	Công ty CP Golden Gain Việt Nam	Kinh doanh bất động sản.	99,930%	99,926%
53	Công ty CP Xây dựng Long Việt	Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp.	99,740%	99,736%
54	Công ty CP Phát triển Đô thị mới Phú Thọ	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng đi thuê.	64,943%	64,939%
55	Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát Đồng Nai	Sản xuất và chế biến thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản.	99,999%	99,999%
56	Công ty TNHH Thức ăn chăn nuôi Hòa Phát Phú Thọ	Sản xuất thức ăn chăn nuôi.	99,999%	99,999%
57	Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phát Quảng Bình	Chăn nuôi gia súc, gia cầm; hoạt động dịch vụ trồng trọt.	72,674%	72,659%
58	Công ty TNHH Chăn nuôi Việt Hùng	Chăn nuôi gia súc, gia cầm; hoạt động dịch vụ trồng trọt.	99,937%	99,916%
59	Công ty TNHH Chăn nuôi Đồng Phát	Chăn nuôi gia súc, gia cầm; hoạt động dịch vụ trồng trọt.	99,937%	99,916%
60	Công ty TNHH MTV Gia cầm Hòa Phát Đồng Nai	Chăn nuôi gia cầm, chăn nuôi khác.	99,937%	99,916%
61	Công ty TNHH Chăn nuôi Thái Thụy	Chăn nuôi lợn, chăn nuôi gia cầm, chăn nuôi khác.	99,974%	99,974%
62	Công ty TNHH Chăn nuôi Lạc Thủy	Chăn nuôi gia cầm, chăn nuôi khác.	99,974%	99,974%
63	Công ty TNHH MTV Chăn nuôi Hòa Yên	Chăn nuôi lợn, chăn nuôi khác.	99,999%	99,974%
64	Công ty TNHH Chăn nuôi Sơn Động	Chăn nuôi lợn, chăn nuôi gia cầm, chăn nuôi khác.	99,974%	99,974%

PHẦN 7
**BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển

Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

**PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

Mã số	Công ty con	Hoạt động chính	Tỷ lệ lợi ích và quyền biểu quyết của Tập đoàn	
			31/12/2024	1/1/2024
65	Công ty TNHH Chăn nuôi Hòa Phước	Chăn nuôi heo giống và heo thịt.	99,972%	99,972%
66	Công ty TNHH MTV Gia cầm Hòa Phát Phú Thọ	Chăn nuôi gia cầm, chăn nuôi khác.	99,999%	99,999%
67	Công ty Cổ phần Thương mại và sản xuất Châu Đức	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	99,771%	99,817%
68	Công ty CP Đầu tư và Dịch vụ Hà Nội	Hoạt động thể thao, giải trí, tennis, cầu lông, bida, bơi, thể dục thể hình, games, bất động sản.	95,200%	95,197%
69	Công ty CP Vận tải và Dịch vụ Thương mại Hà Nội	Vận tải hàng hóa bằng ô tô, vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô, sửa chữa máy móc, thiết bị, dịch vụ lữ hành nội địa, đại lý kinh doanh xăng dầu, dịch vụ đại lý vận tải và dịch vụ trông giữ xe ô tô, văn phòng, kho bãi và bất động sản.	99,830%	99,826%
70	Công ty CP Kinh doanh dịch vụ và Thương mại Hà Nội	Vận tải hàng hóa bằng ô tô, vận tải khách liên tỉnh bằng ô tô, sửa chữa máy móc, thiết bị, dịch vụ lữ hành nội địa, đại lý kinh doanh xăng dầu, dịch vụ đại lý vận tải và dịch vụ trông giữ xe ô tô, văn phòng và kho bãi và bất động sản.	99,830%	0%
71	Công ty CP Phát triển đô thị Mỹ Hào	Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.	99,840%	99,826%
72	Công ty CP Phát triển Hạ tầng Khu công nghiệp Lý Thường Kiệt	Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, kinh doanh bất động sản thuộc quyền sở hữu hoặc đi thuê, cho thuê nhà xưởng, văn phòng, đầu tư và xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, kinh doanh nước sạch, thu gom rác thải, khai thác, xử lý và cung cấp nước.	79,952%	0%
73	Công ty CP Phát triển Hạ tầng Khu công nghiệp Hoàng Diệu	Xây dựng công trình dân dụng, công nghiệp, kinh doanh bất động sản thuộc quyền sở hữu hoặc đi thuê, cho thuê nhà xưởng, văn phòng, đầu tư và xây dựng đồng bộ hạ tầng kỹ thuật, kinh doanh nước sạch, thu gom rác thải, khai thác, xử lý và cung cấp nước.	79,952%	0%
74	Công ty TNHH Kinh doanh Dịch vụ Bảo vệ Hà Nội	Dịch vụ bảo vệ.	95,200%	95,197%

(i) Ngày 11 tháng 3 năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty đã thông qua nghị quyết tăng vốn góp thêm 5.800.000.000.000 VND vào Công ty CP Gang thép Hòa Phát. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty đã góp đủ vốn bổ sung đã cam kết.

Ngày 3 tháng 12 năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty đã thông qua nghị quyết tăng vốn góp thêm 2.000.000.000.000 VND vào Công ty CP Gang thép Hòa Phát. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty đã góp 1.810.000.000.000 VND trên tổng vốn bổ sung đã cam kết. Số vốn còn lại đã được góp trong tháng 1 năm 2025.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

- (ii) Ngày 20 tháng 6 năm 2024 và ngày 21 tháng 10 năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty đã thông qua nghị quyết tăng vốn góp 2.380.000.000.000 VND và 500.000.000.000 VND vào Công ty CP Sản phẩm thép Hòa Phát. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty đã góp đủ vốn bổ sung đã cam kết.
- (iii) Ngày 26 tháng 4 năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty đã thông qua nghị quyết giảm vốn góp 299.997.580.000 VND vào Công ty CP Phát triển Nông nghiệp Hòa Phát. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty đã thu hồi đủ khoản giảm vốn đầu tư này.
- (iv) Ngày 5 tháng 7 năm 2024, Hội đồng Quản trị Công ty đã thông qua nghị quyết tăng vốn góp 880.000.000.000 VND vào Công ty CP Phát triển Bất động sản Hòa Phát. Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Công ty đã góp đủ vốn bổ sung đã cam kết.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, các công ty con của Tập đoàn đều được thành lập tại Việt Nam.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, Tập đoàn có 32.780 nhân viên (1/1/2024: 28.951 nhân viên).

2. CƠ SỞ LẬP BÁO CÁO TÀI CHÍNH

2.1 Tuyên bố về tuân thủ

Báo cáo tài chính hợp nhất được lập theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2.2 Cơ sở đo lường

Báo cáo tài chính hợp nhất, trừ báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất, được lập trên cơ sở dồn tích theo nguyên tắc giá gốc. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất được lập theo phương pháp gián tiếp.

2.3 Kỳ kế toán năm

Kỳ kế toán năm của Tập đoàn là từ ngày 1 tháng 1 đến ngày 31 tháng 12.

2.4 Đơn vị tiền tệ kế toán

Đơn vị tiền tệ kế toán của Tập đoàn là Đồng Việt Nam ("VND"), cũng là đơn vị tiền tệ được sử dụng cho mục đích lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất này.

3. TÓM TẮT NHỮNG CHÍNH SÁCH KẾ TOÁN CHỦ YẾU

Sau đây là những chính sách kế toán chủ yếu được Tập đoàn áp dụng trong việc lập báo cáo tài chính hợp nhất này.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

3.1 Cơ sở hợp nhất

(a) Công ty con

Công ty con là các đơn vị chịu sự kiểm soát của Tập đoàn. Báo cáo tài chính của công ty con được hợp nhất trong báo cáo tài chính hợp nhất kể từ ngày kiểm soát bắt đầu có hiệu lực cho tới ngày quyền kiểm soát chấm dứt.

(b) Lợi ích cổ đông không kiểm soát

Lợi ích cổ đông không kiểm soát được xác định theo tỷ lệ phần sở hữu của cổ đông không kiểm soát trong tài sản thuần của đơn vị bị mua lại tại ngày mua.

Việc thoái vốn của Tập đoàn trong công ty con mà không dẫn đến mất quyền kiểm soát được kế toán tương tự như các giao dịch vốn chủ sở hữu. Chênh lệch giữa giá trị thay đổi phần sở hữu của Tập đoàn trong tài sản thuần của công ty con và số thu hoặc chi từ việc thoái vốn tại công ty con được ghi nhận vào lợi nhuận sau thuế chưa phân phối thuộc vốn chủ sở hữu.

(c) Mất quyền kiểm soát

Khi mất quyền kiểm soát tại một công ty con, Tập đoàn dừng ghi nhận tài sản và nợ phải trả của công ty con cũng như lợi ích cổ đông không kiểm soát và các cấu phần vốn chủ sở hữu khác. Lãi hoặc lỗ phát sinh từ sự kiện này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất. Sau khi thoái vốn phần lợi ích còn lại trong công ty con trước đó (nếu có) được ghi nhận theo giá trị ghi sổ còn lại của khoản đầu tư trên báo cáo tài chính hợp nhất của công ty mẹ, sau khi được điều chỉnh theo tỷ lệ tương ứng cho những thay đổi trong vốn chủ sở hữu kể từ ngày mua nếu Tập đoàn vẫn còn ảnh hưởng đáng kể trong đơn vị nhận đầu tư, hoặc trình bày theo giá gốc của khoản đầu tư còn lại nếu không còn ảnh hưởng đáng kể.

(d) Các giao dịch được loại trừ khi hợp nhất

Các số dư và giao dịch trong nội bộ Tập đoàn và các khoản thu nhập và chi phí chưa thực hiện từ các giao dịch nội bộ được loại trừ khi lập báo cáo tài chính hợp nhất. Khoản lãi và lỗ chưa thực hiện phát sinh từ các giao dịch với công ty liên kết được hạch toán theo phương pháp vốn chủ sở hữu được trừ vào khoản đầu tư trong phạm vi lợi ích của Tập đoàn tại công ty liên kết.

(e) Hợp nhất kinh doanh

Hợp nhất kinh doanh được hạch toán theo phương pháp mua tại ngày mua, là ngày mà quyền kiểm soát được chuyển giao cho Tập đoàn. Sự kiểm soát tồn tại khi Tập đoàn có quyền chi phối các chính sách tài chính và hoạt động của đơn vị nhằm thu được lợi ích kinh tế từ các hoạt động của đơn vị đó. Khi đánh giá quyền kiểm soát, Tập đoàn phải xem xét quyền bỏ phiếu tiềm năng có thể thực hiện được tại thời điểm hiện tại.

Giá phí hợp nhất kinh doanh (giá phí mua) gồm tổng của giá trị hợp lý, tại ngày trao đổi, của các tài sản đem trao đổi, các khoản nợ phải trả đã phát sinh hoặc đã thừa nhận, các công cụ vốn do bên mua phát hành để đổi lấy quyền kiểm soát bên bị mua và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh. Các chi phí giao dịch, ngoại trừ các chi phí liên quan đến việc phát hành công cụ nợ hoặc chứng khoán vốn của Tập đoàn liên quan đến việc hợp nhất kinh doanh, bao gồm các chi phí liên quan trực tiếp đến việc hợp nhất kinh doanh, như chi phí trả cho tư vấn tài chính, tư vấn pháp lý, thẩm định viên về giá và các nhà tư

PHẦN 7

**BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển

Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

vấn liên quan đến hợp nhất kinh doanh. Các chi phí giao dịch này được tính vào giá phí hợp nhất kinh doanh. Các chi phí quản lý chung và các chi phí khác không liên quan trực tiếp đến giao dịch hợp nhất kinh doanh cụ thể đang được ghi nhận thì không được tính vào chi phí mua, mà được ghi nhận là chi phí phát sinh trong năm.

PHẦN 7 **BCTC HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả
Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

Các tài sản, nợ phải trả có thể xác định được và các khoản nợ tiềm tàng phải gánh chịu trong hợp nhất kinh doanh được ghi nhận theo giá trị hợp lý tại ngày mua. Nếu việc kế toán ban đầu đối với giao dịch hợp nhất kinh doanh chưa hoàn thành trước thời điểm cuối kỳ kế toán mà giao dịch hợp nhất kinh doanh diễn ra do giá trị hợp lý của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được hoặc nợ tiềm tàng của bên bị mua hoặc giá phí hợp nhất kinh doanh chỉ được xác định tạm thời, Tập đoàn sẽ kế toán giao dịch hợp nhất kinh doanh theo các giá trị tạm thời đó. Trong vòng 12 tháng kể từ ngày mua (giai đoạn sử dụng giá trị tạm thời), Tập đoàn sẽ điều chỉnh hồi tố các giá trị tạm thời đã ghi nhận tại ngày mua.

Bất kỳ khoản lợi thế thương mại nào phát sinh thể hiện khoản chênh lệch giữa giá phí mua và lợi ích của Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của các tài sản, nợ phải trả và nợ tiềm tàng của đơn vị bị mua được ghi nhận vào bảng cân đối kế toán hợp nhất, sau đó được phân bổ vào kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất (xem Thuyết minh 3.12). Khoản chênh lệch âm (lãi từ giao dịch mua giá rẻ) được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất của năm hiện tại sau khi đã tiến hành soát xét lại nhằm đảm bảo việc xác định giá trị của tài sản, nợ phải trả có thể xác định được, nợ tiềm tàng và việc xác định giá phí hợp nhất kinh doanh đã phản ánh phù hợp việc cân nhắc tất cả thông tin có tại ngày mua.

(f) **Mua tài sản**

Tại thời điểm mua, Tập đoàn sẽ xác định liệu việc mua công ty con có phải là giao dịch hợp nhất kinh doanh hay không. Việc mua công ty con không được coi là giao dịch hợp nhất kinh doanh nếu công ty con không có các hoạt động sản xuất kinh doanh gắn liền với tài sản được mua.

Nếu việc mua lại công ty con không phải là giao dịch hợp nhất kinh doanh, giao dịch đó được hạch toán như là một giao dịch mua một nhóm các tài sản và nợ phải trả. Giá phí mua được phân bổ vào các tài sản và nợ phải trả có thể xác định riêng rẽ trong nhóm tài sản đó dựa trên giá trị hợp lý tương ứng tại ngày mua, và không có lợi thế thương mại được ghi nhận.

3.2 **Các giao dịch bằng ngoại tệ**

Các giao dịch bằng các đơn vị tiền khác VND trong năm được quy đổi sang VND theo tỷ giá xấp xỉ với tỷ giá thực tế tại ngày giao dịch.

Các khoản mục tài sản và nợ phải trả có gốc bằng đơn vị tiền tệ khác VND được quy đổi sang VND theo tỷ giá mua chuyển khoản (đối với các khoản mục tài sản) và tỷ giá bán chuyển khoản (đối với các khoản mục nợ phải trả) của ngân hàng thương mại nơi Công ty và các công ty con thường xuyên có giao dịch tại ngày kết thúc kỳ kế toán.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Tất cả các khoản chênh lệch tỷ giá được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

3.3 Tiền và các khoản tương đương tiền

Tiền bao gồm tiền mặt, tiền đang chuyển và tiền gửi ngân hàng không kỳ hạn. Các khoản tương đương tiền là các khoản đầu tư ngắn hạn có tính thanh khoản cao, có thể dễ dàng chuyển đổi thành một lượng tiền xác định, không có nhiều rủi ro về thay đổi giá trị và được sử dụng cho mục đích đáp ứng các cam kết chi tiền ngắn hạn hơn là cho mục đích đầu tư hay là các mục đích khác.

3.4 Các khoản đầu tư

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn

Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn là các khoản đầu tư mà Ban Giám đốc của Công ty và các công ty con dự định và có khả năng nắm giữ đến ngày đáo hạn. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn phản ánh tiền gửi ngân hàng có kỳ hạn. Các khoản đầu tư này được ghi nhận theo giá gốc trừ đi dự phòng cho các khoản phải thu khó đòi.

3.5 Các khoản phải thu

Các khoản phải thu khách hàng và các khoản phải thu khác được phản ánh theo giá gốc trừ đi dự phòng phải thu khó đòi.

Dự phòng phải thu khó đòi được trích lập cho những khoản phải thu đã quá hạn thanh toán từ sáu tháng trở lên hoặc cho các khoản mà tại ngày kết thúc kỳ kế toán Tập đoàn dự kiến không có khả năng thu hồi. Tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng phải thu khó đòi được ghi nhận vào chi phí quản lý doanh nghiệp trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm.

3.6 Hàng tồn kho

Hàng tồn kho được phản ánh theo giá thấp hơn giữa giá gốc và giá trị thuần có thể thực hiện được. Giá gốc được tính theo phương pháp bình quân gia quyền và bao gồm tất cả các chi phí phát sinh để có được hàng tồn kho ở địa điểm và trạng thái hiện tại. Giá trị thuần có thể thực hiện được ước tính dựa vào giá bán của hàng tồn kho trừ đi các khoản chi phí ước tính để hoàn thành sản phẩm và các chi phí ước tính để bán sản phẩm.

Dự phòng cho hàng tồn kho được trích lập cho phần giá trị dự kiến bị tổn thất do các khoản suy giảm trong giá trị (do giảm giá, hư hỏng, kém phẩm chất, lỗi thời...) có thể xảy ra đối với hàng tồn kho thuộc quyền sở hữu của Tập đoàn dựa trên bằng chứng hợp lý về sự suy giảm giá trị tại ngày kết thúc kỳ kế toán. Số tăng hoặc giảm số dư tài khoản dự phòng giảm giá hàng tồn kho được ghi nhận vào giá vốn hàng bán trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Hàng tồn kho được sản xuất và để bán

Đối với thành phẩm và sản phẩm sản xuất dở dang, giá gốc bao gồm nguyên vật liệu, chi phí nhân công trực tiếp và các chi phí sản xuất chung đã được phân bổ. Tập đoàn áp dụng phương pháp kê khai thường xuyên để hạch toán hàng tồn kho.

Bất động sản xây dựng để bán trong tương lai

Giá gốc được tính theo phương pháp đích danh và bao gồm chi phí đất, chi phí xây dựng cơ sở hạ tầng, các chi phí trực tiếp khác và các chi phí sản xuất chung được phân bổ.

3.7 Tài sản cố định hữu hình

(a) Nguyên giá

Tài sản cố định hữu hình được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua, thuế nhập khẩu, các loại thuế mua hàng không hoàn lại và chi phí liên quan trực tiếp để đưa tài sản đến vị trí và trạng thái hoạt động cho mục đích sử dụng đã dự kiến. Các chi phí phát sinh sau khi tài sản cố định hữu hình đã được đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa và bảo dưỡng, ngoại trừ chi phí đại tu và sửa chữa lớn được ghi nhận vào chi phí trả trước dài hạn (Thuyết minh 3.11(b)), được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm mà chi phí phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng tài sản cố định hữu hình vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của tài sản cố định hữu hình.

(b) Khấu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của tài sản cố định hữu hình. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- nhà cửa 5 – 50 năm
- máy móc và thiết bị 1 – 25 năm
- phương tiện vận chuyển 1 – 30 năm
- dụng cụ văn phòng 2 – 12 năm
- vật nuôi 3 – 5 năm
- tài sản cố định khác 2 – 12 năm

3.8 Tài sản cố định vô hình

(a) Quyền sử dụng đất

Quyền sử dụng đất được thể hiện theo nguyên giá trừ giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá ban đầu của quyền sử dụng đất bao gồm giá mua và các chi phí liên quan trực tiếp tới việc có được quyền sử dụng đất. Đối với quyền sử dụng đất với thời hạn xác định, khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng trong vòng từ 10 đến 50 năm. Quyền sử dụng đất vô thời hạn không được khấu hao.

**PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả
Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính



CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

(b) Phần mềm máy vi tính

Giá mua phần mềm máy vi tính mới mà phần mềm này không phải là một bộ phận gắn kết với phần cứng có liên quan thì được vốn hóa và hạch toán như tài sản cố định vô hình. Phần mềm máy vi tính được tính khấu hao theo phương pháp đường thẳng trong thời gian từ 3 đến 8 năm.

3.9 Bất động sản đầu tư cho thuê

(a) Nguyên giá

Bất động sản đầu tư cho thuê được thể hiện theo nguyên giá trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Nguyên giá ban đầu của bất động sản đầu tư cho thuê bao gồm giá mua, chi phí quyền sử dụng đất, chi phí xây dựng và các chi phí liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản đến điều kiện cần thiết để tài sản có thể hoạt động theo cách thức đã dự kiến bởi Ban Giám đốc. Các chi phí phát sinh sau khi bất động sản đầu tư cho thuê đã được đưa vào hoạt động như chi phí sửa chữa và bảo trì được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong năm mà các chi phí này phát sinh. Trong các trường hợp có thể chứng minh một cách rõ ràng rằng các khoản chi phí này làm tăng lợi ích kinh tế trong tương lai dự tính thu được từ việc sử dụng bất động sản đầu tư cho thuê vượt trên mức hoạt động tiêu chuẩn theo như đánh giá ban đầu, thì các chi phí này được vốn hóa như một khoản nguyên giá tăng thêm của bất động sản đầu tư cho thuê.

(b) Khẩu hao

Khấu hao được tính theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời gian hữu dụng ước tính của bất động sản đầu tư cho thuê. Thời gian hữu dụng ước tính như sau:

- nhà cửa 3 – 49 năm

Quyền sử dụng đất vô thời hạn không được khấu hao.

3.10 Xây dựng cơ bản dở dang

Xây dựng cơ bản dở dang phản ánh (i) các khoản chi phí xây dựng hoặc triển khai tài sản cố định hữu hình và tài sản cố định vô hình và (ii) các khoản chi phí liên quan trực tiếp đến việc chăn nuôi lợn giống đang lớn và chưa sẵn sàng tạo ra sản phẩm. Tập đoàn không tính khấu hao cho xây dựng cơ bản dở dang trong quá trình xây dựng, lắp đặt và trong giai đoạn lợn giống chưa sẵn sàng tạo ra sản phẩm.

3.11 Chi phí trả trước dài hạn

(a) Công cụ và dung cụ

Công cụ và dụng cụ bao gồm các tài sản Tập đoàn nắm giữ để sử dụng trong quá trình hoạt động kinh doanh bình thường, là những tư liệu lao động không có đủ các tiêu chuẩn về giá trị và thời gian sử dụng quy định đối với tài sản cố định. Nguyên giá của công cụ và dụng cụ được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong thời gian tối đa là 3 năm.

(b) Chi phí đại tu, sửa chữa lớn

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Chi phí đại tu, sửa chữa lớn tài sản bao gồm các chi phí chính phát sinh định kỳ trong thời gian sử dụng của tài sản. Các chi phí này được ghi nhận ban đầu theo nguyên giá và được phân bổ vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất trong thời gian từ 2 đến 3 năm.

(c) Chi phí đất trả trước

Chi phí đất trả trước bao gồm tiền thuê đất trả trước, kể cả các khoản liên quan đến đất thuê mà Tập đoàn đã nhận được giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nhưng không đủ điều kiện ghi nhận tài sản cố định vô hình theo các quy định hiện hành, và các chi phí phát sinh khác liên quan đến việc bảo đảm cho việc sử dụng đất thuê. Các chi phí này được ghi nhận vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn của hợp đồng thuê đất.

(d) Chi phí giải phóng mặt bằng

Chi phí giải phóng mặt bằng phản ánh chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng do Tập đoàn chi trả. Các chi phí này được ghi nhận theo giá gốc và phân bổ theo phương pháp đường thẳng dựa trên thời hạn thuê đất.

3.12 Lợi thế thương mại

Lợi thế thương mại phát sinh trong việc mua lại công ty con. Lợi thế thương mại được xác định theo giá gốc trừ đi giá trị hao mòn lũy kế. Giá gốc của lợi thế thương mại là khoản chênh lệch giữa chi phí mua và lợi ích của Tập đoàn trong giá trị hợp lý thuần của các tài sản, nợ phải trả và nợ tiềm tàng của đơn vị bị mua. Khoản chênh lệch âm (lãi từ giao dịch mua giá rẻ) được ghi nhận ngay vào báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất.

Lợi thế thương mại phát sinh khi mua công ty con được phân bổ theo phương pháp đường thẳng trong vòng 10 năm. Giá trị ghi sổ của lợi thế thương mại phát sinh khi mua công ty con được ghi giảm xuống bằng giá trị có thể thu hồi khi Ban Giám đốc xác định khoản lợi thế thương mại không thể thu hồi toàn bộ.

3.13 Các khoản phải trả người bán và các khoản phải trả khác

Các khoản phải trả người bán và các khoản phải trả khác được thể hiện theo giá gốc.

3.14 Dự phòng

Ngoại trừ những khoản dự phòng được trình bày ở các thuyết minh khác, một khoản dự phòng được ghi nhận nếu, do kết quả của một sự kiện trong quá khứ, Tập đoàn có nghĩa vụ pháp lý hiện tại hoặc liên đới có thể ước tính một cách đáng tin cậy và chắc chắn sẽ làm giảm sút các lợi ích kinh tế trong tương lai để thanh toán các khoản nợ phải trả do nghĩa vụ đó. Khoản dự phòng được xác định bằng cách chiết khấu dòng tiền dự kiến phải trả trong tương lai với tỷ lệ chiết khấu trước thuế phản ánh đánh giá của thị trường ở thời điểm hiện tại về giá trị thời gian của tiền và rủi ro cụ thể của khoản nợ đó.

Chi phí bảo hành

Khoản dự phòng về chi phí bảo hành liên quan chủ yếu tới hàng hóa đã bán ra và dịch vụ đã cung cấp trong năm. Khoản dự phòng được lập dựa trên ước tính

**PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả
Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

xuất phát từ các dữ liệu thống kê lịch sử về chi phí bảo hành đã phát sinh liên quan tới các sản phẩm và dịch vụ tương tự.

3.15 Vốn cổ phần

Cổ phiếu phổ thông

Cổ phiếu phổ thông được ghi nhận theo mệnh giá. Phần giá phát hành vượt trên mệnh giá được ghi vào thặng dư vốn cổ phần. Các chi phí phát sinh liên quan trực tiếp đến việc phát hành cổ phiếu, trừ đi ảnh hưởng thuế, được ghi giảm thặng dư vốn cổ phần.

3.16 Thuế

Thuế thu nhập doanh nghiệp tính trên lợi nhuận hoặc lỗ hợp nhất của năm bao gồm thuế thu nhập hiện hành và thuế thu nhập hoãn lại. Thuế thu nhập doanh nghiệp được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất ngoại trừ trường hợp có các khoản thuế thu nhập liên quan đến các khoản mục được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu, thì khi đó các khoản thuế thu nhập này cũng được ghi nhận thẳng vào vốn chủ sở hữu.

Thuế thu nhập hiện hành là khoản thuế dự kiến phải nộp dựa trên thu nhập chịu thuế trong năm, sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm, và các khoản điều chỉnh thuế phải nộp liên quan đến những năm trước.

Thuế thu nhập hoãn lại được tính theo phương pháp bảng cân đối kế toán cho các chênh lệch tạm thời giữa giá trị ghi sổ cho mục đích báo cáo tài chính và giá trị sử dụng cho mục đích tính thuế của các khoản mục tài sản và nợ phải trả. Giá trị của thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận dựa trên cách thức dự kiến thu hồi hoặc thanh toán giá trị ghi sổ của các khoản mục tài sản và nợ phải trả sử dụng các mức thuế suất có hiệu lực hoặc cơ bản có hiệu lực tại ngày kết thúc kỳ kế toán năm.

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại chỉ được ghi nhận trong phạm vi chắc chắn có đủ lợi nhuận tính thuế trong tương lai để tài sản thuế thu nhập này có thể sử dụng được. Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi giảm trong phạm vi không còn chắc chắn là các lợi ích về thuế liên quan này sẽ sử dụng được.

3.17 Doanh thu và thu nhập khác

(a) Doanh thu bán hàng

Doanh thu bán hàng được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu sản phẩm hoặc hàng hóa được chuyển giao cho người mua. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu hoặc liên quan tới khả năng hàng bán bị trả lại. Doanh thu bán hàng được ghi nhận theo số thuần sau khi đã trừ đi số chiết khấu giảm giá.

(b) Doanh thu cung cấp dịch vụ

Doanh thu cung cấp dịch vụ được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo tỷ lệ phần trăm hoàn thành của dịch vụ. Tỷ lệ phần trăm

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

hoàn thành công việc được đánh giá dựa trên khảo sát các công việc đã được thực hiện. Doanh thu không được ghi nhận nếu như có những yếu tố không chắc chắn trọng yếu liên quan tới khả năng thu hồi các khoản phải thu.

(c) Doanh thu cho thuê lại đất thuê

Doanh thu cho thuê lại đất thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất khi thỏa mãn đồng thời các điều kiện sau:

- Thời gian cho thuê lại lớn hơn 90% thời gian hữu dụng của quyền sử dụng đất;
- Bên thuê không có quyền hủy bỏ hợp đồng thuê đất và bên cho thuê không có nghĩa vụ hoàn trả số tiền nhận trước trong bất cứ trường hợp nào và dưới bất kỳ hình thức nào;
- Số tiền thuê đất nhận trước không nhỏ hơn 90% tổng khoản thanh toán tiền thuê ước tính nhận được theo hợp đồng trong thời hạn thuê đất và bên thuê phải trả toàn bộ khoản thanh toán tiền thuê trong vòng 12 tháng kể từ ngày bắt đầu thuê đất;
- Phần lớn rủi ro và lợi ích gắn liền với quyền sở hữu quyền sử dụng đất được chuyển giao cho bên thuê; và
- Tập đoàn có thể ước tính được một cách đáng tin cậy các chi phí phát sinh liên quan đến hợp đồng thuê đất.

(d) Doanh thu cho thuê

Trừ trường hợp được mô tả trong mục 3.17(c) doanh thu cho thuê tài sản được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng cho thuê được ghi nhận như là một bộ phận hợp thành của tổng doanh thu cho thuê.

(e) Thu nhập từ tiền lãi

Thu nhập từ tiền lãi được ghi nhận trên cơ sở thời gian, dựa trên số dư gốc và lãi suất áp dụng. Thu nhập từ lãi tiền gửi trong giai đoạn đầu tư xây dựng cơ bản được bù trừ với chi phí đi vay đủ điều kiện vốn hóa, sau khi bù trừ phần chênh lệch còn lại được ghi giảm giá trị đầu tư.

(f) Thu nhập từ cổ tức

Thu nhập từ cổ tức được ghi nhận khi quyền nhận cổ tức được xác lập.

3.18 Thuê tài sản

Các khoản thanh toán tiền thuê

Các khoản thanh toán thuê hoạt động được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất theo phương pháp đường thẳng dựa vào thời hạn của hợp đồng thuê. Các khoản hoa hồng đi thuê được ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất như là một bộ phận hợp thành của tổng chi phí thuê, trong suốt thời hạn thuê.

3.19 Chi phí đi vay

Chi phí đi vay được ghi nhận là chi phí trong năm khi chi phí này phát sinh, ngoại trừ trường hợp chi phí đi vay liên quan đến các khoản vay cho mục đích hìn

**PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả
Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

thành tài sản đủ điều kiện vốn hóa chi phí đi vay thì khi đó chi phí đi vay sẽ được vốn hóa và được ghi vào nguyên giá các tài sản này.

3.20 Lãi trên cổ phiếu

Tập đoàn trình bày lãi cơ bản trên cổ phiếu cho các cổ phiếu phổ thông. Lãi cơ bản trên cổ phiếu được tính bằng cách lấy lãi hoặc lỗ thuộc về cổ đông phổ thông của Công ty (sau khi đã trừ đi khoản phân bổ vào quỹ khen thưởng phúc lợi cho kỳ kế toán báo cáo) chia cho số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền lưu hành trong năm. Trong năm, Công ty không có các cổ phiếu tiềm năng, do vậy yêu cầu trình bày lãi suy giảm trên cổ phiếu không áp dụng.

3.21 Các bên liên quan

Các bên được coi là bên liên quan của Tập đoàn nếu một bên có khả năng, trực tiếp hoặc gián tiếp, kiểm soát bên kia hoặc gây ảnh hưởng đáng kể tới bên kia trong việc ra các quyết định tài chính và hoạt động, hoặc khi Tập đoàn và bên kia cùng chịu sự kiểm soát chung hoặc ảnh hưởng đáng kể chung.

Các bên liên quan có thể là các cá nhân có quyền trực tiếp hoặc gián tiếp biểu quyết dẫn đến có ảnh hưởng đáng kể đối với Tập đoàn, các nhân viên quản lý chủ chốt của Tập đoàn, các thành viên gia đình thân cận của các cá nhân được coi là liên quan của Tập đoàn.

3.22 Thông tin so sánh

Thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này được trình bày dưới dạng dữ liệu tương ứng. Theo phương pháp này, các thông tin so sánh của năm trước được trình bày như một phần không thể tách rời của báo cáo tài chính năm hiện tại và phải được xem xét trong mối liên hệ với các số liệu và thuyết minh của năm hiện tại. Theo đó, thông tin so sánh trong báo cáo tài chính này không nhằm mục đích trình bày về tình hình tài chính, kết quả hoạt động kinh doanh và lưu chuyển tiền tệ hợp nhất của Tập đoàn trong năm trước.

4. BÁO CÁO BỘ PHẬN

4.1 Bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh

Một bộ phận là một hợp phần có thể xác định riêng biệt của Tập đoàn tham gia vào việc cung cấp các sản phẩm hoặc dịch vụ liên quan (bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh), hoặc cung cấp sản phẩm hoặc dịch vụ trong một môi trường kinh tế cụ thể (bộ phận chia theo vùng địa lý), mỗi bộ phận này chịu rủi ro và thu được lợi ích khác biệt với các bộ phận khác. Mẫu báo cáo bộ phận chính yếu của Tập đoàn là dựa theo bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh. Tập đoàn có các bộ phận chia theo hoạt động kinh doanh chính như sau:

- Sản xuất và kinh doanh thép: luyện gang thép, đúc gang, sắt, thép, buôn bán và xuất nhập khẩu thép, vật tư thiết bị luyện, cán thép, sản xuất thép công nghiệp, bao gồm thép tấm, thép cuộn cán nóng, thép cuộn cán nguội, thép ống hàn, phế liệu và phôi thép, sản xuất và kinh doanh thương mại ống thép, sản xuất máy rút thép sợi;
- Nông nghiệp: chăn nuôi lợn, bò, gia cầm; hoạt động dịch vụ chăn nuôi; chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt; sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản; sản xuất phân bón và hợp chất ni tơ; bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng nông nghiệp; các ngành phụ trợ liên quan khác; và
- Bất động sản: xây dựng dân dụng, xây dựng công nghiệp, kinh doanh bất động sản thuộc quyền sở hữu hoặc đi thuê, cho thuê nhà, văn phòng, đầu tư và xây đồng bộ hạ tầng kỹ thuật.

PHẦN 7 BCTC HỢP NHẤT ĐÃ KIỂM TOÁN

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển

Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CẢO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Sản xuất và kinh doanh thép VND	Nông nghiệp VND	Bất động sản VND	Loại trừ VND	Hợp nhất VND
CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024					
Doanh thu thuần ra bên ngoài	129.866.316.964.093	6.906.132.927.160	2.082.662.240.134	-	138.855.112.131.387
Doanh thu thuần giữa các bộ phận	14.871.116.107.413	2.440.122.834	40.044.624.776	(14.913.600.855.023)	-
Tổng doanh thu của bộ phận	144.737.433.071.506	6.908.573.049.994	2.122.706.864.910	(14.913.600.855.023)	138.855.112.131.387
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của bộ phận	21.523.048.312.618	1.151.431.667.172	1.073.492.242.761	(10.480.966.637.221)	13.267.005.585.330
Thu nhập khác	1.153.236.746.909	4.074.593.260	7.112.714.544	(4.654.369.620)	1.159.769.685.093
Chi phí khác	(711.080.648.998)	(11.469.004.035)	(10.723.356.212)	-	(733.273.009.245)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	(1.406.418.179.406)	(122.257.827.532)	(237.130.000.302)	-	(1.765.806.007.240)
Lợi ích/ (chi phí) thuế thu nhập hoãn lại	15.274.391.223	9.074.956.298	16.424.560.149	51.553.459.663	92.327.367.333
Lợi nhuận thuần sau thuế	20.574.060.622.346	1.030.854.385.163	849.176.160.940	(10.434.067.547.178)	12.020.023.621.271
TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024					
Tài sản của bộ phận	212.863.820.372.850	4.676.230.709.727	10.277.751.461.567	(3.328.094.990.163)	224.489.707.553.981
Nợ phải trả của bộ phận	108.382.514.439.382	1.436.230.385.044	2.582.836.295.586	(2.559.331.549.730)	109.842.249.570.282

**PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả
Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Sản xuất và kinh doanh thép VND	Nông nghiệp VND	Bất động sản VND	Loại trừ VND	Hợp nhất VND
CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024					
Chi tiêu vốn	35.179.794.255.234	249.578.243.725	228.028.440.025	(162.374.141.657)	35.495.026.797.327
Khấu hao tài sản cố định hữu hình và bất động sản đầu tư	6.403.194.059.883	428.046.254.984	64.923.712.920	(50.246.093.128)	6.845.917.934.659
Khấu hao tài sản cố định vô hình	37.676.505.865	490.297.298	8.710.104	-	38.175.513.267
Phân bổ chi phí đất trả trước dài hạn	99.783.235.176	10.533.013.195	3.367.259.816	(11.760.841.528)	101.922.666.659
CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023					
Doanh thu thuần ra bên ngoài	111.868.779.586.075	6.151.537.387.703	932.710.919.876	-	118.953.027.893.654
Doanh thu thuần giữa các bộ phận	12.223.195.366.362	1.918.795.091	70.975.387.957	(12.296.089.549.410)	-
Tổng doanh thu của bộ phận	124.091.974.952.437	6.153.456.182.794	1.003.686.307.833	(12.296.089.549.410)	118.953.027.893.654
Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh của bộ phận	9.864.987.274.416	215.359.968.443	568.847.829.656	(2.998.432.283.208)	7.650.762.789.307
Thu nhập khác	676.848.479.829	2.580.937.801	3.657.077.011	88.886.970.854	771.973.465.495
Chi phí khác	(572.246.679.785)	(2.742.185.089)	(55.018.648.354)	1.599	(630.007.511.629)
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp hiện hành	(887.902.306.778)	(33.512.896.461)	(152.136.684.820)	-	(1.073.551.888.059)
Lợi ích/ (chi phí) thuế thu nhập hoãn lại	28.065.060.932	(549.981.097)	(15.221.409.481)	68.917.789.613	81.211.459.967
Lợi nhuận thuần sau thuế	9.109.751.828.614	181.135.843.597	350.128.164.012	(2.840.627.521.142)	6.800.388.315.081

PHẦN 7

**BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển

Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CẢO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

	Sản xuất và kinh doanh thép VND	Nông nghiệp VND	Bất động sản VND	Loại trừ VND	Hợp nhất VND
TẠI NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023					
Tài sản của bộ phận	178.198.711.315.533	5.103.242.540.807	8.435.613.104.732	(3.954.980.397.271)	187.782.586.563.801
Nợ phải trả của bộ phận	85.164.755.331.584	1.509.904.384.637	1.649.260.980.014	(3.377.753.371.813)	84.946.167.324.422
CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2023					
Chi tiêu vốn	16.944.094.471.301	390.564.239.307	45.619.150.363	(6.331.385.007)	17.373.946.475.964
Khấu hao tài sản cố định hữu hình và bất động sản đầu tư	6.182.958.896.232	514.348.079.282	62.660.075.134	(50.186.283.937)	6.709.780.766.711
Khấu hao tài sản cố định vô hình	35.799.188.731	463.802.864	4.811.385	-	36.267.802.980
Phân bổ chi phí đất trả trước dài hạn	41.388.793.800	7.449.946.776	-	(1.776.699.520)	47.062.041.056

4.2 Bộ phận chia theo vùng địa lý

Bộ phận theo vùng địa lý được căn cứ vào vị trí địa lý của khách hàng. Theo đó, Ban giám đốc xác định bộ phận bao gồm Việt Nam và ngoài lãnh thổ Việt Nam.

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	Việt Nam VND	Châu Á (ngoại trừ Việt Nam) VND	Châu Âu VND	Châu Mỹ VND	Châu Phi VND	Châu Úc VND	Hợp nhất VND
Tổng doanh thu của bộ phận	95.515.307.418.656	27.995.020.716.035	9.334.955.150.492	4.377.549.295.509	90.255.725.770	1.542.023.824.925	138.855.112.131.387

Cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023	Việt Nam VND	Châu Á (ngoại trừ Việt Nam) VND	Châu Âu VND	Châu Mỹ VND	Châu Phi VND	Châu Úc VND	Hợp nhất VND
Tổng doanh thu của bộ phận	84.665.685.805.659	18.725.185.154.017	12.686.192.891.149	1.872.888.092.475	77.816.543.781	925.259.406.573	118.953.027.893.654

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

5. TIỀN VÀ CÁC KHOẢN TƯƠNG ĐƯƠNG TIỀN

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Tiền mặt	13.803.222.637	9.179.687.930
Tiền gửi ngân hàng	2.905.697.500.571	3.761.915.472.954
Tiền đang chuyển	31.222.700	500.000.000
Các khoản tương đương tiền (*)	3.968.114.193.944	8.480.406.000.000
	6.887.646.139.852	12.252.001.160.884

(*) Đây là các khoản tiền gửi có kỳ hạn gốc dưới 3 tháng tại các ngân hàng, hưởng lãi suất từ 1,6% đến 5,5%/năm (1/1/2024: từ 2,0% đến 6,0%/năm).

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, có 88,7 tỷ VND tương đương tiền đã được dùng để làm tài sản đảm bảo tại các ngân hàng cho việc sử dụng hạn mức tín dụng của Tập đoàn (1/1/2024: Không có).

5.1 Tiền và các khoản tương đương tiền bằng ngoại tệ

	31/12/2024	1/1/2024		
	Nguyên tệ	Tương đương VND	Nguyên tệ	Tương đương VND
Đô la Mỹ ("USD")	14.517.852	366.557.778.578	46.456.970	1.118.685.779.514
Đồng Euro ("EUR")	3.496	91.262.276	4.013	105.819.723
Đô la Úc ("AUD")	7.400	128.760.000	7.400	128.760.000
Nhân dân tệ ("CNY")	12.559	46.003.617	31.251	109.034.739
Đô la Singapore ("SGD")	1.104	20.814.816	3.299	56.953.936
Rupee Ấn Độ ("INR")	131.820	40.732.380	363.540	109.834.380
Đồng Yên Nhật ("JPY")	130.000	22.412.000	-	-
Ringgit Malaysia ("MYR")	3.621	21.544.950	-	-
	366.929.308.617		1.119.196.182.292	

PHẦN 7

**BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển

Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

6. ĐẦU TƯ NĂM GIỮ ĐẾN NGÀY ĐÁO HẠN

	Giá gốc và giá trị hợp lý	31/12/2024	1/1/2024
		VND	VND
Tiền gửi có kỳ hạn – ngắn hạn (*)	18.974.716.730.905	22.177.303.502.481	
Tiền gửi có kỳ hạn – dài hạn (**)	136.500.000.000	40.000.000.000	
19.111.216.730.905		22.217.303.502.481	

(*) Đây là các khoản tiền gửi có kỳ hạn gốc trên 3 tháng và kỳ hạn còn lại không quá 12 tháng tại các ngân hàng, hưởng lãi suất từ 1,9% đến 6,7%/năm (1/1/2024: từ 3,35% đến 11,5%/năm). Giá trị hợp lý của các khoản đầu tư ngắn hạn này xấp xỉ giá gốc do tính chất ngắn hạn của chúng.

(**) Đây là các khoản tiền gửi có kỳ hạn gốc và kỳ hạn còn lại trên 12 tháng tại các ngân hàng, hưởng lãi suất 5%/năm (1/1/2024: 6,7%/năm).

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, có 5.568 tỷ VND tiền gửi có kỳ hạn đã được dùng để làm tài sản đảm bảo tại các ngân hàng cho việc sử dụng hạn mức tín dụng của Tập đoàn (1/1/2024: 5.436 tỷ VND).

**PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển

Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

7. PHẢI THU KHÁCH HÀNG NGẮN HẠN

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Marcegaglia Carbon Steel	482.424.804.232	481.058.776.236
Công ty Cổ phần Tập đoàn Hoa Sen	218.586.863.055	302.756.662.956
Hoa Phat Trading International Pte. Ltd	558.734.592.040	1.055.977.650.728
Các khách hàng khác	3.092.389.160.545	4.159.746.741.577
	4.352.135.419.872	5.999.539.831.497

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, phải thu khách hàng ngắn hạn có giá trị ghi sổ là 1.161 tỷ VND (1/1/2024: 299 tỷ VND) được thế chấp tại các ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay của Tập đoàn.

8. TRẢ TRƯỚC CHO NGƯỜI BÁN

8.1 Trả trước cho người bán chi tiết theo nhà cung cấp lớn

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Công ty TNHH Thương mại Khoáng sản Techcom	322.000.000.000	119.560.000.000
Huatai Yongchuang (Beijing) Tech. Co., Ltd.	134.321.140.550	330.623.673.917
WISDRI Engineering & Research Incorporation Limited	148.699.600	488.184.012.168
Primetals Technologies Austria Gmbh	-	386.869.900.326
Các nhà cung cấp khác	1.745.159.874.646	2.263.194.415.905
	2.201.629.714.796	3.588.432.002.316

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CẢO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

8.2 Trả trước cho người bán phân loại theo kỳ hạn

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Ngắn hạn	2.118.824.427.004	2.583.940.446.585
Dài hạn	82.805.287.792	1.004.491.555.731
	2.201.629.714.796	3.588.432.002.316

PHẦN 7

**BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

9. PHẢI THU KHÁC

9.1 Phải thu ngắn hạn khác

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Lãi tiền gửi	409.591.377.404	474.133.638.063
Tiền bồi thường giải phóng mặt bằng (*)	125.679.466.785	559.693.090.121
Ký cược, ký quỹ	350.168.193.245	249.256.672.588
Thuế nhập khẩu nộp trước	176.331.460.189	118.906.091.796
Phải thu khác	187.222.347.755	559.612.382.730
	1.248.992.845.378	1.961.601.875.298

(*) Đây là khoản tiền hỗ trợ bồi thường cho người dân liên quan tới việc thu hồi đất để thực hiện các dự án Khu đô thị và Khu công nghiệp theo các phương án đã được phê duyệt bởi Ủy ban Nhân dân các huyện có đất được thu hồi trên địa bàn tỉnh Hưng Yên. Trong khoản mục này có 4,5 tỷ VND (1/1/2024: 303 tỷ VND) chi phí giải phóng mặt bằng liên quan đến Dự án Bắc Quốc lộ 5 như trình bày tại Thuyết minh 10.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CẢO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

9.2 Phải thu dài hạn khác

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Ký cược, ký quỹ	840.594.835.822	781.079.548.004

10. HÀNG TỒN KHO

10.1 Ngắn hạn

	31/12/2024 Giá gốc VND	Dự phòng VND	1/1/2024 Giá gốc VND	Dự phòng VND
Hàng mua đang đi trên đường	5.559.003.181.956	-	4.990.397.929.773	-
Nguyên vật liệu	20.324.528.389.776	(17.265.822.207)	15.440.615.820.401	(8.114.279.314)
Công cụ và dụng cụ	3.326.224.899.798	(3.462.076.448)	2.207.960.043.082	(3.897.886.241)
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang (i)	4.048.570.091.614	(9.717.188.881)	3.356.842.753.839	(12.264.604.904)
Thành phẩm	12.155.686.194.056	(62.049.506.084)	7.845.693.017.557	(97.266.005.297)
Hàng hóa	673.704.904.662	(8.575.298.721)	570.688.881.053	(2.337.662.933)
Hàng gửi đi bán	104.574.419.951	-	216.169.399.245	-
	46.192.292.081.813	(101.069.892.341)	34.628.367.844.950	(123.880.438.689)

- (i) Trong số dư chi phí sản xuất kinh doanh dở dang tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 có 1.695 tỷ VND (1/1/2024: 1.326 tỷ VND) chi phí liên quan Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật Phân khu A – Khu đô thị Bắc Quốc lộ 5 thuộc Khu đô thị Phố Nối tỉnh Hưng Yên ("Dự án Bắc QL5") do Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát – công ty con của Tập đoàn thực hiện. Trong đó có 1.007 tỷ VND là chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng đã được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền xác nhận và 688 tỷ VND là chi phí đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật của Dự án (1/1/2024: lần lượt là 707 tỷ VND và 619 tỷ VND). Ngoài ra, Tập đoàn cũng đang ghi nhận 4,5 tỷ VND trên tài khoản phải thu ngắn hạn khác chi phí bồi thường giải phóng mặt bằng mà Tập đoàn đã thực hiện nhưng đang chờ xác nhận của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền liên quan đến Dự án này (Thuyết minh 9.1).

Trước đây, Dự án Bắc QL5 đã được Ủy ban Nhân Dân ("UBND") tỉnh Hưng Yên giao cho Công ty Cổ phần Xây dựng và Phát triển Đô thị Hòa Phát tiếp tục làm chủ đầu tư để thực hiện theo cơ chế giao đất có thu tiền sử dụng đất tại Văn bản số 1488/UBND-KT1 ngày 14 tháng 7 năm 2016 ("Văn bản số 1488").

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Ngày 28 tháng 12 năm 2023, Thanh tra Chính phủ đã ban hành Kết luận thanh tra số 3136/KL-TTCP về công tác quản lý, sử dụng đất theo tinh thần Nghị quyết số 73/NQ-CP và 116/NQ-CP của Chính phủ; công tác quy hoạch và thực hiện quy hoạch xây dựng của UBND tỉnh Hưng Yên (giai đoạn 2011 – 6/2022). Theo đó, Thanh tra Chính phủ kiến nghị UBND tỉnh Hưng Yên thu hồi Văn bản số 1488 về việc tiếp tục giao thực hiện Dự án Bắc QL5 và rà soát hồ sơ pháp lý để đấu thầu lựa chọn lại chủ đầu tư dự án theo quy định của pháp luật. Tại ngày phát hành báo cáo, Tập đoàn chưa nhận được công văn chính thức của UBND tỉnh Hưng Yên về vấn đề nêu trên.

Trong hàng tồn kho tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 có 671 tỷ VND hàng tồn kho (1/1/2024: 20.212 tỷ VND) được ghi nhận theo giá trị thuần có thể thực hiện được.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, hàng tồn kho có giá trị ghi sổ là 29.769 tỷ VND (1/1/2024: 24.178 tỷ VND) được thế chấp tại các ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay của Tập đoàn.

10.2 Dài hạn

	31/12/2024	1/1/2024		
	Giá gốc VND	Dự phòng VND	Giá gốc VND	Dự phòng VND
Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang	94.859.885.024	-	46.356.652.469	-
Thiết bị, vật tư, phụ tùng thay thế dài hạn	429.422.385.383	-	-	-
	524.282.270.407	-	46.356.652.469	-

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

11. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH HỮU HÌNH

	Nhà cửa VND	Máy móc và thiết bị VND	Phương tiện vận chuyển VND	Dụng cụ văn phòng VND	Vật nuôi VND	Tài sản cố định khác VND	Tổng cộng VND
Nguyên giá							
Số dư đầu năm	36.463.477.252.627	65.535.185.003.824	4.408.637.822.966	289.868.805.284	153.139.084.324	72.824.534.405	106.923.132.503.430
Tăng trong năm	8.382.414.758	69.393.735.668	58.431.473.238	14.835.771.168	-	4.347.672.607	155.391.067.439
Chuyển từ xây dựng cơ bản							
dở dang	1.395.313.767.020	1.120.755.521.492	347.263.648.982	6.605.518.904	55.660.968.671	19.767.760	2.925.619.192.829
Thanh lý và xóa sổ	(137.962.524.332)	(335.299.154.730)	(1.131.706.928.090)	(5.631.385.367)	(774.920.612)	(95.199.383)	(1.611.470.112.514)
Thanh lý công ty con	(116.981.396.423)	(120.604.065.777)	-	(172.310.527)	-	-	(237.757.772.727)
Phân loại lại	(7.760.458.089)	615.609.990	-	(695.909.990)	-	7.840.758.089	-
Biến động khác	-	(6.948.529.503)	(1.400.000.000)	-	-	-	(8.348.529.503)
Số dư cuối năm	37.604.469.055.561	66.263.098.120.964	3.681.226.017.096	304.810.489.472	208.025.132.383	84.937.533.478	108.146.566.348.954
Giá trị hao mòn lũy kế							
Số dư đầu năm	8.049.796.849.663	25.068.498.503.867	1.763.758.893.830	193.147.915.428	45.081.177.574	15.597.576.767	35.135.880.917.129
Khấu hao trong năm	1.779.942.044.335	4.560.982.136.524	371.639.367.055	41.987.210.870	42.385.292.456	13.778.069.192	6.810.714.120.432
Thanh lý và xóa sổ	(137.383.084.638)	(311.609.242.848)	(350.939.029.794)	(5.620.413.653)	(774.920.612)	(95.199.383)	(806.421.890.928)
Thanh lý công ty con	(116.981.396.423)	(120.604.065.777)	-	(172.310.527)	-	-	(237.757.772.727)
Phân loại lại	30.657.439	456.928.171	(201.262.935)	(362.939.852)	-	76.617.177	-
Số dư cuối năm	9.575.405.070.376	29.197.724.259.937	1.784.257.968.156	228.979.462.266	86.691.549.418	29.357.063.753	40.902.415.373.906
Giá trị còn lại							
Số dư đầu năm	28.413.680.402.964	40.466.686.499.957	2.644.878.929.136	96.720.889.856	108.057.906.750	57.226.957.638	71.787.251.586.301
Số dư cuối năm	28.029.063.985.185	37.065.373.861.027	1.896.968.048.940	75.831.027.206	121.333.582.965	55.580.469.725	67.244.150.975.048

Trong tài sản cố định hữu hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 có các tài sản với nguyên giá 11.515 tỷ VND đã khấu hao hết nhưng vẫn đang được sử dụng (1/1/2024: 10.870 tỷ VND).

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, tài sản cố định hữu hình có giá trị còn lại là 52.683 tỷ VND (1/1/2024: 47.509 tỷ VND) được thế chấp tại ngân hàng để bảo đảm cho các khoản vay của Tập đoàn.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

12. TÀI SẢN CỐ ĐỊNH VÔ HÌNH

PHẦN 7

**BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển

Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

	Quyền sử dụng đất VND	Phần mềm máy vi tính VND	Tài sản khác VND	Tổng cộng VND
Nguyên giá				
Số dư đầu năm	178.394.670.071	172.440.151.251	6.196.510.427	357.031.331.749
Tăng trong năm	-	2.109.995.724	-	2.109.995.724
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang	-	9.648.792.000	-	9.648.792.000
Thanh lý công ty con	-	(149.633.000)	-	(149.633.000)
Thanh lý, xóa sổ	-	(1.582.881.766)	-	(1.582.881.766)
Số dư cuối năm	178.394.670.071	182.466.424.209	6.196.510.427	367.057.604.707
Giá trị hao mòn lũy kế				
Số dư đầu năm	30.404.396.713	111.253.018.779	4.254.764.687	145.912.180.179
Khấu hao trong năm	2.642.575.920	35.362.857.423	170.079.924	38.175.513.267
Thanh lý công ty con	-	(149.633.000)	-	(149.633.000)
Thanh lý, xóa sổ	-	(1.096.434.205)	-	(1.096.434.205)
Số dư cuối năm	33.046.972.633	145.369.808.997	4.424.844.611	182.841.626.241
Giá trị còn lại				
Số dư đầu năm	147.990.273.358	61.187.132.472	1.941.745.740	211.119.151.570
Số dư cuối năm	145.347.697.438	37.096.615.212	1.771.665.816	184.215.978.466

Trong tài sản cố định vô hình tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 có các tài sản với nguyên giá 53 tỷ VND đã được khấu hao hết (1/1/2024: 40 tỷ VND), nhưng vẫn đang được sử dụng.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CẢO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

13. BẤT ĐỘNG SẢN ĐẦU TƯ

Bất động sản đầu tư cho thuê

PHẦN 7

**BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả
Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

Nguyên giá

Số dư đầu năm	803.964.314.650	55.702.700.965	859.667.015.615
Tăng trong năm	882.000.000	-	882.000.000

Số dư cuối năm

	Nhà cửa VND	Quyền sử dụng đất VND	Tổng cộng VND
Số dư cuối năm	804.846.314.650	55.702.700.965	860.549.015.615

Giá trị hao mòn lũy kế

Số dư đầu năm	265.746.738.295	-	265.746.738.295
Khấu hao trong năm	35.203.814.227	-	35.203.814.227

Số dư cuối năm

	300.950.552.522	-	300.950.552.522
--	-----------------	---	-----------------

Giá trị còn lại

Số dư đầu năm	538.217.576.355	55.702.700.965	593.920.277.320
Số dư cuối năm	503.895.762.128	55.702.700.965	559.598.463.093

Bất động sản đầu tư của Tập đoàn và các công ty con bao gồm:

- Quyền sử dụng đất và nhà xưởng cho thuê tại Khu Công nghiệp Phố Nối A, Xã Giai Phạm, Huyện Yên Mỹ, Tỉnh Hưng Yên, Việt Nam; Khu Công nghiệp Hòa Mạc, Thị trấn Hòa Mạc, Huyện Duy Tiên, Tỉnh Hà Nam.
- Quyền sử dụng đất và diện tích cho thuê thương mại bao gồm tầng hầm thuộc Dự án Khu phức hợp Mandarin Garden 1 tại Khu đô thị Đông Nam Trần Duy Hưng, Phường Trung Hòa, Quận Cầu Giấy, Hà Nội; Dự án Khu phức hợp Mandarin Garden 2 tại 493 Trương Định, Quận Hoàng Mai, Hà Nội, Việt Nam và khu Chung cư tại 70 Nguyễn Đức Cảnh, Quận Hoàng Mai, Hà Nội, Việt Nam và văn phòng cho thuê tại 257 Giải Phóng, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, bất động sản đầu tư của Tập đoàn có giá trị 8,1 tỷ VND (1/1/2024: 13, tỷ VND) được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay của một công ty con.

Bất động sản đầu tư là quyền sử dụng đất có thời hạn không xác định nên Tập đoàn không thực hiện trích khấu hao.

Tại ngày báo cáo, Tập đoàn không xác định giá trị hợp lý của bất động sản đầu tư do không có thị trường hoạt động để xác định giá trị hợp lý cho các loại bất động sản đầu tư này một cách đáng tin cậy.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

14. XÂY DỰNG CƠ BẢN DỞ DANG

	2024 VND	2023 VND
Số dư đầu năm	26.052.572.725.032	13.334.320.924.143
Tăng trong năm	39.906.789.653.816	20.808.889.349.891
Lãi vay vốn hóa trong năm	1.310.408.168.414	384.992.919.758
Chuyển sang tài sản cố định hữu hình	(2.925.619.192.829)	(8.061.015.077.636)
Chuyển sang tài sản cố định vô hình	(9.648.792.000)	(14.394.887.332)
Chuyển sang chi phí trả trước dài hạn	(557.182.655.053)	(312.902.524.827)
Chuyển sang chi phí trả trước ngắn hạn	(105.278.462.595)	(76.333.205.497)
Thanh lý công ty con	-	(8.205.014.783)
Xóa sổ	(16.148.035.036)	-
Biến động khác	(35.969.367)	(2.779.758.685)
Số dư cuối năm	63.655.857.440.382	26.052.572.725.032

Các công trình xây dựng cơ bản dở dang lớn như sau:

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Dự án Khu liên hợp Gang thép tại Dung Quất	60.108.146.801.210	22.555.771.028.202
Dự án Khu liên hợp Gang thép tại Hải Dương	142.921.041.291	638.527.802.827
Dự án nhà máy Container	2.232.011.190.346	1.832.925.937.948
Dự án Nông nghiệp	326.243.686.515	379.908.199.187
Dự án nhà máy Ống thép	585.094.789.234	45.210.648.037
Dự án Điện máy Gia dụng	26.610.898.013	30.531.954.035
Dự án nhà máy Thép rút dây	3.908.888.216	250.467.994.407
Đóng tàu Vận tải biển	-	180.019.889.844
Các dự án khác	230.920.145.557	139.209.270.545
Các dự án khác	63.655.857.440.382	26.052.572.725.032

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, xây dựng cơ bản dở dang có giá trị là 59.892 tỷ VND (1/1/2024: 23.162 tỷ VND) được thế chấp tại ngân hàng để bảo đảm cho các khoản vay của Tập đoàn.

PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN

- Báo cáo của Ban giám đốc
- Báo cáo Kiểm toán Độc lập
- Bảng cân đối kế toán hợp nhất
- Báo cáo kết quả
- Kinh doanh hợp nhất
- Báo cáo lưu chuyển
- Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CẢO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

15. CHI PHÍ TRẢ TRƯỚC

15.1 Chi phí trả trước ngắn hạn

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Công cụ và dụng cụ	61.555.286.150	48.252.755.440
Chi phí bảo dưỡng, sửa chữa tài sản	193.317.149.178	147.353.760.046
Chi phí khác	171.277.063.760	135.228.462.711
	426.149.499.088	330.834.978.197

15.2 Chi phí trả trước dài hạn

	Công cụ và dụng cụ VND	Chi phí đại tu, sửa chữa lớn VND	Chi phí đất trả trước VND	Chi phí giải phóng mặt bằng VND	Chi phí trả trước khác VND	Tổng cộng VND
Số dư đầu năm	176.343.765.328	625.681.692.632	2.978.042.179.269	295.692.249.067	139.248.086.383	4.215.007.972.679
Tăng trong năm	105.492.036.407	45.522.620.014	-	-	130.957.165.860	281.971.822.281
Chuyển từ xây dựng cơ bản dở dang	4.016.941.766	450.636.103.807	28.661.126.965	14.073.534.331	59.794.948.184	557.182.655.053
Phân bổ trong năm	(142.019.206.643)	(411.466.244.722)	(101.922.666.659)	(11.743.041.831)	(79.030.019.824)	(746.181.179.679)
Thanh lý, xóa sổ	(36.237.283)	(38.803.338.183)	-	-	-	(38.839.575.466)
Phân loại lại	(5.112.405.021)	10.225.890.619	(1.102.786.353)	9.827.996.319	(13.838.695.564)	-
Số dư cuối năm	138.684.894.554	681.796.724.167	2.903.677.853.222	307.850.737.886	237.131.485.039	4.269.141.694.868

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, chi phí đất trả trước dài hạn có giá trị còn lại là 168 tỷ VND được thế chấp tại ngân hàng để đảm bảo cho các khoản vay của Tập đoàn (1/1/2024: 174 tỷ VND).

16. TÀI SẢN THUẾ THU NHẬP HOÃN LẠI

Tài sản thuế thu nhập hoãn lại được ghi nhận đối với các khoản mục sau:

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Chi phí phải trả	42.204.094.372	26.560.406.739
Lợi nhuận chưa thực hiện phát sinh từ giao dịch giữa các công ty trong Tập đoàn	207.295.316.292	131.355.671.887
Khác	5.171.797.721	5.171.797.721
	254.671.208.385	163.087.876.347

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

17. LỢI THẾ THƯƠNG MẠI

	Công ty TNHH Thương mại Dịch vụ Nhơn Trạch VND	Công ty CP Xây dựng Long Việt VND	Công ty TNHH Đầu tư phát triển Thành phố mới VND	Tổng cộng VND
Giá gốc				
Số dư đầu năm và cuối năm	195.950.665	59.880.000.000	61.119.413.012	121.195.363.677
Phân bổ lũy kế				
Số dư đầu năm	-	34.930.000.000	10.356.344.985	45.286.344.985
Phân bổ trong năm	195.950.665	5.988.000.000	6.111.941.304	12.295.891.969
Số dư cuối năm	195.950.665	40.918.000.000	16.468.286.289	57.582.236.954
Giá trị ghi sổ				
Số dư đầu năm	195.950.665	24.950.000.000	50.763.068.027	75.909.018.692
Số dư cuối năm	-	18.962.000.000	44.651.126.723	63.613.126.723

18. PHẢI TRẢ NGƯỜI BÁN

18.1 Phải trả người bán chi tiết theo nhà cung cấp lớn

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Primetals Technologies Japan, Ltd.	1.633.084.418.815	155.612.686.850
WISDRI Engineering & Research Incorporation Limited	1.626.202.425.706	64.195.265.780
Công ty TNHH Sản xuất và Thương mại Thiên Trường	592.297.053.621	566.304.266.628
Zhongye Changtian International Engineering Co.,Ltd	571.750.285.857	-
Các nhà cung cấp khác	15.907.137.255.168	13.925.669.504.357
Tổng cộng	20.330.471.439.167	14.711.781.723.615

**PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả
Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CẢO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)**

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

18.2 Phải trả người bán phân loại theo kỳ hạn

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Ngắn hạn	14.046.841.160.127	12.387.496.434.147
Dài hạn	6.283.630.279.040	2.324.285.289.468
	20.330.471.439.167	14.711.781.723.615

19. NGƯỜI MUA TRẢ TIỀN TRƯỚC

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Singapore Cogeneration Steel Pte Ltd	113.025.859.200	-
Công ty Cổ phần Thép Nam Sơn	20.000.000.000	-
Papalotes Felizardo Elizondo Guajardo, S A de CV	-	149.607.654.210
Công ty TNHH Marubeni-Itochu Steel Việt Nam	-	73.433.199.106
Các khách hàng khác	606.152.447.353	518.693.037.264
	739.178.306.553	741.733.890.580

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

20. THUẾ VÀ CÁC KHOẢN PHẢI NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

	1/1/2024	Số phải nộp/bù trừ với thuế được khấu trừ trong năm VND	Số đã nộp trong năm VND	31/12/2024
	Số phải thu VND	Số phải nộp VND	Số phải thu VND	Số phải nộp VND
Thuế giá trị gia tăng (*)	425.650.100	44.619.280.818	633.485.462.543	(651.596.750.105)
Thuế giá trị gia tăng hàng nhập khẩu	478.701.807	28.178.566.721	9.519.839.592.734	(9.548.018.159.455)
Thuế tiêu thụ đặc biệt	-	2.512.379.620	223.833.431.020	(224.702.520.081)
Thuế xuất nhập khẩu	422.691.999	-	1.239.427.992.953	(1.239.013.589.761)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	6.302.813.103	837.270.119.770	1.765.806.007.240	(936.764.513.356)
Thuế nhà thầu	26.084.559	28.345.072.523	357.910.876.993	(352.756.687.888)
Thuế thu nhập cá nhân	3.526.753.648	3.889.965.096	143.401.319.918	(133.904.442.059)
Thuế tài nguyên	-	445.490.143	206.959.511.548	(205.460.729.257)
Tiền thuê đất	516.098.940	-	39.281.068.353	(39.180.934.105)
Các loại thuế khác	5.694.368	143.582.942	92.617.142.117	(91.527.586.582)
	11.704.488.524	945.404.457.633	14.222.562.405.419 (13.422.925.912.649)	10.074.967.536
				1.743.411.429.415

(*) Số thuế giá trị gia tăng phải nộp trong năm thể hiện số thuế giá trị gia tăng đầu ra sau khi đã bù trừ với số thuế giá trị gia tăng đầu vào.

21. CHI PHÍ PHẢI TRẢ

21.1 Chi phí phải trả ngắn hạn

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Chi phí lãi vay	284.756.230.119	196.446.870.699
Tiền điện	66.595.912.596	66.800.298.456
Chi phí khuyến mại	188.258.389.011	125.451.830.043
Phí vận chuyển	2.670.600.444	12.047.385.133
Tiền thuê đất	1.725.135.038	21.279.571.439
Lương và thưởng	3.968.326.004	1.095.367.730
Chi phí phải trả khác	134.137.479.290	53.980.892.571
	682.112.072.502	477.102.216.071

**PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả
Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

**CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CẢO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)**

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

21.2 Chi phí phải trả dài hạn

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Chi phí trích trước tạm tính giá vốn đất khu công nghiệp	1.089.692.237.207	562.552.512.045
Chi phí bảo dưỡng cơ sở hạ tầng	54.000.000.000	48.000.000.000
	1.143.692.237.207	610.552.512.045

22. PHẢI TRẢ KHÁC

22.1 Phải trả ngắn hạn khác

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Kinh phí công đoàn, bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế	4.582.516.447	62.380.901.006
Nhận đặt cọc thực hiện hợp đồng	34.406.553.527	47.235.989.605
Tài sản thừa chờ xử lý	478.891.492	236.529.410
Cổ tức phải trả	3.659.064.785	1.775.796.387
Các khoản phải trả khác	144.949.818.939	71.341.374.116
	188.076.845.190	182.970.590.524

22.2 Phải trả dài hạn khác

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Cổ tức phải trả	1.332.287.366	1.900.354.286
Các khoản phải trả khác	11.144.217.804	11.461.166.497
	12.476.505.170	13.361.520.783

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CẢO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

23. VAY

23.1 Vay ngắn hạn

	1/1/2024 Giá trị ghi sổ và số có khả năng trả nợ VND	Tăng VND	Biến động trong năm Giảm VND	Chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại VND	31/12/2024 Giá trị ghi sổ và số có khả năng trả nợ VND
Vay ngắn hạn	47.305.924.871.207	153.436.589.706.642	(148.154.142.510.406)	(4.525.161.397)	52.583.846.906.046
Vay dài hạn đến hạn trả (Thuyết minh 23.2)	7.675.958.309.429	4.347.674.166.818	(8.724.793.168.834)	-	3.298.839.307.413
	54.981.883.180.636	157.784.263.873.460	(156.878.935.679.240)	(4.525.161.397)	55.882.686.213.459

Số dư vay ngắn hạn tại ngày 31 tháng 12 năm 2024 bao gồm các khoản vay bằng VND và các khoản vay bằng USD với giá trị tương ứng là 50.087 tỷ VND và 2.496 tỷ VND (1/1/2024: 37.781 tỷ VND và 9.525 tỷ VND).

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2024, các khoản vay ngắn hạn bằng VND và USD với giá trị ghi sổ tương ứng là 44.119 tỷ VND và 2.496 tỷ VND (1/1/2024: 33.968 tỷ VND và 4.641 tỷ VND) được bảo đảm bằng một số khoản tương đương tiền (Thuyết minh 5), tiền gửi có kỳ hạn (Thuyết minh 6), phải thu khách hàng ngắn hạn (Thuyết minh 7), hàng tồn kho (Thuyết minh 10), tài sản cố định hữu hình (Thuyết minh 11), bất động sản đầu tư (Thuyết minh 13), xây dựng cơ bản dở dang và các tài sản hình thành trong tương lai của một số dự án thuộc Tập đoàn (Thuyết minh 14), và chi phí thuê đất trả trước dài hạn (Thuyết minh 15.2).

Các khoản vay ngắn hạn còn lại không được bảo đảm.

Các khoản vay bằng VND chịu lãi suất từ 3,25% đến 5,0%/năm (1/1/2024: từ 2,1% đến 5%/năm). Các khoản vay bằng USD chịu lãi suất từ 3,4% đến 4,0%/năm (1/1/2024: từ 2,85% đến 6,87%/năm).

23.2 Vay dài hạn

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Vay dài hạn	30.379.282.563.509	18.075.077.601.910
Hoàn trả trong vòng 12 tháng (Thuyết minh 23.1)	(3.298.839.307.413)	(7.675.958.309.429)
Hoàn trả sau 12 tháng	27.080.443.256.096	10.399.119.292.481

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CẢO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

Điều khoản và điều kiện của các khoản vay dài hạn còn số dư như sau:

	Loại tiền	Năm đáo hạn	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Ngân hàng TMCP Công thương Việt Nam - Chi nhánh Hà Nội	VND	2025 - 2030	695.123.649.174	2.424.401.952.435
Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam - Chi nhánh Thành Công	VND	2025 - 2030	25.916.746.559.436	8.859.451.859.918
Ngân hàng TNHH Woori Việt Nam - chi nhánh Bắc Ninh	VND	2025 - 2026	167.575.757.564	413.583.333.333
Ngân hàng TNHH MTV HSBC Việt Nam	VND	2026 - 2027	2.661.031.108.243	3.890.128.541.743
Quỹ bảo vệ môi trường	VND	2025	9.814.026.105	6.106.000.000
Ngân hàng TNHH Woori Việt Nam - chi nhánh Bắc Ninh	USD	2024	-	846.918.500.000
Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành	VND	2025	538.115.798.305	694.183.749.799
Ngân hàng TMCP Kỹ thương Việt Nam	VND	2026	390.875.664.682	615.303.664.682
Nguyễn Thị Tố Hoài	VND	2024	-	325.000.000.000
			30.379.282.563.509	18.075.077.601.910

Các khoản vay dài hạn được đảm bảo bằng một số tiền gửi có kỳ hạn (Thuyết minh 6), hàng tồn kho (Thuyết minh 10), tài sản cố định hữu hình (Thuyết minh 11) và xây dựng cơ bản dở dang và các tài sản hình thành trong tương lai của một số dự án thuộc Tập đoàn của một số dự án thuộc Tập đoàn (Thuyết minh 14).

Các khoản vay dài hạn bằng VND chịu lãi suất từ 2,6% đến 7,2%/năm (1/1/2024: từ 2,6% đến 12%/năm).

24. DỰ PHÒNG

	Chi phí bảo hành VND	Dự phòng khôi phục môi trường VND	Tổng cộng VND
Số dư đầu năm	32.964.116.609	30.258.628.785	63.222.745.394
Dự phòng lập trong năm	17.384.113.914	561.518.521	17.945.632.435
Số dư cuối năm	50.348.230.523	30.820.147.306	81.168.377.829
Trong đó:			
Ngắn hạn	13.672.830.889	-	13.672.830.889
Dài hạn	36.675.399.634	30.820.147.306	67.495.546.940

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

25. QUÝ KHEN THƯỞNG, PHÚC LỢI

Quỹ này được trích lập từ lợi nhuận sau thuế theo sự phê duyệt của Đại hội đồng Cổ đông, Quỹ được sử dụng để chi trả các khoản khen thưởng, phúc lợi và thù lao cho Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc và các nhân viên của Công ty và các công ty con theo chính sách khen thưởng và phúc lợi của Tập đoàn. Biến động của quỹ khen thưởng, phúc lợi trong năm như sau:

	2024 VND	2023 VND
Số dư đầu năm	1.375.476.964.884	1.812.955.327.314
Trích lập trong năm	433.120.275.000	63.650.000.000
Sử dụng trong năm	(781.286.858.059)	(501.031.962.430)
Thanh lý công ty con	-	(96.400.000)
 Số dư cuối năm	1.027.310.381.825	1.375.476.964.884

PHẦN 7

**BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển

Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

26. THAY ĐỔI VỐN CHỦ SỞ HỮU

	Vốn cổ phần VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Chênh lệch tỷ giá VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận chưa phân phối VND	Lợi ích cổ đông không kiểm soát VND	Tổng cộng VND
Số dư tại ngày 1/1/2023	58.147.857.000.000	3.211.560.416.270	(20.652.355.005)	834.782.434.216	33.833.829.973.987	105.562.146.315	96.112.939.615.783
Góp vốn	-	-	-	-	-	700.000.000	700.000.000
Trả lại vốn cho cổ đông thiểu số	-	-	-	-	-	(2.343.640.000)	(2.343.640.000)
Lợi nhuận/ (lỗ) thuần trong năm	-	-	-	-	6.835.064.334.356	(34.676.019.275)	6.800.388.315.081
Thanh lý công ty con	-	-	16.749.593.185	-	(16.747.035.416)	(111.546.096)	(108.988.327)
Phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	(63.643.584.405)	(6.415.595)	(63.650.000.000)
Công ty con trả cổ tức cho cổ đông không kiểm soát	-	-	-	-	-	(3.354.678.858)	(3.354.678.858)
Sử dụng quỹ trong năm	-	-	-	(16.582.120.252)	-	-	(16.582.120.252)
Ảnh hưởng của việc chuyển đổi đồng tiền báo cáo	-	-	3.902.761.820	-	-	-	3.902.761.820
Biến động khác	-	-	-	-	4.527.974.132	-	4.527.974.132
Số dư tại ngày 31/12/2023	58.147.857.000.000	3.211.560.416.270	- 818.200.313.964	40.593.031.662.654	65.769.846.491	102.836.419.239.379	

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

	Vốn cổ phần VND	Thặng dư vốn cổ phần VND	Chênh lệch tỷ giá VND	Quỹ đầu tư phát triển VND	Lợi nhuận chưa phân phối VND	Lợi ích cổ đông không kiểm soát VND	Tổng cộng VND
Số dư tại ngày 1/1/2024	58.147.857.000.000	3.211.560.416.270	-	818.200.313.964	40.593.031.662.654	65.769.846.491	102.836.419.239.379
Góp vốn của cổ đông không kiểm soát	-	-	-	-	-	-	233.136.000.000
Trả lại vốn cho cổ đông không kiểm soát	-	-	-	-	-	-	(119.560.000)
Lợi nhuận/(lỗ) thuần trong năm	-	-	-	-	12.021.443.836.074	(1.420.214.803)	12.020.023.621.271
Trả cổ tức bằng cổ phiếu (Thuyết minh 28)	5.814.645.000.000	(3.211.560.416.270)	-	-	(2.603.084.583.730)	-	-
Phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	-	-	-	(433.084.559.413)	(35.715.587)	(433.120.275.000)
Công ty con trả cổ tức cho cổ đông không kiểm soát	-	-	-	-	-	(6.286.212.369)	(6.286.212.369)
Sử dụng quỹ trong năm	-	-	-	(2.559.071.836)	-	-	(2.559.071.836)
Hoàn nhập quỹ	-	-	-	(20.800.000.000)	20.800.000.000	-	-
Biến động khác	-	-	-	-	17.753.618	(53.511.364)	(35.757.746)
Số dư tại ngày 31/12/2024	63.962.502.000.000	-	-	794.841.242.128	49.599.124.109.203	290.990.632.368	114.647.457.983.699

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

27. VỐN CỔ PHẦN

Vốn cổ phần được duyệt và đã phát hành của Công ty là:

	31/12/2024		1/1/2024	
	Số cổ phiếu	VND	Số cổ phiếu	VND
Vốn cổ phần được duyệt	6.396.250.200	63.962.502.000.000	5.814.785.700	58.147.857.000.000
Vốn cổ phần đã phát hành				
Cổ phiếu phổ thông	6.396.250.200	63.962.502.000.000	5.814.785.700	58.147.857.000.000
Số cổ phiếu đang lưu hành				
Cổ phiếu phổ thông	6.396.250.200	63.962.502.000.000	5.814.785.700	58.147.857.000.000

Cổ phiếu phổ thông có mệnh giá là 10.000 VND. Mỗi cổ phiếu phổ thông tương ứng với một phiếu biểu quyết tại các cuộc họp cổ đông của Công ty. Các cổ đông được nhận cổ tức mà Công ty công bố vào từng thời điểm. Tất cả cổ phiếu phổ thông đều có thứ tự ưu tiên như nhau đối với tài sản còn lại của Công ty.

28. CỔ TỨC

Ngày 11 tháng 4 năm 2024, Đại hội đồng Cổ đông của Công ty đã thông qua phương án chi trả cổ tức bằng cổ phiếu năm 2023 cho các cổ đông từ nguồn thặng dư vốn cổ phần và lợi nhuận sau thuế chưa phân phối theo tỷ lệ 10% (cổ đông sở hữu 10 cổ phiếu thường được nhận 1 cổ phiếu phát hành thêm). Phương án chi trả cổ tức này đã được Hội đồng Quản trị Công ty ra nghị quyết thực hiện vào ngày 23 tháng 4 năm 2024. Ngày 3 tháng 6 năm 2024, Công ty đã chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức bằng việc phát hành cổ phiếu.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024, Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh đã chấp thuận cho Công ty được thay đổi niêm yết liên quan đến việc phát hành cổ phiếu để trả cổ tức này. Theo đó, số lượng chứng khoán niêm yết thêm là 581.464.500 cổ phiếu.

Ngày 27 tháng 6 năm 2024, Công ty đã nhận được Giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp sửa đổi lần thứ 36, trong đó vốn điều lệ của Công ty tăng từ 58.147.857.000.000 VND lên 63.962.502.000.000 VND do kết quả của việc phát hành cổ tức để trả cổ phiếu nói trên.

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

29. CÁC KHOẢN MỤC NGOÀI BẢNG CÂN ĐỔI KẾ TOÁN

29.1 Cam kết chi tiêu vốn

Tại ngày báo cáo, Tập đoàn có các cam kết vốn sau đã được duyệt nhưng chưa được phản ánh trong bảng cân đối kế toán hợp nhất:

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Đã được duyệt nhưng chưa ký kết hợp đồng	14.728.553.909.325	20.927.599.369.074
Đã được duyệt và đã ký kết hợp đồng	18.747.725.906.114	52.993.871.312.411
	33.476.279.815.439	73.921.470.681.485

29.2 Cam kết hợp đồng thuê

Tại ngày báo cáo, Tập đoàn có các khoản tiền thuê tối thiểu phải trả cho các hợp đồng thuê hoạt động không được hủy ngang như sau:

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Trong vòng một năm	349.352.274.001	298.239.150.429
Trong vòng hai đến năm năm	796.790.846.988	795.760.288.328
Sau năm năm	1.098.534.313.766	1.105.293.728.625
	2.244.677.434.755	2.199.293.167.382

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

30. DOANH THU BÁN HÀNG VÀ CUNG CẤP DỊCH VỤ

Tổng doanh thu thể hiện tổng giá trị hàng bán và dịch vụ đã cung cấp không bao gồm thuế giá trị gia tăng. Doanh thu thuần gồm:

	31/12/2024 VND	1/1/2024 VND
Tổng doanh thu	137.852.890.802.353	118.765.603.390.361
• Bán hàng	725.545.690.056	791.990.622.914
• Cung cấp dịch vụ	1.826.674.457.139	651.732.468.495
• Doanh thu cho thuê lại đất thuê	147.925.256.273	136.828.178.712
• Cho thuê bất động sản đầu tư	8.351.242.751	9.076.955.657
• Doanh thu khác		
	140.561.387.448.572	120.355.231.616.139
Trừ đi các khoản giảm trừ doanh thu	(1.631.704.360.601)	(1.341.808.562.095)
• Chiết khấu thương mại	(1.027.962.712)	(9.258.269.608)
• Giảm giá hàng bán	(73.542.993.872)	(51.136.890.782)
• Hàng bán bị trả lại		
	(1.706.275.317.185)	(1.402.203.722.485)
	138.855.112.131.387	118.953.027.893.654

31. GIÁ VỐN HÀNG BÁN

	2024 VND	2023 VND
Thành phẩm và hàng hóa đã bán	118.828.081.625.292	106.105.054.212.619
Dịch vụ đã cung ứng	573.551.120.480	616.480.553.090
Giá vốn cho thuê lại đất thuê	905.214.587.794	338.116.713.905
Giá vốn bất động sản đầu tư cho thuê	64.580.750.487	59.507.123.221
Giá vốn khác	8.945.465.998	8.314.799.731
Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	(22.810.546.348)	(1.112.286.204.484)
	120.357.563.003.703	106.015.187.198.082

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

32. DOANH THU HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH

	2024 VND	2023 VND
Lãi tiền gửi	1.258.679.587.670	1.953.143.453.300
Lãi chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	1.319.784.428.677	1.207.078.334.480
Lãi chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	5.244.865.732	3.629.798.335
Doanh thu hoạt động tài chính khác	7.488.404.424	4.690.900.408
Lãi chuyển nhượng các khoản đầu tư	27.719.953.784	4.543.918.426
	2.618.917.240.287	3.173.086.404.949

33. CHI PHÍ TÀI CHÍNH

	2024 VND	2023 VND
Chi phí đi vay	2.287.360.810.880	3.585.077.683.881
Chiết khấu thanh toán	2.148.912.639	431.823.526
Lỗ chênh lệch tỷ giá đã thực hiện	1.473.187.885.929	1.054.356.743.299
Lỗ chênh lệch tỷ giá chưa thực hiện	178.715.445.710	294.873.550.913
Chi phí tài chính khác	25.223.019.447	121.647.098.745
Lỗ chuyển nhượng các khoản đầu tư	-	135.124.944.025
	3.966.636.074.605	5.191.511.844.389

PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

34. CHÍ PHÍ BÁN HÀNG

	2024 VND	2023 VND
Chi phí nhân viên	209.264.157.604	163.097.019.662
Chi phí khấu hao	58.190.275.470	52.082.728.100
Chi phí bảo hành	46.138.504.984	25.438.575.388
Chi phí vận chuyển	563.197.124.009	484.103.252.687
Chi phí quảng cáo	89.537.726.456	83.824.027.148
Chi phí khuyến mại	77.245.199.195	24.108.987.451
Chi phí xuất khẩu	1.017.359.889.637	752.867.856.394
Chi phí dịch vụ mua ngoài và chi phí bán hàng khác	276.375.807.909	375.839.683.122
	2.337.308.685.264	1.961.362.129.952

35. CHÍ PHÍ QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

	2024 VND	2023 VND
Phân bổ lợi thế thương mại	12.295.891.969	12.099.941.304
Chi phí nhân viên	439.147.348.666	373.033.286.922
Chi phí khấu hao	103.474.669.832	112.219.700.975
Phí kiểm toán báo cáo tài chính	4.174.000.000	4.014.000.000
Chi phí dịch vụ mua ngoài và chi phí quản lý khác	986.424.112.305	805.923.407.672
	1.545.516.022.772	1.307.290.336.873

PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển

Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CẢO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

36. THU NHẬP KHÁC

	2024 VND	2023 VND
Lãi thanh lý tài sản cố định và xây dựng cơ bản dở dang	438.198.939.897	108.975.407.124
Thu nhập từ bán điện, nước và cung cấp dịch vụ	586.295.325.886	436.401.642.460
Tiền bồi thường nhận được từ các đơn vị khác	84.044.327.457	42.401.419.279
Thu nhập khác	51.231.091.853	184.194.996.632
	1.159.769.685.093	771.973.465.495

37. CHI PHÍ KHÁC

	2024 VND	2023 VND
Lỗ thanh lý tài sản cố định và xây dựng cơ bản dở dang	6.288.077.506	3.701.042.106
Giá vốn của điện, nước và các dịch vụ cung cấp	552.673.829.997	408.407.783.275
Bồi thường cho các đơn vị khác	97.213.243.233	71.708.489.781
Chi phí khác	77.097.858.509	146.190.196.467
	733.273.009.245	630.007.511.629

38. CHI PHÍ SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH THEO YẾU TỐ

	2024 VND	2023 VND
Chi phí nguyên vật liệu trong chi phí sản xuất và mua hàng hóa để bán lại	101.168.900.860.222	82.533.470.179.698
Chi phí nhân viên	5.012.440.873.956	4.165.003.835.565
Chi phí khấu hao và phân bổ	6.915.671.331.197	6.761.933.539.397
Chi phí dịch vụ mua ngoài	11.426.590.927.560	8.584.209.924.182
Chi phí khác	4.655.412.486.339	3.538.755.725.036

PHẦN 7
BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả
Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

39. THUẾ THU NHẬP DOANH NGHIỆP

39.1 Ghi nhận trong báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất

	2024 VND	2023 VND
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp ("TNDN") hiện hành		
Năm hiện hành	1.757.036.484.733	1.051.518.311.850
Thuế TNDN trích bổ sung cho năm trước	8.769.522.507	22.033.576.209
	<hr/>	<hr/>
Lợi ích thuế TNDN hoãn lại		
Phát sinh và hoàn nhập các chênh lệch tạm thời	1.765.806.007.240	1.073.551.888.059
	<hr/>	<hr/>
Chi phí thuế TNDN	(92.327.367.333)	(81.211.459.967)
	<hr/>	<hr/>
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	1.673.478.639.907	992.340.428.092

39.2 Thuế thu nhập doanh nghiệp

	2024 VND	2023 VND
Lợi nhuận kế toán trước thuế	13.693.502.261.178	7.792.728.743.173
	<hr/>	<hr/>
Chi phí thuế TNDN tính theo thuế suất của Công ty	2.738.700.452.236	1.558.545.748.635
Ưu đãi thuế của các công ty con	(569.204.151.714)	(555.408.500.209)
Ảnh hưởng của mức thuế suất khác áp dụng cho các công ty con	(545.071.233.337)	(5.255.030.896)
Ảnh hưởng của mức thuế suất khác nhau áp dụng đối với các chênh lệch tạm thời	(12.128.845.011)	29.802.527.018
Lỗ tính thuế được sử dụng	(45.585.824.634)	(786.550.046)
Chi phí không được trừ	72.512.055.197	36.414.540.259
Thu nhập được miễn thuế	-	837.118.359
Tài sản thuế thu nhập hoãn lại không được ghi nhận cho các chênh lệch tạm thời	8.431.002.496	(93.847.049.641)
Thuế TNDN trích bổ sung cho năm trước	25.465.237.762	22.033.576.209
Biến động khác	359.946.912	4.048.404
	<hr/>	<hr/>
Chi phí thuế thu nhập doanh nghiệp	1.673.478.639.907	992.340.428.092

PHẦN 7

**BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả
Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

39.3 Thuế suất áp dụng

Theo các điều khoản trong Luật thuế thu nhập hiện hành, Công ty có nghĩa vụ phải nộp Ngân sách Nhà nước thuế thu nhập bằng 20% trên lợi nhuận tính thuế.

Các công ty con của Tập đoàn có nghĩa vụ phải nộp Ngân sách Nhà nước thuế thu nhập theo mức thuế suất và hưởng các ưu đãi thuế theo quy định trong các giấy Chứng nhận Đầu tư và các quy định thuế hiện hành.

40. LÃI CƠ BẢN TRÊN CỔ PHIẾU

Việc tính toán lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024 được dựa trên số lợi nhuận thuần hợp nhất thuộc về các cổ đông phổ thông sau điều chỉnh cho các khoản trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi, quỹ khen thưởng ban điều hành và phân bổ thù lao cho hội đồng quản trị và ban kiểm soát của Công ty và số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền trong năm, chi tiết như sau:

40.1 Số lượng cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền

	2024 (Số cổ phiếu)	2023 (Số cổ phiếu) Đã điều chỉnh lại
Cổ phiếu phổ thông đã phát hành đầu năm	5.814.785.700	5.814.785.700
Ảnh hưởng của việc trả cổ tức bằng cổ phiếu trong năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	581.464.500	581.464.500
Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông lưu hành trong năm	6.396.250.200	6.396.250.200

40.2 Lãi cơ bản trên cổ phiếu

	2024 VND	2023 VND Đã điều chỉnh lại
Lợi nhuận thuần thuộc về các cổ đông của Công ty	12.021.441.200.822	6.835.064.334.356
Số phân bổ vào quỹ khen thưởng, phúc lợi ước tính	(601.000.000.000)	(408.000.000.000)
Số phân bổ vào quỹ khen thưởng ban điều hành ước tính	(101.072.060.041)	-
Số phân bổ thù lao hội đồng quản trị và ban kiểm soát	(120.214.412.008)	-
	11.199.154.728.773	6.427.064.334.356

Số lượng bình quân gia quyền của cổ phiếu phổ thông lưu hành trong năm (số cổ phiếu)

6.396.250.200

6.396.250.200

Lãi cơ bản trên cổ phiếu (VND)

1.751

1.005

PHẦN 7

**BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả
Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển
Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

40.3 Điều chỉnh lại lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023

Lãi cơ bản trên cổ phiếu cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023 được điều chỉnh lại do ảnh hưởng của việc phân bổ lợi nhuận sau thuế vào quỹ khen thưởng, phúc lợi như sau:

	Số cổ phiếu phổ thông bình quân gia quyền	Lãi cơ bản trên cổ phiếu VND
Số báo cáo trước đây	5.814.785.700	1.117
Ảnh hưởng của việc phân bổ lợi nhuận sau thuế vào quỹ khen thưởng, phúc lợi	-	(12)
Ảnh hưởng của việc trả cổ tức bằng cổ phiếu trong năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2024	581.464.500	(100)
Số điều chỉnh lại	6.396.250.200	1.005

41. CÁC GIAO DỊCH CHỦ YẾU VỚI CÁC BÊN LIÊN QUAN

Ngoài các số dư với bên liên quan được trình bày tại các thuyết minh khác của báo cáo tài chính hợp nhất, trong năm Tập đoàn có các giao dịch chủ yếu sau với các bên liên quan:

	Giá trị giao dịch	2024 VND	2023 VND
Thành viên của Hội đồng Quản trị			
Thù lao	244.720.000.000	66.220.000.000	
Thành viên của Ban Giám đốc			
Lương và thưởng	5.736.682.000	3.591.800.000	
Thành viên của Ban Kiểm soát			
Thù lao, lương và thưởng	3.249.375.165	2.516.589.890	
Cán bộ quản lý chủ chốt khác			
Lương và thưởng	1.848.785.128	1.193.588.360	

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN HÒA PHÁT
THUYẾT MINH BÁO CẢO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT CHO NĂM KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2024 (TIẾP THEO)

Mẫu B 09 – DN/HN

(Ban hành theo Thông tư số 202/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính)

42. CÁC HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ VÀ TÀI CHÍNH PHI TIỀN TỆ

		Giá trị giao dịch	
		2024 VND	2023 VND
Chuyển khoản phải thu về cho vay sang khoản đặt cọc và phải thu khác	181.887.866.952	-	-
Bù trừ khoản phải thu về cho vay với khoản phải trả nhà cung cấp	31.301.543.222	-	-

43. THÔNG TIN SO SÁNH

Thông tin so sánh tại ngày 1 tháng 1 năm 2024 được mang sang từ số liệu trình bày trong báo cáo tài chính hợp nhất của Tập đoàn tại ngày và cho năm kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023.

Ngày 24 tháng 3 năm 2025

Người lập:



Trần Xuân Mai
Kế toán tổng hợp



Phạm Thị Kim Oanh
Kế toán trưởng

Người duyệt:



Nguyễn Việt Thắng
Tổng Giám đốc

PHẦN 7

**BCTC HỢP NHẤT
ĐÃ KIỂM TOÁN**

Báo cáo của Ban giám đốc

Báo cáo Kiểm toán Độc lập

Bảng cân đối kế toán hợp nhất

Báo cáo kết quả

Kinh doanh hợp nhất

Báo cáo lưu chuyển

Tiền tệ hợp nhất

Thuyết minh Báo cáo tài chính